

Tome I et II

HO-BIEU CHANH

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
N^o 27320

16° Indoch
364

CON NHÀ NGHÈO



nhà xuất bản

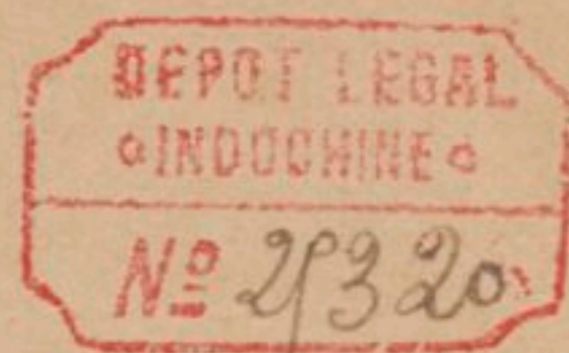
DUC-LUU-PHUONG

159, Rue d'Espagne -:- SAIGON

Tái bản, lần thứ nhì

364

0\$60



CON NHÀ NGHÈO

QUYỀN NHỨT

16° Indoch
36H

CONFIDENTIAL

na
co
Ti
th
ba
no

Tình giả, tình thật

XÓM Đập-ông-Canh nằm dựa bên Gò công qua Mỹtho, ngang ngã ba tẻ vô Ụ-Giữa, bây giờ nhà chen rất đông-đảo, cây chen mọc sum-sê. Cái nhà-việc cũ sùm-sụp của làng hồi trước đã dỡ bao giờ mà cất lại một tòa nhà mới, nền cao khoản-khoát, nóc phơi đỏ-lôm. Vài cái nhà lá tum-hùm, cửa xịt-xạt, vách tã-tơi, hồi trước ở rải-rác chung quanh đó cũng điêu tàn bao giờ mà nhường chỗ lại cho hơn chục cái nhà khác, tuy cũng lợp bằng lá dừa, song cột kê tảng, vách đóng be, coi rất vắn-van thơ-thời.

Cảnh cũ đổi mới, nhà ít thêm đông ; nhưng mà mấy chuyện nào xảy ra trong xóm từ xưa đến nay thì mấy ông già cũng còn nhớ hết. Có khi ăn đám giỗ, người ta hỏi thử ông tám Tiên, ông câu Hữu, vậy chớ nhà việc mới cất hồi nào, ông thôn Tá mất bao giờ, chú chệc Chả về đó mấy năm rồi, thì hai ông trả lời liền, không dụ-dự mà cũng không sai lầm. Có một chuyện hai ông không chịu nói, là chuyện Cai-tuần Bưởi.

Một lần nọ, người trong xóm, nhơn trắng rằm tháng giêng tỏ rạng, tụ lại sân ông câu Hữu mà coi đập lúa. Mỗi người đều nhắc chuyện xưa lại nghe chơi. Có người hỏi tại sao Cai-tuần Bưởi bán nhà mà đi, thì ông câu Hữu nhiu mặt, châu mày, ngồi nín thinh một hồi lâu rồi nói rằng : « Các chú đừng có hỏi. Việc đó hễ nói ra chắc sanh xào-xáo trong xóm. Các chú không muốn ở yên chỗ này hay sao, nên hỏi tới chuyện Cai-tuần Bưởi ? »

Ai nấy nghe nói như vậy thì sợ, nên ngó nhau rồi bỏ nói lảng qua chuyện khác, mà từ đó về sau lại cũng hết dám hỏi tới chuyện Cai-tuần Bưởi nữa.

Nói chuyện Cai-tuần Bưởi thì phải bị tai nạn gì mà người ta sợ đến thế ?

Mình không phải ở xóm Đập-ông-Canh mà sợ. Vậy để mình thuật chuyện Cai-tuần Bưởi cho mỗi người nghe một chút chơi

Cách chừng hai mươi mấy năm trước, trong xóm Đập-ông-Canh, ở phía sau nhà-việc, có một cái nhà ba căn, cột bằng cây bần, nóc lợp lá xé, cửa cặp lá chằm, vách gài bằng tre trước sân một bên vác một đồng rơm, một bên trồng một cây me, sau hè chuối lá xiêm xơ-rơ ít bụi, mía sanh-diệu lỗ-xổ, mấy giòng. Cái nhà đó là nhà Cai-tuần Bưởi.

Cai-tuần Bưởi sanh trưởng tại trong xóm này : từ hồi lớp cha cho đến bây giờ cũng ở trên miếng đất này là đất của ông Cai Hiếu. Anh ta là con của ông trùm Lại, cha mẹ khuất hết, anh em chỉ có ba người mà thôi. Anh ta là lớn, năm này đã được 32 tuổi rồi, có vợ là Thị-Tỏ, gốc ở trên làng Bình-phú-tây. Thằng em kế đó tên Cam, năm này đã được 25 tuổi, hồi trước nó ở đợ đánh xe ngựa cho hai Thu ở trong Ụ-Giữa, ngựa sanh chún làm lật xe gãy bánh, chủ đánh

chười nó nên nó giận, bỏ trốn đi mất mấy năm nay, không lai vãn về Đập-ông-Canh, mà cũng không ai gặp nó nơi nào hết. Còn đứa em út là con gái, tên nó là con Lựu, năm này nó mới được 18 tuổi, tuy con nhà nghèo ăn mặc lam-lạ, song nét-na đầm-thắm, đi đứng điệu-dàng, vẫn nói có duyên, mặt mày sáng sủa, nó ở với anh nó thuở nay.

Cai-tuần Bưởi làm bạn với Thị-Tổ đã 8 năm rồi sanh được 5 đứa con : 3 trai 2 gái. Thuở nay anh ta mượn hai dây ruộng của bà Cai Hiếu mà làm, mỗi năm phải đóng lúa mượn 300 gia, năm nào lúa trúng thì té ra được chừng 100 gia đủ nuôi vợ con, và em còn năm nào lúa thất, đóng lúa ruộng rồi không còn dư hột nào, thì phải lo làm mượn đặng lấy tiền mà độ nhật.

Mùa mới rồi, lúa cấy xong, lúa vừa mới bén, kể bị trờ-bạn, nắng cháy đọt, nước nóng gốc, lúa nở không được. Cai Tuần Bưởi đi thăm ruộng về, mặt mày buồn hiu, ngồi khoanh tay mà thở dài và than rằng : « Trời muốn giết con nhà nghèo ». Chẳng hiểu trời sợ con nhà nghèo chết, hay là sợ chủ điền góp lúa không đặng, mà Cai-tuần Bưởi than như vậy rồi cách vài bữa trời mưa một đám rất lớn, trong cánh đồng Đập-ông-Canh. Lúa nhờ mưa mát-mẻ nên đâm đọt bén lại, nhưng vì bị hạn đã mất sức rồi, bởi vậy chừng trở bông thì bông vẫn vẫn mà hột lại thưa thớt nửa. Thương cho Cai-tuần Bưởi đến khi gặt, thì số lúa bó coi không thất bao nhiêu, mà đến chừng đập rồi, lượng lúa hột thì chỉ có 320 gia. Số lúa ruộng mượn của chủ điền bề nào cũng phải đóng cho đủ 300 gia. Thế thì cực nhọc trót một năm dài, dạn nắng cặm cày, dầm mưa nhỏ mạ, chỉ còn lời có 20 gia mà thôi :

mà trong đó còn phải đong lúa mướn trâu, còn phải trả tiền công cấy, thì còn dư nổi gì !

Đong lúa ruộng rồi, Cai-tuần Bưởi nắm thế nguy cấp, nếu ngồi khoanh tay mà than hoài, thì chắc vợ con không khỏi chết đói, bởi vậy anh ta gói một cái quần vải, một cái áo cụt và một cái chăn tấm, rồi cặp nách tuốt vô Ụ-Giữa, xin với ông năm Vi, là lái lúa, mà ở bạn chèo ghe lúa.

Qua năm này trời mưa xuống, ruộng nổi nước rồi, Cai-tuần Bưởi mới trở về, trong lưng có được vài chục đồng bạc đủ làm vốn mà cấy cấy nữa, nên lảng-xăng lo mua giống deo mạ, mướn trâu đi cấy, thấy vợ con vui mừng thì anh ta cũng vui, coi bộ đã quên những sự cực khổ mới qua rồi, mà cũng không sợ cái sự buồn rầu sẽ tới nữa.

Năm nay thuận mùa, lúa cấy mới nữa tháng mà coi mới tốt lắm. Cai-tuần Bưởi hớn-hở trong lòng, nên một bữa nọ từ hồi ăn cơm chiều cho tới lúc đổ đèn, đi ra đi vô cứ nói :
« Vái trời mưa thuận gió may như vậy hoài cho tôi, thì tới mùa ruộng mình không mất 500 gạ lúa. »

Con Lựu đốt một chông đèn đem để trên bộ văng giữa rồi vô buồn mà đồ sắp cháu ngủ. Cai-tuần Bưởi nằm trên võng lát dãn phía đầu xông trên mà đưa cọt kẹt. Thị-Tổ thì nằm trên cái chông tre lót phía đầu xông dưới mà cho thẳng con nhỏ bú. Con mèo mướp chun dưới bàn thờ ở phía trong mà kiếm chuột kêu tiếng ngao-ngao ; con chó vàng đứng tại cửa giữa vầu tai ngó ra sân mà nghe giọt mưa rí-rả.

Cai-tuần Bưởi nằm không một hồi, chắc là trong bụng anh ta buồn, nên cất tiếng nói thơ Văn-Tiên thuộc lòng mà giải muộn. Sắp nhỏ nhờ nghe ngoài giọt mưa đổ rí-rả, trong tiếng nói thơ ngâm-nga, nên êm tai ngủ hết thấy. Thị-Tổ

đắp mền bỏ mùng cho đũa nhỏ rồi, chị ta mới đi sập cửa mà gài lại.

Cai-tuần Bưởi thấy vợ đã rảnh, anh ta mới bỏ nói thơ, bước lại ngồi dựa chông đèn vắn thuốc mà hút. Thị-Tỏ muốn nói chuyện với chồng, nên lại đứng cà-rà một bên đó, mà rồi không nói, lại bước vô bàn thờ bưng khay trầu đem ra, cũng để gần cái chông đèn, rồi tằm trầu mà ăn. Cai-tuần Bưởi hút thuốc rê, phần thì bị trời mưa thuốc ướt, phần thì bị thuốc phèn chặm lửa, nên kê vô đèn đốt hoài mà điếu thuốc không chịu cháy.

Thị-Tỏ nhai trầu nhóc-nhách, vói tay lấy gói thuốc của chồng mở ra rút một miếng mà xĩa, rồi ngó chồng cười mơn mà hỏi rằng :

— Mình đi ghe về xưa rày, mình có hay giống gì hôn ?

— Không. Có hay giống gì đâu ?

Thị-Tỏ cười, ngoai tay xĩa thuốc một hồi nữa, rồi mới hỏi lớn tiếng rằng :

— Vậy chớ mình không thấy cậu hai khác hơn mọi lần hay sao ?

— Cậu hai nào ?

— Cậu hai là con bà Cai, chớ cậu hai nào !

— Ờ. Tưởng mình nói cậu hai nào chớ, ai mà dè đâu. Cậu hai thì cũng vậy chớ khác giống gì ?

— Xưa rày mình gặp cậu, vậy chớ cậu có nói giống gì với mình hôn ?

— Không. Có nói giống gì đâu !

Thị-Tổ chau mày, ngồi ninh thình, coi bộ lo ra. Cai-tuần Bưởi bơ bơ, cứ cặp điếu thuốc mà hút, ngật vì thuốc tăt nữa, nên phải kê vô đèn mà đốt lại. Thị-Tổ suy nghĩ một hồi rồi ngồi xích lại một bên chõng mà nói rằng :

— Vậy mà cậu hứa chắc với tôi để rồi cậu nói với mình.

— Nói giống gì ? Từ hôm tôi về đến nay đã gần 4 tháng rồi, tôi gặp cậu hoài, tôi có thấy cậu nói giống gì đâu. Cậu muốn nói chuyện gì đó ?

— Cậu muốn nói chuyện con Lựu.

— Chuyện con Lựu là chuyện gì ? Cậu muốn mượn nó ở hay sao ?

— Không. Ở ẻo gì đâu !... Vậy chớ mình không hay giống gì hết hay sao ?

— Thiệt đa. Không hay giống gì hết.

— Hôm tháng giêng mình đi ghe, ở nhà cậu hai tôi chèo chèo hoai, chịu không nổi. Đồi ba bữa thì cậu xuống một bữa. Mà hễ cậu xuống thì cậu sai tôi đi đầu này đầu kia, rồi cậu ở nhà chọc gheo giỡn hớt với con Lựu. Con nhỏ phần thì nó khờ, phần thì nó sợ cậu, nên nó có dám nói giống gì đâu. Ban đầu tôi không hay, ai dè cậu như vậy mà đi mượn con Lựu. Đến chừng tôi hay tôi hỏi nó, nó mới nói thiệt. Bữa sau cậu xuống tôi mới căng-nhăng tôi trách cậu. Tôi nói cậu làm như vậy ở nhà tôi nó về đây nó rầy tôi, mà mợ hai mợ hay đây chắc là mợ cũng cào nhà tôi xuống sông nữa. Cậu nói không sao mà sợ, để mình về cậu sẽ nói với mình ; còn mợ hai một ngày chỉ tối lục-đục ở trong nhà hoai, có đi đâu mà hay. Cậu mua một cái áo xuyến, một cái quần lãnh, một chiếc đồng, một đôi bông nhận hột cho con Lựu. Cậu lại có cho nó mấy chục đồng bạc nữa.

Cai-tuần Bưởi nghe nói tới đó anh ta quăn điếu thuốc dưới đất rồi hỏi rằng :

— Con Lựu nó chịu hay sao ?

— Hồng chịu sao được ! Cậu ám-xát quá mà.

— Còn mình đó chi ?

— Tôi lại dám cãi cậu hay sao ? Tôi tưởng dầu có mình ở nhà mình cũng không làm sao được.

Cai-tuần Bưởi đứng dậy đi lại vòng nắm gát tay trên trán không nói chi nữa hết. Đưa con nhỏ nằm trong mùng vùng khóc hóc lên. Thị-Tổ lật đật chụng vô cho con bú.

Ngoài sân trời mưa đã dứt hột, mặt trăng vệt mây mà dọi lờ-mờ, gió nam thổi lao-rao, đánh mấy tàu lá dừa phía đầu xông nghe lạch-xạch. Trong vách chuột xạ kêu lút-chít ; ngoài hào ảnh-ương rống uềng-oang. Tình đương buồn, mà gặp cảnh cũng buồn, bởi vậy Cai-tuần Bưởi nằm nín khe mà trong ruột như dao cắt.

Thị-Tổ dỗ con ngủ lại rồi, chị ta chun ra thấy chồng nằm buồn hiu, mới men lại ngồi chồm-hồm nơi đầu vồng mà nói rằng :

— Thôi, việc đã lỡ rồi, mình buồn làm chi. Mình nghèo mà cậu hai thương nó thì cũng là một cái may. Miễn là cậu thương nó hoài, thì cái thân nó cũng không đến nỗi cực-khổ.

— Cậu là bực giàu sang ; cậu chơi qua đường rồi cậu bỏ, chớ phải cậu đem nó về làm bé làm mọn gì đó hay sao.

— Bỏ sao được. Bỏ là hồi mới kia, chớ nó đã có thai có nghén rồi mà bỏ nỗi ợ.

Cai-tuần Bưởi vùng ngồi dậy ngó vợ trần-trần mà hỏi rằng:

— Con Lựu có chữa rồi hay sao ?

— Chớ sao. Nó có chữa đã hơn 6 tháng rồi.

— Trời ơi !

-- Vậy chớ mình không thấy cái bụng nó đó sao ?

-- Tôi có dè đâu..... Cha mẹ sanh ba anh em, có một mình nó là gái. Vì nhà nghèo tôi không sắm ăn sắm mặc tử-tế như con người ta được, nhưng mà tôi thương nó lung lắm. Tôi thấy thằng Cu thiệt thà mà giỏi giẩn tôi thương, nên tôi tính để chừng gặt hái xong rồi tôi gả nó cho thằng Cu dựng nó có đôi bạn làm ăn với người ta. Cậu hai làm như vậy thì còn gì mà kể !

-- Tại cậu hai, chớ phải tại nó hay sao. Tôi tưởng dầu mà mình gả nó cho thằng Cu rồi đi nữa, nếu cậu hai muốn, thằng Cu cũng không biết làm sao cho được, chẳng luận là mình.

-- Con nhà nghèo thiệt là dở quá ! Thôi tại phần số nó như vậy, tôi cũng không biết nói làm sao được. Tôi lo có một nỗi là lo mợ hai hay đây nó mang khốn.

— Không. Cậu hai bảo kiết chuyện đó rồi.

- Đàn-bà chừng họ ghen họ hung lắm.

-- Hung thì hung, chớ có phép nào dám giết người ta hay sao. Nói cùn mà nghe, dầu mợ hay mợ muốn làm dữ, thì có cậu hai đó chi.

— Biết cậu hai có xử được hay không ?

— Sao lại không được. Cậu thương con Lựu lắm mà.

— Thương sao mà tôi về mấy tháng nay tôi không thấy cậu leo xuống đây.

— Cậu có xuống vài lần, tại mình mắc ở ngoài ruộng nên mình không gặp. Cậu không nói ra mà tôi hiểu ý cậu. Tại cậu sợ thấy mặt mình cậu-ngỡ ngán, nên cậu tránh. Bề nào chừng con nọ để đây, cậu cũng phải ra mặt chớ. Hôm tháng trước tôi có than với cậu. Tôi nói nhà mình nghèo, không biết chừng con nhỏ để đây rồi làm sao. Cậu nói để chừng đó cậu sẽ cho tiền đặng nó ăn nó để.

— Không biết lối xóm họ có hay chuyện này hay không?

--- Sao lại không hay. Thiên-hạ họ hay đều hết, song họ không dám nói chớ.

--- Nếu thiên-hạ hay thì mợ hai hay còn gì?

--- Mợ hai chưa hay đâu. Có ai học với mợ đâu mà hay.

Ha vợ chồng đương nói chuyện nhỏ nhỏ với nhau, bỗng con chó vàng nằm dựa cửa hực hực hai ba tiếng, rồi chun lỗ mà chạy ra sân đứng sủa ọm-sòm.

Thị-Tổ bước lại vạch kẹt cửa mà dòm thì thấy có một người bận quần đen áo trắng đương xâm-xâm đi vô sân. Chị ta hỏi : « Ai đi đó ? » Người ấy đáp rằng :

--- Tôi.

--- Tôi là ai ?

--- Tôi là Cu.

Thị-Tổ day lại ngó chồng. Cai-tuần Bưởi bước lại và mở cửa và hỏi rằng : « Cu mà đi đâu chừng này mậy ? »

Ở ngoài Cu đáp rằng :

— Có anh Cai-tuần ở nhà đó hôn ?

— Có. Hỏi chi vậy ?

— Anh đó phải hôn anh hai ?

— Ừ.

— Mở cửa cho tôi vô chơi với, anh hai.

Cai-tuần Bưởi mở cửa rồi, thì Cu dõ lên mà chun vô.

Thằng Cu là trai ở xóm trên, mặt đen, môi dày, hàm răng thưa, chơn mày rậm, vóc trung trung, mà bộ tướng coi mạnh-lạn lắm. Nó mồ-côi cha mẹ, mà cũng không có anh em chi hết. Năm nay nó đã được 23 tuổi rồi. Mẹ nó mất hồi nó được 20 tuổi. Từ ấy đến nay nó ở bậu cầm cây cho ông Cả Tri. Nó làm thiệt là siêng-năng xóc-vát, mà ông Cả Tri mướn nó một năm có 40 đồng bạc. Có nhiều người muốn mướn nó một năm 50, mà nó không chịu ở, nói rằng nó nhờ ông Cả cho nó mướn tiền mà chôn mẹ được ấm cúng, không lẽ bây giờ nó ham tiền rồi bỏ ông Cả mà đi ở chủ khác.

Thằng Cu vô rồi ngó Cai-tuần Bưởi miệng cười ngổn-ngoễn. Thị-Tỏ hỏi nó rằng : « Có chuyện chi mà em xuống tới dữ vậy ? » Nó cúi mặt xuống, một tay vịn cây cột, một tay gãi đầu mà đáp rằng :

— Xuống chơi chớ có chuyện chi đâu.

--- Trời mưa ướt-át mà đi chơi xa dữ hôn !

Thằng Cu nin thình, không nói nữa, mà bộ nó bợ-ngợ lắm. Cai-tuần Bưởi ngồi lại bộ vảng, bưng cái đèn để xê vô một chút rồi nói rằng : « Ngồi đó chơi em. » Thằng Cu nói : « Để đó cho tôi, anh hai » rồi nó ngồi ghé nơi góc vảng, mà cũng nin khe, không nói chi hết. Thị-Tỏ thấy vậy mới bỏ đi lại

vòng nắm đưa tòn ten, Cai-tuần Bưởi mở gói thuốc ra và xé giấy mà vắn thuốc và nói rằng :

--- Hút thuốc đây em.

--- Dạ tôi không biết hút thuốc.

--- Ruộng ông Cỏ cấy rồi hết hay chưa ?

--- Còn vài dây nữa, mai mốt dây cũng cấy.

--- Lúa coi mòi tốt hay không ?

--- Tốt.

--- Ruộng nhà giàu lúa tốt luôn luôn, bởi vậy họ giàu thêm hoài.

--- Tôi thấy lúa của anh năm nay cũng tốt lắm mà.

--- Phải. Lúa qua năm nay khá. Năm ngoài bị thất một mùa rồi, nếu năm nay thất nữa thì chết còn gì.

Hai người nói tới đó thì hết chuyện, nên ngồi lặng thinh nữa. Thị-Tỏ bèn hỏi thẳng Cu rằng : « Em đã lớn rồi sao em chưa tính cưới vợ, em Cu ? Cưới vợ rồi cất nhà cất cửa lo làm ăn với người ta, chớ ở đợ già đời hay sao ? » Thằng Cu cười và cúi mặt mà nói rằng : « Năm nay tôi cũng cưới đã. Nếu anh hai chị hai thương tôi, gả tư Lựu cho tôi thì tôi cưới. »

Thị-Tỏ vừa nghe nói, vùng ngồi dậy mà đáp rằng : « Úy ! sao được ! » Thằng Cu chưng-hững, sắc mặt mới tươi cười hồi nãy, bây giờ hóa ra buồn hiu. Nó nin thinh một hồi rồi nói nhỏ nhỏ rằng : « Nếu tôi cưới tư Lựu không được thì thôi, tôi không thèm cưới vợ. »

Thị-Tỏ cười và nói rằng :

— Tưởng đâu có một mình con Lựu là con gái hay sao !

— Có con gái của họ thiếu gì, mà đều tôi thương có một mình cô tư.

— Thương sao từ hồi nào tới bây giờ không nói ?

— Chị hai nghĩ đó coi, muốn cưới vợ thì phải có tiền, chớ không tiền mà cưới vợ nổi gì. Phận tôi nghèo, tôi không có nhà cửa chi hết. Phần thì lúc bà già tôi mất rồi, tôi thiếu nợ người ta tới bốn năm chục đồng bạc. Tôi muốn cô tư Lựu mấy năm nay rồi, ngặt vì không có tiền, nên tôi không dám nói ra. Đã biết, nếu tôi xin lãnh bạc trước cửa chủ tôi dựng cưới vợ, rồi sau tôi ở tôi trừ cũng được. Mắc tôi nghe họ nói cái nợ cưới vợ già đời trả không nổi, bởi vậy tôi sợ quá, tôi không dám làm bươn. Chẳng giấu chi anh hai chị hai, số nợ tôi chôn cất bà già tôi hồi trước, tôi ở mà trừ đã dứt rồi. Bây giờ tôi còn gởi nơi chủ tôi được 60 đồng bạc. Bạc đó tôi không dám lãnh mà xài, là vì tôi tính để dành dựng cưới vợ. Chuyển trước tôi xuống chơi, tôi muốn nói, mà rồi tôi nghĩ năm nay tôi đúng tuổi bắt thăm đi lính, nếu tôi nói vợ, rồi tôi bắt thăm nhằm số 1, số 2, quan người ta chấm lính tôi rồi làm sao. Hôm qua bắt thăm rồi. Tôi bắt nhằm tới số 72. Cậu thôn nói tôi khỏi bị đi lính. Tôi mừng quá, nên tôi mới xuống đây. Tôi nói thiệt với anh hai chị hai, phận của tôi bây giờ thì là vậy đó. Tôi không có thiếu nợ thiếu nần ai hết. Mấy năm nay tôi tiện lặn có dư được 60 đồng bạc. Vậy xin anh hai chị hai liệu coi như có gã cô tư Lựu cho tôi được, thì tôi mang ơn lắm.

Cai-tuần Bưởi ngồi nghe thẳng Cu nói chuyện, mà sắc mặt buồn xo. Chừng nó nói dứt rồi anh ta cũng không trả lời, cứ châu mày chong mắt mà ngó sừng ngọn đèn. Thị-Tổ biết chồng rối trí, không trả lời với thẳng Cu được, nên rước mà đáp rằng :

— Vợ chồng qua thấy tánh ý em ăn ở thiệt-thà chắc chắn thì thương em lắm. Mà còn gả con Lựu cho em chắc là không được.

— Sao vậy, chị hai? Chị chê tôi nghèo phải hôn?

— Không phải lại vợ chồng qua. Vậy chớ vợ chồng qua đây giàu có gì hay sao mà chê em nghèo.

— Nếu vậy thì cô tư Lựu chê tôi chớ vì!

Thằng Cu than mấy tiếng rồi nó đau đớn trong lòng quá, không biết sao mà nói nửa được nên ngồi cúi mặt mà nước mắt rưng rưng. Cai-tuần Bưởi thấy vậy càng thêm buồn nên day mặt qua phía bóng tối, không dám ngó mặt thằng Cu nữa. Ba người ngồi im lìm một hồi rất lâu, rồi thằng Cu mới nói rằng: « Tôi không cưới được cô tư Lựu thì tôi không thêm cưới con ai hết, mà chắc là cũng bỏ xứ này tôi đi, còn ở đây nữa mà làm gì. Xin anh hai chị hai làm ơn nói giùm lại với cô tư không biết duyên nợ trời khiến làm sao mà tôi thương cô lung lắm. Mấy năm nay tuy tôi không nói ra, nhưng mà trong bụng tôi cứ tính làm vợ chồng với cô hoài. Nếu cô không ưng tôi thì tôi buồn rầu chắc chịu không nổi. Tôi mồ côi mồ cút, ở đợ ở dần, song tôi biết làm ăn, chớ không phải ham cờ bạc rượu trà như họ. Hễ tôi cưới cô rồi, như cô muốn ở tư ở riêng, thì tôi lo cất nhà cất cửa cho cô ở, cô muốn thế nào tôi cũng chịu hết. Đạo vợ chồng miễn là thương nhau thì thôi, dầu nghèo hột muối cần làm hai cũng vui, giàu có làm giống gì. Nếu anh hai chị hai thương tôi, nói giùm, thì chắc cô hết chê tôi nữa. »

Cai-tuần Bưởi day lại nói rằng :

— Không phải con Lựu nó chê em nghèo mà không ưng đâu.

--- Vậy chớ tại sao?

--- Qua thương em lắm. Vợ chồng qua mới nói chuyện với nhau hồi nãy đây, qua cũng có nói qua muốn gả nó cho em. Qua mà gả không được, là vì có một việc riêng, khó nói cho em nghe lắm.

--- Việc gì ? Anh hai đừng ngại chi hết, anh nói đại ra đi. Hay là có chỗ nào tử-tế hơn tôi họ nói cô rồi ?

--- Không phải. Nếu mà qua gả nó được thì qua gả cho em liền, Để rồi em coi, qua không gả cho ai hết đâu.

--- Anh nói cái gì nghe lạ lắm vậy ? Tại sao mà anh gả không được ?

Cai-tuần Bưởi ngồi ngẫm-nghĩ một chút rồi bước lại gần thằng Cu mà nói nhỏ nhỏ rằng: « Qua không giấu em làm chi. Qua mắc đi ghe mấy tháng, cậu hai Nghĩa ở nhà tới ve vãn nó, nó dai nên lấy cậu đã có chữa rồi. »

Thằng Cu nghe mấy lời dường như sét đánh bên tai, nèn vùng la « trời đất ôi ! » và đứng vậy ngó Cai-tuần Bưởi trân trân. Hai người ngó nhau không ai nói được tiếng chi nữa hết. Thằng Cu chắt lưỡi lắc đầu nước mắt chảy ròng-ròng, bước ra dõ cửa mà đi về, quên từ vợ chồng Cai-tuần Bưởi.

Cai-tuần Bưởi thấy vậy bèn kêu mà dặn với rằng: « Chuyện đó qua nói cho một mình em biết mà thôi ; em đừng có nói bậy nói bạ cho thiên-hạ hay, nghe hôn em Cu » Không biết thằng Cu có nghe mấy lời dặn đó hay không mà nó đi tuốt, không nghe nó trả lời tiếng chi hết.

Qua tháng mười một, mấy đám ruộng cấy lúa sớm lúa đã chín rồi, nên phơi màu vàng vàng, còn mấy đám ruộng cấy lúa mùa thì lúa vừa mới trổ đều, nên màu coi xám-xám.

Mùa này nhờ trời mưa thuận gió hòa làm cho lúa sớm lúa mùa đều trùnh hết thảy, bởi vậy con nhà làm ruộng ở miệt Đập-ông-Canh ai cũng hơn hở vui mừng.

Cai-tuần Bưởi làm lúa mùa, nên bông lúa vừa mới ngậm sữa, mà đã thấy mòi đặng hột lắm. Một buổi sớm mơi, anh ta đi thăm ruộng, ra tới đó rồi đứng trên bờ mà ngó mông. Anh ta thấy lúa vung-chùng dài bông sai hột, thì trong lòng khấp-khởi, thầm tính nếu trời nhiều phước đừng có gió chướng sớm thì mùa này chắc có 500 gia lúa trong nhà. Số lúa ấy phải đong lúa ruộng 300 gia, và đong lúa trâu lúa vay 50 gia, thì bề nào cũng còn dư 150 gia. Thôi, năm nay mình khỏi đi chèo ghe mượn rồi. Mà anh ta tính tới sự đong lúa ruộng thì nhớ tới con bà chủ điền là cậu hai Nghĩa. Tại sao cậu nói thương con Lựu mà mấy tháng nay không thấy cậu ghé thăm nó, mà lần nào cậu gặp mình cậu cũng không nói tới chuyện đó? Cậu tính sao đây? Chừng con Lựu nó để mơi làm sao?

Anh ta coi lúa mới vui đó, mà nhớ tới việc của em thì lại buồn liền. Anh ta châu mày xụ mặt, quày-quả bỏ đi về. Vô tới đầu xóm gặp chú cậu Hữu vác cây dù trên vai đương lơn-ton đi ra. Cậu Hữu hỏi: « Mầy đi đâu về đó vậy Cai-tuần? » Anh ta nói « đi chơi » rồi bỏ đi tuốt, không đứng lại mà nói dằn-lân như hồi trước.

Cai-tuần Bưởi về tới sân thì thấy trong nhà chộn-rộn, không biết có việc chi, nên lật đật đi riết vô. Lúc bước vô cửa thì Thị-Tõ ở trong buồng chạy ra nói rằng: « Con Lựu chuyễn bụng. Minh mới bước ra đó thì nó đau bụng liền. Tôi mượn hăng Tý nó đi rước mụ. Bà mụ coi mơi rồi, bà nói nội giờ ty này nó sỏ. »

Cai-tuần Bưởi biển sắc. Anh ta lột khăn bit trên đầu xuống mà lau mồ-hôi mặt rồi leo lên vông mà nằm. Mấy đứa con chạy bu chung quanh, đứa nắm tay, đứa ôm chơn, đứa nằm sấp trên bụng, đứa nhau nói đỡ-đỡ bên tai, mà anh ta nằm như khúc cây, không thêm rờ tới đứa nào hết.

Trong buồng con Lựu rên tiếng nhỏ nhỏ. Bà mẹ với Thị-Tõ lảng-xăng chạy ra chạy vô một hồi rồi nghe tiếng con nít khóc tu oa. Cai-tuần Bưởi biết đã sỗ lòng rồi, nên bớt lo, mới ngồi dậy vặn thuốc mà hút.

Thị-Tõ bước ra cười ngổn-ngỗn và nói rằng : « Nó sỗ rồi. Con trai. Thằng nhỏ tròng đen, tóc đen trạỵ. Tôi muốn mình chạy lên nói cho cậu hai hay đặng cậu mình, được hôn ? »

Cai-tuần Bưởi liền đứng dậy mà nói rằng :

--- Để tôi đi.

-- Nè, mà mình lên đó phải cho có ý nghe hôn ? Đợi chừng nào cậu hai ngồi một mình thì sẽ nói nhỏ với cậu, chớ có người ta thì đừng có nói đa.

-- Tôi biết mà.

-- Mình nhớ hỏi cậu coi cậu muốn đặt tên gì, và mời cậu có rãnh xuống chơi đặng thấy con của cậu luôn thể.

Cai-tuần Bưởi lấy cây dù cặp nách rồi bước ra cửa mà đi. Hai đứa con lớn chạy theo hỏi : « Cha đi đâu đó cha ? » Anh ta nạt b'ng nó trở lại, rồi anh ta dương dù lên che mà đi.

Cũng dựa bên lộ dây-thép đi Mỹtho, mà nằm bên phía tay trái khỏi xóm Đập-ông-Canh chừng một ngàn rưởi thước, có một cái xóm đông, đếm lớn nhỏ hết thấy được gần một trăm nóc gia. Xóm đó người ta kêu là « xóm ông Cai » là vì ông già

của cậu hai Nghĩa là ông Cai-tổng Hiếu, hồi sanh tiền nhà ở trong xóm đó, mà bây giờ ông đã qua đời rồi, song vợ con cũng còn ở trong xóm đó.

Cái nhà ngói lớn, chung quanh có một vườn tre bao kín mít, phía ngoài lộ có xây gạch làm một cái cửa ngõ chắc chắn, hai bên mé cửa ấy có trồng hai cây điệp tây, hễ qua đầu mùa mưa thì trở bông đỏ lôm, nhà ấy là nhà của ông Cai Hiếu.

Ông Cai đã mất mấy năm rồi, bây giờ bà Cai ở nhà ấy với vợ chồng cậu hai Nghĩa, còn con gái của bà, là cô ba Nhơn, thì có chồng nên về ở theo bên chồng trong chợ Giồng-ông-Huê.

Cậu hai Nghĩa năm nay cậu được chừng 27 hoặc 28 tuổi. Vợ của cậu, là mợ hai Hưởng, vốn là con gái của ông Huyện hàm Phòng ở trên Chợ-Gạo. Mợ hai cao lớn người, nước da như màu bánh ếch ngọt, mặt long ben ăn lổm-đổm, miệng rộng, mắt lớn. Nếu lấy nhan sắc mà luận, thì mợ thiệt là khó coi, nhưng vì mợ là con nhà giàu sang, nên quyền thế với tiền tài che mắt bít miệng thiên-hạ hết thấy, bởi vậy chẳng những là cậu hai Nghĩa mà thôi, mà hết thấy những người biết mợ ai cũng quên cái nhan sắc xấu đó hết.

Vợ chồng cậu hai Nghĩa ở với nhau đã được bảy tám năm rồi mà mới sanh được có một đứa con gái mà thôi. Gia-tài của ông Cai để lại, tuy bà Cai còn hưởng huê-lợi chớ chưa chia cho hai con, song sự cho mượn ruộng thì bà Cai giao cho cậu hai coi; cậu hai cho ai mượn bà không cần biết tới, miễn là tới mùa góp số lúa ruộng đủ cho bà thì thôi.

Cai-tuần Bưởi là tá-điền của bà Cai thuở nay, anh tá tới lui nhà bà thường; nhưng mà bữa nay mắc óm ấp trong lòng một việc kín mà lại quan-hệ nữa, bởi vậy khi anh ta sập dù

bước vô cửa ngõ thì trong ngực hồi-hộp, cặp mắt lão-liên. Anh ta đi vòng mà vô cửa nhà sau, còn đương đi lụng-khụng dựa tấm vách tường đầu xông nhà bếp, bỗng đâu một bầy chó năm sáu con tuồn ra, con đứng xa mà sủa, con xốc lại mà táp. Cai-tuần Bưởi sợ hãi nên miệng la chó om-sòm, còn tay thì cầm cây dù mà quơ lia-lịa. Có một con chó mực thiệt là dữ, nhảy lại táp cây dù mà tri nhăng-nhắng. May lúc ấy có thằng Phùng, là bạn của cận hai, nó chạy ra kịp, vác cây rượt bầy chó tản lạc hết, Cai-tuần Bưởi mới khỏi bị cắn, song cây dù vải trắng bị rách một lỗ lớn bằng cái đĩa.

Cai-tuần Bưởi đi theo thằng Phùng mà vô nhà sau, dõm thấy bà Cai đương ngồi tại bộ ván trên nhà cầu, thì lật-đật dựng cây dù dựa cánh cửa rồi cóm-róm đi lên, đi còn xa lắc mà đã lọt khăn cầm trong tay, chó không dám bịt trên đầu nữa. Lên tới nhà cầu, anh ta lại đứng ngay trước mặt bà Cai rồi khum lưng xá ba xá.

Bà Cai Hiếu đã trên 50 tuổi, tóc mới bạc hoa-râm, da mặt dùn chút đỉnh, hình vóc ốm yếu, mà mặt mày ôn-hòa. Bà đương ngồi tằm trâu mà ăn, bỗng thấy Cai-tuần Bưởi xá bà thì bà ngược mặt lên mà hỏi rằng :

— Mày là thằng Bưởi phải hay không ?

— Dạ, bẩm bà, phải.

— Đi đâu đó ?

— Dạ, tôi lên xóm có chuyện, nên ghé thăm bà với cậu tại mợ hai.

— Lúa mấy năm nay khá hôn ?

— Dạ bẩm bà, khá.

— Nè, năm nay đong lúa ruộng phải giê cho thiệt sạch chớ đừng có làm dơ như năm ngoái nữa đạ. Tao nghe mợ hai mầy nói hồi năm ngoái mầy đong lúa dơ cây.

— Dạ, bầm bà, lúa ruộng tôi đâu dám làm dơ.

— Ủ, phải liêu lấy, nếu mầy dề người, tao biểu nó lấy ruộng lại mà cho người khác mướn, rồi không có cơm ăn thì chịu đạ.

Cai-tuần Bưởi làm ăn lo-lấn hết sức, đến nỗi thất-bát mà cũng không dám để thiếu lúa ruộng. Bà chủ-điền đả không biết thương, mà lại còn hăm-he như vậy, thì lấy làm đau đớn vô cùn. Cái chữ bần nó làm cho con người ta hết dám khôn! Cai-tuần Bưởi không phải là không biết phiền, nhưng nghĩ vì nhà nghèo mà phiền nhà giàu thì hại cho mình chớ không hại gì đến người ta, bởi vậy anh ta cắn răng ngậm miệng không dám trã-treo tiếng chi hết.

Bà Cai thấy anh ta đứng chần-ngần đó hoài mà không nói việc chi nữa nên bà biểu rằng: « Thôi, có về thì về, còn như muốn ở chơi thì ra sau mà chơi với bầy trẻ. »

Cai-tuần Bưởi xá bà rồi thủng-thẳng trở xuống nhà sau. Anh ta thấy thằng Phùng đương ngồi chùi lau cái yên ngựa, bèn ngồi xề một bên đó mà coi một hồi rồi hỏi nhỏ nhỏ rằng: « Cậu hai đi đâu vắng vậy em ? »

Thằng Phùng ngược lên ngó Cai-tuần Bưởi rồi cười ngạo mà đáp rằng :

— Cậu hai với mợ hai ngủ trên nhà trên chớ đi đâu !

-- Ngủ hay sao ?

-- Ăn cơm rồi cậu hai nghỉ trưa, chớ phải như anh vậy sao mà mang đầu đi lói ngày.

--- Minh nghèo thì mình phải chịu cực khổ, còn người ta giàu thì người ta phải hưởng sung-sướng chớ sao!

Cai-tuần Bưởi tính thầm trong bụng để ở dần-dà chơi đợi cậu hai thức dậy rồi sẽ lập thế mà nói. Anh ta mới kiếm chuyện mà hỏi thằng Phùng rằng:

-- Em ở với cậu hai một năm bao nhiêu vậy, Phùng?

-- Hỏi chi vậy? Bộ cậu hai muốn đem anh vô thế chỗ tôi đây hay sao nên anh hỏi thăm?

-- Nói bậy mầy! Ta mắc ruộng nương ai ở đâu được.

-- Ờ, phải a, có lẽ đâu đi ở kỳ vậy... Nè anh Cai-tuần, tôi hỏi anh nói thiệt nghe; cậu hai xuống làm giống gì dưới xóm anh mà châu xưa tôi thấy cậu đi hoài xuống dưới vậy anh?

-- Ai mà biết đâu nà.

-- Khéo giấu dữ hôn! Tôi hỏi thử chơi vậy chớ, anh tưởng tôi không hay đa há?

-- Tháng giêng tháng hai tao mắc đi ghe, rồi mấy tháng nay tao về tao mắc việc ruộng, tao có biết chuyện gì đâu mà giấu.

-- Đừng có làm bộ! Tôi nói cho anh biết, anh phải coi chừng, chớ nếu mợ hai hay đây, đổ anh khỏi chết.

-- Chuyện gì mà chết, mậy?

-- Ừ, thì để rồi anh coi.

Cai-tuần Bưởi nghe thằng Phùng hăm như vậy thì sợ mà lại lo nên ngồi nin khe không dám cãi nữa.

Thằng Phùng chùi cái yên ngựa rồi đem ra sân phơi nắng. Cai-tuần Bưởi muốn đi theo nó mà ra sân rồi đi vòng ra phía

trước chờ cậu hai thức dậy dặng nói chuyện, ngật vì mới ló ra cửa, thấy bầy chó nằm lêng-nghẽng, nên lấp-ló mà không dám đi. Anh ta xấn-bấn nội nhà sau cho đến xế, cậu hai với mợ hai mới thức dậy. Cậu hai xuống rửa mặt, Cai-tuần Bưởi lột khăn chạy lại mà xá. Cậu hai hỏi rằng :

-- Đi đâu đó ?

-- Dạ, tôi lên thăm bà với cậu mợ.

-- Lúa chín hay chưa ?

-- Thừa chưa, tôi làm lúa mùa nên mới ngâm sũa.

Cậu hai không hỏi nữa, bỏ đi rửa mặt, gỡ đầu rồi kêu thẳng Phùng mà biểu thẳng ngựa dặng cậu cỡi đi chợ Giồng. Cậu đi lên nhà trên, Cai-tuần Bưởi làm gan đi theo. Nào dè lên nhà trên cậu hai thay áo dài, bịt khăn đen, mang giày tây ; mà làm việc gì cũng có mợ hai cạ-rà một bên đó hoài nên anh ta đứng xó-ró xó cửa mà ngó, không dám nói tiếng chi hết. Còn cậu hai thì vừa thay đồ, vừa nói chuyện với vợ, vừa giỡn với con, coi bộ cậu không kể có Cai-tuần Bưởi chút nào hết.

Cai-tuần Bưởi liệu thế ở đây khó nói chuyện được, lại nhớ hồi nãy cậu hai biểu thẳng ngựa dặng cậu cỡi đi chợ Giồng, anh ta mới tính ra đường đón cậu mà nói có lẽ tiện hơn. Anh ta nghĩ như vậy, nên bước lại xá cậu hai mợ hai rồi xuống nhà cầu xá bà Cai mà về. Anh ta ra tới lộ rồi đi lộn lên ngã chợ Giồng, dặng đón cậu hai. Anh ta đi thủng-thẳng, đi ít bước thì đứng lại ngó chừng, đi được hai khoản dây-thép thì thấy cậu hai cỡi ngựa trong cửa ngõ chạy ra, cậu ngồi trên một con ngựa kim, đầu đội nón lông đen, yên lạt hần-hời, coi tướng mạo khôi-ngó lắm.

Cai-tuần Bưởi đứng một bên đường, đợi ngựa chạy gần tới mới đưa cây dù mà cản và nói rằng : « Cậu hai đứng lại đừng tòi nói chuyện riêng một chút. »

— Muốn nói chuyện gì sao hồi nãy ở trong nhà lại không nói ?

— Thưa cậu, con em tôi nó đẻ rồi, mới đẻ hồi trưa nầy đây, nên tôi lật đặt lên thưa cho cậu hay.

— Ủa ! Em chú đẻ thì nó đẻ, chú thưa với tôi làm gì ?

Cai tuần Bưởi từ hồi ở nhà bước chơn ra đi, trong trí chắc hễ cậu hai nghe tin con Lựu đẻ thì cậu mừng lắm, bởi vậy bây giờ nghe cậu hai trả lời vô tình như thế, thì chưng-hửng, đứng ngó cậu trân trân, không biết nói sao được. Cậu hai châu mày nói tiếp rằng : « Đi về đi. Khéo chọn-rộn hôn ! » Cậu nói dứt lời rồi thúc ngựa đi tuốt. Cai-tuần Bưởi ứa nước mắt đi trở lộn về, thăm tức, thăm tủi trong lòng, quên hết thế-sự, đến nỗi trời còn nắng chan-chan mà cũng quên che dù,

Tình nghĩa của nhà giàu sang là vậy đó hay sao ?

Cái tiếng nói « thương » của họ chẳng phải nghĩa nó là trọng hậu, yêu mến, nưng đỡ, bảo bọc. Cái « thương » của họ thiệt nghĩa nó là bóc lột, hoặc lợi dụng, hoặc vui chơi, dầu ai tan nhà nát cửa mặc ai, dầu ai khổ thân lao-lực mặc ai, dầu ai ô-danh xũ-tiết mặc ai. Họ gạt dặng lấy hết điền thổ của người ta mà trả giá không đầy phân nửa, cũng gọi là « thương ». Họ bắt người ta làm cháy da phỏng trán trọt năm, sanh lợi ba phần họ lấy hết hai, cũng gọi là « thương ». Họ đưa ra một mà thâu lại hai, cũng gọi là « thương ». Họ sai khiến người ta dầm mưa chải nắng để cho họ ở nhà ăn no ngủ ấm, cũng gọi là « thương ».

Bây giờ họ muốn cho phải cái tình dục của họ, rồi họ làm cho con gái người ta phải mang nợ mang nhục trọn đời, mà họ cũng gọi là « thương » nữa, thì thiệt quá-quắc rồi !

Cai-tuần Bưởi và đi và suy nghĩ như vậy thì trong lòng lạnh ngắt, ngoài mặt buồn hiu. Khi anh ta bước vô cửa thì Thị-Tổ chặn lại, miệng cười ngỏn-ngoễn mà hỏi rằng : « Sao ? Mình cho cậu hai hay rồi cậu hai nói làm sao ? » Cai-tuần Bưởi chau mày, quần cây dù lên trên ván mà nói quạu rằng :

— Có nói giống gì đâu !

— Ủa ! Sao vậy ?

— Cậu ngủ đợi hông chết cha, chừng cậu thức dậy thì có mợ ở nhà nên nói không được. Thấy cậu sửa-soạn đi chợ, mới ra đón ngoài lộ mà nói cho cậu hay. Cậu nói nó đẻ thì đẻ, chớ nói với cậu làm gì, rồi cậu đi tuốt !...

— Hừ ! Cái gì mà kỳ vậy kia ! Nói vậy cậu gạt mà lấy, rồi bây giờ nó có con cậu bỏ nó hay sao ?

— Cậu lấy nó tôi có bắt được hồi nào đâu, nên tôi dám cãi.

— Mình bắt không được, chớ tôi có thấy. Cậu có nói ác-chất với tôi rằng cậu thương nó lắm, cậu sẽ làm cho nó sung sướng trọn đời ; khi nó có thai, nó nói cho cậu hay, thì cậu nói không hại gì, hễ đẻ thì cậu cho tiền mà ăn, rồi sau cậu cho đủ tiền mà nuôi con. Sao bây giờ cậu lại làm lẳng như vậy ? . . . Mình nói tôi nghe tôi giận quá. Họ muốn như vậy để tôi đặt tên i hăng nhỏ là « thằng Hiếu » rồi tôi kêu tên nó tôi chưởi tối ngày cho họ biết chừng.

— Thôi, thôi đừng có nhiều chuyện, mình muốn họ bỏ tù tôi há ?

— Bỏ tù cái gì ?

— Thôi, con Lựu có đại thì nó chịu. Mình nghèo mà ăn thua với người ta sao cho lại họ. Thuở nay ai dám lấy trứng mà chọi vô đá bao giờ.

— Nếu vậy người ta gạt mình bây giờ mình nhịn hay sao ?

— Chớ không nhịn rồi làm sao họ ?

— Tức quá ! Để tôi nuôi con Lựu cho nó cứng-cát, rồi tôi biểu nó bồng con lên nhào trong nhà họ cho họ coi.

— Tôi nói vậy thì người ta bắt người ta đóng trảng chớ.

— Thà chết làm máu, chớ ai chịu nhịn cho được nà.

— Nếu nói vậy người ta giận, người ta lấy ruộng lại mình cũng đủ chết đói rồi. Thôi tại cái phần số con Lựu nó phải vậy thì thôi ; ai xấu để có trời đất biết, mình nói ra làm gì cho sanh chuyện.

— Tức quá mà ! Vì dầu họ không thương con Lựu nữa thì thôi, còn máu thịt của họ đó, họ cũng không thương nữa hay sao ?

— Họ thương hay là không thương tự ý họ, mình ép họ việc đó sao được. Thôi, bỏ đi ; đi nấu cơm ăn, nói nữa mà làm gì.

Thị-Tổ ngoe-ngoã bỏ đi xuống nhà sau, mà miệng nói lầm-bầm những tiếng gì nghe không rõ. Còn Cai-tuần Bưởi lấy cây dù đem lại móc trên khuôn vách lá, và đi và nói rằng : « Đi không ích gì, mà lại còn bị chó cắn cây dù rách hết ».

...

Lúa của Cai-tuần Bưởi chín rấp Tết. Qua lối 20 tháng chạp thì anh ta lạng-giặng như xoay. Phần thì lúa cũ đồng

chín rộ nên kém công gặt, phần thì em đẽ còn non ngày vợ mắc con bông con đeo không giúp đỡ được, bởi vậy sớm mơi chi tối phải ở ngoài ruộng hoài.

Con Lựu mới đẽ một tháng mấy bữa, tuy anh không la rầy chi hết, còn chị dâu thì lo lĩa củi hẩn-hỏi, nhưng mà nó hay sự cậu hai Nghĩa bạc tình, không ngó ngàng đến Xia gi tới thân mẹ con nó, thì nó phiền muộn trong lòng, ăn ngủ không được, cứ nhìn con mà khóc hoài. Nó khóc riết rồi cặp mắt sưng vù, mà mặt với bàn tay bàn chân cũng sưng nữa.

Thằng nhỏ thì Cai-tuần Bưởi đặt tên nó là thằng « Hai » chớ không dám nghe lời vợ mà đặt « Hiếu ». Hôm trước Cai-tuần Bưởi giận nên tỏ ý muốn đem nó mà cho mấy bà phước. Con Lựu nghe như vậy thì khóc mướt mà nói rằng: « Ai ở quấy thì trời phạt ghi cho họ. Con tôi tôi banh da xẻ thịt mà đẽ nó ra, tôi rời nó sao đành ! » Thị-Tổ lại nói tiếp rằng: « Con kiếm không có mà nuôi, con đâu lại đem cho họ. Thấy nó, đẽ cho nó chịu khó nó nuôi đặng như không ai nhìn nó thì mình chưởi dòng thẳng cha nó mình chơi. » Cai-tuần Bưởi nghe em, nghe vợ nói như vậy thì cười rồi bỏ đi lo việc ruộng nương, không nói tới việc đó nữa.

Bữa 23 tháng chạp, Cai-tuần Bưởi đi coi gặt, Con Lựu bông con ra ngồi tại cái chông ở đầu xông phía dưới mà cho nó bú. Thằng nhỏ nút ít cái rồi nhả vú mà ngủ. Mụ bà dạy nó một lát nhit miệng như cười, một lát nhieu mày như khóc. Con Lựu mặt mày sưng vù, nó ngồi nhìn con mà giọt lụy trắng-trề.

Thị-Tổ ở nhà sau bước lên thấy vậy bèn nói rằng: « Đẽ còn non ngày đừng có khóc. Tại mày khóc nên mới sưng mặt đỏ da ». Con Lựu lấy khăn lau nước mắt và nói rằng:

— Không biết tại sao mà hễ em ngó tới thằng nhỏ thì bắt chảy nước mắt.

-- Bộ mày thương nhớ thằng cha nó chớ gì. Phải hôn ?

— Em tuổi phận em, chớ em không có thương nhớ ai hết.

— Hôm nay tao giận quá, tao nói để tao lên kiểm cậu hai tao hỏi cậu coi tại sao mà cậu bỏ mẹ con mày. Anh hai mày cứ theo căn hoài.

-- Hỏi mà làm giống gì, chị hai.

-- Tao hỏi nếu cậu nói lời-thôi, tao nhứt cậu cho cậu biết chừng.

-- Người ta không nghĩ thì thôi, nhứt mần mà làm gì. Tại em dại nên em chịu em không dám trách ai hết.

-- Ông thầy Hoảng ông nói cái bệnh thũng của mày đó phải uống một tẻ thuốc mới hết được. Ông biểu anh hai mày phải đưa trước 10 đồng bạc cho ông đi bỏ thuốc, chừng ông làm xong thì đưa thêm 10 đồng nữa thì lấy thuốc. Trong nhà bây giờ không có được một đồng, làm sao có đủ 10 đồng mà đưa cho ông. Lúa còn đương gặt, chưa đập được, làm sao mà bán. Mà đây còn phải lo ăn Tết nữa Khổ lắm !

-- Thôi, uống thuốc uống men mà làm chi, chị hai.

-- Đau mà không uống thuốc sao được. Không uống thuốc thì chết còn gì.

-- Em tưởng chết còn tốt hơn là sống !

-- Khéo nói vậy ! Chuyện gì mà chết ?

-- Cái thân em sống càng thêm xấu, chớ sống làm chi, chị hai. Em biết xưa rày anh hai chị hai hồ-thẹn với chòm-xóm

lung lắm. Em nghĩ vì em mà anh chị phải mang nhục thì em buồn rầu không biết chừng nào, bởi vậy em muốn chết phứt cho rồi, đừng hết nhọc lòng anh chị nữa.

Thị-Tỏ nghe mấy lời than phiền như vậy thì động lòng, bỏ đi lại bộ ván giữa ngồi và ăn trầu và ngẫm-nghĩ một hồi rồi nói rằng :

-- Mày buồn cũng phải đó chút. Làm thân con gái mà chữa oan để lạnh thì tốt bao giờ. Nhưng mà tao nghĩ chớ chi mày đi làm đĩ lấy trai gì rồi chữa để thì là xấu, cái này mình là tá-diễn của cậu hai, mình cũng như là tòi-tờ của cậu, cậu biểu sống thì sống, cậu biểu chết thì chết, cậu tới nhà cậu ám-xát, mình làm sao mà dám cự lại với cậu. Tao tưởng trong làng này dầu cậu muốn ai đi nữa họ cũng phải chịu, chẳng luận là mày. Mày hư đây là tại cậu hai hãm-hiếp, chớ phải tại ý mày muốn hư hay sao mà sợ xấu.

— Nếu người ta ỷ quyền ỷ thế mà hãm-hiếp, mình nghèo-hèn nên không dám chống cự, thì mình phải liệu cái thân mà giữ cho vẹn danh tiết của mình, chớ sao mình thuận tòng để người ta lấy cho đến có chữa rồi mình nói người ta hãm-hiếp ? Không được, cái lỗi của em đã lớn lắm, không thể nào em đổ cho ai được đâu.

— Nếu mày nói mày có lỗi, thì tao đây cũng có lỗi nữa. Anh hai mày mắc đi ghe, để mày ở nhà với tao. Tao là chị mày, tao thấy cậu hai làm trái mà tao không cự với cậu, thì tao quấy lắm.

— Phải, hai chị em mình quấy hết. Em đại dột em không biết liệu mình, chị lớn khôn mà chị cũng không dám chống cự, nên em với chị đều quấy hết.

— Trời ơi ! Cự làm sao cho được ! Chớ chi thằng nào bậy bạ nó tới đây nó chọc gheo mầy thì tao bữa đầu nó chớ thềm cự à. Cái này cậu hai là con của bà Cai mà tao nói sao được. Đã vậy mà còn hồi ban đầu cậu nói tử-tế lắm. Cậu nói cậu thấy tánh nết của mầy cậu thương, cậu nói vợ hai để có một đứa con gái mà thôi, nên cậu muốn kiếm con trai đặng nối dòng, cậu cho tiền bạc, áo quần, vòng bông ; cậu hứa làm cho mầy sung-sướng trọn đời. Cậu nói nghe phải lắm, ai mà dè cậu chơi cho có chữa rồi cậu bỏ.

— Phải. Hồi đó cậu nói ai nghe cũng phải mê. Mà tại em đại em mê nên bây giờ em mới ăn-năn đây. Bây giờ có một mình chị với em, nên em tỏ thiệt cho chị biết. Hôm nay em muốn tự vẫn mà chết cho rồi, ngặt vì em thấy thằng con của em sao em thương quá, nên em còn nuối lại đây.

— Mầy cứ nói chết hoài. Nói tầm bậy tầm bạ, không nên.

Thị-Tổ ngồi lặng thinh mà suy nghĩ một hồi nữa rồi vùng đứng dậy nói rằng : « Nè, anh hai mầy mắc coi gặt, bữa nay nó đem cơm theo nó ăn đặng nó ở luôn ngoài ruộng đến chiều nó mới về. Thôi, mầy ở nhà coi chừng sắp nhỏ, để 'a' lên tao lên cho giáp mặt với cậu hai coi cậu hai nói làm sao. »

Con Lựu đáp rằng :

-- Đi làm chi, chị hai.

-- Để lên coi ý cậu làm sao mà. Có lẽ nào cậu là người tử-tế mà ở bạc tình như vậy. Không biết chừng hôm trước anh hai mầy nói bậy sao đó nên cậu giận chớ gì. Để tao lên coi như cậu không xuống thì cậu cũng phải cho tiền đặng mầy xuống thuốc chớ.

-- Em không thêm tiền bạc của họ đâu.

-- Khéo nói đại hôn ! Chuyện gì mà không thêm kia.

Thị-Tỏ với rút lấy cái khăn vải rằn xanh trên nóc mùng mà vác vai rồi bước ra cửa mà đi. Đứa con lớn của chị ta, đương đưa đĩa nhỏ xiu ngủ trên vông, nó ngó thấy chị ta ra đi nó kêu má om-sòm, mà chị ta đi tuốt, không thêm nói chi hết.

Thị-Tỏ lên tới nhà bà Cai chừng lối 9 giờ sớm mới. Chị ta bước vô nhà bếp thì thấy bạn-bè lăng-xăng, đứa lo nấu nướng, đứa lau chén đĩa. Chị ta hỏi thăm mới hay là bà Cai với mợ hai đi chợ Giồng-ông-Huê mua đồ đạc sáng mai cúng táo-mộ, còn cậu hai thì ở trên nhà trên, đương coi hiệu trẻ chùi lư đựng ăn Tết. Vì chị ta quyết chí gặp cho được cậu hai nên chị ta đứng xăn-bắn một lát rồi lò-mò đi tuốt lên nhà trên.

Thằng Phùng với một người nữa Thị-Tỏ không biết tên, đương ngồi chàng-hảng ngoài hàng tư mà chùi chơn đèn thau, còn cậu hai Nghĩa thì ngồi tại bộ ghế trường-kỷ ở trong đương lọ-mộ biên chép giống gì đó không biết. Cậu hai ngồi day lưng phía dưới nhà cầu, nên Thị-Tỏ đi lên cậu không hay. Chừng Thị-Tỏ đi tới một bên lưng, chị ta kêu « Cậu hai » cậu mới giựt mình xây lại. Cậu thấy Thị-Tỏ thì chưng-hững rồi cậu chau mày trợn mắt mà hỏi rằng : « Đi đâu đó ? » Thị-Tỏ cười và đáp rằng :

-- Tôi lên kiểm cậu.

-- Kiểm làm gì ?

-- Kiểm đặng hỏi coi con nhỏ đẻ đã đầy tháng rồi, sao không thấy cậu xuống chơi.

-- Nhiều chuyện quá ! Xuống làm gì ?

-- Cậu xuống coi, nó đẻ thằng nhỏ ngộ quá, giống cậu thất kinh vậy.

-- É ! Bà đặt chuyện nà !

-- Tôi nói thiệt a. Ai bà đặt làm chi. Cậu không tin, cậu xuống đó cậu coi.

-- Ai mà biết đâu nà. Giống hay là không giống thầy kệ nó chớ.

-- Ủa ! cậu nói sao vậy ? Trong ý cậu muốn chối, cậu nói không phải con của cậu hay sao ?

-- Chị này thiệt là nhiều chuyện. Ta nói ta không biết, mà cứ theo nói hoài. Đi về đi.

— Về thì thùng thảng rồi sẽ về chớ. Mỗi lần cậu xuống nhà tôi thì cậu tử-tế quá, sao bây giờ tôi lên nhà cậu lại xô đuổi tôi ? Ở chi vậy, cậu hai. Hồi nào cậu muốn nó, cậu nói lấy được, rồi bây giờ cậu lại hũy bặc nó như vậy. Đả biết chị em tôi nghèo-hèn, nhưng mà ngày trước không phải tôi thấy cậu giàu nên tôi ép uồng cậu, hay là con em tôi nó thấy cậu lịch-sự nó tới ve-vãn cậu, cậu ỷ quyền chũ-điền chũ đất, cậu ỷ thế con ông này bà kia, cậu tới ám-xát mà lấy nó. Chị em tôi nghèo-hèn không dám chống cự với cậu, lẽ thì cậu nghĩ lại cậu thương thân phận con Lựu lắm mới phải, chớ sao tại cậu mà nó có chữa nó đẻ, rồi bây giờ cậu bỏ cậu làm lảng như vậy. Hôm trước ở nhà tôi lên nói cho cậu hay, cậu trả lời sao đó không biết, mà nó về hôm nay nó hờn cậu lung lắm. Tôi nói không lẽ cậu là người sang trọng mà cậu ỡ đoãn quá như vậy. Dầu con Lựu nó có ở quấy với cậu chỗ nào thì cậu giận nó, chớ thằng nhỏ nó đẻ ra đó là máu thịt của cậu, nó có lỗi gì

mà cậu giận luôn tới nó, nên cậu không thềm xuống. Cậu nghĩ lại coi lời tôi nói đó phải hay là nói bậy.

Cậu hai Nghĩa ngồi chống tay lên trán, nín mà nghe, vừa động lòng, vừa hổ-thẹn, nên không biết lấy lời chi mà đuổi Thị-Tổ nữa. Mà nếu để Thị-Tổ cà-rà ở đây, rùi vợ với mẹ đi chợ về gặp, vợ sanh nghi càng khó hơn nữa. Cậu bối rối không biết liệu làm sao cho xong. Cậu tính hồi nãy mình làm quau mà đuổi thì Thị-Tổ không chịu về, thôi để bây giờ mình dùng lời êm ái mà gạt chị ta đừng chị ta đi phứt cho rãnh. Cậu nghĩ như vậy nên nói dịu ngọt rằng: « Thôi, chị về đi, để thủng-thắng rồi tôi sẽ tính. »

Mấy lời nói ấy thiệt là có ý tứ. Cậu nói cho Thị-Tổ yên lòng mà về, mà cậu không có buộc cậu vào việc gì hết. Cậu nói « để thủng-thắng rồi sẽ tính » chớ cậu không hứa bữa nào cậu xuống, hay là cậu nhìn con, hay là cậu nuôi con Lựu. Thị-Tổ thiệt thà không hiểu thấu chỗ xảo của cậu, nghe cậu nói êm mấy lời ấy thì tưởng là cậu xiêu lòng rồi, chắc cậu sẽ chiều cố đến mẹ con con Lựu, bởi vậy chị ta mừng mới nói nhỏ nhỏ rằng: « Từ hôm nó để đến nay nó trông cậu nó khóc cặp mắt sưng chù-vù. Một đêm chí sáng nó ôm con ngồi khóc hoài nên sanh bệnh thũng nửa. Cậu xuống mà coi tay chụm mình mấy nó sưng híp. Ông thầy Hoảng ông biếu đưa hai chục đồng bạc đừng ông làm một tễ thuốc cho nó uống, mà nó có tiền đâu mà đưa. Cậu làm ơn cho ít chục đồng đừng nó uống thuốc cậu hai. »

Không phải cậu hai Nghĩa tiếc gì vài chục đồng bạc, nhưng vì một là cậu sợ cho tiền rồi con mẹ nó bắt bèn tới xin hoài hai là cậu sợ nói dẫn-lân mợ hai về gặp sanh chuyện, bởi vậy cậu cùn-quản nạt rằng: « Chị này nói nhây quá. Ta biếu về

đi mà ! Tiền bạc đâu mà cho. Không cho gì hết. Đi ra cho mau. »

Thị-Tổ gốc ở trên Bình-phủ-tây, thuộc về tổng khác, nên hồi nhỏ không có ở dưới quyền ông Cai Hiếu. Từ khi có chồng về dưới này, tuy là chồng làm lá-điền nhà cậu hai, nhưng mà chị ta chẳng hề có tới lui lòn cũi ai mà cầu việc gì. Đã vậy mà mấy tháng trước cậu hai tới lui với con Lưu thường hay nói pha lửng mơn trớn với chị ta, bởi vậy chị ta lòn mặt không kiên-nể cậu cho mấy. Bây giờ chị ta nghe cậu nạt nộ xô đuổi nặng lời thì chị ta nổi giận, nên cũng trợn mắt mà ngó cậu và nói rằng : « Tôi nói tử-tế quá mà cậu nạt nộ cái gì. Nó đau nên tôi xin tiền cho nó uống thuốc, chớ phải tôi xin về đặng vợ chồng tôi ăn hay sao. Cậu không tin thì hỏi ông thầy Hoảng mà coi. Cậu không muốn cho, cậu nói như vậy, chớ sao cậu lại không có tiền ! »

Cậu hai Nghĩa đương bối-rối trong trí, mà Thị-Tổ trả theo lẳng-nhẳng làm cho cậu càng bối-rối hơn nữa, nên cậu giận cậu vùng đứng dậy kêu thẳng Phùng mà biểu rằng : « Phùng, mày đuổi con mẹ chết vằm này nó ra ngoài coi nà, để nó đứng nói hoài đó hay sao. » Cậu nói dứt lời liền bỏ đi vô buồng.

Thẳng Phùng chạy vô hai bàn tay còn dính dầu chùi lư dơ cây ; nó chụp nắm đại cánh tay Thị-Tổ mà kéo ra cửa. Thị-Tổ giận, mặt mày tái-lét, muốn làm dữ coi xấu ai cho biết, nhưng mà chị ta nghĩ lại mình nói cậu hai lấy con Lưu mà không có bằng cứ gì, mình nóng nói bậy người ta bắt lỗi mình được. Đã vậy mà mình tới nhà người ta mà làm rầy, mình mắc lý nữa. Chị ta xét như vậy nên dẫn lòng riu-riu đi ra. Thẳng Phùng thấy chị ta không chống cự chi hết thì

cười mà nói rằng : « Chị này gan thiệt mà. Chị muốn chết hay sao nên dám leo tới đây mà nói lằng-nhằng gì đó hử ? Đi về đi cho mau. Lằng-chằng ở đó, cậu hai giận đây, đổ khối. »

Thị-Tổ day trợn mắt ngó thẳng Phùng mà nói **láp-dáp** rằng : « Tao chớ phải ai hay sao. Tao sợ là sợ người phải kia, chớ người như vậy tao dễ sợ đâu. Giàu thì giàu chớ có phép nào mà giết người ta được hay sao. »

Thẳng Phùng ngó theo mà nạt rằng : « Còn nói gì nữa đó ? Đi đi, ở lằng-chằng đó ta xit chớ cần chết đa, nói cho mà biết. »

Thị-Tổ và giận và phiền, ra ngoài lộ rồi mà còn ám-ức trong lòng nên đi về không được. Chị ta ngồi bẹp dựa lờ đờ, hai cánh tay chống trên hai đầu gối mà ngó mông.

Ai xuôi khiến cho thành một cái vận-hội trờ-trêu nghĩ thiệt là kỳ. Thị-Tổ vừa mới ngồi xuống đó thì xe của bà Cai Hiếu với mợ hai Hưởng đi chợ cũng vừa về tới đó. Thẳng nhí đánh xe gò cương ngựa đứng lại rồi nhảy xuống mà dắt xe queo vô cửa ngõ. Thị-Tổ ngó thấy bà Cai với mợ hai, chị ta lật-dật đứng dậy mà xá. Nãy giờ chị ta giận cậu hai, thiệt trong trí chị ta muốn rửa hờn lắm, nhưng mà chưa biết phải dùng cách nào mà làm cho đã cái nư giận được. Bây giờ chị thấy mặt mợ hai Hưởng, tỉnh-linh trong trí phát ra một chước rất độc : chị ta vừa nhớ tới thì quyết thi-hành liền, không thêm suy xét coi cái chước ấy hại cậu hai mà nó có can phạm chi đến chị ta hoặc con Lự hay không.

Xe của bà Cai với mợ hai thủng-thủng quanh vô cửa ngõ, thì Thị-Tổ cũng thủng-thủng đi theo ở đằng sau. Xe vô tới sân ngừng lại, bà Cai leo xuống rồi xăm-xăm đi vô nhà. Mợ hai bần áo lót, choàn khăn trắng, đi giày nhung, mặc thùng đồ

cản trở mợ xuống không được, nên phải đợi thẳng đánh xe lại bung trống chỗ rồi mợ mới leo xuống.

Khi mợ hai xuống xe rồi, mợ thấy Thị-Tổ đứng xớ-rớ trước mặt mợ, mợ không biết là ai nên hỏi rằng :

— Thím này là ai ? Đi đâu đây ?

— Tôi là vợ Cai-tuần Bưởi, ở dưới Đập-ông-Canh.

— Vậy hay sao ! Thím lên có chuyện gì ?

— Thưa, tôi có một việc riêng, nên lên thưa cho mợ hay.

— Việc gì đó ?

— Thưa mợ, tôi có một con em chồng năm nay mới mười bảy mười tám tuổi. Hôm tháng giêng tháng hai chồng tôi mắc đi gh: hai chị em tôi ở nhà có một mình. Cậu hai xuống ve-vãn con em chồng tôi hoài. Chị em tôi sợ mợ hay mà mang khốn, nên năn-nỉ cậu hết sức mà cậu không nghe, cậu cứ ám xát lấy con nhỏ cho có chửa. Nó mới đẻ một đũa con trai. Tôi sợ trước sau gì đây mợ cũng hay, nên tôi phải lên thưa thiệt với mợ. Xin mợ tha lỗi con em chồng tôi, kéo tôi nghiệp nó. Tại cậu hai, chớ thiệt nó đầu dăm treo leo như vậy.

Mợ hai Hưởng đi xe bị nắng gió mợ mệt, mà mợ nghe Thị-Tổ nói cái việc sập nhà sập cửa như vậy nữa, thì mợ giận rung, ngực nhãy thịch-thịch mắt đỏ hào-quang. Mợ chụp tay nắm kéo Thị-Tổ vô nhà, và đi và nói om-sòm rằng : « Đồ khốn nạn quá ! Thím nói sao đâu thím vô đây thím nói lại cho má tôi nghe một chút. Đi đi, cho mau. »

Bà Cai đi về chưa kịp thay áo, bà khát nước nên ngồi tạm nơi bộ ván nhà cầu rồi nước mà uống. Thỉnh-lính mợ hai

Hường kéo Thị-Tổ ào vô. Bà Cai không hiểu chuyện gì, nên bà bung chén nước ngồi ngó sững.

Mợ hai nói om-sòm rằng : « Má xữ sao đó má xữ đi. Ở nhà tôi nó làm xấu làm hổ, nó lấy em Cai-tuần Bưởi có con rồi. »

Bà Cai châu mày mà nói rằng :

--- Ai bày đặt chuyện nói kỳ-cục vậy !

--- Chuyện đã quả như vậy chớ ai mà bày đặt. Má hỏi vợ Cai-tuần Bưởi đây nó nói cho má nghe. Đồ khốn nạn thiệt mà. Phung a, cậu hai mày đâu ? Mời cậu hai mày xuống đây... Đi lấy thứ tá-diền tá-thõ lịch-sự đủ ! Tốt đủ ! ... Má hỏi vợ Cai-tuần Bưởi đi, hỏi dặng thím nói cho má nghe.

Mợ hai xô Thị-Tổ ra đứng trước mặt bà Cai, Thị-Tổ không dè cái chước mọn của mình nó kết quả dữ-dội đến thế, bởi vậy chị ta phát sợ, nên đứng rung lập-cập.

Bà Cai ngó Thị-Tổ một cách rất nghiêm-nghị mà hỏi rằng : « Mày bày chuyện mày nói giống gì cho sanh rầy-rà trong nhà tao vậy hữ ? Mày muốn chết hay sao ? »

Thị-Tổ nghe bà hăm-thì sợ, nên đứng trân-trân, không dám nói. Mợ hai ở đằng sau cứ xô đẩy biểu nói hoài, túng thế Thị-Tổ mới nói rằng : « Bầm bà, cậu hai ép uống mà lấy con em chồng tôi nó có chửa đẻ một đứa con trai. Tôi sợ mợ hai hay được mợ hai giận vợ chồng tôi, nên tôi lên tỏ thiệt trước với mợ hai, chớ tôi có dám nói tiếng gì đâu. »

Thị-Tổ nói vừa dứt lời thì mợ hai Hường nhảy tới chỉ chỗ mà nói rằng : « Đó, má nghe rõ-ràng hay chưa ? Má còn nói người ta bày đặt nữa thôi, hữ ? »

Bà Cai nạt rằng : « É ! Chuyện gì cũng thủng-thắng mà nói, la om-sòm như vậy tốt lắm sao ? Em của nó lấy ai ở đâu cơ

con rồi nó thấy mình giàu có, nó nói xán-xã như vậy, rồi cũng tin nữa sao ! »

Bà day qua điếm mặt Thi-Tổ mà nói rằng : « Còn con này để rồi mày coi tao. Thằng hai tao nó lấy em chồng mày, mày có bắt được nó hay không mà mày dám nói. Đồ khốn kiếp ! Mày tới đây kiếm chuyện nói xấu cho cậu hai mày, mày để tao làm mày ở tù rục xương cho mày coi. Bầy trẻ, có đứa nào đó, bầy chạy kêu thằng Hương-quản lại đây tao biếu cho mau. Đi liền đi... thứ đồ ăn mày mà nó cũng biết lập mưu cao dữ chớ ! Nó tưởng đâu mình ngu dại lắm, nên nó bày chuyện mà nói cho mình sợ xấu mà cho nó tiền. Bầy dọa ai kia, chớ sao bầy dám cả gan mà dọa tới tao ».

Lời của bà Cai sắc nghĩa tuy hữu lý nhưng mà không đủ nuôi con ghen ở trong trí mợ hai Hương được, bởi vậy mợ ngồi lại góc ván, mặt còn đỏ phừng-phừng, ngực còn nháy đui-đui. Thi-Tổ nghe biếu kêu Hương-quản rồi lại nghe hăm-he nữa, thì chị ta sợ quá, không biết rồi đây việc sẽ trở ra thế nào. Chị ta đứng ngẫm-nghi một hồi rồi vung ngồi xuống và lay bà Cai và khóc và nói rằng : « Bẩm bà, tôi có cảm nói xấu cậu hai chút nào đâu. Cậu hai làm vậy tôi sợ mợ hai hay rồi vợ chồng tôi mang khốn, nên tôi phải lên tiếng trước. Xin bà thương, phận tôi là tôi-tớ của bà, sống thác cũng nhờ bà, tôi đâu dám bày mưu bày kế gì. »

Bà Cai không thêm trả lời, bà thấy Hương-quản Kim bước vô, bà chỉ Thi-Tổ mà nói với Hương-quản rằng : « Con khốn nạn này nó tới đây kiếm chuyện nói xấu cho mất thể-diện tao với thằng hai tao. Hương-quản, mày phải bắt đem xuống nhà-việc mà đóng trảng nó dặng tra vấn rồi giải Tòa cho nó ở tù cho tao. »

Hương-quần Kim dạ rồi bước lại kéo xóc Thi-Tổ đi liền, không cho nói tiếng chi nữa hết. Thi-Tổ bị bắt lấy làm ức, nên đi dọc đường chi ta khóc mà kêu trời hoài. Khi đi xuống gần tới nhà-việc, may gặp thằng Cu, vác cây đòn-xóc trên vai ở phía dưới lon-ton đi lên. Thằng Cu thấy Thi-Tổ đi với Hương-quần mà cặp mắt đỏ chạch, không biết có việc gì, nên hỏi Thi-Tổ rằng :

— Chi đi đâu vậy chị hai ?

— Qua khi không mà bà Cai biểu ông Hương-quần bắt qua, đem xuống nhà việc đặng đóng trắng qua. Em làm ơn chạy vô trong ruộng qua mà nói giùm cho anh hai em hay một chút em.

Thằng Cu chưng-hửng không kịp hỏi tiếng chi nữa hết, nó đi tẻ vô ruộng mà kêu Cai-tuần Bưởi.

Hương quần dắt Thi-Tổ xuống tới nhà-việc rồi dạy thường-xuyen đem đóng trắng liền.

Lối 11 giờ trưa, trời nắng như đổ lửa, phần thì lặng-trang không có một chút gió, phần thì ruộng đã cạn nước hết rồi, bởi vậy người đi đường nóng nực vô cùng, còn nói chi những kẻ gặt hay là cộ lúa, họ lấy làm khổ hết sức.

Cai-tuần Bưởi đầu đội nón lá, trên bận một cái áo cụt, dưới bận một cái quần xắn, áo quần hồi trước là vải đen mà bị chãi nắng dầm mưa trơn một mùa rồi, nên bây-giờ nó trở vàng-vàng xám-xám không biết màu gì mà nói. Anh ta ôm cái vòng-hái đương lui-cui gặt dưới ruộng với ba người nữa. Thằng Cu vác đòn-xóc chạy lúp-xúp theo bờ con, chừng vô tới đám ruộng Cai-tuần Bưởi thì kêu mà nói rằng : « Anh Cai-tuần ơi, chị hai ở nhà làm giống gì không biết mà bà Cai

biều làng bắt đem chỉ xuống nhà-việc rồi. Chỉ biểu tôi chạy vô cho anh hay. Anh về coi chuyện gì vậy ».

Cai-tuần Bưởi gặt gần được một tay lúa, bỗng nghe thằng Cu kêu mà nói như vậy thì bủn-rúng tay chơn, lật-đật đưa tay lúa cho người đứng gặt một bên đó, rồi mánh vòng-hái lên vai mà đi riết lên bờ. Khi đi gần tới chỗ thằng Cu đứng thì anh ta hỏi rằng :

— Tại sao mà làng bắt ?

-- Tôi có biết đâu. Tôi đi gánh lúa về, tôi gặp Hương-quản dắt chỉ ở đầu trên xóm ông Cai đi xuống nhà-việc. Chỉ mượn tôi chạy vô cho anh hay. Chỉ nói chỉ khi không mà bà Cai biểu Hương-quản đem chỉ xuống nhà-việc đóng trắng. Tôi nghe như vậy lật đật chạy vô đây, không kịp hỏi cho cặn-kẻ. Anh về nhà-việc mà hỏi chỉ coi.

-- Khô lắm ! Lúa rấp Tết, người ta lo gần chết, mà nó còn làm cho thêm chuyện nữa.

-- Không biết chừng tại người ta chớ không phải tại chỉ.

-- Sao mà tại người ta ? Nếu mà mình cứ ở trong nhà, mình đừng có nói tới ai hết, thì ai mà bắt-minh được.

-- Anh khéo nói ! Mình nghèo họ muốn bắt đóng trắng chừng nào họ bắt, mình dám làm giống gì đâu mà họ sợ.

-- Không. Tao biết ý con vợ tao nó hung lắm ; hôm nay nó hăm-hăm hoài. Tao chắc ở nhà nó mưu-sự với con Lụa sao đó, rồi nó đi nói bậy nói bạ, nên chúng bắt nó đây chớ gì.

Hai người và đi và bàn với nhau cho tới nhà-việc. Cai-tuần Bưởi bước vô, thấy Hương-quản Kim đương ngồi tại bàn viết, lật đật để cái vòng-hái với cái nón lá xuống đất, rồi

lột khăn mà xá. Thằng Cu không dám vô, nó dựng cây đòn-xóc dựa vách tường rồi sẽ lên đi vòng ra phía sau đứng lóng nghe coi việc gì.

Hương-quản ngồi viết một hồi rồi ngược mặt ngó lên, thấy Cai-tuần Bưởi thì nói rằng : « Mày muốn chết. Sao mày xuôi con vợ mày đi làm chuyện như vậy hử ? »

Cai-tuần Bưởi và gái đầu và nói rằng :

— Bẩm thầy, tôi mất đi gặt, tôi có biết chuyện gì đâu.

— Khéo chối đứ hôn ! Có lý nào mà mày không biết. Mày bày đặt cho vợ mày nó làm như vậy đó chết tới mày nữa, chớ phải chơi sao.

— Bẩm thầy, vợ tôi nó làm chuyện gì đâu, xin thầy làm ơn nói chớ tôi biết, chớ thiệt tôi không hay chuyện gì hết.

— Nó cã gan, dám lên nhà bà Cai nó mắng nhiết bà với cậu hai, nên bà biểu tao bắt mà giải Tòa cho nó ở tù chớ chuyện gì.

— Trời ời ! Con này, quá trời rồi ! Nó muốn giết tôi mà ! Ý hì ! Hết sức nói !

Hương-quản biểu Cai-tuần Bưởi đứng xê ra ngoài, rồi kêu thương-xuyên dạy mỡ trắng, dắt Thị-Tổ lên. Cai-tuần Bưởi vừa thấy mặt vợ thì than rằng : « Mình quá-quắc rồi ! Mình hại báo tôi chi vậy hử ? »

Thị-Tổ chau mày đáp rằng : « Họ muốn nói sao họ nói, chớ tôi có làm giống gì đâu mà báo mình. »

Cai-tuần Bưởi nạt rằng :

— Không làm giống gì, mà sao người ta bắt người ta đóng trảng.

— Để thùng-thắng rồi tôi đọc công chuyện cho mình nghe, mình làm ơn chạy về bồng thắng nhỏ lại đây đặng tôi cho nó bú, kéo nó khát sữa.

Cai-tuần Bưởi bước ra cửa gặp thắng Cu, nó biểu anh ta ở đó, để nó chạy lại nhà nó bồng giùm thắng nhỏ cho. Anh ta trở vô thì ngh: Hương-quân hỏi Thị-Tổ rằng:

— Chuyện sao đầu mầy khai rõ ràng cho tao nghe coi. Phải khai cho thiệt, chớ khai gian tao biểu bày trể vãi miệng chết.

— Bầm thầy Hương-quân, hồi tháng giêng tháng hai chổng tôi đi khỏi...

— Tao không có hỏi mầy chuyện hồi tháng giêng tháng hai làm gì. Tao hỏi chuyện bây giờ đây, chuyện hồi sớm mơi nầy, chuyện trên nhà bà Cai đó.

— Bầm thầy, thầy cũng biết chổng tôi có một đứa em gái tên con Lưu...

— Tao không cần biết con Lưu con Lê nào hết. Đừng có nói dông-dài. Tao hỏi mầy vậy chớ sao mầy dám đến nhà bà Cai mầy nói xúc phạm đến bà với cậu hai. Mầy trả lời nội bao nhiêu đó mà thôi.

— Bầm thầy, chuyện có đầu rồi mới có đuôi. Thầy biểu tôi khai lắt ngang vậy, tôi khai sao được.

— Tao không muốn nghe khúc đầu. Tao cấm, không cho mầy khai khúc đó.

— Bầm thầy, thầy dạy tôi khai cho thiệt, mà thầy cản thế cản vủi thôi còn gì mà khai.

Hương-quân chổng tay lên trán ngồi ngẫm-nghĩ một hồi rồi ngó quanh-quất trong nhà-việc, thấy Cai-tuần Bưởi đứng:

xó-ró dựa cửa, còn tên thường-xuyên thì khoanh tay đứng dựa vách tường phía sau. Anh ta đuổi hết hai người đi ra ngoài, và dặn thường-xuyên phải coi chừng mà cẩn, đừng cho ai vô, để cho anh ta tra tội.

Cai-tuần Bưởi với thường-xuyên đi ra rồi. Hương-quân mời dạy Thị-Tổ lại đứng gần một bên và nói rằng :

— Bây giờ mày muốn khai cho đủ đầu đuôi thì khai đi, song mày phải khai nhỏ đủ một mình tao nghe mà thôi, lại khúc đầu khai vắn-vắn, không được khai dài.

— Bẩm thầy, hồi mùa khô, chồng tôi đi ghe mướn. Tôi ở nhà với em chồng tôi là con Lựu. Cậu hai tới chơi, cậu thấy con Lựu cậu muốn nên cậu ám-xát. Tôi sợ mợ hai hay khó lòng, tôi năn-nĩ hết sức mà cậu cũng không nghe, cậu lấy con nhỏ cho tôi có chữa

— Mấy bậy đặt chuyện ! Nó lấy ai đâu nó có chữa, sao mày dám nói xán-xã cho cậu hai ?

— Bẩm, thiệt chớ. Nội xóm ai cũng đều biết chuyện đó hết ; thầy không tin thầy hỏi họ mà coi.

— Thôi, sao nữa thì khai đi.

-- Hồi tháng 11, con Lựu nó đẻ. Chồng tôi chạy lên cho cậu hai hay. Hơn một tháng nay cậu không xuống thăm, mà cậu cũng không nói chi hết. Tôi định chắc mợ hai hay rồi, nên cậu mới không dám tới lui nữa. Phận vợ chồng tôi là tá-diễn của cậu hai mợ hai, Nếu chuyện này bẽ ra thì không dễ gì ! Tôi sợ quá, nên hồi sớm mơi này tôi lên tôi thú thiệt mà xin lỗi với bà và mợ hai. Không biết tại sao mà bà giận bà rầy tôi quá, rồi bà biểu thầy bắt tôi chớ tôi có dám nói giống gì đâu.

Hương-quân ngồi suy nghĩ một hồi rồi trợn mắt ngó Thị-Tổ mà nói rất nghiêm-ngự rằng : « Mày đại lắm, mày ở tù

chết. Mày phải biết rằng danh-giá của bà Cai với cậu hai vợ hai không phải là nhỏ. Ví dầu cậu hai có khuấy chơi, cậu trai gái với con em chồng mày đi nữa, việc đó cũng không đủ bằng cơ gì. Mày nói nội xóm ai cũng đều biết. Hết thấy cả xóm Đập-ông-Canh này ai cũng là tá-diên tá-thồ của cậu hai hết thấy, ai mà dám làm chứng cho mày. Mày nói chứng là ai đâu, mày nói thử cho tao coi. Tao dám chắc nội trong làng này dầu mày mượn một ngàn đồng bạc cũng không ai dám chịu làm chứng cho mày nữa. Mày ngu quá. Sao mày dám tới nhà người ta mày nói chuyện xấu cho người ta như vậy? Chuyện này mày làm mất danh-giá người ta, mày có tội nặng lắm, chớ phải chơi hay sao. Bây giờ bà Cai dạy tao phải làm tờ bầm mà giải nạp mày, tao cũng không biết làm sao mà cứu mày nổi. Mà không biết chứng thẳng Cai-tuần cũng bị nữa, chớ không phải một mình mày đâu. Đừng có lấp-lửng.»

Hương-quản nói dứt lời liền đứng dậy bước ra kêu thường-xuyên biểu đem Thị-Tổ đóng trắng lại.

Thằng Cu bỗng thẳng nhỏ lại đã lâu rồi, nhưng vì bị Hương-quản cấm, nên vô không được. Thằng nhỏ khát sữa la khóc om-sòm; Cai-tuần Bưởi bỗng đổ hết sức mà nó cũng không chịu nín.

Hương-quản thấy vậy mới biểu Bưởi bỗng con vô mà giao cho vợ. Thị-Tổ bỗng con theo thường-xuyên xuống nhà sau ngồi trắng, vì bị Hương-quản hăm-dọa nên mặt coi có sắc sợ.

Thị-Tổ đi rồi Hương-quản bèn kêu Cai-tuần Bưởi lại đứng gần mà nói rằng: «Này, em Cai-tuần, con vợ em nó dại quá. Việc cậu hai trai gái với con Lựu, qua cũng hay chớ không phải không, nhưng mà bây giờ mình có bằng cơ gì đâu mà mình nói được. Con vợ em khờ quá, nó không biết luật, nó

lên nói bậy nói bạ, bà Cai với mợ hai giận nên biếu qua phở làm cho vợ chồng em ở tù hết thấy. Qua thấy em út thiệt thà qua thương, mà bây giờ biết làm sao. Nếu qua bình vực em, thì qua ngồi cái chức chánh Hương-quản này sao yên. Qua ở trong lòng bàn tay bà Cai, qua đâu dám trái ý bà. Vậy em tính làm sao bây giờ ? »

Cai-tuần Bưởi ứa nước mắt và nói bệu-hạo rằng : « Xin thầy thương giùm vợ chồng em, thầy chăm-chế cho em nhờ, chớ em biết nói làm sao được. »

Hương-quản làm mặt buồn, đứng suy nghĩ một hồi rồi làm bộ thở ra mà nói rằng : « Qua tính như vậy có lẽ được. Em bưng trầu rượu lên lạy bà Cai với cậu hai mợ hai mà chịu lỗi. Em nói vợ em đại nói bậy nói bạ nên em xin bà với cậu mợ tha tội cho nó. Đem đi liền bây giờ đi, rồi chiều tối qua về qua òn-ỷ nói giúp giùm cho. »

Cai-tuần Bưởi vưng lời quày-quã ra về. Thằng Cu mắc lọ-mọ ở dưới nhà-trù mà hỏi thăm Thị-Tổ ; chừng nó trở ra thấy mất Cai-tuần Bưởi, nó mới xách cây đòn-xóc tuốt lại nhà kiếm. Nó bước vô cửa, thấy sắp con Cai-tuần Bưởi dựa vào đũa nẩy mặt mày tèm-lem đương ngồi đụm nhau lại chơi dưới đất, còn con tư Lựu thì hồng con ngồi trên chông mà khóc. Nó vùng hỏi trống rằng : « Anh Cai-tuần có về đây này hôn ? Anh đâu mất rồi ? »

Con Lựu ngó ra, cặp mắt ướt-rướt, mà đáp rằng : « Anh hai tôi về rồi mới đi đó. Anh nói để anh lên lạy bà Cai mà chịu lỗi cho chí. »

Thằng Cu đứng một hồi rồi nói rằng : « Người ta không thương, người ta làm như vậy, mà còn lạy giống gì. Thôi, để tôi về làm công chuyện, tôi có rãnh tôi sẽ xuống tôi thăm. »

Trong lúc làng bắt đóng trăng Thị-Tỏ mà tra hỏi làm cho Cai-tuần Bưởi, thằng Cu, con Lựu đều lo sợ rầu buồn hết thảy, thì trên nhà bà Cai cũng không vui-vẻ êm-ái gì. Khi Hương-quản Kim dẫn Thị-Tỏ ra khỏi cửa rồi, thì mợ hai tuốt lên nhà trên mà kiếm cậu. Mợ kiếm cùng trong buồng, ngoài trước, mà không thấy, bèn hỏi thằng Phùng rằng : « Cậu hai mày đi đâu, hử ? »

Thằng Phùng nói cậu mới đi ra ngoài vườn. Mợ hai tuốt ra, cậu đứng dưới gốc cây khế, đương vác mặt ngó lên trên ngọn, dường như kiếm khế chín mà hái, mợ vùng kêu mà nói om-sòm rằng : « Vô đây, đồ khốn nạn ! Tuồng mặt như vậy mà đi lấy em tá-diễn, tốt dữ ! Sao không vô mà chào chị dâu của vợ, lại trốn ở ngoài này. »

Cậu hai xụ mặt nói rằng : « Áo-ào giống gì vậy ! » Tuy cậu nói giọng hơi cự, song cậu riu-riu đi vô. Mợ hai bị cục máu ghen trạo-trục trong ngực, mợ dẫn không được, bởi vậy cậu vừa bước lên thềm nhà thì mợ ở sau nhẩy tới dẫm trên lưng cậu thui-thui, làm cho thằng Phùng với mấy người đương chùi lư thất kinh, lật-đật đứng dậy vỡ tan.

Vi có trước mặt mấy đứa đó cậu hai mắc-cổ, nên cậu day lại nói rằng : « Con quỉ này làm giống gì vậy ? Muốn tao đánh bẻ đầu hay sao ? » Mợ xốc tới, lúi đầu vào ngực cậu mà la lớn rằng : Đầu đây, đầu đây, có giỏi thì đánh đi. Đứa nào nói phách mà không dám đánh, thì tao coi nó như con chó. Ở ở ! Cái tuồng mặt lấy bậy, không biết xấu, mà còn nói lớn lối nữa ! »

Ai cũng tưởng mấy lời thách đố ấy sẽ làm cho cậu hai phải ra oai mà trừng trị ác-phụ, nào dè cậu hứ một cái, lăm-băm nói « đờn-bà khốn-nạn » rồi bỏ đi vô nhà, chẳng hiểu cậu sợ

hay là cậu khinh bỉ mợ. Mợ tức theo vô nhà mắng nhiết cậu ong-ong. Cậu nhin không được, mới nói trả lại vài tiếng, thì mợ chạy a lại nắm áo cậu mà xé rồi nhào lộn mà làm như mạt. Tồi tở trong nhà kinh hồn khiếp vía, đưa kiếm chỗ ẩn mặt, đưa ngó nhau lắc đầu, không có một đứa nào dám lại gần mà can gián.

Bà Cai ở dưới nhà cầu, nghe nổi giặc trên nhà trên, bà thủng-thủng đi lên ; bà thấy dàu con đương xâu-xé với nhau, bà bước lại gỡ tay mợ hai mà nói rằng : « Buông ra con, hai. Việc gì cũng thủng-thủng mà nói, con đừng có làm như vậy, bày trẻ ở trong nhà nó chê cười ».

Tuy mợ hai buông áo cậu, nhưng mà mợ nói ong-ong rằng : « Ôi ! Nồng nổi này mà còn biết gì là xấu hổ nữa ! Quân nó ăn ở mọi-rợ như vậy đó, má không thấy hay sao, hử ? »

Bà Cai châu mày đáp rằng :

-- Đồ khốn-nạn nó muốn cho xáo-xáo trong nhà mình, nên tôi kiếm chuyện mà nói, chớ biết có thiệt như vậy hay không. Để thủng-thủng con hỏi lại đã chớ.

-- Không có làm sao người ta dám nói. Má còn bình hay sao?

--- Không có phải má bình. Má biểu con để cho má hỏi đi hỏi lại, nếu thiệt có như vậy rồi má sẽ rầy nó chớ.

Đứa con gái của cậu hai Nghĩa đã được 3 tuổi rồi, này giờ nó chơi ở phía sau hè, bây giờ con nhỏ giữ dắc nó ra trước, nó thấy cha mẹ nó rầy-rà quá thì nó sợ, nên la khóc om-sòm. Mợ hai bước lại bồng con, nhưng mà mợ cũng cứ ong-ong hoài, hề bà Cai nói thì mợ vặc một vặc hai với bà, mà hề bà hỏi nói thì mợ mắng nhiết cậu không chừa một chỗ nào hết.

Cậu hai không thèm đối đáp với vợ nữa, cậu nghinh mặt rồi bỏ đi vô cái buồng trên phía chái trên mà nằm. Bà Cai can hết lời mà đầu không chịu nín, bà giận bỏ trở xuống nhà cầu mà ăn trầu. Mợ hai ôm con trong lòng cứ ngồi nói hoài, cậu lặng thinh mà mợ không chịu nín, cơm dọn rồi mà mợ không thèm ăn. Mợ nói mấy giờ đồng-hồ, mà nghe chẳng có tiếng chi khác hơn là những tiếng « Tuồng mặt lấy tá-diễn... Em về Cai-tuần Bưởi..... Quân mọi rợ.... Đồ khốn kiếp... Đội quân mà đi... Cấm không cho xuống Đập-ông-Canh. . . »

Cai-tuần Bưởi lên chịu lỗi, anh ta bước vô sân còn nghe mợ hai nói ong-ong trong nhà.

Anh ta sợ khiếp vía, nhưng mà phải làm gan mà đi vô đại. Bà Cai vừa thấy mặt anh ta, thì bà la hét vang-rân. Bà mắng rằng: « Đồ phẫn, còn tới chi nữa đó? Thuở nay nhờ ai có cơm mà ăn, có chỗ mà ở, rồi bây giờ trở mặt dám đặt điều mà nói xấu nói hồ cho tao, hử. Quân bây là quân trâu chó, đi ra cho mau, bằng không tao biểu bày trẻ vác cây nó đập bây giờ.»

Bà mắng chưởi, còn Cai-tuần Bưởi thì cứ khóc lạy hoài. Bà mắng mệt, bà nghĩ, anh ta mới nói rằng: « Bấm bà, xin bà thương con. Vợ con nó dại, nên nói bây nói bạ, xin bà miếng chấp nó. Nếu bà không thương, bà bỏ tù nó, thì khổ cho con lắm. Lúa của con gặt còn mê-mê, sắp nhổ của con liu-chiu lít-chít, con biết làm sao được ».

Bà Cai nạt rằng: « Thấy kệ mầy. Vợ chồng mầy cả gan, dám xúc phạm đến danh giá nhà tao để rồi mầy coi. Tao quản ra ít trăm đồng bạc, tao làm cho quân bây ở tù rứt xương cho bây biết chừng. »

Cai-tuần Bưởi khóc lạy năn-nĩ chừng nào thì bà Cai mắng chưởi la rầy chừng nấy. Anh ta thấy năn-nĩ với bà, không

được, mới tính lên nhà trên kiểm cậu hai vợ hai mà chịu lỗi. Anh ta lên đó không thấy cậu hai chỉ thấy vợ hai đương ngồi nói om-sòm mà thôi. Anh ta áp lại mà lạy.

Mợ hai vừa thấy anh ta thì mợ la rằng : « Ừa ! Chào anh vợ của cậu hai Nghĩa. Tới nhà sao không lên ván giữa mà ngồi làm giống gì mà quì lạy đó vậy, Bày trẻ đầu, sao không kêu cậu hai ra mà tiếp đãi anh vợ. »

Thà là bà Cai mắng chưởi còn ít sợ, chớ mợ hai nói gay nói gác thiệt là khó chịu không biết chừng nào. Con nhà nghèo mà kể chi là vinh nhục thấp cao, bởi vậy Cai-tuần Bưởi cứ khum lưng mà lạy, không dám chối cãi một tiếng nào hết. Thiệt tội nghiệp cho cái thân Cai-tuần Bưởi. Anh ta năn-nỉ mà chịu lỗi của vợ, anh ta nói nhiều lời nghe thắm-thiết ; tiếc thay mợ hai không thêm ghé tai vào một lời nào hết, mợ cứ ngồi nói xeo nạy với chồng.

Cai-tuần Bưởi lạy mỗi gối, nói hết lời, mà coi bộ không ai đoái thương chút nào hết. Anh ta cóm-róm đi xuống nhà bếp, gặp thẳng Phụng nó nói rằng : « Đi về đi. Bà với mợ hai đương giận mà anh nói giống gì được. Để mai một chút giận rồi sẽ lên. » Cai-tuần Bưởi nghe lời bèn lỏn ra cửa sau mà về, thăm tính để xuống nhà-việc cậy Hương-quần Kim nói giúp giùm.

Đi về dọc đường, may gặp Hương-quần ở dưới nhà-việc đi về nhà. Cai-tuần Bưởi thuật chuyện mình xin lỗi lại cho Hương-quần nghe và cậy Hương-quần làm ơn ghé nói giùm. Hương-quần gác đầu nói rằng : « Thôi, em về đi. Để qua nói giùm coi được hay không. »

Hương-quần Kim nghe nói trong nhà bà Cai còn đương lộn-xộn, anh ta không dám ghé, cứ đi thẳng về nhà. Đến tối

dọ nghe đã êm rồi anh ta mới mò lại. Khi bước vô cửa, anh ta hỏi thằng Phùng vậy chớ cậu hai ở đâu. Thằng Phùng cười và nói nhỏ-nhỏ rằng: « Mợ hai ghen rầy quá, cậu hai chịu không nổi nên bắt ngựa cỡi đi mất từ hồi xế đến bây giờ, không biết vô cô ba trong chợ Giồng hay là lên nhà ông trên chợ Gạo. Chú còn đóng trắng vợ Cai-tuần Bưởi hay không? Bà mới biểu tôi nạo-đẹp rồi đi lại đặng chú dặn chú phải làm gác đứng cho chỉ về nhà ăn cơm uống nước gì hết. » Hương-quân trề môi đáp rằng: « Về sao được vậy. Bà dạy đóng trắng nó, mà ai dám thã? » Anh ta nói rồi bèn đi thẳng vô nhà cầu.

Bà Cai đương nằm trên ván gát tay ngang qua trán như là ngủ, còn mợ hai thì bông con nằm trên võng giăng gần đó. Bà Cai thấy Hương-quân vô bà không ngồi dậy, duy lấy tay xuống mà hỏi rằng:

— Mày làm tờ bầm mà giải con đó hay chưa?

— Bầm bà, tôi mới lấy khai nó, chớ chưa làm tờ bầm.

— Ừ! Còn chờ giống gì nữa?

— Bầm bà, không gấp gì. Tôi nói để tôi bầm lại với bà rồi sẽ làm tờ bầm.

— Mày muốn bầm giống gì đó?

— Bầm bà, con vợ thằng Cai-tuần Bưởi khốn-nạn lắm. Tôi biểu nó làm khai mà nó cứ khai cậu hai trai gái với em chồng nó hoài. Từ hồi trưa đến giờ tôi đánh vả nó sưng mặt mà nó cũng cứ nói vậy mãi. Tôi giận tôi đóng trắng hai churen, tôi bỏ nó nằm dưới ».

Mợ hai lồm-cồm ngồi dậy nói rằng: « Thi lấy em chồng nó, nó khai lấy em chồng nó chớ sao. Tôi không có giận con vợ thằng Bưởi. Tôi giận ở nhà tôi với con em thằng Bưởi

lắm. Hương-quần có bắt em thằng Bưởi mà đóng trắng lại hay không ? »

Hương-quần nghe hỏi như vậy thì chưng-hững, nên đứng lơ-láo không biết sao mà trả lời. Bà Cai ngồi dậy nói rằng :

— Con đó có nói giống gì đâu mà đóng trắng nó.

— Nó là quân ăn mày, sao nó cã gan dám lấy chồng tôi. Để tôi xuống tôi xé trướng nó cho nó coi.

Bà Cai hết nói nữa được. Hương-quần bước ra cửa nhà bả trầu rồi trở vô hỏi bà Cai rằng :

— Bầm bà, hồi trưa tôi gặp thằng Cai-tuần Bưởi ở trên này đi về, nó nói lên lạy bà với cậu hai mợ hai mà xin lỗi cho vợ nó, không biết có thiệt như vậy hay không ?

— Có. Nó lên nó lạy nó khóc đây. Tao chửi nát nó rồi nó trốn về mất.

— Bầm bà, vợ chồng nó bà muốn giết chừng nào lại không được. Con vợ nó nói bậy nói bạ, bà bỏ tù nó cũng đáng lắm. Ngặt vì tôi thấy phận thằng Cai-tuần Bưởi tội nghiệp quá. Nó gặt nửa chừng, lúa còn mê-mê. Còn trong nhà thì con lút-chút cả bầy. Nếu làm cho vợ nó ở tù, thì tội-nghiệp cho nó. Xin bà với mợ hai thương mà đừng chế cho nó nhờ.

— Mầy binh nó hay sao, quân đó mà còn thương nỗi gì ?

--- Bầm bà, không phải tôi binh.

— Không phải binh sao mà mầy xin lỗi cho nó ?

— Bầm bà, tôi nghĩ giải nó cũng khó lắm. Để giải thì vợ thằng Bưởi ở tù rồi. Ngặt vì tôi sợ nó lên Tòa nó nói bậy nói bạ hoài, mang tiếng cho cậu hai thêm nữa.

Mợ hai vọt miệng đáp :

— Thấy kệ ; giãi nó đi, đừng đến giữa mặt quan nó khai cho mang xấu chơi. Sợ giống gì. Làm như vậy một lần cho tổn tới già.

— Thừa mợ, mợ nói vậy sao cho phải. Có việc gì thà là ở trong nhà bà xử, chớ có lẽ đâu lại cho thiên-hạ biết làm chi.

— Việc đã lùm-lùm rồi, còn giấu ai nữa được.

— Có chi đâu mà lùm-lùm. Hồi trưa tôi tra hỏi nó thì tôi đóng cửa nhà-việc lại, tôi có cho ai nghe đâu. Tôi hăm-he nó lung lắm, nó không dám nói bậy nữa đâu. Xin bà với mợ cho phép tôi phạt trắng nó ít bữa tại nhà-việc mà răn nó rồi tha nó. Làm như vậy cũng đủ nó sợ, mà cậu hai lại khỏi mang tiếng chi hết.

Bà Cai thăm ý, ngồi suy nghĩ một hồi rồi nói rằng : « Đồ khốn nạn, nó nói bậy nói bạ tao muốn làm cho nó ở tù đừng nó biết chừng. Mà thằng Hương-quần, mầy nói như vậy, thôi tao cũng dung cho nó một lần. Nếu nó còn đại nữa rồi tao sẽ giết nó, chừng đó nó mới hết than trời trách đất. »

Mợ hai cùn-quảng nói rằng :

— Má tha chớ tôi không tha. Mà như có tha con vợ thằng Bưởi thì phải bỏ tù con em nó cho tôi.

— Thôi con. Minh bỏ tù vợ thằng Bưởi thì được rồi, mà con nó ở nhà liu-chiu lit-chit tội nghiệp. Còn con em thằng Bưởi nó có nói giống gì đâu. Chừng nào nó nói giống gì thì nó sẽ coi má.

— Tôi giận con đó lắm. Tôi muốn thấy tuồng mặt nó coi nó ra làm sao.

— Thôi, con. Má xin con việc đó. Nếu con rầy-rà hoài thì xấu cho chồng con, chớ không ích gì.

— Thôi thì má đuổi thẳng Bưởi phải dỡ nhà mà đi liền bây giờ đi, đừng cho nó ở trong điền trong đất nữa.

— Phãi, để nó đong lúa ruộng rồi sẽ hay. Má biết ; con không cần gì phải lo việc đó. Thứ đồ như vậy mà còn cho nó mượn ruộng, cho nó ở trong đất làm gì nữa.

Hương-quản Kim thấy bà Cai với mợ hai đã nhậm lời mình xin rồi thì mừng nên lật đật từ mà về, rồi sáng bữa sau xuống nhà-việc kêu Cai-tuần Bưởi lại mà nói rằng : « Vợ chồng bây làm thất công tao quá ! Hồi hôm tao năn-nỉ hết sức bà mới chịu tha cái tù cho con vợ mày. Mà bà dạy tao phải phạt trắng nó 8 bữa tại nhà-việc cho nó tởn, sau đừng có ngu như vậy nữa. Thôi mày phải lên mà lạy bà với mợ mà cảm ơn đi.

Người ta làm hiệp mà Cai-tuần Bưởi không hiểu, tưởng người ta làm ơn, nên cúi đầu lạy Hương-quản rồi lật-đật đi lên nhà bà Cai mà lạy nữa.

Thằng Cu tối rãnh xuống nhà việc thăm Thị-Tỏ, Thị-Tỏ buồn nên đọc hết đầu đuôi mọi việc cho nó nghe. Nó hay con Lựu đau mà không có tiền uống thuốc, nó về hỏi chủ lãnh 20 đồng bạc rồi lên đưa cho thầy Hoảng làm một tễ thuốc cho con Lựu.

Đến 30 Tết. Hương-quản Kim mời tha Thị-Tỏ về. Thầy Hoảng đem tễ thuốc lại mà đưa. Thị-Tỏ chưng-hững, hỏi thầy Hoảng rằng :

— Ai đưa bạc cho thầy làm đây ?

— Thằng Cu chớ ai. Nó đưa bữa hôm, nó nói bạc của thím mượn nó đem giùm lại cho tôi. Sao thím hỏi kỳ vậy ?

Thị-Tổ hiểu rồi, nên gác đầu nói rằng : « Phải a, tôi biếu nó mà tôi quên chớ. »

Qua rằm tháng giêng, Cai-tuần Bưởi đập lúa xong rồi, mới mượn xe bò xe 300 giạ lên mà đong lúa ruộng cho bà Cai. Vì anh ta có tích, sợ bà Cai hoặc mợ hai ghét rồi bắt chặc bắt lỏng, bởi vậy anh ta giê lúa thiệt sạch, không dám để lộn một hột lúa lép. Tuy vậy mà lúc đong lúa cũng không khỏi bị mợ hai mắng nhiet tung-bưng. Đong được phân nửa rồi, mợ hai làm gắt buộc phải gánh ra sân mà giê lại, làm cho Cai-tuần Bưởi phải thất công hết một ngày, phải mượn một người phụ mà giê, rồi lại phải về gánh lên thêm 5 giạ nữa mới đủ đong.

Cai-tuần Bưởi bị mắng nhiet không dám cự, bị bó buộc không dám phiền, ấy là vì anh ta nghĩ mình phải rán chịu đấm ăn xôi, chớ nếu nói đi nói lại, người ta không cho mượn ruộng nữa, rồi làm sao mà nuôi con, nuôi vợ. Đã nhịn-nhục hết sức, mà cũng không khỏi mang hại, nghĩ cái nghèo nó đỡ không biết chừng nào, chớ chi mà anh ta giàu, ai nói oan-ức anh ta cự lại thì chẳng những là không có họa gì mà thôi, mà người ta lại còn kính sợ mình nữa...

Khi đong lúa đủ rồi, Cai-tuần Bưởi lên nhà trên thưa với chủ-điền mà về. Cậu hai Nghĩa bèn nói rằng : « Này, năm nay tao lấy ruộng lại mà cho người khác làm, tao không cho mày mượn nữa. Tao nói trước cho mày biết, đừng có đi hỏi ruộng của chủ khác mà mượn lần đi. »

Cai-tuần Bưởi đứng ngẩn-ngơ, không biết sao mà nói cho được. Mợ hai lại tiếp mà nói rằng : « Mày cũng phải dỡ nhà đi kiếm chỗ đất khác cất mà ở, tao không cho ở trong đất tao nữa. Nội trong tháng giêng này phải đi đi, nếu còn ở đó tao

sai bày-trẻ xuống cào nhà quăng xuống vũng, nói cho mà biết. »

Cai-tuần Bưởi ngó bà Cai mà rung rung nước mắt, trong ý trông coi bà có thương con nhà nghèo mà can dẫu dức con hay không, nào dè bà ngồi tự-nhiên, không thêm ngó anh ta, mà cũng không thêm nói tiếng chi hết. Anh ta thấy vậy mới nói rằng : « Thưa cậu mợ, xin cậu mợ thương tôi, chớ lấy ruộng lại rồi tôi làm sao. » Mợ hai nạt rằng : « Mầy làm sao thấy kệ mầy chớ ! Tao nói rồi a, nội tháng giêng này phải ra cho khỏi đất tao ; nếu cãi lời rồi coi. » Cậu hai bỏ đi vô buồng, không thêm nói nữa.

Tuy Cai-tuần Bưởi thiết-thà, nhưng mà anh ta cũng hiểu tại cơ nào mà người ta đuổi mình và lấy ruộng lại, anh ta nghĩ dầu năn-nỉ nữa cũng vô ích, bởi vậy anh ta xá bà với mợ mà về liền. Khi về tới nhà, Thị-Tổ thấy anh ta sắc mặt không vui thì hỏi rằng :

— Thêm 5 gia nữa đó mà đong cũng chưa đủ hay sao ? Thôi, biểu họ xuống họ gánh hết lúa của mình về trên cho vừa lòng họ.

— Đong đủ rồi, mà người ta lấy ruộng lại, không cho mình làm nữa.

— Ủa, mình có thiếu lúa ruộng đâu mà lấy ruộng lại ?

— Họ đã lấy ruộng lại, mà họ còn đuổi phải dỡ nhà mà đi liền nữa chớ !

Thị-Tổ nghe nói nổi giận, ngồi lặng thinh một hồi rồi lẩm-bầm nói rằng : « Quân ác thật ! Vậy mà trời đất cho họ giàu có làm chi không biết ! » Cai-tuần Bưởi xụ mặt nói rằng :

— Tại mình hết thấy ! Minh nhiều chuyện lắm nên bây giờ mới vậy đó.

— Phải, tại tôi thiệt. Mà tại họ nói như giống gì đâu, biểu tôi nin sao được.

— Một câu nhin là chín câu lành. Phận mình nghèo, ăn thua với người ta sao nổi mà sanh sự. Đót, bây giờ người ta đuổi, mình biết đi đâu mà ở, nè ?

— Ồi ! Thiếu gì chỗ mà lo, cần gì phải báỉ quý thứ đồ như vậy ?

— Chỗ nào đâu mình chỉ thứ coi ? Dở nhà mà đi dễ lắm sao ? Mà đi ở chỗ khác rồi ruộng đâu mà làm ?

— Mấy người họ không ở trong đất, không làm ruộng của bà Cai, họ chết đói hết hay sao ? Mà bà Cai đuổi mình hay là ai đuổi đó ?

— Cậu hai, mợ hai.

— Cậu hai cũng đuổi nữa hay sao ?

— Chớ sao !

— Đồ khốn-nạn ! Mắc thờ bà mà quên hết nhơn nghĩa ! Tôi muốn lên tôi xài nó một lần nữa cho nó mang xấu, coi nó giỏi nó làm giống gì tôi nó làm đi.

— Thôi, thôi, đừng có nhiều chuyện nữa. Mình muốn giết tôi ға há ? Đã một lần rồi mà chưa tổn hay sao ? Để cho tôi kiếm đất tôi hỏi đặng có đi ở chỗ khác, chớ đừng có sanh chuyện nữa mà báo hại tôi.

— Minh sợ họ quá, thiệt tức tôi không biết chừng nào.

— Họ giàu mình nghèo, không sợ sao được nói kỳ hôn kia !

— Tưởng họ giàu mà họ giúp đỡ cho mình đồng nào đó hay sao, mà sợ. Họ giàu mà họ lấy em mình cho có con rồi họ bỏ, mình giận mình nói, họ oán họ lấy ruộng lại, họ đuổi mình phải dở nhà mà đi, giàu như vậy mà sợ cái gì ?

— Tôi xin mình đừng có nhắc tới chuyện đó nữa. Tại mình đại mình để em mình cho người ta lấy thi chịu, mình trách người ta nỗi gì... Tôi thấy đất của cậu Thôn Tá có cái nền nhà cũ của thằng Thịnh còn bỏ trống. Thôi để mai tôi qua tôi hỏi đặng dỡ nhà cất về đó mà ở cho êm, rồi thúng thảng kiếm ruộng khác mà làm. Nhịn thua phứt một cái thì xong hơn.

Thị-Tổ cùn-quần bỏ đi xuống nhà dưới lo nấu cơm, không thèm nói nữa.

Sáng bữa sau, Cai-tuần Bưởi qua nhà Thôn Tá năn-nĩ hỏi cái nền nhà của thằng Thịnh mà ở. Thôn Tá khá khá, có mấy mẫu đất hương-hỏa của ông bà để lại, nên làm đủ ăn. Anh ta nghe Cai-tuần Bưởi năn-nĩ thì thương, nên chịu cho ở trên cái nền nhà cũ bỏ trống đó.

Cai-tuần Bưởi làm ruộng mùa này, đông lúa và trã vặc vạnh rồi còn dư được một thiên rưỡi lúa, anh ta mới bán lúa ấy, rồi mượn hai người phụ triệt nhà đặng đem qua cất bên đất Thôn Tá. Nhà trên dỡ rồi thì Thôn Tá cho kêu qua mà nói rằng :

— Này em Cai-tuần, việc này khó quá em ơi !

— Việc chi mà khó, cậu Thôn ?

— Hôm trước em hỏi cái nền nhà đặng em cất em ở. Qua thấy em thiệt thà qua thương, nên qua không nỡ không cho. Bữa nay bà Cai kêu qua lên bà rầy qua lung quá. Bà hỏi vậy chớ muốn cự địch với bà hay sao mà bà giận bà đuổi em, qua lại dám chứa em trong đất. Qua nói qua không hay chuyện gì hết, qua có một cái nền nhà bỏ trống, em tới em hỏi nên qua cho, chớ qua đâu dám cự địch với bà. Bà nạt qua, bà nói rằng : « Mày giỏi mày chứa thằng Bưởi, để rồi mày coi tao. »

Em nghĩ đó mà coi, chuyện bà Cai giận hờn em làm sao qua có biết đâu, qua thấy em qua thương, nên qua hứa để cái nền nhà cho em ở, mà bây giờ bà nói như vậy thì khó cho qua quá. Em liệu làm sao?

— Thưa cậu, xin cậu thương giúp tôi, chớ tôi có biết liệu làm sao bây giờ.

— Không phải là qua không thương em, nếu qua không thương thì hôm trước em hỏi qua có cho đâu. Ngặt vì bà Cai nói như vậy đó, hễ cho em đất thì bà nói qua bình em, bà ghét qua, rồi qua làm sao mà ở cho yên được. Thôi, qua khuyên em kiếm đất khác hỏi mà ở thì xong hơn.

— Tôi dở nhà lở rồi, bây giờ hỏi đất ai cho kịp. Lại biết hỏi được hay không.

— Thiệt đó chút! Nếu qua cho em ở mà bà giận bà rầy qua, thì trong làng này có ai mà dám chứa em. Thiệt, tội nghiệp cho em quá! Biết làm sao bây giờ!

Cai-tuần Bưởi ngồi rung-rung nước mắt, không biết liệu sao cho được. Thôn Tá thấy vậy thì động lòng, nhưng vì cái sợ quyền thế nó mạnh hơn cái thương nhà nghèo, bởi vậy anh ta chắt lưỡi châu mày, song không dám biểu Cai-tuần Bưởi « cứ về đất qua mà ở, ai giỏi làm gì thì làm đi », mà lại khuyên Cai-tuần Bưởi « thôi, đi kiếm chỗ khác mà lánh thân cho xong, chớ cự với bà Cai, không dễ gì đâu. »

Cai-tuần Bưởi về nhà tỏ sự ấy lại cho vợ với em nghe. Con Lựu khóc mà nói rằng : « Vì em mà anh hai chị hai bị người ta giận-thúc, mắng-nhiết, đuổi-xô, em nghĩ thiệt em muốn chết phứt cho rồi ! »

Thị-Tỏ phũn đít đứng dậy nói rằng : « Hứ ! Chuyện gì mà phải chết kia ! Sống mà coi họ giàu cho đời, sống mà coi họ ỷ được như vậy luôn luôn hay không ehờ ! Không cần gì, ở đây không được thì lên trên Bình-phú-tây mà ở, họ giới họ theo lên đó họ đuổi được nữa, tôi mới sợ họ. Miếng đất của thằng Rạng cũng rộng, nó ở phía trước, còn phía sau nó trồng chuối bậy bạ, không có huê-lợi gì cho lắm. Mình lên đó mình hỏi nó rồi về trên cất nhà mà ở. »

Cai-tuần Bưởi ngồi ngẫm-nghĩ một lát rồi thở ra mà nói rằng :

— Hỏi thì chắc nó cho rồi, ngặt vì về trên mà ở rồi ruộng^g đâu mà làm ?

— Vậy chớ mình ở đây rồi ruộng đâu mình làm ?

— Không biết chừng cậu hai mợ hai nói vậy, chớ có lẽ nào mà lấy ruộng lại thiệt hay sao.

— Cũng còn cậu hai mợ hai nữa ! Người ta đã đuổi rồi mà cũng chưa biết thân ! Tôi biểu mình nghe lời tôi, lên hỏi đất thằng Rạng đi, đừng thêm uật-ly ai nữa hết, lên trên ở rồi mượn thằng Rạng nó mượn đất cho mà làm. Thứ làm mọi cho họ, chỗ nào lại làm không được mà lo kia.

— Nó là em út, mà bây giờ mình nguy, mình về nương dựa với nó coi kỳ quá, vì vậy nên tôi không muốn.

— À a ! Minh sợ về theo quê vợ người ta chê cười, phải hôn ? Dữ hôn ! Họ giàu lớn xộn, mà họ còn chui đầu bợ đỡ mà nhờ bèn vợ đó sao. Minh nghèo, ai cười mà sợ. Huống chi thằng Rạng giàu có gì đó, còn mình về trên rồi mình lo làm ăn, chớ mình xin của nó mà ăn hay sao mà họ cười.

Cai-tuần Bưởi đã cùn thế rồi, nên cực chẳng đã phải nghe lời vợ mà đi lên Bình-phủ-tây.

Thằng ba Rạng là em của Thị-Tổ, năm này nó được 28 tuổi, cưới vợ lâu rồi mà chưa có con. Nó có hai chị em đó mà thôi. Khi cha mẹ chết có để cho nó được hai thiên lúa với ba con trâu. Nó kế nghiệp của cha mà làm hai dây ruộng Chánh-bái Tam, nhờ trúng luôn hai ba mùa nên nó mua được một vườn thổ-trạch hơn năm mươi sào, mà ở gần chỗ ngã-ba tẻ ra chợ Dinh.

Cai-tuần Bưởi lên tỏ thiệt đầu đuôi chuyện của mình lại cho vợ chồng ba Rạng nghe. Ba Rạng tánh ý cứng cỏi cũng như chị, bởi vậy nghe anh rề bị người ta hiếp đáp thì lấy làm bất bình nên nói rằng « Đồ bất nhơn bất nghĩa như vậy mà anh nhịn nó được, thiệt tôi tức quá. Anh về coi ai mua nhà thì anh bán phứt đi, rồi lên đây ở với tôi. Nhà tôi rộng, anh ở đậu đở rồi thủng-thẳng mua cây lá cất mà ở riêng. Miếng đất tôi còn trống đó, anh muốn cất chỗ nào cũng được. Ai có giỏi muốn nói tiếng gì thì lên đây nói thữ cho tôi coi. »

Ba Rạng cầm anh rề ở chơi tới ăn cơm chiều rồi mới về. Trời chạng-vạng tối, Cai-tuần Bưởi mới về tới Đạp-ông-Canh. Khi bước vô nhà, thì thấy thằng Cu đương ngồi nói chuyện với Thị-Tổ, còn con Lựu thì đương nằm trên võng mà dỗ con. Anh ta thuật những lời của ba Rạng lại cho vợ nghe. Thị-Tổ nói rằng : « Đó, mình còn cãi với tôi nữa thôi hử ? Có phải thằng Rạng nó cũng nói như tôi vậy hay không. Tôi nói về trên mà ở thì tiện hơn hết mà. Thôi, sáng mai mình đi hỏi bà con trong xóm, coi ai chịu mua cây lá mình bán phứt đi. Về trên rồi mình mua cây lá khác cất nhà mới mà ở, chớ bây giờ chớ những đồ này thì không để gì đâu. »

Cai-tuần Bưởi thở ra và đáp rằng :

— Bây giờ bán có mấy đồng tiền, rồi về trên mua đồ mới thì mắc quá.

— Mấy đồng cũng bán.

— Sợ họ không mua.

— Như họ không mua thì chất lửa mà đốt, rồi chở đồ đi, không cần gì.

— Đốt đâu mà ưỡng vậy. Khéo nói vậy! Thôi để mai tôi kiếm họ tôi bán thử coi..... Còn mình nói hôm tháng chạp thằng Cu nó có cho mượn 20 đồng bạc để làm tẻ thuốc cho con Lựu uống. Bữa nay có nó xuống đây, thôi mình thối bạc lại cho nó, chớ để mình đi về trên rồi trở xuống mà trả thì thất công, mà để lâu em út nó phiền.

Thằng Cu đứng dậy nói rằng :

— Để đó anh hai. Tôi xuống thăm anh, chớ phải tôi đi đòi tiền đòi bạc gì hay sao.

— Hồi tưng, em út cho mượn. Bây giờ bán lúa ời thì trả chớ để cù-nhây sao cho phải. May quá, nhờ có em cho mượn bạc mới có thuốc cho con Lựu uống, bữa nay nó mới mạnh đó đã.

— Tôi không hay bà Cai đuổi anh. Tôi xuống thỉnh-linh tôi thấy nhà trên đã đổ tan-tành, tôi hỏi chị hai chỉ nói tôi mới hay. Lúc này anh đương nguy, anh để số bạc đó mà dùng. Không hại gì đâu, chừng nào anh khá rồi anh sẽ trả. Anh trả bây giờ tôi cũng gởi cho chủ tôi, chớ tôi có cần dùng làm việc gì đâu.

— Em nói như vậy qua rất cảm ơn. Qua mới bán một thiên rưỡi lúa được 90 đồng bạc, qua có tiền, nên qua muốn trả dứt cho rồi, đừng đi cho khỏi dín-dấp chỗ nào hết.

— Người ta kia, chớ tôi với anh mà anh ái-ngại nỗi gì. Anh trả cho tôi thì tôi phiền lắm. Thôi, anh cất giùm đó cho tôi, chừng nào tôi cần dùng, tôi sẽ lên tôi lấy.

— Trời ơi ! Bây giờ qua có sẵn tiền, qua trả em không chịu lấy, qua biết làm sao !

— Tôi nói không hại gì mà, anh đừng có ngại. Chừng nào anh giàu rồi anh sẽ trả.

Thị Tở thấy thằng Cu thiệt tình thì chị ta cũng tiếp với nó mà khuyên chồng thôi để cất 20 đồng bạc đó giùm cho nó, chừng nào nó cần dùng nó hỏi rồi sẽ trả.

Thằng Cu không nói chuyện chi lạ, nhưng mà nó chà lết ở chơi cho đến trống nhà-việc trở canh ba rồi nó mới chịu về.

Qua ngày sau, Cai-tuần Bưởi đi cùng xóm, mà hỏi, song không có một người nào chịu mua nhà của anh ta hết. Anh ta tới nhà nào coi ý người ta cũng thương mến, nhưng mà chẳng hề có một người nào dám mở miệng mà trách bà Cai hoặc vợ chồng cậu hai Nghĩa. Anh ta buồn thắm, về than với vợ rồi mượn xe bò thủng-thắng chở đồ đạc cây lá mà đem hết lên làng Bình-phú-tây.

Thị-Tở dắc sắp nhỏ với mẹ con con Lựu đã đi trước rồi. Cai-tuần Bưởi đợi xe chở hết đồ rồi sẽ đi sau. Cái chuyến xe chót, Cai-tuần Bưởi đi theo. Khi ra khỏi xóm anh ta gặp thằng Cu thì nói rằng :

— Thôi, em ở dưới này mạnh giỏi, nghe.

— Tôi nghe nói bữa nay anh đi, nên tôi xin phép chủ tôi đăng đưa anh lên trên cho biết chỗ anh ở, sau có buồn lên thăm anh chơi.

Cai-tuần Bưởi cảm tình, song anh ta không nói chi hết, cứ ngó xuống đất mà đi. Thằng Cu đi theo nó cũng lặng thinh, không biết chuyện chi mà nói. Cai-tuần Bưởi đi một khúc xa rồi, anh ta đứng lại ngó về xóm Đập-ông-Canh, hai hàng nước mắt rung-rung mà nói rằng : « Sanh đẻ tại đó, từ nhỏ chi lớn ở tại đó, mồ-mã cha mẹ cũng còn ở đó ; phải bỏ mà đi như vậy thiệt đứt ruột đứt gan. »

Thằng Cu nghe lời than như vậy thì cảm động trong lòng, song nó không biết lấy tiếng chi mà khuyên giải, nên lặng thinh một hồi rồi lại nói rằng : « Phận mình nghèo thì phải chịu vậy, chớ biết làm sao bây giờ ! Anh đi mà có vợ con em út, tôi ở nhà trời trọi một mình, nghỉ mới thiệt là buồn chớ ! »

Cai-tuần Bưởi không muốn ở chung chạ, nên chớ đồ về Bình-phủ-tây rồi thì mượn người làm phụ mà cất nhà liền. Trong 10 bữa thì đã thấy có một cái nhà lá ba căn ở phía sau nhà của ba Rạng, day cửa ra ruộng.

Ba Rạng muốn kiếm mượn giùm một vài dây ruộng cho anh rề làm, ngặt vì hỏi trẻ, ruộng chỗ nào người ta cũng cho mượn rồi hết, nên anh ta mượn không được. Anh ta sợ anh rề buồn, mới tính nhin để bớt một dây ruộng của mình làm xưa nay đó lại cho anh rề làm. Cai-tuần Bưởi không muốn em út vì mình mà phải thiệt hại trong sự làm ăn, nên anh ta không chịu, nói rằng như lỡ mùa rồi thì đi làm mượn đở một năm, chớ mùa tới rồi sẽ tính.

Cai-tuần Bưởi dọn dẹp nhà cửa cho vợ con ở yên rồi, mới tuốt vô chợ Giồng-ông-Huê kiếm chỗ ở mượn chèo ghe lúa. Ông ba Thơ là người chuyên nghề mua lúa xoay ra gạo rồi chở lên Chợ lớn mà bán. Nhà ông có 2 chiếc ghe cui để chở lúa gạo. Vì Cai-tuần Bưởi đã có đi ghe cho lái ở Ụ-Giữa, bởi

vậy tài-công của ba Thợ biết mặt, nên anh ta vô xin ở đi ghe, thì người ta mượn liền.

Cai-tuần Bưởi đi ghe lãnh tiền từ chuyến, chớ không phải lãnh tiền tháng. Mỗi chuyến chừng 4 bữa, lãnh được 1\$20. Chuyến nào cũng vậy, hễ ghe về tới lãnh tiền rồi thì tuốt về Bình-phú-tây mà thăm nhà và đưa tiền cho vợ.

Anh ta đi được bốn năm chuyến rồi. Có một lần nọ, lối giữa tháng ba, ghe gạo lên tới Xóm-Cũi mới ba giờ chiều. Chũ ghe đi chịu giá xong rồi song tào-khậu biểu sáng bữa sau sẽ càn gạo. Buổi chiều ấy bận ở không, nên ăn cơm rồi Cai-tuần Bưởi mới đi với 2 người bạn qua Chợ lớn chơi.

Qua cầu Chà-Và rồi dắt nhau lại coi xe lửa. Nhà-quê ra chợ thấy cái gì cũng ngó hết thấy, ngó xe kéo, ngó xe kiến, ngó xe mui, ngó chếc gánh hàng. Coi xe lửa đã rồi, ba người mới đi lần lên đường Quảng-tống-Cái.

Lúc ấy trong Nam-Kỳ chưa có xe hơi nhiều như bây giờ, mà có cái nào thì chạy trên Saigon-Chợ lớn chớ dưới mấy tỉnh không có đường, nên không chạy được. Cai-tuần Bưởi với hai người bạn kia thuở nay chưa thấy xe hơi ra làm sao, mà cũng chưa nghe ai nói tới vật ấy. Ba người đi trong đường Quảng-tống-Cái, thỉnh-linh thấy một cái xe hơi đậu dựa lề, trên xe có một người trai đương ngồi hút thuốc. Ba người không biết cái xe gì mà hình dân coi kỳ-cục quá nên xúm nhau đứng chung quanh mà coi, rồi cãi lầy với nhau, người thì nói chừng muốn chạy người ta sẽ bắt kể ngựa vô, kẻ thì nói có lẽ người ta chạy bằng máy, chớ có chỗ nào đâu mà bắt kể ngựa cho được.

Ba người trầm-trở cãi-cọ với nhau một hồi rồi Cai-tuần Bưởi bước lại hỏi người ngồi trên xe rằng : « Chú nè, không

biết xe gì mà kỳ-cục vậy chú há ? Làm sao mà chạy ? » Người ngồi trên xe day lại ngó trán trán, rồi vừa mở cửa xe hơi leo xuống vừa nói rằng : « Ủa ! Anh hai ! Anh đi đâu trên này ? »

Cai-tuần Bưởi chưng-hửng đứng nhìn người ấy rồi cũng nói : « Ủa ! Cam ! Cha chã ! mấy năm nay mày là giống gì ở đâu ; mà biệt tâm biệt tích vậy hử ? »

Thiệt người này là ba Cam, em ruột của Cai-tuần Bưởi. Ba Cam mặc đồ tây ca-ki, đầu đội kết đen, chon đi giày cao-su trắng. Anh ta lấy cái kết cầm trong tay và cười ngổn-ngổn mà đáp rằng :

— Mấy năm nay tôi ở trên này chớ đâu. Tôi cầm bánh xe hơi cho ông thầy-kiện Tô-Lê ngoài Saigon. Anh đi đâu lên trên này ?

— Ờ, tao đi ghe gạo.

— Ghe gạo của ai ?

— Của ba Thơ trong chợ Giồng.

— Anh chèo ghe mướn hay sao ? Sao anh không làm ruộng nữa ?

— Ồi ! thôi, đừng có hỏi. Ruộng đâu mà làm ! Bà Cai bã giận tao, bã lấy ruộng lại rồi bã còn đuổi không cho ở trong đất. Tao dỡ nhà về cất ở trên Bình-phú-tây từ hôm tháng giêng tới nay.

— Anh về ở theo bên chị hai phải hôn ?

— Ừ, tao cất nhà ở chỗ nhà thẳng ba Rạng.

— Ngang ngã ba ra chợ Dinh đó phải hôn ?

— Phải a.

— Năm nay anh được mấy đứa con, vậy anh hai ?

— Năm đứa.

— Dữ hôn ! Hồi tôi trốn tôi đi thì anh mới có một đứa, với chị hai đương có chửa, mà bây giờ anh tới 5 đứa lận. Còn con Lưu năm nay khi nó lớn đại ; anh gả nó lấy chồng hay chưa ?

Cai-tuần Bưởi nghe hỏi tới câu đó thì ú-ớ không biết sao mà trả lời, nên nói bươn một tiếng « chưa » nhỏ-nhỏ, rồi day lại ngó hai người đi theo đó mà nói rằng : « Thằng này là em ruột tôi. »

Ba Cam thò trong túi móc ra một gói thuốc tây, rồi đưa cho mỗi người ra một điếu và hỏi rằng :

— Anh năm nay khá hôn anh hai ?

— Khá giống gì ! Phải khá thì tao khỏi đi ghe. Mùa rồi dư được một thiên mấy lúa, kế bị dời nhà dời cửa tốn-hao lung quá, còn khá giống gì được. Mấy năm nay mầy đi vậy mà có kiếm vợ con gì hay chưa ?

— Chưa. Tôi không thêm cưới vợ. Có vợ có con cực lắm. Ở một mình làm có nhiều ăn nhiều có ít ăn ít cho sướng thân.

— Sao mà mầy lọt lên trên này, vậy mà tao tưởng mầy ở đâu dưới Gò công chớ.

— Hồi tôi mới đi thì tôi xuống Gò công. Tôi ở được chừng một tháng rồi tôi tuốt lên Chợ lớn. Ban đầu tôi ở giữ ngựa cho họ. Sau tôi nghe ông thầy-kiện, là ông chủ tôi bây giờ đó, ông nuôi ngựa đua ông cần dùng mượn một đứa săn-sóc ngựa. Tôi xin vô tôi ở. Hồi năm ngoái ông muốn sắm xe hơi, ông cho tôi xuống hãng học cầm bánh. Tôi học 3 tháng thành thuộc rồi, ông mới mua xe đặng tôi đi cho ông.

— Té ra cái xe này kêu là xe hơi hay sao ?

— Phải. Xe hơi.

— Bất nhơn dữ hôn! Không có ngựa, không có gì hết, rồi làm sao mà chạy được?

— Có máy chớ. Cái đầu máy đây nè.

Ba Cam và nói và dở ca-bô lên đặng bày giàn máy cho anh coi. Cai-tuần Bưởi ngoắt hai người kia lại và nói rằng: « Đó, thấy chưa? Hồi nãy tôi nói có máy mà hai người cứ cãi hoài... Ủa! mà cũng kỳ chớ! Máy ở phía sau nó đẩy cái xe chạy mới phải, chớ để trước đầu rồi làm sao há? »

Ba Cam cười mà nói rằng:

— Để đầu chạy lại không được, ăn thua tại ạp la-cam, với đíp răn-xên làm cho rút mấy bánh phải lẳng, chớ phải lá đẩy đầu.

— Đầu mầy các nghĩa tao nghe thử coi.

— Anh không thạo máy móc, các nghĩa anh hiểu sao nôi.

— Ấy, mầy nói tao nghe thử coi mà.

— Đây nè, hễ mình quây một cái thì điên khí trong ma-nhê-rô đây nó xẹt qua bu-ri. Dầu sẵn bên này phà qua, gặp điên-khí nó nổ, làm cho bốn bích-tông ở trong phải trời lên thụt xuống. Hễ mình đạp ga cho sẵn qua nhiều thì xe chạy mau còn mình thôi đạp, sẵn qua không được, thì tắt máy. Mấy anh hiểu hôn?

— Hiểu, hiểu rồi, mà đều không biết tại làm sao cái máy ở phía trước mà cái xe chạy được.

— Trời ơi, vậy mà anh nói biết chớ. Thôi, chỉ cho anh coi chơi một chút vậy thôi. Việc máy móc khó lắm, anh hiểu không nôi đâu. Anh lên đây rồi chừng nào anh về? Tôi muốn dắt anh ra ngoài chỗ tôi ở quá.

— Thôi, để khi khác. Tao đi chơi một lát rồi xuống ghe nghỉ dặng sáng mai cất gạo lên cho sớm. Tối tao phải canh ghe với người ta, hễ đi chơi sao được. Hễ mai gạo cất lên rồi thì lui ghe liền.

Ba Cam bỏ cái ca-bô xuống mà gài lại. Lúc ấy có một người Tây với một người khách-trú ở trong tiệm đi ra. Ba Cam nói : « Ông chủ tôi ra kia. » Bưởi với hai người kia lật-đật đứng đàng ra. Ba Cam móc túi lấy hai đồng bạc mà đưa cho Bưởi và nói rằng : « Thôi, anh về mạnh giỏi nghe anh hai. Đây, anh lấy vài đồng bạc đây mà mua bánh đem về cho sắp nhỏ. Không biết chừng ít ngày nữa tôi xin phép về thăm. Anh nói giùm tôi gửi lời thăm chị hai với con Lợn, nghe. »

Ông thầy-kiện nắm cánh cửa muốn bước lên xe, kể ông thấy ba Cam nói lảng-liu với Bưởi thì ông ngừng lại ông ngó, rồi ông nói tiếng Tây giống gì với ba Cam đó không biết. Ba Cam cũng tràm tiếng Tây lại với ông, rồi ông ngó Bưởi ông cười và lên xe mà ngồi với người khách-trú. Ba Cam quây vài cái, máy kêu rờ-rờ, rồi cái xe rút mà chạy, kèn bốp nghe te-te, người ta đi đường đều vệt ra hai bên lề mà tránh. Cai-tuần Bưởi với hai người kia đứng trân trân mà ngó theo, coi bộ như người trên mặt trăng mới rớt xuống.

Cai-tuần Bưởi đi chuyển ghe đó về thuật chuyện gặp ba Cam lại cho vợ nghe, và khoe mình được thấy cái xe hơi là một thứ xe lạ lũng thuở nay trong xứ mình chưa có. Thị-Tổ hỏi :

— Mình gặp nó mà mình có hỏi thăm coi năm nay nó làm ăn khá hay không ?

— Cha chả ! Tôi quên hỏi. Gặp nhau mắc nói chuyện này chuyện kia lảng-xăng, ai nhớ cho hết được. Mà coi bộ nó

khá lắm. Có đi giày, bận đồ tây, coi tử tế lắm mà. Nó nói tiếng tây cũng giỏi nữa?

— Chả! biết nói tiếng tây nữa?

— Nó trâm với ông thầy-kiện nghe khoái quá. Nó nói bừa nào nó về nó thắm, không biết nó nói thiệt hay là nói dóc.

— Trời ơi! Nó tưởng mình còn ở dưới Đập-ông-Canh, nó về đó rồi biết mình đâu mà kiếm.

— Tôi có nói mà. Tôi có chỉ chỗ mình ở. Nó nói nó biết. Bây giờ nó hăn-hời lắm, chớ không phải như hồi nó còn nhỏ vậy đâu. Để nó về đây rồi mình coi... Nó có hỏi thăm con Lựu nữa. Nó hỏi vậy chớ tôi gả con Lựu lấy chồng hay chưa; tôi ngần-ngơ không biết sao mà nói.

Con Lựu lúc này đã thiệt mạnh rồi, da mặt ửng đỏ, gò má no vun, chớ không phải mét-mét như hồi sanh thai vậy nữa. Nó nghe anh hai nó nói anh ba nó hỏi thăm nó có chồng hay chưa, thì nó buồn tủi cho cái phận của nó, nên nó hỏi rằng:

— Anh có đọc chuyện nhà cho anh ba nghe hay không?

— Không. Gặp nó có một chút mà nói giống gì được. Đã vậy lại mắc có 2 người bạn đi chơi với tao, họ đứng một bên đó, làm sao mà nói.

— Hồi tôi còn nhỏ ảnh thương tôi lung lắm. Nếu ảnh về ảnh thấy tôi có con đây, đổ khỏi ảnh rầy tôi chết. Anh thấy bộ ảnh còn hung-hăng, ham gây-gỗ như hồi trước vậy hôn anh hai?

— Không mà. Bây giờ nó tề-chỉnh ăn nói êm-ái, dễ thương lắm mà.

— Nếu vậy thì bỏ xứ mà đi cũng có chỗ hữu-ích chớ!

— Ích giống gì ? Ở dưới này nó ở đợ, lên trên nó cũng ở đợ, vậy chớ gì đó mà hữu-ích.

— Mà lên trên ảnh sung-sướng hơn.

— Phải. Ở trên coi bộ sướng hơn ở dưới này, mà xét cho kỹ thì cũng là ở đợ.

Con Lựu cười rồi bồng con đi dỗ ngủ, không cãi nữa.

Mùa mưa đã tới, ruộng nổi nước nên nông-phu đã khở cây rồi mà lúa gạo còn phát giá, lái lúa còn xoay gạo chờ đi bán hoài, nên Cai-tuần Bưởi vẫn còn đi ghe nữa.

Một buổi chiều, ăn cơm rồi, Thị-Tổ thấy trời thanh-bạch mới đem 5 đứa con, đứa bồng đứa dắt, đi ra lộ mà chơi, để mẹ con con Lựu ở nhà coi nhà. Chợt ta đương ngồi dựa mé lộ mà ngó mông, bỗng thấy một cái xe hai bánh ở phía dưới Gò công chạy lên, trên xe có một người bận đồ trắng ngồi với thẳng đánh xe. Chừng xe chạy gần tới chị ta coi rõ mới biết người bận đồ trắng đó là đồ tây. Chị ta lật đật đứng dậy kéo sắp nhỏ leo lên lờ. Lúc ấy xe chạy tới, người ngồi trên xe la lớn rằng : « Chị hai... Ngừng lại, ngừng lại... Nhà đâu chị hai ? »

Thị-Tổ chưng-hững, nhìn lại té ra người ấy là ba Cam. Chị ta mừng quỳnh, vừa muốn kêu tên tộc mà xưng hô như hồi trước, rồi nhớ sự lại chổng nói ba Cam bây giờ hẳn-hồi lắm, lại thấy cách ăn-mặc đàng-hoàng, nên trở giọng mà la rằng : « Ủa ! chú ba ! Nhà tôi đây nè. Chú mời về phải hôn ? »

Ba Cam nhảy xuống xe, chị em mừng rỡ lẳng-liu một hồi rồi ba Cam trả tiền xe, ôm gói đồ mà đi vô nhà. Đi tới cửa ba Rạng. Thị-Tổ kêu em ruột mà cho hay có em chổng về. Ba Rạng chạy ra chào mừng rồi dắt nhau đi hết xuống nhà Cai-tuần Bưởi.

Con Lựu đương lui-cui trong nhà, nghe tiếng nói chộn-rộn trước cửa, lật đật bồng con bước ra, ngó thấy ba Cam thì mừng hơn thẹn nên la lên hai tiếng « anh ba » rồi đứng chần-ngần, hai hàng nước mắt chảy ròng-ròng. Ba Cam thấy Lựu bồng con, mà tưởng là con của Bưởi, nên không để ý đến mà hỏi. Anh ta bước vô nhà, không thấy Bưởi, bèn hỏi rằng : « Anh hai đi đâu ? »

Thị Tở đáp rằng :

— Đi ghe mấy tháng nay, có ở nhà đâu.

— Tháng này mà anh còn đi ghe hay sao ? Vậy mà tôi tưởng có anh ở nhà nên tôi xin phép về chơi.

— Ghe lui hôm kia ; mai mốt thì về a. Chú xin phép về chơi mấy bữa ?

— Ông chủ tôi đi Cấp hưng gió. Ông đi tàu, để xe ở nhà nên tôi xin phép một tuần-lễ đặng về thăm bà con chơi.

— Ở, được mà. Nếu chú ở chơi lâu thì chắc là cha bày trẻ về kịp. Dữ quá ! Chú đi năm nay năm sáu năm mới về đã.

— Sáu năm.

— Ở, hỏi chú đi tôi mới có một mình con Sen phải hôn ?

— Phải. Con Sen năm nay được bao lớn đâu. Chị kêu hết mấy cháu ra đây cho tôi coi thử coi.

Thị-Tở liền kêu con Sen, thằng Chà, con Nữ, thằng Mù ra đứng sắp hàng, còn thằng Thân thì chị ta bồng trên cánh tay. Ba Cam bước lại vỗ đầu con Sen mà nói rằng : « Con Sen đây phải hôn ? Năm nay nó trọng đến. Hỏi tôi trốn thì nó mới biết đi lằm-đằm ». Anh ta thò tay vô túi móc bạc cất

ra mà phát cho mỗi đứa một cái. Con Sen, thằng Chà với thằng Mùi cứ sè bàn tay ra mà lấy, duy có con Nữ nó thấy lạ nó sợ, nên đứng nép bên mình mẹ nó, nó thụt tay hoài. Thằng Thân cũng sợ, nên nó ôm mẹ nó mà day mặt chỗ khác.

Ba Cam cười và hỏi : « Chị có 5 đứa đây, còn con Lưu bông con ai kia nữa ? » Con Lưu cúi mặt xuống. Thị Tở rước mà đáp rằng :

— Con của nó, chớ con ai.

— Hừ ! Nó có con rồi hay sao ? Vậy mà hôm trước anh hai nói nó chưa có chồng.

— Chồng nó là chồng-mồng, chớ chồng gì.

— Sao vậy ?

— Ồi, chuyện dài lắm, để thủng-thẳng rồi tôi đọc cho chú nghe. Ở trên về tới dưới này chắc là chú đói bụng ; để tôi nấu ba hột cơm cho chú ăn.

— Đứng, chị hai. Tôi ăn rồi. Tàu về tới Gò-công tôi đói bụng, nên tôi ghé tiệm cao-lầu tôi nich no rồi tôi mới mượn xe tôi về đây. Tôi có mua hai gói bánh đây nữa, để tôi lấy cho mấy cháu ăn.

Ba Cam mở gói lấy ra 2 cái bịch giấy, một cái đựng bánh bao, một cái đựng bánh bò sàng mà đưa cho con Lưu và nói rằng : « Em lấy đĩa mà sắp cho cháu nó ăn chơi. »

Ba Rạng ngồi trên ván lấy thuốc ra vắn mà hút và hỏi ba Cam rằng :

— Mấy năm nay chú đi lên trên làm ăn, vậy mà khá hơn chú ba ?

— Cũng không khá gì. Tôi làm thì có tiền nhiều ; mà ở đất Saigon là chỗ ăn xài, nên làm ra bao nhiêu rồi cũng quốit-lơ hết.

— Nghe anh hai nói chú coi máy thứ xe gì đó lạ-lùng lắm, phải hôn ?

— Phải. Tôi làm sớp-phơ xe hơi.

— À, xe hơi. Tôi thuở nay chưa thấy xe đó. Chú coi máy rồi chú ăn tiền làm sao ?

— Chả tôi cho tôi một tháng bốn chục.

— Bốn chục gì ?

— Bốn chục đồng bạc chớ bốn chục gì.

— Dữ hôn ! Chú làm một tháng mà lãnh tiền bằng dưới này người ta ở một năm lận sao !

— Ông thầy-kiện chủ tôi đó tử-tế lắm. Áo quần, giày nón gì ông cũng mua cho tôi hết thảy. Ông hứa đầu năm Tây ông cho tôi ăn lương lên mỗi tháng 5 đồng. Tôi xin phép tôi về thăm nhà đây ông cho tôi hai chục đồng bạc.

Thị-Tỏ nghe nói thì lỗ mắt ngó, la lên rằng : « Trời ơi ! Chú sướng quá chừng. Đi ra mà được như vậy thì còn giống gì nữa. Vậy mà hôm trước cha sắp nhỏ nó khinh-khi chú chớ.»

Ba Cam cười mà hỏi rằng :

— Anh khinh-khi cái gì ?

— Hôm trước nó về nó thuật chuyện gặp chú. Nó nói chú coi xe hơi, ăn mặc coi tử-tế. Con Lựu nó mừng, nó nói chú bỏ xứ mà đi, may được sung-sướng như vậy, thì đi đó có ích hơn là ở. Cha sắp nhỏ nó rầy, nó hỏi ích gì đâu, ở dưới này chú ở đợ, lên trên chú cũng ở đợ chớ giỏi gì.

— Ôi ! Anh đờ hơi nào mà nói với anh. Năm tối cứ lục-đục ở trong xứ Gò công, mà rồi ché thiên-hạ hết thấy. Hễ nghe nói ai hơn anh thì anh ghét, rồi kiếm chuyện hạ người ta. Anh giỏi có cái tài đó hoài, đến năm nay mà cũng chưa chịu bỏ chớ.

Thị Tở với ba Rạng cười rồi bỏ nói qua chuyện khác. Mặc nói chuyện rộn-ràng, trời tối mà không hay. Con Lựu đốt đèn đem để trên ghế, còn ba Cam thì đi thay bộ đồ tây ra, rồi bận quần lãnh đen, áo bà-ba lụa trắng năm mà nghỉ. Sắp nhỏ đưa khước đưa la om-sòm làm cho con Lựu phải phụ với chị dâu mà dỗ chúng nó ngủ rồi mới êm được.

Ba Cam nằm chơi với ba Rạng trên ván, chừng thấy Thị-Tở rảnh rồi bước ra ăn trầu, anh ta mới hỏi rằng : « Hồi chiều chị nói chuyện chồng con Lựu sao đó, đâu chị nói nghe thử coi, chị hai. »

Thị-Tở lại ngồi dựa góc ván rồi khĩ-khăm đọc chuyện câu hai Nghĩa ý thể chủ-diễn ám-xát lấy con Lựu làm sao, chừng con Lựu để cho cậu hay, cậu nói làm sao, con Lựu đau lên xin tiền cậu, cậu nộ nạt làm sao ; giận nói với mợ, mợ ghen làm sao ; bà Cai sợ xấu nên biểu làng bắt huộc làm sao ; chừng đong lúa ruộng rồi vợ chồng cậu hai xô đuổi làm sao ; qua hỏi đất Thôn Tá mà ở, bà Cai rầy Thôn Tá làm sao ; chị ta thuật rõ ràng không sót một mảy nào hết.

Ba Cam nghe rồi châu mày hỏi rằng :

— Quân ăn ở mọi-rợ như vậy đó, mà anh hai không dám nói tiếng gì hết hay sao ?

— Trời ơi, chú tưởng đâu dễ lắm hay sao ? Tôi nóng giận, tôi làm cho nó mang tiếng có một chút, mà nó làm đủ quá.

Tôi tưởng đâu nó làm cho tôi ở tù rồi chớ. Cha sắp nhỏ lay gần sỏi trán mà nó cũng không chịu tha. May nhờ Hương-quản năn-nỉ xin giùm nên nó tha giải Tòa, mà nó bắt đóng trảng tôi hết 7 bữa.

— Tôi nghe chị nói sao tôi giận quá. Tôi phải trị nó mới được.

Ba Rạng xen vô nói rằng : « Tôi không hay việc gì hết. Chừng bà Cai đuổi phải dỡ nhà mà đi, anh lên thuật chuyện cho tôi nghe, thì tôi nổi xung. Giàu có rồi họ ỷ thế, họ hiếp đáp người ta quá. Hễ mình cự thì mình ở tù, túng thế phải nhịn thua. Mà nín thì nó muốn chết. Khá, xưa rày về ở trên này, thì tụi nó không dám kiếm chuyện gì nữa. Chớ phải mà anh ở dưới, chắc nó hại anh rồi. »

Ba Cam trợn mắt nói rằng : « Hại cái gì ? Nó giàu sang thấy kệ nó chớ. Anh hai tôi ảnh nhịn, chớ tôi nhịn không được rồi. »

Thị-Tỏ nói rằng : « Chuyện này tôi hiểu hết. Cậu hai cậu thương con Lựu chớ không phải không. Ngặt vì mợ hai ghen, mợ rầy quá, nên cậu sợ cậu không dám nhìn con. Bà Cai sợ dàu con rầy rà xấu-hỗ nên bà lấy rượu lại rồi đuổi vợ chồng tôi đi cho biệt tích. Chuyện vậy đó, chớ không có chi lạ. »

Ba Rạng nói : « Nếu sợ vợ thì ai biểu làm như vậy mà chi ? »

Ba Cam ngồi suy nghĩ một hồi rồi nói rằng : « Thằng Nghĩa này, tôi phải dạy nó một bài học ở đời mới được. Chị nói bữa nào anh hai về, chị hai ? »

— Chắc là chiều mốt về tới.

— Để anh về đây tôi cự anh cho anh coi. Anh lòi-thôi quá ! Ở đời mà mình hiền quá, họ khi mình chớ.

— Cha sắp nhỏ nó thiệt-thà lắm. Châu xưa tôi nói chơi, tôi nói để tôi biếu con Lựu bông con nó lên nư cậu hai Nghĩa coi cậu làm sao. Cha sắp nhỏ nó rầy tôi dữ quá.

Ba Cam nhắm gát tay qua trán, mắt nhắm lim-dim. Ba Rạng thấy canh đã khuya rồi nên đi về mà ngủ.

Sáng bữa sau Thị-Tổ giao sắp nhỏ ở nhà cho con Lựu coi, dặn chị ta đi chợ Giồng-ông-Huê, trước là mua cá thịt đãi khách, sau nữa ghé nhắn cho chồng hay, dặn hệ ghe về tới bến thì xin phép mà về nhà liền.

Ba Cam đi đường mỗi mệt nên ngủ trưa một chút. Chừng anh ta thức dậy, thấy con Lựu lảng-xảng với sắp nhỏ, anh ta ngồi ngó ra một hồi rồi kêu mà nói rằng : « Lựu, đâu mầy bông con mầy lại đây coi. Con trai hay là con gái đó ? Được mấy tháng ? »

Con Lựu thủng-thẳng bông con đi lại chỗ ba Cam ngồi và đi và nói nhỏ nhỏ rằng : « Con trai. Bữa nay gần 6 tháng. »

Ba Cam rờ đầu thẳng nhỏ rồi nắm chun nó mà nói rằng :

— Thẳng nhỏ sỏ sữa đến. Đặt tên gì ?

— Thẳng Hai.

Ba Cam châu mày lặng thinh một hồi rồi nói rằng : « Thôi, con của mầy để thỉ mầy nuôi, cần gì phải cầu ai. Mầy nuôi nó, không biết chừng ngày sau mầy nhờ nó được. Hồi hôm tao nghe chị hai nói chuyện, thiệt tao buồn quá. Trong 3 anh em có một mình mầy là gái, nên tao thương mầy lung lắm. Ngày tao bước chun ra đi, tao tưởng anh hai ở nhà nuôi mầy khôn lớn rồi kiếm đũa nào thiệt thà mà định đôi bạn cho mầy. Tao không dè ảnh không coi chừng coi đời gì hết để cho mầy tác-tệ như vậy, thiệt tao phiền quá. Đã

biết họ giàu họ có danh giá, mình nghèo mình cũng có danh giá vậy chớ. Mình để mất danh giá rồi ai coi mình ra gì. Một đêm hồi hôm tao tức quá, ngủ không được. Tao chắc phải mà có tao ở nhà, thì thằng làm mất danh giá mày đó nó không khỏi tay tao. . . »

Ba Cam nói tới đó thì ứa nước mắt, mà mặt lại lộ sắc giận nữa. Con Lưu đứng cúi mặt mà khóc không nói một tiếng gì hết. Cách một hồi lâu, ba Cam thở dài và hỏi rất điệu ngọt rằng :

- Em eòn thương thằng đó hay không ?
- Em có thương nó hồi nào đâu mà anh hỏi còn hay là hết.
- Nếu em không thương, mà sao có con ?
- Nó ỷ quyền ỷ thế hảm-hiếp em, chị hai với anh hai còn sợ, em làm sao mà dám nói.
- Em biết nó có thương em hay không ?
- Quân đồ mà thương ai.
- Không biết chừng nó thương em thiệt chớ, mà mắc vợ nó rầy rà, nó sợ, nên nó không dám gần em nữa.
- Không có đâu. Dầu mà nó không có vợ đi nữa, nó lại đem em về làm vợ hay sao ? Em biết nó chơi qua đường, chớ không có tình nghĩa gì hết. Em biết trong làng có nhiều đứa con gái cũng bị nó như em vậy. May cho mấy đứa kia không có chửa, nên thiên-hạ không hay.
- Nói vậy nó là con quỉ, trời sanh ra dặng phá danh giá con gái người ta hay sao ?
- Vậy đa.
- Hừ ! đồ khốn-nạn quá ! Qua, phải trừ nó mới được.

-- Thôi, anh ba, Anh giận nó mà làm gì. Nó ở quấy thì trời đất hại nó ; mình thù oán mang tội thêm chớ ích gì. Tại phần số em vô duyên thì em chịu ; em phiền em, chớ em không phiền trách ai hết. Năm đêm em cứ vái trời phật phù hộ cho thằng Hai mạnh giỏi, khiến cho nó biết thương yêu thân em, đừng chừng nó khôn lớn nó làm mà nuôi em thì đủ rồi, em không mong việc chi hết.

-- Hồi hôm chị hai nói lúc em để em đau, tiền đâu em uống thuốc nên em mạnh đó ?

-- Lúc đó anh hai túng quá. Ông thầy Hoảng biểu đưa 20 đồng bạc đừng ông làm một tễ thuốc cho em uống. Anh hai không có tiền, may nhờ có anh Cu ảnh cho mượn tiền nên em mới có thuốc mà uống.

-- Anh Cu nào ?

-- Bạn của ông Cả Tri ở trên xóm trên.

-- Người ta cho mượn rồi tiền đâu em trả. Em trả rồi chưa ?

-- Chưa. Hôm dọn nhà về trên này, anh hai muốn trả, mà anh Cu không chịu lấy, nên còn thiếu đó.

-- Thôi, để rồi qua cho tiền đừng trả cho người ta.

Ba Cam ở tại nhà Cai-tuần Bưởi 2 ngày, khi thì đi qua nhà ba Rạng nói chuyện chơi, khi thì trượng giỡn với sắp cháu, coi bộ thì là vui nhưng mà cái vui, ấy có xen cái buồn, nên sắc mặt không được tươi tắn như hồi mới về vậy.

Đến đêm thứ ba, Cai-tuần Bưởi mới về, anh em gặp nhau mừng rỡ, hỏi việc này, nhắc chuyện nọ, tiếng nói nghe không dứt. Ba Rạng cũng hiệp lại đó nữa đừng đàm đạo chơi. Đến khuya anh ta kêu vợ bắt một con gà mái ôm qua

rồi phụ với Thị-Tổ và con Lựu làm thịt gà nấu cháo mà ăn với nhau.

Trong lúc ăn cháo, ba Cam dở chuyện con Lựu ra mà trách anh ở nhà sao không biết giữ danh-giá cho em, người ta hảm-hiếp em, sao không biết giận mà lại còn đi qui lạy người ta. Vợ chồng ba Rạng với Thị-Tổ đều cho lời Cam trách đó là phải, bởi vậy Cai-tuần Bưởi bổi-rối nói rằng : « Minh nghèo thì phải nhịn người ta chớ biết làm sao. Năm trước tao thấy thằng Cu thiệt thà mềm-mỏng tao thương, tao muốn gả con Lựu cho nó. Ngặt vì nó nói nó còn mắc nợ, nó chưa dám cưới vợ. Kế tao đi ghe, ở nhà cậu hai cầu làm như vậy, tao có hay ở đâu. Chừng tao hay thì con Lựu bụng đã thè-lè rồi. Tao nghĩ nếu làm dữ thì chúng lấy ruộng lại rồi cụt tay còn gì. Chuyện đã lỡ rồi, thôi thì chèo xuôi cho mát mái. Ai dè chị hai mầy nó lộn-xộn nên mới sanh ra chuyện tùm-lùm đó chớ. »

Ba Cam cười gằn và đáp rằng : « Người ta làm nhục mình đến thế, mà anh nói nghe êm-ru. Thiệt tôi tức lắm ! » Anh ta móc bóp lấy ra 40 đồng bạc mà đưa cho Cai-tuần Bưởi và nói rằng : « Đây 40 đồng bạc đây. Anh lấy 20 mà trả tiền con Lựu xong thuốc đó. Còn lại 20 thì tôi cho con Lựu 10 đồng sắp nhỏ của anh 10 đồng đặng nó sắm quần áo nó bận. » Anh ta lại day qua nói với con Lựu rằng : « Em Lựu, anh hai dở lắm, anh không dám binh-vực em. Tuy vậy mà em đừng lo. Từ rày sắp lên có qua. Qua thề có mặt đèn làm chứng, từ rày sắp lên qua sẽ bảo-hộ em cho đến cùn ; qua sẽ rửa nhục cho em, rồi qua về trên qua liệu thế đem em lên Saigon ở với qua. »

Thị-Tổ con Lựu với vợ chồng ba Rạng nghe mấy lời cứng-cỏi mà hữu-tình ấy thì thấy đều căm động. Cai-tuần Bưởi biết mình không trọn đạo làm anh, nên ngồi nin-khe,

không nói chi hết. Qua ngày sau, ba Cam thức dậy sớm, thay đồ tây, rồi nói với Bưởi rằng mình đi chợ Giồng chơi, không biết chừng chiều mới về. Chừng đi ngang qua cửa bà Rạng, Rạng kêu hỏi đi đâu. Cam bước vô nói nhỏ rằng : « Tôi đi xuống nhà bà Cai Hiếu kiếm thằng Nghĩa, đặng xài một lần cho nó biết chừng. Tôi giấu anh hai tôi. Vậy anh đừng có nói cho anh hay nghe. »

— Có nó ở nhà đâu mà đi. Tôi mới thấy nó cỡi ngựa chạy trên lộ dây-thép đây. Nó đi vô chợ Giồng chắc.

— Nó cỡi ngựa gì ?

— Ngựa Kim. Đi đâu thấy cũng cỡi có một con ngựa đỏ hoai.

— Bạn áo gì ?

— Hồi nầy tôi thấy bạn quần trắng, áo dài đen, đội nón lông đen.

Ba Cam đứng ngẫm-nghĩ một hồi rồi nói : « Để tôi đi theo vô chợ Giồng tôi kiếm nó. » Rạng cản không cho đi, nói rằng vô đó rồi biết nó ở nhà nào mà kiếm, chi bằng ở nhà chơi một chút đợi trưa trưa rồi ra ngồi mấy nhà ở dựa lộ mà đón thì chắc gặp nó về. Cam nghe lời, bèn vô nhà Rạng ngồi chơi đến gần 9 giờ mới từ giả mà đi.

Khi ba Cam ra gần tới lộ dây-thép thì thấy phía trong chợ Giồng có một người bạn quần trắng áo đen, đội nón đen, cỡi ngựa kim chạy ra. Anh ta chắc là cậu hai Nghĩa, nên đứng chần-ngần giữa lộ mà chờ. Lúc ấy là lúc thiên-hạ đi chợ về, nên tốp 5 người, tốp 3 người gánh gánh đi xay-xây trên lộ. Còn dưới ruộng thì phía bên tay mặt người ta đương nhổ mạ nói chuyện om-sòm, phía bên tay trái một người đương đánh trực dọn đất cấy thả vi inh-ỏi.

Con ngựa kim chạy gần tới, ba Cam đứng giữa lộ giăng tay ra mà cản đường. Người ngồi trên lưng ngựa không biết có việc gì, lại thấy người cản đường bần đồ tây, nên lật đật gò ngựa đứng lại. Ba Cam nói: « Cậu hai, cậu mạnh giỏi, cậu hai? » Anh ta và nói và xốc lại nắm cương ngựa.

Cậu hai Nghĩa không biết là ai nên chưng-hững, ngó ba Cam trân trân. Ba Cam cười và hỏi rằng:

— Cậu quên tôi hay sao? Mời cậu xuống ngựa cho tôi nói chuyện một chút.

— Chú là ai?

— Cậu quên tôi thiệt, hay là cậu làm bộ?

— Tôi quên thiệt chớ.

— Cậu leo xuống rồi tôi sẽ nói.

Cậu hai Nghĩa leo xuống ngựa mà bộ coi ái-ngại lắm. Chờng cậu đứng xuống đất rồi, ba Cam mới nói rằng:

— Tôi đi lâu quá, nên cậu quên cũng phải. Rất đỗi là người ta mới ăn nằm với cậu đó mà cậu còn quên thay, huống chi tôi đi hơn 6 năm, cậu nhớ sao được.

— Chú nói cái gì vậy? Tôi quên thì tôi nói tôi quên chớ. Chú ở đâu chú nói tôi mới biết chớ.

— Tôi là thằng Cam... em Cai-tuần Bưởi... anh hai của con Lựu đây, cậu nhớ hôn.

Cậu hai Nghĩa nghe mấy lời thì cậu biến sắc, đứng ngẩn-ngơ một chút rồi cậu hỏi rằng:

--- Chú đón tôi mà nói chuyện gì?

--- Tôi muốn nói chuyện gì chắc cậu đã hiểu trước rồi mà? Cậu hỏi chi vậy?

--- Thiết chớ. Tôi có hiểu chuyện gì đâu.

--- Tôi muốn mời cậu ghé nhà anh hai tôi kia, đừng tôi nói chuyện riêng một chút.

-- Chú muốn nói chuyện gì thì đi xuống nhà tôi mà nói, chớ trưa rồi, tôi phải về có việc gấp, ghé sao được.

--- Chuyện tôi muốn nói với cậu đây, phải nói trước mặt con Lựu mới được, vì vậy nên tôi mới mời cậu ghé.

-- Không được. Ghé đâu vậy cho được. Thôi chú để tôi về.

— Khoan ! Về sao được.

Cậu hai muốn lên ngựa. Ba Cam một tay nắm dây cương, một tay nắm cậu. Cậu bèn nói rằng : « Chú muốn nói việc gì, thôi thì chú nói phứt đi, đừng tôi có về chớ. »

— Việc này mà tôi nói giữa đường giữa sá, coi cũng kỳ.

— Có hại gì đâu ?

— Cậu muốn như vậy cũng được... Hai anh em tôi nghèo may có được một chút em gái nên thương nó lung lắm. Anh em tôi cũng biết xét bần phận, nên có dám trèo-leo bao giờ. Vì cậu thấy con Lựu cậu thương, cậu quên cái phận hèn-hạ của nó, thiết anh em tôi cảm ơn cậu lắm. Bởi vậy tôi ở xa chẳng nói làm chi, anh hai chị hai tôi ở nhà, thấy cậu tới lui với con Lựu, hay cậu chiếu cố đến nó, thì không dám nói chi hết. Cậu ăn nằm với nó đã có một đứa con rồi. Vậy tôi xin cậu hãy xử nghĩa cho vuôn-tròn, cậu tính giùm coi phải làm sao, chớ cậu để như vậy, con Lựu mang tiếng xấu, còn thằng nhỏ không có cha, nghĩ cũng tội nghiệp cho nó quá !

Cậu hai Nghĩa bối-rối, không biết trả lời thế nào cho xuôi. Cậu đứng ngẫm-nghi một hồi rồi nói rằng:

— Chú nói nghe lạ quá. Tôi có biết chuyện gì đâu ?

— Hừ ! Cậu lấy em tôi cho có chữa, rồi bây giờ cậu nói cậu không biết sao được.

— Tôi lấy em chú hồi nào ? Chú có bắt được hay không ? Mà chú dám nói bắt từ như vậy ?

— Đừng, cậu đừng có nói như vậy. Cậu phải xét trong lương-tâm cậu lại. Cậu là con nhà sang trọng ; cậu vì cái tình dục mà làm cho một đứa con gái phải mất trinh mất tiết, cậu không ăn-năn chút nào hay sao ? Mà thôi, vì dầu cậu không biết trọng danh-giá của một đứa con gái hèn-hạ, cậu vui chơi cho đã thèm rồi cậu bỏ nó cũng như cậu quẳng một cái tàn thuốc đi nữa, còn đứa nhỏ kia là máu thịt của cậu, cậu cũng không biết thương nữa hay sao ? Đừng, tôi khuyên cậu đừng có nói như vậy. Phải, cậu lấy em tôi, thiệt tôi không có bằng cớ gì hết. Tôi mắc đi làm ăn xứ xa, tôi có ở nhà đâu mà bắt cậu được. Anh hai tôi ở nhà, mà anh thiệt thà quá, anh sợ cái quyền thế của cậu, nên bây giờ cậu mới dám nói như vậy, chớ nếu có tôi ở nhà thì khó cho cậu nói phách được, mà tôi sợ e cậu không còn hồn đâu mà nói phách. Cậu phải tính làm sao, chớ đừng có chối như vậy, bậy lắm.

— Tính giống gì ?

— Cậu là người sang trọng, cậu khôn-ngoan hơn tôi, cậu tính thế nào cho phải nghĩa thì thôi, sao cậu trở lại cậu hỏi tôi ?

— Chú muốn tôi cho em chú tiền phải hôn ?

— Không. Có phải như vậy đâu cậu ! Cậu quen cái thói nhà giàu, hề làm việc chi bậy thì quẳng tiền bạc ra mà trảm miệng thiên-hạ, nên cậu tưởng ai cũng ham đồng tiền của

cậu hết hay sao? Cậu tưởng như vậy thì cậu lầm lắm. Anh em tôi nghèo, nhưng mà anh em tôi ham hơn-nghĩa, trọng danh-giá, chớ không phải mê đồng tiền dơ-dáy như họ vậy đâu.

— Chớ chú muốn cái gì?

— Tôi muốn cậu phải liệu thế nào rửa cái nhục cho em tôi và làm cho thằng con nó có cha như con của thiên-hạ, chớ không muốn chuyện gì hết.

— Tôi có làm nhục em chú đâu mà bây giờ chú bắt đền tôi. Chú nói kỳ quá.

— Thiệt bây giờ cậu chối, cậu nói cậu không có lấy nó có con đó hay sao?

— Nó lấy thiên-hạ cho có con rồi bây giờ chú bắt đền tôi phải chịu, chịu đâu mà kỳ vậy nà.

— Nghĩa, nãy giờ tao lấy lời phải tao nói cho mày nghe. Mày đã không biết ăn-năn về cái tội của mày mà mày lại còn kiếm chuyện mà nói nhục thêm cho em tao nữa. Nó lấy thiên-hạ là ai đâu mày kể cho tao nghe thử coi. Mày thiệt là đờn khốn nạn, đã không có lương-tâm mà cũng không biết hơn-nghĩa chi hết. Tao phải trị mày một lần đặng mày chữa cái thói phá hư danh giá của con nhà nghèo.

Ba Cam nói vừa dứt lời, liền rút cái dao trong lưng ra rồi hất rớt cái nón lông và chém trên mặt cậu hai Nghĩa hai dao, đá thêm một đá, cậu té nhào xuống ruộng.

Cậu hai Nghĩa la làng chới-lới. Mấy người nhỏ mọn với người đánh trực, thấy hai đảng nói chuyện đả-ca nãy giờ, không để ý đến, chừng nghe la làng mới áp chạy lại. Ba Rạng ngồi trước cửa rình coi, thấy ba Cam đánh cậu hai Nghĩa thì

kinh hãi nên kêu Cai-tuần Bưởi rồi anh em cùng dắc nhau chạy ra.

Mấy người chạy tới, người thì ôm ba Cam giựt dao, người thì đỡ hai Nghĩa mà đem lên lộ. Ba Cam thấy người ta sợ mình chém cậu hai Nghĩa nữa nên lo đề phòng thì anh ta đưa con dao vừa cười vừa nói rằng : « Tôi có thèm giết nó đâu mà mấy người sợ. Tôi muốn ghi trên mặt nó vài cái theo cho thiên-hạ hễ ngó thấy thì nhớ nó là đứa phá danh-giá của con nhà nghèo, đừng tránh nó mà thôi. Nếu tôi muốn giết nó thì nó chết nãy giờ rồi, mấy người tiếp cứu sao kịp. »

Cậu hai Nghĩa bị một vít trên trán chạy xéo qua mí con mắt bên tả, lác hết phân nửa chơn mày và một vít tại chỗ gò má bên hữu làm chẻ hẻ một đường từ mép tai xuống tới miệng. Cậu đứng có hai người vịn hai bên, mà cậu rung lập-cập, quần áo ước loi-ngoại, đầu cổ dính bùn đất, mặt máu chảy đỏ lôm. Cậu nghe mấy lời ba Cam nói nhục cậu trước mặt thiên-hạ thì cậu lấy làm hổ-thẹn, song cậu không dám ngó ba Cam, mà cũng không dám nói tiếng chi hết.

Lúc ấy Cai-tuần Bưởi với ba Rạng chạy tới, Cai-tuần Bưởi thấy quang cảnh như vậy thì chắt lưỡi lắc đầu nói với em rằng:

— Mầy làm giống gì vậy Cam ? Ở tù chết còn gì !

— Anh cứ sợ ở tù hoài ! Đồ khốn-nạn nó làm nhục em mình, anh nhất nên anh không dám động đến nó. Nay tôi ra tay mà rửa nhục cho con Lựu, anh còn rầy tôi nữa sao ?

— Sanh chuyện mà làm gì ! Ai ăn ở bất nhơn thì trời đất hại họ, mầy làm đủ thì mầy ở tù, chớ có ích gì đâu.

— Đợi trời đất hại, biết chừng nào mới có. Thà tôi làm phứt một cái cho nó tổn. Tòa có đày tôi đi nữa tôi cũng cam tâm.

— Mày nói hơi liều mạng hoài !

— Không phải liều mạng. Quân giàu có mà ăn ở mọi-rợ quá, làm hiền với nó sao được kia.

Trong đám chạy lại tiếp cứu đó có một chức việc của làng là anh Phó-ly Tao. Anh sai một tên dân chạy đi báo với Hương-quản, rồi anh dắt cậu hai Nghĩa với ba Cam đem về nhà việc làng Bình-Phú-tây ở gần đó. Cậu hai Nghĩa mượn một người cỡi ngựa của cậu chạy xuống nhà cậu mà cho bà Cai với mợ hai hay.

Bà Cai Hiếu với mợ hai Hưởng nghe tin cậu hai bị người ta chém nặng lắm thì kinh-khủng lật-đật hối thảng Phùng thảng xe dặng lên Bình-Phú-Tây, không kịp hỏi cho rõ-ràng coi người chém đó tên gì và tại làm sao mà chém.

Khi bà với mợ bước vô nhà-việc thì Hương-quản đương ngồi chồm-hồm tại bộ ván phía tay trái mà tra hỏi ba Cam. Bà thấy cậu hai Nghĩa nằm co trên bộ ván phía tay mặt, quần áo ướt bàu-nhàu, mặt mày máu đỏ lôm thì bà chạy a lại và la rằng « Cha-chả ! Chết con tôi rồi, còn gì đâu ! » Mợ hai cũng chạy lại, rồi leo lên ván ôm cậu hai mà đỡ xóc ngồi dậy. Bà với mợ thấy trên mặt cậu có mấy vết dao chém chẻ-hẻ, thì la khóc om-sòm, làm cho Hương-quản không hỏi ba Cam được, còn Cai-tuần Bưởi, ba Rạng với những người đến coi chơi ai cũng day lại mà ngó.

Bà Cai hỏi rằng : « Thằng nào cả gan dám chém con tao đây ? Vậy chớ làng xã ở đâu, có bắt nó chưa, hử ? »

Hương-quản đứng dậy đáp rằng : « Thưa bà, làng người ta đã bắt nó rồi đây. Xin bà đừng có rầy-rà để cho tôi tra hỏi chớ. »

Bà Cai ngó ba Cam và hỏi rằng :

— Thằng đó phải hôn ?

— Thưa, phải.

— Chú làm chức gì ?

— Tôi làm Hương-quản.

— Sao chú bắt phạm nhưn chú không đóng gông nó lại, chú để nó đứng thong-thả đó vậy hử ?

— Làng tôi có gông đầu mà đóng. Thuở nay tôi gì cũng đóng trắng, chớ đầu có tôi đóng gông. Mà tôi đương tra hỏi, đóng trắng sao được.

Bà Cai xốc-xốc đi lại rồi xỉ trong mặt ba Cam mà hỏi rằng :

— Mày là quan ở đâu mà mày dám chém con tao hử ?

— Bà không được phép xỉ tôi.

— Tao xỉ rồi mày làm sao ? Tao đánh dù trên đầu mày bây giờ.

— Bà đánh thử coi. Có chứng ông Hương-quản đã nghe. Bà Cai muốn sanh sự, chớ không phải tôi đã. Tôi có tội thì quan phạt tôi, chớ hễ bà Cai động đến tôi thì tôi không nhin.

Hương-quản sợ sanh chuyện thêm nữa, nên đứng chặn trước mặt bà Cai và mời bằngồi. Ba Cam nói rằng : « Bà quen thói ăn hiếp tá-diễn, tá-thổ hoại, rồi bà tưởng ai cũng sợ bà hết. Tôi có mượn ruộng mượn đất, vay lúa vay tiền gì của bà đâu, mà tôi sợ bà nên bà ăn hiếp tôi được. »

Bà Cai không biết Ba Cam, lại thấy bộ cứng-cỏi quá, chớ không phải như sấp dân ngu trong làng, bởi vậy bà giận mà bà không dám làm dữ nữa, riu-riu đi lại bộ vắn giữa mà ngồi. Một hai ngời ôm chõng ; mợ nghe Ba Cam nói trả-treo

với bà Cai thì mợ tức giận, nên mợ la lớn rằng : « Bây giờ Hương-quản đề cho quân khốn nạn đó nó sẽ nhục má tôi hay sao nè ! » Bà Cai khoát tay nói rằng : « Thấy kệ nó. Đề tao thì ít ngàn đồng bạc, rồi coi nó có sợ tao hay không mà. »

Hương-quản đưa tay khuyên đừng có cãi-cọ nữa, để bình tĩnh cho anh ta lấy khai đặng đi giải cho kịp giờ. Anh ta ngồi lại và hỏi Ba Cam rằng :

— Hồi này chú khai rồi kể lộn-xộn quên hết. Đâu, chuyện sao đầu chú khai thiệt cho tôi nghe đặng tôi đặt tờ bầm cho rành-rẻ.

— Chuyện như vậy đó, chớ có chi nữa đâu. Cậu hai Nghĩa ỹ giàu có, cậu ám-xát lấy em gái tôi là con Lựu cho tới con nọ có chữa. Chừng nó đẻ, anh hai với chị hai tôi, là vợ chồng Cai-tuần Bưởi, lên cho cậu hay. Cậu làm lơ mà cậu còn sợ vợ, nên bắt chị hai tôi đóng trắng, nói sao chị hai tôi dám nói xấu cho cậu. Cậu lại còn lấy ruộng lại không cho anh hai tôi mượn nữa và đuổi phải dỡ nhà mà đi. Anh hai tôi hỏi đất khác mà ở, cậu kêu người ta mà hăm-he, làm cho không ai dám chữa, anh hai tôi phải bỏ làng mà đi. Tôi về tôi nghe sự độc-ác như vậy thì tôi bất bình ; nên hồi sớm mơi này tôi đón cậu mà nói phải trái cho cậu nghe. Cậu là con nhà quan, con nhà giàu, tôi tưởng cậu biết đều, té ra tôi coi lại là một thằng không có lương-tâm, cậu làm quấy mà không biết ăn-năn ; cậu sanh ra là để phá danh-giá của con gái nhà nghèo, chớ không có tình nghĩa chi hết. Tôi thấy vậy nên tôi phải trừng-trị cậu một lần cho cậu chữa cái thói hèn-mạt của cậu đi, đặng con gái nhà nghèo khỏi bị nhơ-nhuốt nữa. Tôi ghi sơ trên mặt cậu vài vít đặng cho cậu nhớ mà bỏ tánh xấu, và cho thiên-hạ biết mà tránh cậu.

— Chú có ý muốn chém cho cậu hai chết hay k'ông ?

— Không.

— Chú không có ý đó, vậy sao chú ra chặn đường người ta, và chú có đ. m dao theo nữa ?

— Chém chết làm chi cho uổng. Hãy để cho cậu sống đặng cậu làm cái gương cho con trai nhà giàu khác, nếu họ có tánh như cậu thì họ thấy vậy họ sợ mà chừa cái tánh xấu đó cho con nhà nghèo nhờ chớ.

-- Chú còn khai điều chi nữa hay không ?

-- Hết rồi.

Bà Cai với mợ hai nghe ba Cam khai như vậy thì ngó nhau chung-hững. Mợ hai buông cậu hai ra rồi ngồi khoanh tay mà thờ dài. Bà Cai nói rằng : Té ra thằng này là em Cai-tuần Bưởi mà ». Hương-quản đáp rằng :

-- Thưa phãi. Nó là em thằng Bưởi.

-- Nếu vậy thì tôi đuổi thằng Bưởi, rồi anh em nó âm-muru với nhau mà chém con tôi đây chớ gì. Hương-quản có bắt thằng Bưởi hay không ?

-- Thưa bà, thằng Bưởi có tội gì đâu mà bắt. Hồi chém cậu hai thì có một mình thằng Cam, chớ anh nó không có ở đó. Mấy người chứng đều khai như vậy hết thấy, tôi bắt thằng Bưởi sao được.

-- Dầu nó không chém, nó cũng xuối, vậy thì nó cũng đồng tội với em nó chớ.

-- Xin lỗi bà, cái đó là bà nghi mà thôi ; mà tình nghi thì không phải là bằng cứ.

-- Không biết. Hương-quản làm sao cho công-bình đó thì làm. Tôi nói trước cho mà biết, việc này tôi không nhận. Tôi phải giết chết hết cả phồn cả lũ nó tôi mới nghe.

-- Thưa bà, nếu bà thấy tôi làm chỗ nào không công-bình thì bà cứ thưa tôi đi, chớ bà hăm tôi như vậy thì tội nghiệp lắm!

-- Chú nói chú làm công-bình sao tôi biểu chú bắt thẳng Bưởi chú không chịu bắt.

-- Nó có tội gì đâu mà bắt?

-- Tự ý chú. Nó có tội hay là không tội để tới quan rồi sẽ biết. Chú làm tôi chức Hương-quản tôi đâu dám cãi lệnh chú.

-- Thưa bà, bà nói gay gắt làm chi...

-- Thôi, tôi không cãi với chú nữa mà. Bây giờ tôi xin chớ bịnh đi xuống nhà thương chú cho hay không?

-- Phải để cho tôi lấy khai rồi tôi giải đi một lượt chớ.

-- Chờ cho chú giải, bịnh người ta chết còn gì?

-- Thưa, tôi giải nội buổi hầu chiều nay. Cậu hai làm khai đi, đừng tôi coi tôi đặt tờ bầm.

Bà Cai bước lại bàn tinh nhỏ nhỏ việc gì với cậu hai đó không biết rồi bà xách dù ra xe bà về. Mọi mướn một người viết khai giùm cho cậu hai.

Ba Cam kêu ba Rạng mướn viết giùm một bức thư gửi cho ông Thầy-kiện Tô-Lê là chú anh, mà thuật mọi việc xảy ra đó cho ông nghe. Anh ta dặn đề bao thư như vậy: « Mòn-xừ Tô-Lê, Trạng-sur ở đường Kinh-Lấp, số nhà 112 — Saigon. »

Trong lúc cậu hai Nghĩa làm khai, và ba Rạng viết thư, thì con Lựu một tay bồng con, một tay bưng một quẩu nhỏ đựng cơm cá đem ra cho ba Cam ăn.

Ba Cam ngồi ăn cơm, con Lựu bồng con đứng một bên, mặt mày buồn hiu. Cậu hai Nghĩa day mặt chỗ khác, tuồng như không quen biết mẹ con con Lựu. Ba Cam thấy vậy bèn cười gằn và nói rằng : « Qua đã rửa nhục cho em được rồi. Từ rày sắp lên nó mang xấu chớ em hết xấu nữa. Dầu qua có ở tù em cũng đừng buồn. Qua rửa nhục cho em mà qua ở tù, thì qua vui lòng lắm, không hại chi đâu mà sợ. »

Con Lựu lấy vạt áo mà lau nước mắt.

Mợ hai Hường ngồi ngó mẹ con con Lựu lườm-lườm, trong bụng mợ muốn phân thây xẻ thịt chúng nó, ngặt vì mợ nghĩ rằng nếu làm rầy ra thì mình có lỗi, mà lại thêm xấu cho chồng, chớ không ích gì, bởi vậy mợ dẫn lòng nhịn thua mà coi bộ mợ tức giận lung lắm.

Đến trưa, cái xe của cậu hai trở lên, nhưng mà không có bà Cai.

Hương-quản góp khai và làm tờ bẩm xong rồi mới kêu xe mà đi giải. Cậu hai với mợ hai thì đi xe nhà. Hương-quản cùng ba Cam lại rồi dắt ra đi chung một xe với mình. Cai-tuần Bưởi với ba Rạng cũng mượn riêng một cỗ xe mà đi theo coi việc hiền dữ thế nào.

Xuống tới chợ Gò-công đã 3 giờ chiều rồi. Cai-tuần Bưởi với ba Rạng ghé nhà dây-thép mua cò gởi cái thơ cho ông Thầy-kiện giùm cho ba Cam, rồi mới dắt nhau qua Tòa-Bố.

Bà Cai đi hồi nào không biết, mà vô tới cửa Tòa-Bố thì đã thấy có bà đứng chực sẵn ở đó rồi. Bà bước lại nói nhỏ nhỏ với cậu hai chuyện chi không biết, mà bà chỉ chỏ Cai-tuần Bưởi hoài. Ba Cam tuy bị còng, song sắc mặt như thường, chẳng thấy lộ một vẻ lo sợ chi hết.

Đến giờ quan Chánh-Bổ cho hầu, chú cai hầu mới ra cửa kêu lớn rằng: « Ai hầu quan lớn thi vô. » Hương-quản Bình-phú-Tây rút tờ bầm cầm trong tay rồi dắt ba Cam với cậu hai Nghĩa vô.

Thầy thông-ngôn rước lấy tờ bầm, mắt thì coi, miệng thì dịch lại cho quan lớn nghe. Quan lớn bước ra xem thương tích cậu hai Nghĩa, rồi trầm tiếng tây với thầy thông-ngôn và cầm con dao mà coi. Thầy thông-ngôn hỏi cậu hai Nghĩa vậy chớ ai chém cậu. Cậu chỉ ba Cam. Thầy lại hỏi vậy chớ cậu có nghe ai xúi ba Cam chém cậu hay không. Cậu nói cậu nghe Cai-tuần Bưởi xúi.

Thầy thông-ngôn trầm lại với quan lớn một hồi rồi thầy day ra rầy Hương-quản om-sòm; thầy nói Hương-quản làm việc không công-bình, ăn tiền rồi binh vực bọn du-côn, sao không chịu bắt tên Bưởi. Hương-quản chưng-hửng, rón-rén bầm rằng:

— Bầm thầy, tên Bưởi có tội gì mà bắt.

— Nó xúi em nó chém người ta, sao chú lại nói nó không có tội.

— Bầm, hồi trên làng cậu hai Nghĩa không có khai như vậy; xin thầy đọc lá khai của cậu lại mà coi.

— É! Chú ngu lắm. Còn nói gì nữa nà! Chú muốn mất chức hay không?

— Bầm thầy, thầy mắng tôi oan quá. Tên Cam chém rồi tên Bưởi mới chạy ra, chúng đều khai như vậy mà tôi bắt nó sao được.

— Nín! Nghe nói có tên Bưởi đi theo đó phải hôn?

— Bẩm, có nó đứng ngoài kia.

— Cai, đòi tên Bưởi vô hầu quan lớn.

Cai hầu chạy ra kêu tên Bưởi mà dắc vô. Cai-tuần Bưởi khoanh tay đứng trước mặt quan lớn, coi bộ sợ-sệt lắm. Thầy thông-ngôn trầm với quan lớn một hồi nửa, rồi day ra nói với tên Bưởi rằng :

— Quan lớn hỏi mầy vậy chớ sao mầy dám xuối em mầy chém người ta ?

— Bẩm quan lớn, tôi đâu có xuối. Em tôi nó nói với tôi nó đi chợ chơi. Ra đường nó gặp cậu hai Nghĩa, hai đảng cãi lầy với nhau sao đó, rồi chém, tôi có hay đâu. Chừng tôi hay, tôi chạy ra, thấy như vậy, tôi rầy nó dữ quá, quan lớn đòi chúng hỏi mà coi.

— Quan lớn nói anh em mầy là du-côn, quan lớn bỏ tù hết thầy. Cai dắc hết hai thằng này đem xuống khám cho mau. Còn cậu hai Nghĩa ra ngoài chờ một chút, đặng tôi viết giấy cho quan lớn ký tên rồi cầm qua bên nhà-thương cho quan thầy khám bệnh.

Cai-hầu dắc ba Cam với Cai-tuần Bưởi ra cửa đặng đi xuống khám. Ba Cam thấy Ba Rạng thì nói rằng : « Nó lo tiền mà hại luôn anh hai tôi nữa. Không có sao mà sợ. Anh làm ơn viết tiếp một bức thơ nữa rồi gửi liền chot hầy-kiện chủ tôi hay. Bề nào cũng phải giải qua Tòa Mỹtho, ông chủ tôi không hỏ tôi đâu. »

Ba Rạng đứng ngẩn-ngơ chưa kịp hỏi chi hết, thì họ dẫn Bưởi với Cam vô khám. Anh ta ra chợ mua một tờ giấy, rồi mượn viết mực mà viết một bức thơ nữa đặng nói cho ông thầy-kiện Tô-Lê hay rằng ba Cam đã bị giam và người

ta vu cáo nên tên Bưởi là anh cũng bị dam luôn nữa. Anh ta đề bao cũng y như bức thư trước, mua cò mà gọi rồi mới lên xe trở về Bình-phú-Tây.

Lối đồ đèn ba Rạng mới về tới nhà. Anh ta đi thẳng lại nhà Cai-tuần Bưởi mà thông tin cho chị hay trước. Khi anh ta bước vô, thì thấy thẳng Cu đương ngồi nói chuyện với Thị-Tỏ và con Lựu. Thị-Tỏ vừa ngó thấy ba Rạng thì hỏi rằng : « Hương-quản giải xuống dưới quan lớn xử sao đó ? Còn anh hai mấy đâu ? »

Ba Rạng lắc đầu đáp rằng : « Không xong. Quan lớn dam chú ba Cam, mà dam luôn anh hai nữa ».

Ai nấy nghe nói đều chung-hững. Thị-Tỏ vùng đứng dậy hỏi rằng :

— Anh hai mấy tội gì mà bị dam ?

— Tôi có biết đâu. Hồi sớm mới tôi nghe bà Cai nói với Hương-quản ngoài nhà-việc, tôi nghi lắm.

— Nói giống gì ?

— Bả nói đề bả thí ít ngàn đồng bạc, bả giết chết hết thấy. Chắc tại như vậy nên anh hai bị dam chớ gì.

— Trời ơi, quân độc-ác như vậy đó, nó có tiền nó muốn hại ai cũng được hết thấy, trời có thấy hay không, hử trời !

— Chuyện gì cũng đề thủng-thắng rồi sể tính, chớ chị la om-sòm chi vậy ?

— Ưc người ta lắm, nín sao cho được.

— Chị đừng có nóng, đề tôi nói cho chị nghe. Việc này bề nào cũng phải giải lên Tòa, chớ dưới này mà bỏ tù ai được. Không lẽ lên Tòa mà bà Cai còn hại anh hai với chú ba Cam

được nữa. Thôi mình đừng có chộn-rộn, đợi giải lên Tòa coi Tòa xử làm sao rồi sẽ hay. Chú ba Cam có nói ông chủ của chú làm thầy-kiện, ông thương chú lắm, chú chắc ông không bỏ chú đâu. Tôi đã có gởi cho ông hai bức thư rồi. Nếu ông bình chú ba Cam thì mười bà Cai mình cũng không lo, chẳng luận là một mình bà.

Ai nấy nghe ba Rạng nói thì vưng bụng được một chút, duy có con Lựu và khóc và nói rằng: « Vì cái thân tôi, mà hai anh tôi đều phải bị hại, tôi nghĩ thiệt tôi muốn chết phứt cho rồi ».

Thằng Cu châu mày nói rằng: « Tôi chắc anh hai với anh ba vì cô mà bị hại đó, hai anh không có buồn đâu. Nếu tôi mà được bị hại chung với hai anh, tôi chắc tôi cũng không buồn. Tôi nói thiệt a, ý cô tư muốn sao cô nói đi, tôi làm liền cho cô coi. Tánh tôi hiền lắm, thuở nay không khi nào tôi biết gây gỗ với ai. Mà nầy giờ tôi nghe nói chuyện sao tôi đóa quá ».

Con Lựu khóc thút-thít và đáp rằng :

— Anh ba tôi nghe nói anh cho mượn 20 đồng bạc đặng tôi uống thuốc. Anh có cho tôi số bạc ấy đặng trả cho anh. Bây giờ anh hai với anh ba tôi bị chuyện, vậy anh làm ơn để cho tôi mượn số tiền ấy đặng lo cho hai anh tôi, rồi thủng-thắng sau tôi sẽ trả, được hôn ?

— Được, được mà. Cô không trả cũng được, tôi không đòi đâu. Mà bây giờ lo làm sao đây ?

— Chuyện đó tôi cậy anh ba tinh giùm, chớ tôi với chị hai tôi có biết đâu.

Ba Rạng nói rằng : « Lo giống gì được mà lo. Người ta giàu có bạc muôn, mình có một hai chục đồng bạc, mình cứ với người ta sáo nổi. Mình đem tiền ra mà lo, chẳng khác nào như mình quẩn xuống sông, có ích gì. Để mai tôi xuống Gò công tôi hỏi dọ coi chừng nào họ giải Tòa. Hễ họ giải thì tôi đi theo lên Mỹtho coi Tòa phân làm sao rồi tôi sẽ liệu. Tôi chắc anh hai vô tội, nên không hại gì đâu, còn chú ba Cam thì có ông Thầy-kiện có lẽ ông cũng đỡ vớt chú chớ »

Thằng Cu vụt nói rằng « Bữa nào họ giải anh đi Mỹtho tôi cũng đi nữa »

Thị-Tỏ hỏi rằng :

— Mầy mắc ở cho ông Cã, mầy đi sao được ?

— Tôi nói với chủ tôi cho tôi nghỉ ít bữa đặng tôi đi. Sao lại đi không được. Sáng mai anh ba đi hỏi thăm đi. Anh nghe chắc bữa nào giải, anh cho tôi hay, rồi hai anh em mình đi.

— Hai anh em bây giờ rán lo giùm một chút, chớ tao mắc sắp nhỏ, tao có nơi đi đâu được. Bây liệu làm sao được đó bây làm, đừng có để nó bỏ tù luôn tới anh hai bây thì tức lắm.

Ba Rạng trợn mắt nói rằng : « Cái thứ có tiền mà độc ác, hễ giần ai thì quẩn tiền ra mà hại người ta có giỏi gì. Người như vậy dầu giàu sang cho mấy tôi cũng không phục. Như chú ba Cam vậy đó đúng đả. Dám nói dám làm. Chú chém nó mà chú nói nghe sừng. Làm như vậy tội nó mới ghê, hết dám ăn hiếp con nhà nghèo nữa ». Ba Rạng nói dứt lời bèn đi về nhà mà nghĩ.

Thình-linh trời xáng một đám mưa thiệt lớn. Thằng Cu nghe tin ba Cam chém cậu hai Nghĩa, tỉnh lên thăm một chút rồi về, té ra trời mưa, Thị-tỏ cầm ở lại ngủ rồi khuya sẽ về. Nó nằm tại bộ ván giữa nói chuyện chơi với Thị-Tỏ, còn con

Lựu thì dồ con dưới vông. Nó nói chuyện này rồi bắt qua chuyện nọ, mà chuyện nào nói cũng thiệt-thà, lời nào nghe cũng trung-hậu. Thị-Tỏ than cái phận của con Lựu với nó. Nó lóng tai nghe rồi thõ ra mà nói rằng : « Lỗi tại tôi. Chớ chi tôi nghe lời anh hai, tôi cười phứt cô tư hồi năm kia, thì cô khỏi có chuyện gì hết ». Con Lựu nghe nói như vậy thì gát tay qua trán rồi day mặt vô vách, nằm nín khe.

Đến khuya ba Rạng thức dậy sữa-soạn đi Gò-công, thấy Thị-Tỏ có đốt đèn, bèn xuống nói cho chị hay rồi sẽ đi. Thằng Cu cũng đương sữa-soạn đi về Đập-ông-Canh nên hiệp với ba Rạng mà đi cho vui. Thị-Tỏ lấy 20 đồng bạc đưa cho em. Ba Rạng không chịu lấy, nói rằng để đi hỏi dò coi chuyện trở ra thế nào rồi sẽ hay. Thị-Tỏ bieu lấy ít đồng bạc mà đi xe. Anh ta cũng lắc đầu mà đáp rằng : « Thôi, đi bộ được mà. Đi xe làm chi cho tốn tiền. »

Chiều lại ba Rạng trở về ghé Đập-ông-Canh mà cho thằng Cu hay rằng mình nghe đến một sẽ giải Cai-tuần Bưởi với ba Cam lên Tòa. Thằng Cu nói : « Chiều mai tôi sẽ lên rồi đi Mỹ-tho với anh ».

Thiệt quả chiều bữa sau thằng Cu lên, mình mặc một cái áo vải trắng mới với một cái quần vải đen cũng mới, nên coi bộ sạch-sẻ hơn ngày thường. Nó ở ngủ tại nhà ba Rạng. Đến canh ba, vợ ba Rạng dậy nấu cơm cho hai người ăn rồi dắt nhau đi bộ lên Chợ-Gạo, tỉnh qua đó rồi sẽ mượn xe mà đi Mỹ-tho cho rẻ tiền.

Việc Cai-tuần Bưởi với ba Cam giải lên Tòa, quan Biện-Lý xét Cai-tuần Bưởi vô tội, nên thả cho về ; còn ba Cam chém cậu hai Nghĩa, có giấy của quan Thầy-thuốc chứng rằng người bịnh phải nằm nhà-thương ít nửa 15 ngày mới lành

mấy vít được, nên quan Biện-Lý làm giấy dam phạm-nhơn, đoi chừng nào cậu hai Nghĩa lành mạnh rồi sẽ đòi mà xử.

Vì khi vô Tòa ba Rạng với thằng Cu đã có gặp và có nói chuyện với hai anh em Cai-tuần Bưởi rồi, nên khi Tòa đay dam ba Cam, thì ba Rạng ra viết một bức thơ nữa mà gửi cho ông Thầy-kiện Tô-Lê rồi mới dắt nhau trở về Bình-phú-Tây.

Thị-Tổ với con Lựu thấy Cai-tuần Bưởi được tòa tha thì mừng, song nghe nói ba Cam còn dam thì trong lòng churayên. Cai-tuần Bưởi nói rằng: « Không sao mà sợ, thằng Cam nó biểu đừng có lo. Ông Thầy-kiện cần dùng nó lắm. Nếu nó ở tù thì ai cầm bánh xe hơi cho ông đi. Nó nói bề nào ông cũng phải binh nó. Nó chắc hễ ông đi hứng gió về thì ông xuống Mỹ-tho ông xin cho nó ra ».

Thằng Cu ở chơi với Cai-tuần Bưởi một đêm, rồi sáng bữa sau nó mới về.

Cách chừng 10 bữa, Cai-tuần Bưởi tiếp được một bức thơ của ba Cam gửi mà nói rằng anh ta bị Tòa dam hết 3 ngày rồi có ông Thầy-kiện xuống lãnh, nên Tòa thả ra, song Tòa dặn hễ chừng nào có trát đòi thì phải đi hầu. Cách vài mươi ngày nữa, Cai-tuần Bưởi lại tiếp được một bức thơ thứ ba của ba Cam nói rằng Tòa xử rồi, Tòa phạt anh ta một tháng tù treo và 25 quan tiền vạ. Tuy anh ta bị án, song án treo nên khỏi ở tù; lại bữa xử có ông Thầy-kiện xuống cãi lẽ, ông cãi mà ông bày cái cử-chỉ đê-tiện của cậu Nghĩa ra cho Tòa nghe làm cho thiên-hạ cười cậu hai Nghĩa với bà Cai Hiếu gục mặt hồ-then hết sức.

Trong thơ ba Cam lại có gạnh mà nói riêng với con Lựu mấy câu này: « Còn con Lựu, bữa qua về thăm em, qua có hứa với em hai điều: một là rửa nhục cho em, hai là sẽ bão bọc

em. Đều thứ nhất qua đã làm rồi : tuy qua bị án, nhưng mà thằng Nghĩa nó mang mấy cái vít nhục trên mặt nó trọn đời, không thể nào nó chùi cho tiêu được. Còn đều thứ nhì, để thủng-thắng qua tinh, chừng nào qua tinh xong rồi qua sẽ cho em hay. »

Mấy lời của ba Cam nói thiệt là trúng. Cậu hai Nghĩa tuy đã lành mạnh rồi, bà Cai Hiếu tốn hao không biết bao nhiêu, song trên mặt của cậu vẫn còn hai cái sẹo sâu hóm và dài xọc, làm cho gương mặt của cậu hết xinh đẹp nữa, và trong lòng cậu hồ thắm hoài, bởi vậy từ rày cậu cứ lục-thục ở trong nhà, không muốn đi đâu nữa hết.

Một buổi chiều, trời mưa mới dứt hột, nên trong rào cây cỏ còn loi-ngoi, trước sân nước còn đọng thành vũng. Mấy đám ruộng nào lúa cấy đã bén rồi thì phơi màu xanh lét, còn mấy đám ruộng mới cấy vài bữa, thì màu còn vàng khè.

Trong bưng ảnh-ương nổi nhau mà khóc tiếng nghe ùng-oang. Sau hè nhái nhỏ đua nhau mà la tiếng nghe lét-chét.

Thị-Tổ với con Lựu nấu cơm xong rồi bèn dọn để trên một cái chõng tre. Cai-tuần Bưởi kêu sắp nhỏ áp lại ngồi chung quanh mâm cơm. Con Lựu bưng nồi cơm để trước mặt mà bới cho mỗi người một chén. Trong cái mâm cây chỉ có hai món đồ ăn mà thôi : một chén muối sả với một đĩa cá lóc chừng ba bốn khúc, mà vì cá của Cai-tuần Bưởi câu được hồi trưa, chớ không phải cá mua chợ, nên mỗi khúc lớn chừng bằng ngón chơn. Mấy đĩa nhỏ chén đĩa mà gấp cá, còn ba người lớn thì húp nước, hoặc quẹt muối sả, mà người nào ăn coi cũng ngon lẫn.

Thị-Tỏ bung chén cơm mà và, cơm còn nóng nên khói lên ngui-ngút. Chị ta vừa muốn thò đũa quẹt muối mà rồi chị ta thụt tay và ngó chồng và nói rằng :

— Hồi xế tôi đi xóm Chòi về, đi tới cửa Hương-thân Chiêu bị mắc mưa nên tôi ghé nhà tôi đụt. Cậu Hương-thân nói chuyện nghe tức cười quá.

— Chuyện gì mà tức cười ?

— Cậu nói với tôi, cậu muốn cưới con Lựu.

— Cậu lớn quá, gã như vậy coi sao được.

— Không lớn gì. Cậu năm nay giỏi chừng bốn lăm bốn bảy gì đó chớ bao lớn.

— Còn giống gì nữa ! Bốn lăm bốn bảy đó để con Lựu không được hay sao ?

— Nói như mình vậy thì thôi ! Vậy chớ mình không nghe người ta nói bảy mươi có của cũng vừa mười lăm hay sao ?

— Nói bậy nà !

— Nói thiệt chớ nói bậy. Cậu Hương-thân than với tôi rằng vợ cậu mất mấy tháng nay, không ai coi sóc trong nhà, nên cậu bê-bối lung lắm. Phần thì sắp con nhỏ lút-chút, phần thì ruộng làm mê-mê, cậu cực quá chịu không nổi. Cậu nói nếu vợ chồng mình chịu gã thì cậu cưới một trăm đồng bạc, rồi mùa tới mình muốn làm ruộng thì cậu nhin lại một hai dây cho mình làm.

Cai-tuần Bưởi nin-khe, không cãi với vợ nữa. Chừng anh ta ăn cơm rồi, anh ta vừa bước chun xuống đất vừa hỏi con Lựu rằng : « Em ưng Hương-thân Chiêu hay không em Lựu ? »

Con Lựu ngó anh mà đáp rằng :

— Thân em còn lấy chồng làm chi nữa mà anh hỏi.

— Ủa ! sao vậy ?

— Ai thèm nữa mà em mong lấy chồng.

— Hương-thân Chiêu chịu cưới đó.

— Theo như lời chị hai mới nói hồi nãy đó, thì Hương-thân Chiêu, muốn mua em về mà làm tôi làm mọi, chớ có hải cưới vợ đâu.

— Em nói nghe kỳ-cục quá ! Hề người ta cưới em, thì em hải lo coi sóc việc nhà cho người ta chớ. Ai mà cưới vợ để không coi chơi bao giờ.

— Phải. Em cũng biết đạo làm vợ là lo giúp đỡ cho chồng hững việc trong nhà. Nhưng mà vợ chồng phải có cái tình, nì ở với nhau mới được. Cái cách chú Hương-thân Chiêu nói đó thì chú không có tình chi hết. Chú cưới vợ là kiếm người ử con, nấu cơm, coi nhà, eho chú mà thôi. Lấy chồng như vậy thì vui-vẻ gì đó mà ham.

— Tình là cái gì kia. Vậy chớ qua với chị hai em đây có nh gì, mà vợ chồng qua cũng vui-vẻ với nhau vậy đó sao.

— Sao lại không có tình. Mà dẫu anh với chị hai không có anh cũng có nghĩa, chớ Hương-thân Chiêu không tình mà tình không nghĩa thì em ưng nổi gì. Không được đâu anh nì ; em đã ngán đời rồi. Cậu hai Nghĩa giàu lớn, cậu xuất tiền mua vui. Chú Hương-thân giàu nhỏ, chú xuất tiền mua mọi. Thói đời như vậy, em nghĩ em giận lắm.

— Nói như vậy, thôi, có lấy chồng được đâu.

— Em nói thiệt với anh hai chị hai, nếu em phải lấy chồng, thì em ưng anh Cu mà thôi, chớ em không ưng ai hết.

— Sao vậy ?

— Em coi anh Cu có tình mà lại có nghĩa nữa. Tuy ảnh nghèo, ảnh ở đây tỏ cho người ta, mà ảnh hơn cậu hai Nghĩa, hơn Hương-thân Chiêu thập bội.

— Hồi trước nó muốn cưới em. Qua cũng thương nó lắm. Ngặt mắc chuyện lộn-xộn đó, bây giờ biết nó chịu cưới hay không.

— Em nói chuyện đời cho anh nghe mà thôi, chớ không phải em muốn cho anh Cu cưới em đâu. Nếu bây giờ ảnh nói em mà cưới, thì em hổ thẹn với ảnh lắm.

Cai-tuần Bưởi thở ra rồi bỏ đi xuống nhà ba Rạng mà chơi, không nói chuyện nữa.

Cách vài bữa sau, thằng Cu lơn-ton lên thăm vợ chồng Cai-tuần Bưởi. Nó lên tới Bình-phú-Tây thì trời đã chạng-vạng tối rồi. Nó ghé nhà ba Rạng trước, rồi mới rủ ba Rạng đi với nó mà qua nhà-Cai-tuần Bưởi.

Mấy người nói chuyện chơi với nhau một hồi, rồi Cai-tuần Bưởi vùng nói rằng: « Hương-thân Chiêu muốn cưới con Lựu; con nó không ưng, mà bữa nay ảnh gặp tôi ảnh còn nói nữa chớ. »

Thằng Cu nghe nói thì biến sắc; nó liếc mắt ngó con Lựu rồi hỏi Cai-tuần Bưởi rằng:

- Hương-thân Chiêu ở đâu?
- Ở dưới xóm Chòi.
- Giàu hay nghèo?
- Nhà có ăn, nghe nói ảnh có ruộng chút đỉnh đủ làm.
- Người ta nói, mà anh gả hôn?
- Gả chỗ đó được lắm, ngặt vì con Lựu nó chê lớn tuổi, nó không ưng, qua biết làm sao mà gả.

Thằng Cu ngồi lặng thinh một hồi lâu rồi nói rằng : « Giàu mà làm giống gì. Giàu cho bằng cậu hai Nghĩa hay sao, mà cậu hai Nghĩa lại ra giống gì đó ».

Thị-Tổ xen vô mà nói rằng : « Con Lựu nó đã mang tiếng mang tâm, mà nó lại có một đứa con nữa. Bây giờ có mấy người chết vợ hoặc để vợ, họ mới nói, chờ con trai mới lớn lên ai mà cưới ».

Thằng Cu chau mày mà đáp rằng :

-- Sao lại không cưới... Tôi nói thiệt với anh hai chị hai, nếu cô chịu ưng tôi thì tôi cưới liền.

-- Nó có con rồi mà em cưới giống gì ?

-- Con của cô là con của tôi, Người ta bỏ, tôi lãnh tôi nuôi. Thằng nhỏ không có cha, tôi lãnh tôi làm cha.

-- Sao từ hồi đó tới bây giờ em không nói ?

-- Tôi có nói một lần ; chị hai quên hay sao ? Tại anh hai chị hai nói không được, vì cậu hai Nghĩa đã ăn ở với cô tư có ghen rồi ; tôi xét phận tôi sánh với cậu hai Nghĩa thì tôi thấp quá, bởi vậy tôi không dám nói nữa. Từ hồi đó đến bây giờ tôi thề tôi không thêm cưới vợ. Có cưới thì cưới cô tư mà không được thì thôi.

Ba Rạng mới quen với thằng Cu, mà thấy tánh nó trung hậu cũng thương, nên nghe nó nói mấy lời thiệt thà mà hửu-tình ấy thì cười ngất, rồi kêu con Lựu mà hỏi rằng : « Sao em Tư ? Chú Cu chú nói như vậy đó, em nghĩ sao ? Nội đây đều bà con hết thấy, em đừng mắc-cở gì hết. Em ưng hay không, em nói phứt một cái ? »

Con Lựu ngó xuống đất mà đáp rằng : « Hôm trước em đã có nói với anh hai em một lần rồi ; nếu em phải lấy chồng thì em ưng một mình anh Cu mà thôi, chớ em không ưng ai hết. Ngặt vì anh Cu là một người phải, còn em là một con đờn-bà, hư nếu em làm vợ anh thì hồ-thẹn quá ».

Ba Rạng cười và nói rằng :

« Em nói một chút mà qua hiểu nhiều lắm. Mấy lời em nói đó thiệt là đúng-đắn. Mà mấy lời chú Cu nói hồi nãy cũng đúng lắm nữa. Thiệt thiên-hạ cho em là gái hư, mà em biết xét phận em như vậy thì gái nên cũng khó sánh. Còn chú Cu, tuy chú nghèo hèn, song đối với em mà chú có cái tình như vậy, qua coi chú hơn người giàu sang xa lắm. Thôi, để qua đứng làm mai-dong cho hai đảng. Em ưng đi, đừng ái-ngại chi nữa. Qua dám chắc vợ chồng như hai em đây, trời không nở để nghèo khổ đâu, mà dầu có nghèo đi nữa, cũng thuận-hòa vui-vẻ hơn vợ chồng họ nhiều lắm ».

Con Lựu nghe mấy lời ấy thì cảm động nên chảy nước mắt, lật đật đứng dậy mà đi vô buồng.

Vợ chồng Cai-tuần Bưởi hiểu ý em đã chịu rồi, nên biểu Cu về bữa nào có rảnh trở lên sẽ tính việc cưới.

Chiều bữa sau, Cu lót-cót lên nữa. Nó nói nó gởi cho chú nó về trước về sau được 80 đồng bạc. Nó xin giao hết số bạc ấy cho con Lựu mà làm lễ cưới. Con Lựu nhứt định không nhận tiền bạc chi hết, chỉ xin 20 đồng bạc đặt đưa cho chị hai nó đi chợ mua đồ nấu cúng cha mẹ nó một bữa mà thôi. Trước bữa cưới, nó gói mà đưa hết cho Thị-Tổ những áo quần, vòng, bông của cậu hai Nghĩa cho nó hồi trước mà nói rằng : « Những đồ này là đồ làm cho thân em nhớ-nhuốt. Em thấy nó càng thêm hồ-thẹn. Vậy em cho chị, chị muốn bán hay là bỏ tự ý chị. »

Đám cưới xong rồi, Cai-tuần Bưởi cậy ba Rạng viết giùm một bức thư gọi nói cho ba Cam hay. Anh ta lại khuyên thằng Cu đừng ở với Cã Tri nữa, về ở chung với mình, đặng mùa rằm anh em kiếm ruộng mướn mà làm với nhau. Cu nghe lời liền về ở Bình-phú-Tây với anh vợ.

Dầu không nói, ai cũng biết chắc vợ chồng thằng Cu vui vẻ hòa-thuận với nhau hơn vợ chồng khác hết thấy. Cu phỉ phụng, nên quên hết việc trước của vợ; còn Lựu yên thân trong ngõ chồng cũng còn chút thẹn thãm. Cu bỗng thằng Hai nà hun-hít nụng-nịu tối ngày; Lựu thấy vậy lại càng thêm kính trọng.

Qua tháng 8, lúa sớm gần đứng cái, lúa mùa đã nở bụi, ngó ra đồng tứ phía đều xanh-rì. Một buổi sớm mơi, Thị-Tổ đi chợ, Cai-tuần Bưởi vác cần câu vô bưng mà câu rê. Con Lựu lục-đục sau bếp lo nấu cơm. Thằng Cu bỗng con ghẻ ngồi dựa cửa mà coi con mèo mun rinh chụp con rắn mối.

Bỗng đâu có một người đàn-bà trạc chừng 22 hoặc 23 tuổi, nước da trắng, gương mặt tròn, mình mặc áo lụa trắng quần lãnh đen, đầu đội khăn màu bông hường, chơn mang giày thêu nhung đỏ, thủng-thủng đi vô sân của ba Rạng, sau lưng lại có một đứa con gái chừng 15, 16 tuổi, mặc quần áo vải đen đi theo. Thằng Cu thấy người đàn-bà ấy hỏi vợ ba Rạng việc gì không biết, mà vợ ba Rạng chỉ ngay nhà Cai-tuần Bưởi rồi người đàn-bà xam-xam đi lại. Khi người ấy vô gần tới cửa, Cu dòm kỹ thì nghi là cô ba Nhơn, con gái của bà Cai Hiếu. Nó nghi mà thôi, chớ không dám chắc, bởi vì hồi trước nó có gặp cô ba Nhơn vài lần, mà mấy năm nay cô có chồng, về ở theo bên chồng trong chợ Giồng-ông-Huê, nó không gặp nữa. Tuy vậy mà nó bỗng thằng Hai đứng dậy, cúi đầu chào khách. Người đàn-bà ấy và ngó vô và hỏi rằng :

— Phải nhà Cai-tuần Bưởi ở đây hay không?

— Thưa, phải.

— Có vợ chồng Cai-tuần Bưởi ở nhà hay không?

— Thưa, không. Chị hai tôi đi chợ, còn anh hai tôi đi cầu.

— Chú là giống gì của Cai-tuần Bưởi?

— Tôi là em rể. Thưa cô ở đâu lạ, hỏi anh hai chị hai tôi có việc chi hay sao?

Người khách không trả lời mà lại ngó thẳng Cu trần-trần rồi ngó thẳng nhỏ bồng trong tay đó. Thằng Cu bèn nói rằng :
« Mời cô bước ngay vô nhà. Chị hai tôi đi chợ cũng gần về a. »

Người khách liền đi xốc vô nhà, rồi vén áo ngồi tại bộ ván giữa. Sắp con của Cai-tuần Bưởi thấy có khách lạ, không dám giỡn nữa, nên ôm gộc cột đứng mà ngó. Con Lựu đương nấu cơm sau bếp, vạt áo trước vạt ngang lưng, cũng lơn-lơn bước lên coi ai cho biết. Người khách ngó Lựu rồi hỏi Cu rằng :

— Vợ chú đó phải hôn?

— Thưa, phải.

— Tên gì?

— Thưa, tên Lựu.

Người khách nhìn Lựu trần-trần. Lựu thấy vậy bèn bước tới mà chào và hỏi rằng :

— Thưa, cô ở đâu lạ, có việc chi mà hỏi em?

— Tôi ở trong chợ Giồng. Nghe nói em có một đứa con trai, em muốn kiếm người nào không con, em cho họ nuôi mà làm con nuôi, nên tôi ra đây coi thằng nhỏ ra làm sao rồi tôi xin về tôi nuôi.

— Thưa, không. Con tôi thì tôi nuôi, chớ tôi có tính cho ai đâu.

— Thăng nhỏ đâu nào? Được bao lớn?

Thăng Cu bỗng con bước tới một bước, miệng chúm-chím cười và đáp rằng: « Con tôi đây. Thưa cô, xin lỗi cô, không biết có phải là cô ba, con của bà Cai ở dưới Vinh-Thạnh hay không? »

Người khách thấy người ta đã biết mình rồi, không cần giấu-giếm nữa, nên cười mà đáp rằng:

— Sao chú biết tôi?

— Thưa, hồi trước tôi có thấy cô hai ba lần.

Con Lựu chung-hưng, nên đứng nhìn cô ba Nhon, coi sắc không vui. Cô ba Nhon vói tay bồng thằng Hai rồi ngó Lựu mà hỏi rằng:

— Thăng nhỏ được mấy tháng rồi đây?

— Gần 10 tháng.

— Bộ nó cứng cỏi, dễ thương quá chớ. Đặt tên gì đây?

— Tên Hai.

— Tội nghiệp quá, mới bầy lớn mà bận áo xấu quá. Sao không may quần yếm cho em bận?

— Em nghèo, sắm được cái áo đó là may. Tiền đâu có dư mà vẽ-viên quần lông quần yếm.

— Thôi, cho tôi đặng tôi nuôi. Tôi thấy thằng nhỏ tôi thương quá. Tôi không có con. Tôi nuôi nó, tôi may quần áo lụa cho nó bận, chừng nó lớn tôi cho nó đi học. Coi bộ hai vợ chồng nghèo quá, có con cực-khò, để nuôi làm giống gì.

Thằng Cu nghe mấy lời ấy, trong bụng nó phiền nên cười gằn và đáp rằng :

— Thưa cô, cô nói như vậy thì tội nghiệp cho con nhà nghèo lắm. Nhà giàu thương con, nhà nghèo cũng biết thương con vậy chớ. Ai nỡ cắt thịt mà trao cho người khác cho được. Vợ chồng tôi nghèo thì nuôi con theo phận nghèo. Cái tình thương con là qui, chớ giàu nghèo có nghĩa gì.

— Nghe nói thằng nhỏ này không phải con của chú, mà chú cản trở nôi gì ?

— Thưa, con gì cũng vậy, hễ đặt là con thì tự nhiên mình thương. Mà thằng Hai đây tôi thương nó không biết chừng hơn con ruột của tôi nữa, bởi vì cha nó không nhìn, tôi ra nhìn thế, nên tôi phải thương nó bằng hai.

— Thôi, chú đừng có nói nhiều chuyện. Tôi nói phứt một cái : để thằng nhỏ cho tôi nuôi, tôi cho hai vợ chồng một trăm đồng bạc đặng làm vốn mà làm ăn.

— Nhon nghĩa mới qui, chớ một trăm đồng bạc có phải là qui đâu.

Này giờ con Lựu đứng lóng tai mà nghe chồng đối đáp với cô ba Nhon, chừng nó nghe cô ba Nhon nói cho một trăm đồng bạc mà bắt thằng nhỏ thì nó giận, nên nói rằng : « Tôi nghèo, song tôi cũng có danh-giá như ai vậy. Nghèo gì ham tiền bạc lại bán con mà ăn. Cô đừng có nói tiếng đó tội phiền lắm ».

Cô ba Nhon không dè vợ chồng Cu nghèo mà biết đều đến thế, bởi vậy cô mới bị Cu, rồi bị luôn Lựu nữa, cô bợ-ngợ, không kiếm được lời chi khác mà nói, tưng thế cô nói rằng : « Tôi không có con, tôi thấy thằng nhỏ tôi thương quá, cho tôi nuôi đi mà. »

Cu ngó vợ và lắc đầu. Lựu cười và nói rằng : « Tôi để nó nên tôi thương, chứ cô với nó cõ nghĩa gì đâu mà cô thương. » Cô ba Nhon ngó Lựu và cười và đáp rằng : « Cô cháu sao lại không có nghĩa. » Lựu mắc cỡ, nên xây lưng đi vô bếp.

Cô ba Nhon coi thế không dễ gì mà nói được, nên cô nựng nịu thằng Hai một hồi rồi cô trả nó cho Cu đặng cô về. Cô đứng dậy rồi cô kêu Lựu ra mà từ giả. Lựu bước ra, cô nói rằng : « Anh hai tôi bị chỉ nên ảnh mới hóa ra người quấy. Tôi không chịu như vậy. Tôi xin hai vợ chồng để cháu cho tôi nuôi, muốn hai ba trăm tôi cũng cho. Vợ chồng suy nghĩ lại đi, rồi vô trả lời cho tôi biết. »

Cu lắc đầu đáp rằng : « Máy ngàn, máy muôn tôi cũng không ham, chẳng luận là máy trăm. »

Cô ba Nhon ra về một hồi lâu, rồi vợ chồng Cai-tuần Bưởi mới về tới. Lúc ăn cơm, Cu thổ-thẻ thuật việc cô ba Nhon tới xin chuộc thằng Hai lại cho vợ chồng Bưởi nghe. Thị-Tổ nghe nói liền nói rằng : « Coi bộ họ ăn-năn rồi đả. Máu thịt của họ có lẽ nào họ bỏ. Bây giờ cho họ nuôi đi, mà phải đòi một ngàn đồng bạc mới được, chứ ít hơn đừng có chịu. »

Cu cháu mày đáp rằng :

— Trước đã không phải rồi, bây giờ phải mà làm giống gì, chị hai.

— Tao nghe nói cô ba Nhon biết đều lắm, chứ không phải như thằng anh cõ vậy đâu. Cõ giàu có, bây để cho cõ nuôi, hoặc may ngày sau thằng Hai nó được nhờ.

Lựu lắc đầu nói rằng : « Con tôi để thì tôi nuôi. Tôi không cầu ai hết thấy. Họ giàu thấy kệ họ, tôi không màng đâu. »

Cai-tuần Bưởi nghe em nói như vậy bèn dút vợ rằng :
 « Con của nó vợ chồng nớ tính thế nào phải thì thôi, mình
 xuối làm chi. Theo ý tòi, tòi cũng không muốn giao thẳng nhỏ
 cho tụi đó ».

Thị-Tỏ thấy cả nhà đều nghịch ý với mình, nên chị ta bỏ
 chuyện ấy, không dám xuối nữa.

Cách ít bữa, Cai-tuần Bưởi tiếp được một bức thư của ba
 Cam. Anh ta kêu ba Rạng mà mượn đọc giùm như vậy :

« Gửi lời về trước thăm anh hai chị hai, sau thăm em cháu
 « hết thấy đều được mạnh giỏi. Hôm trước em có được thư
 « của anh. Em nghe anh gã con Lựu cho thẳng Cu, em rất vừa
 « ý. Mình nghèo kiếm đũa thiết thà làm ăn như vậy mà gã thì
 « tốt hơn là đèo bông lụa chỗ giàu.

« Sau này em xin tỏ với anh một việc. Ông Thầy-kiện mới
 « khấn một sớ đất 800 mẫu tại làng Vĩnh-Mỹ, thuộc về hạt
 « Bạc-liêu.

« Ông đương qui dân làm ruộng đặng đem xuống đó mà
 « khai phá. Ông sắm trâu bò, nhà cửa, lúa thóc sẵn hết thấy,
 « tá-diền xuống đó muốn mượn bao nhiêu thì người ta đo
 « cho mà làm, tới mùa trã lúa ruộng rồi còn dư bao nhiêu thì
 « mình lấy.

« Xứ Gò-công mình ruộng đất hẹp-hòi quá, mượn mắc quá,
 « nên làm không có lời. Em muốn anh chị với hai vợ chồng
 « con Lựu dắt nhau đi hết xuống Bạc-liêu mà làm ruộng của
 « ông Thầy-kiện, hoặc may có khá được.

« Hôm em về, em có hứa với con Lựu rằng em sẽ lo bảo
 « bọc cho nó. Bây giờ nó có chồng, nó ở chung chạ với anh

« nửa coi thế bất tiện. Em đã có mượn một căn phố rồi, em
 « muốn vợ chồng nó lên ở với em, thằng Cu thì em kiếm sở
 « cho nó làm, còn con Lựu thì nó nấu cơm cho em ăn. Như vợ
 « chồng nó muốn đi làm ruộng Bạc-liêu thì em sẽ giúp cho
 « chúng nó đi.

« Được thư này, dầu anh chị không chịu bỏ xứ mà đi Bạc-
 « liêu đi nữa, thì cũng biểu vợ chồng con Lựu phải lên ở với
 « em. Em trông lắm. Nhứt định bữa nào đi thì phải gọi thư
 « trước cho em biết đặng em vô Chợ lớn đón tàu em rước.

« Xin anh hai nói giùm, em kính lời thăm vợ chồng anh
 « ba Rạng.

Ba Cam

số-p-phơ của ông Thầy-kiện Tô-Lê

N. 112 đường Kinh-Lấp

SAIGON

Cai-tuần Bưởi đương túng ruộng làm, nên được thư này
 thì có ý muốn đi Bạc-liêu, ngặt vì Thị-Tổ than sự con đông,
 đến xứ lạ không biết khó dễ thế nào, làm cho anh ta dự-dự
 chồng quyết định. Tuy vậy mà anh ta đốc vợ chồng Cu đi, anh
 ta biểu đi trước thử coi việc ra làm sao rồi anh ta sẽ theo sau.

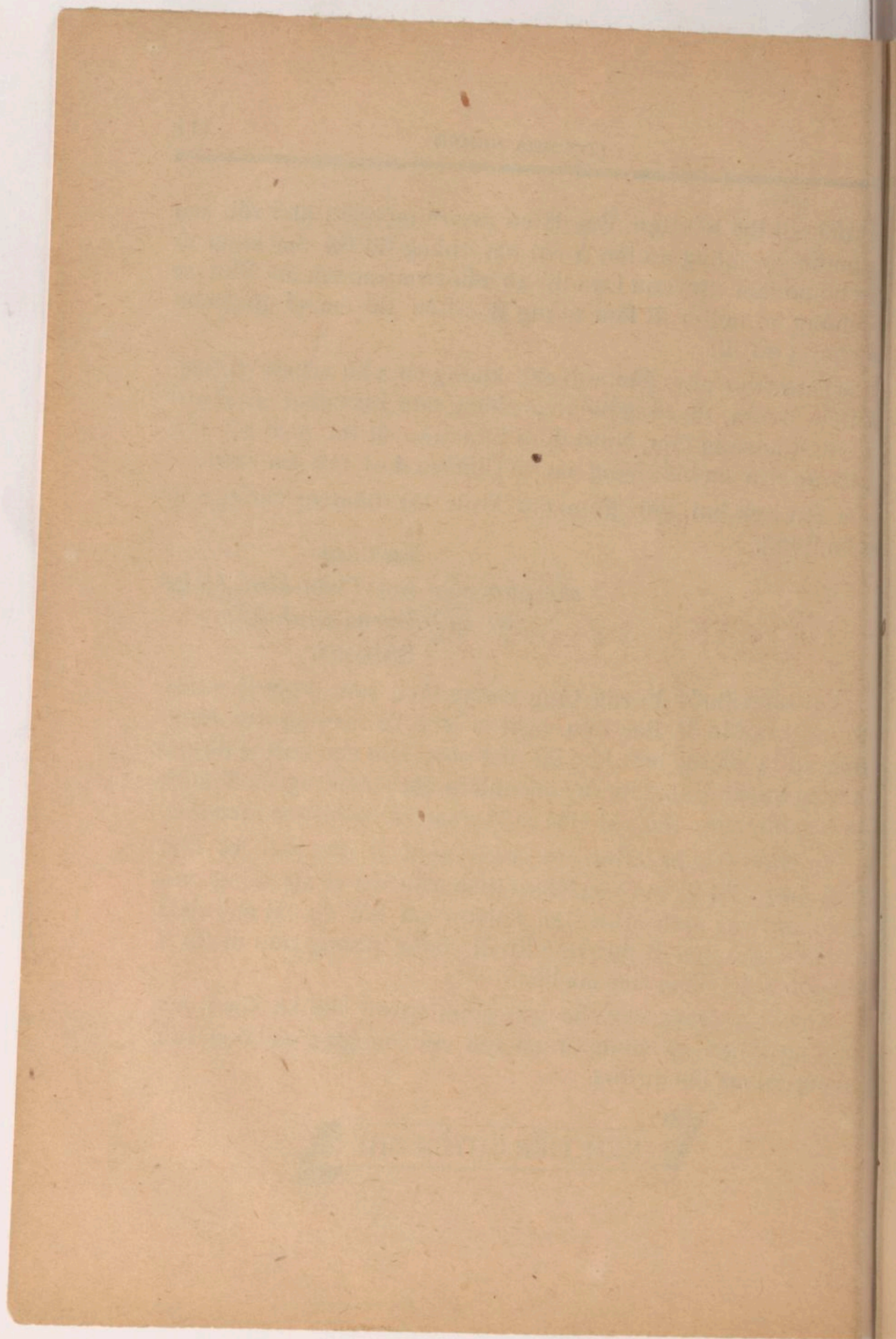
Vợ chồng Cu bàn tính với nhau, nghĩ ở đây làm ăn khó
 chớ được, lại thêm cô ba Nhơn theo vặn trủ về sự thằng con
 noài, bởi vậy nhứt định lên Saigon mà hỏi dò lại cho chắc
 rồi liệu nếu nên đi Bạc-liêu thì đi, bằng không nên đi thì ở
 Saigon kiếm công việc mà làm.

Cu cậy ba Rạng viết thư gửi giùm trước cho ba Cam, rồi
 đến ngày hẹn vợ chồng từ giã anh chị xóm giềng và bằng con
 nang gói mà lên đường.



XEM TIẾP QUYỀN NHÌ





1954

CON NHÀ NGHÈO

QUYÊN NHƯ

COMPTON & BROTHERS
NEW YORK

II

Cha ghẻ, cha ruột

CÁI kiếp con người rõ ràng là kiếp khổ-não, còn cái thú giàu sang chưa ắt là thú thanh-tao. Vì có nào trên mặt trái đất này người ta lại tranh đua đeo-đuổi cái mùi phú-quí làm chi mà đến nỗi nhơ-nhuốt cũng chịu, ác-nghiệt cũng làm, cực khổ thì buồn, đắng cay thì khóc ?

Chịu mà chi vậy ? Làm mà chi vậy ? Buồn nỗi gì ? Khóc nỗi gì ?

Phù sanh nhưt mộng, giàu sang ích gì ? Mà nghèo hèn lại hại gì ? Vậy chớ mình tự tỉnh tự giác, lần gỡ mà bỏ cho hết những lục-căn lục-trần, đặng tiêu-diêu cực-lạc, thơ-thời sát phàm, há chẳng quý hơn là mê-mẩn trong vòng danh-lợi, mà phải nhuốt-nhơ, phải ác-nghiệt, phải phiền não, phải khóc than, hay sao ?

Nực cười cho con người chưa chịu hiểu như vậy, không chăm lo những việc rất đáng lo, cứ ham muốn những điều không nên muốn, rồi phải xung đột nhau, ganh ghét nhau, hiếp đáp nhau, xu-phụ nhau, làm cho địa-cầu thành ra địa

ngục, vắng-vẻ tiếng thương yêu, đời dào sóng tranh cạnh, rả rã giọng than khóc, phưởng phất khí thù hềm.

Vì loài người sanh ra đặng hại nhau, ghét nhau, hiếp nhau, hùa nhau, nên trong một đời người kể xiết bao những nỗi tru phiền, trong vòng hoàn-cảnh kể xiết bao những điều tòi-tệ.

Mà một đời người nghỉ cũng là lâu. Một khoản 25 năm thâm thoát chẳng mấy hồi, mà cũng đủ gây lắm cuộc dinh hư, tiêu trưởng, bĩ thời, vinh khỗ, nhiều kẻ nghèo hèn trở lại giàu sang, nhiều nhà giàu sang hóa ra bần tiện, càng trông thấy càng thêm chán ngán.

Chẳng kể chuyện của ai làm chi cho chộn-rộn, để nói tiếp chuyện thằng Cu với con Lựu ra đây nghe chơi.

Cách 25 năm trước, thằng Cu là một đứa đày-tớ chỉ có cái tình nặng triệu với cái tánh thiệt-thà mà thôi, chớ không có trí, tài, ruộng đất chi hết. Cách 25 năm trước, con Lựu là một đứa gái hư, song biết xét mình mà ăn-năn, không thêm phiền trách ai hết. Cu vì tình mà không kể trắng tàn hoa rụng. Lựu vì nghĩa nên ưng chịu gởi phận trao thân, đời đàng đều đem cái nghèo mà hùn-hiếp với nhau, nhưng ngày nay người ta kêu Cu là ông Hương-sur, người ta kêu vợ là bà Hương-sur, vợ chồng có vài chục mẫu ruộng, có năm sáu con trâu, có nhà kê táng, có lúa đầy bồ, nhứt là có một đứa con sẽ làm Kinh-Lý, nên ngãnh lại cái đường đã qua rồi thì có chỗ ngậm-ngùi, mà cũng có chỗ thơ-thới.

Cu với Lựu làm sao mà thoát khỏi cái địa-vị nghèo-hèn được đó? Chuyện này dài lắm, không dễ nói cho hết được, nên phải thuật vắn-tắt trong ít hàng mà thôi.

Sở là kni ba Cam viết thơ khuyên anh em đi hết xuống Bạc-Liêu mà làm ruộng của ông Thầy-kiện, dầu không khứng

đi thì vợ chồng Cu cũng phải lên Saigon đặng anh ta bảo bọc, kiếm sở cho mà làm, Cai-tuần Bưởi dục-dặc không chịu đi duy để cho vợ chồng Cu đi mà thôi.

Cu với Lựu lên tới Saigon, đùm đậu ở nhà ba Cam ít ngày. Ba Cam nghe Bưởi không chịu đi, nên không nỡ xuôi vợ chồng Cu đi Bạc-Liêu. Anh ta bèn tính kiếm sở cho Cu làm. Anh ta òn-ỹ xin ông Thầy-kiện cho Cu ở canh gát quét rửa nhà giấy. Ông Thầy-kiện Tô-Lê vì thương Ba Cam nên ông nhậm lời xin hứa cho Cu ăn lương mỗi tháng 8 đồng bạc.

Cu sanh trưởng trong chốn thôn-quê, hồi nhỏ cõi trâu hay, đến lớn cầm cày giỏi, từng quen nhổ mạ, gặt lúa, tát nước, đập bờ, chớ không quen cầm chổi quét nhà, chặm giẻ lau gạch. Mới một bữa đầu, anh ta quét bụi ở trên mấy bàn viết, anh ta vô ý đụng đổ một bình mực, làm cho giấy tờ lấm tèm-lem, mấy thầy quở trách om-sòm. Qua bữa sau, anh ta lau nhà, thấy có hai tờ giấy bay nằm trên gạch tưởng là giấy lộn, nên vô mà bỏ; té ra hai tờ giấy ấy là hai lá đơn của người ta mới nạp cho ông Thầy-kiện; ông kiếm hết sức mà không được, chừng tra hỏi ra mới thì ông bứt đầu bứt cổ lạ hét vang-rân.

Ông Thầy-kiện bèn kêu Ba Cam mà nói rằng: Cu không thể nào giúp việc tại nhà giấy được, nên khuyên hãy kiếm việc khác cho Cu làm.

Ba Cam muốn cho vợ chồng Cu ở gần đặng hũ-hĩ cho vui, mới cậy anh em đem Cu làm trong lò nước đá. Chẳng hiểu Cu làm thể nào, mà mỗi buổi chiều Cu về nhà coi bộ không vui; làm được một tuần-lễ, Cu mới nói với ba Cam rằng: « Không được anh ba. Em muốn nương dựa theo anh, đặng vợ chồng em ấm thân. Mà em coi dèo khó lắm. Từ nhỏ chỉ

lớn em quen, nghề làm ruộng, làm như trên này em làm không được. Em ở ngoài đồng chãi nắng dầm mưa thuở này quen rồi, bây giờ làm ở trong tù-túng chật-hẹp, bịt hơi gió, em chịu không nổi. Em muốn xin với anh ba cho em trở về đồng vắng kiếm ruộng mướn mà làm. »

Ba Cam nghe nói như vậy thì tức cười và đáp rằng : « Làm ruộng ở xứ mình là làm mọi cho chủ-điền chớ làm mà chi. Nếu em muốn làm ruộng, thôi thì đi xuống Bạcliêu mà làm ruộng của ông Thầy-kiện, lúa đã rẻ, mà ruộng trũng bằng hai ruộng dưới mình ; may nhờ trời em trúng chừng ít mùa thì em khá được. Em muốn đi thì qua nói với ông Thầy-kiện rồi ông đưa tiền cho em đi. »

Cu bàn tính với vợ rồi chịu đi Bạcliêu. Ông Thầy-kiện cho 20 đồng bạc làm tiền phí-lộ và viết cho một phong thư mà cầm xuống cho người coi điền của ông. Ba Cam đưa vợ chồng Cu xuống tàu lại dặn rằng : « Hai em xuống Bạcliêu rán lo làm ăn, đừng có trở về Gò công. Chừng nào giàu có rồi sẽ về, chớ nghèo về họ khi dễ, không nên về làm gì. » Lợn lau nước mắt mà đáp rằng : « Em ra đi đây là vì em muốn tránh xứ Gò công. Em còn về nữa làm chi, mà anh ba phải dặn. »

Vợ chồng Cu xuống làng Vĩnh-Mỹ, cất chòi ở yên nơi rồi thì tới mùa gặt. Xứ Bạcliêu ruộng thì nhiều, mà nhơn công thì ít, bởi vậy người ta mướn công gặt mắc lắm. Cu gặtặng tiền không biết chừng nào, bởi vậy qua mùa gặt rồi thì vốn-liển có tới bạc trăm, lại trong nhà có được vài chục gia lúa. Qua mùa sau anh ta lãnh làm một trăm công ruộng của ông Thầy-kiện. Mùa ấy may gặp phong vô điều-hòa, lúa trúng hơn các năm trước hết thấy. Anh ta làm có một trăm công mà chừng gặt đặng rồi số lúa đong được tới 1.200 gia. Vì anh ta

không có vay bạc vay lúa của chủ-điền, lại lúa ruộng đông mỗi công có một gia, nên trã lúa mượn trâu cày, mượn công mạ, mượn công gặt rồi thì anh ta còn dư hơn 800 gia.

Cu lấy làm toại chí, lật-đật mượn người ta viết giùm thơ mà gởi cho hai anh vợ hay. Trong bức thơ gởi cho Cai-tuần Bưởi thì Cu khoe-khoan ruộng đất Bạcliêu tốt mà cho mượn rẻ, xứ Bạcliêu thiệt là dễ làm ăn, rồi nài-nỉ xin Cai-tuần Bưởi thế nào cũng phải đem vợ con xuống đặng làm ruộng của ông Thầy-kiện.

Bưởi hay Cu làm mới có một mùa mà dư hơn 8 thiên lúa, thì không còn dự-dự nữa được, nên dắt vợ con đi hết xuống Vĩnh-Mỹ. Năm đầu Cu giúp vốn cho Bưởi làm, nên Bưởi khỏi vay. Tới mùa gặt, Bưởi dư được vài thiên lúa, Cu cũng té thêm ít thiên nữa. Anh em tuy ở riêng, song giúp đỡ nhau từ chút cũng như ở chung một nhà.

Bưởi vì con đông nên làm thì khá, song khó giàu như người ta được.

Còn Cu thì nuôi có một mình thằng Hai mà thôi, chớ Lựu không có đẻ nữa; lại vợ chồng tiện-tặn, không se-sua, không lãng phí, bởi vậy làm được mười năm thì Cu sắm được một sỡ ruộng hơn 200 công, rồi cày cấy ruộng nhà, khỏi mượn đất của ông Thầy-kiện nữa. Làng thấy Cu có cửa mới cũ làm Hương-chức, ban đầu làm chức nhỏ, lần lần thăng lên tới Hương-sư. Tuy vợ chồng Cu không bao giờ vịn cái sự mình làm nên đó mà kiêu-hãnh, song lúc nào rãnh-rang ngồi nói chuyện chơi với Cai-tuần Bưởi, hoặc Thị-Tổ, hễ nhắc tới cái địa-vị bản-tiện ngày xưa, thì cũng hơn-hỡ thầm trong lòng chút đỉnh.

Ái khi trước làm đầy tớ rồi bây giờ làm Hương-chức chủ-điền, lại không vui. Ái khi trước bị chúng khinh-khi hiếp-đáp

rồi bây giờ được kẻ thừa người dạ, lại không khoái. Cu với Lựu cũng vui, cũng khoái lắm chớ; nhưng mà cái sự vui nhứt của Cu là vui thấy thằng Hai triệu-mến, thương yêu, kính trọng mình cũng như con người ta triệu-mến, thương yêu, kính trọng cha ruột nó vậy; còn cái sự vui nhứt của Lựu là vui thấy chồng thương con, con thương chồng, cha con thương nhau thiệt chẳng có chút nào nghi kỵ nhau hết.

Cái tình cha con triệu-mến nhau đây nghĩ cũng là một lẽ thường, chớ chẳng phải việc chi lạ. Mỗi tình ấy đã gây ra từ khi thằng Hai còn ẵm trên tay; thằng nọ một ngày một lớn, thì dây thân ái càng thắt thêm chắc, tình phụ tử càng thêm mặn-nồng.

Khi thằng Hai chưa biết nói, hề Lựu mắc công việc trong bếp, thì Cu bồng nó đi chơi, Cu đỡ cho nó ngủ, cu tắm rửa cho nó, Cu đút cơm cho nó ăn. Chừng nó học nói thì cái tiếng nói đầu của nó là tiếng kêu Cu bằng « cha ». Cái tiếng « cha » ấy làm cho Cu cảm động vui-vẻ vô cùng, Lỡ vậy cái tiếng của Cu kêu nó bằng « con » càng thêm mặn-mòi, càng thêm thâm-thúy.

Chừng thằng Hai được sáu bảy tuổi thì cha con chẳng rời nhau; bữa nào Cu đi ruộng về trễ thì thằng Hai ngồi dựa cửa ngóng trông; Cu đi làm mệt mà hề về thấy mặt con, nghe con nói đỡ-đỡ, thì hớn-hỡ trong lòng, bao nhiêu mệt nhọc đều tiêu táng hết.

Trong làng Vĩnh-Mỹ, trừ vợ chồng Cai-tuần Bưởi ra, thì chẳng ai biết Cu với thằng Hai là cha con ghẻ; mà vợ chồng Bưởi với vợ chồng Cu, vì danh-giá của thân-tộc, nên cũng chẳng hề tỏ việc nhà cho ai biết làm chi.

Chừng thằng Hai đúng tuổi đi học, thì Cu trong nhà khá lắm rồi, nên làng đã cử làm Hương-thân, Cu thấy con sáng

láng mới bán tính với vợ rồi đem con lên chợ Bacliêu, gởi nó ở ăn cơm quán nhà thầy-giáo đặng nó đi học. Thăng Hai siêng-năng mần-đạt, nên học trường tỉnh tới 15 tuổi thì ngồi lớp nhứt. Lúc ấy quan Đốc-học buộc thăng Hai phải nạp khai sanh đặng cúi năm đi thi. Cu nhơn dịp ấy mới đi hỏi thăm mấy thầy-giáo, rồi làm đơn vô Tòa mà xin lập khai-sanh cho con. Tòa lên án nhận thiệt thăng Hai là Võ-văn-Hai con của Võ-văn-Cu và Lê-thị-Lưu.

Từ này thăng Hai đã có cha theo phép rồi. Từ này chú Cu cũng đã có con trúng luật rồi. Bưởi với Lưu thấy thái-độ của Cu như vậy càng thêm kính-phục, nên thăm dạn nhau đừng có cho thăng Hai biết cội rễ nó làm gì.

Cúi năm ấy thăng Hai thi đậu, vào học trường Trung-đẳng Mỹtho. Cu thấy con học phát thì càng phấn chí, nên nhứt định cho con học đến cùn, không sợ tốn-hao, không kể phân cách.

Ở đời nếu bước đường mà được may-mắn luôn luôn, thì có biết ai là người bền lòng, ai là người mỏng chi. Từ khi Cu với Lưu kết tóc cùng nhau cho tới đây, thì vợ chồng gặp việc may luôn luôn, gia-đạo thuận-hòa, làm ăn phát-đạt, ruộng thường trúng, con học nên. Đến năm nay mới gặp một việc rủi, ba Cam đau nên xin phép ông Thầy-kiện xuống Vĩnhmỹ trước thăm anh em, sau ở uống thuốc. Anh ta xuống ở tại nhà Cu chưa mấy ngày, kể bệnh trở nặng, phải bỏ mình. Vợ chồng Cu lo chôn cất tử-tế, không để cho Bưởi tốn một đồng.

Cuộc tống-táng ba Cam vừa xong, kể hay tin thăng Hai ở trường đau nặng. Cu lật-đật lên Mỹtho rước con đem về chạy thầy chạy thuốc. Trong 3 tháng trời có nhiều lúc thăng Hai thấy sự chết trước mắt. Lưu vì tình mầu tử nên buồn thắm lo

sợ đã đành, cảm thương cho phận Cu, vì nghĩa minh-linh chớ không phải vì máu thịt, mà anh ta chạy thầy chơn không không bèn đất, nuôi bệnh đêm không nhắm mắt. Có bữa anh ta ngó vợ và khóc và nói rằng : « Nếu thằng Hai có bề nào, thì tôi cũng chết, chớ tôi không sống được ». Lạ nghe chồng nói như vậy lại càng kinh mẩn hơn nữa.

Ông trời cũng có nhơn, ông không nỡ hại người có tình có nghĩa. Thằng Hai tuy đau nhiều, nhưng mà quá 3 tháng rồi, thì bệnh cũng thuyên giảm dần, vợ chồng Cu mới hết lo sợ nữa.

Thằng Hai bị cái trận đau ấy làm cho việc học phải trở ngại nên đến 22 tuổi mới thi đậu Dip-lôm. Khi ấy Lạ muốn cho con làm thầy-giáo hoặc thầy-thông, rồi cưới vợ làm ăn như thiên-hạ. Thằng Hai cười mà nói rằng : « Cưới vợ làm chi gấp vậy má. Con muốn xin cha cho con ra Hà-nội học thêm ít năm nữa. Con muốn học nghề kinh-lý đạt-diễn, học ba năm về làm ông Kinh-Lý, ăn lương lớn, chừng ấy cưới vợ mới có đủ tiền mà nuôi nó chớ. »

Cu ở miệt Vinh-Mỹ, vẫn thấy người ta tranh diễn thổ, lẫn ranh rấp người ta kính trọng quan Kinh-Lý là dường nào ; bởi vậy nghe con tính học đặng làm quan Kinh-Lý thì mê bèn hiệp với con mà phản đối ý kiến của vợ rồi cho con đi Hà-Nội mà học nữa.

Thằng Hai học được 3 năm rồi. Năm nay nó thi, hệ đậu thì nhà-nước sẽ cấp bằng làm quan Kinh-Lý. Lúc này Cu đương làm Hương-sư trong làng, có ruộng đất, có trâu ghe, có nhà cửa tử-tế. Bưởi tuy không giàu bằng Cu, không có dự việc làng như Cu, song trong nhà cũng có dư được năm bảy thiên lưa. Vợ chồng Cu cũng như vợ chồng Bưởi, cứ vái-vang cho thằng Hai thi đậu đặng trong thân-tộc có một người làm quan cho cha mẹ bà con được đẹp mặt nở mày với thiên-hạ. Cái hy

vọng này tuy không cao, song là cái hy-vọng chung của bực thường dân, mà coi lại nhiều người học-thức cũng còn tưởng phải làm quan mới vẽ vang, mới sang trọng. Cu với Lưu mơ ước như vậy nghĩ chẳng lạ gì.

Bữa rằm tháng sáu là ngày giỗ cơm cho ba Cam. Vì ba Cam không có vợ con, lại ngày trước chết tại nhà của Hương-sur Cu, nên vợ chồng Hương-sur Cu xin với Bưởi để luôn bàn thờ tại nhà mà thờ.

Cúng bữa đầu, Hương-sur Cu không có mời làng xóm, duy có nội nhà với vợ chồng Bưởi mà thôi. Chưng cúng quấy xong rồi, bèn dọn một mâm ở nhà sau cho sắp con ăn với mấy đĩa trong nhà, còn vợ chồng Bưởi với vợ chồng Cu thì ngồi một mâm ở nhà trên.

Uống rượu được vài ly, Hương-sur Cu mới nói rằng : « Ngày nay vợ chồng tôi có cơm mà ăn đây, thiệt tôi nhờ anh ba lung lắm, nếu không có ảnh bày biếu, mình lục-đục ở dưới Bình-phú-Tây hoài, thì làm sao mình được như vậy ? »

Bưởi cười và nói rằng :

— Tôi muốn khi nào tôi với giượng đi về Gò-công chơi một chuyến. Mình đi đã hai mươi mấy năm rồi mà không về lần nào hết, tôi nhớ bà con ở dưới quá.

— Nhiều khi tôi cũng muốn đi về Gò-công, trước thăm mồ-mã, sau thăm anh em chơi. Mà lần nào ở nhà tôi nó cũng bàn ra hoài ; lại tôi nhớ lời anh ba dặn đừng có về xứ Gò-công làm chi, nên rồi thôi tôi không đi.

— Bây giờ mình làm ăn khá rồi, mình về chơi, ai dám khinh-khi mà sợ. Thôi để chừng gặt hái rồi, hai anh em mình đi.

- Về dưới có chỗ đâu ở mà chơi.
- Mình ở nhà cậu ba Rạng được mà.
- Tôi muốn về phía dưới Đập-ông-Canh.
- Ở trên đó rồi mình xuống dưới Đập-ông-Canh chơi được mà.

Thị-Tỏ vọt miệng nói rằng : « Giương tư có xuống Đập-ông-Canh thì xuống, chớ ở nhà tôi còn xuống đó nữa mà làm gì. »

Bưởi nghe vợ nói như vậy thì hỏi rằng :

- Sao mình lại không muốn tôi xuống Đập-ông-Canh ?
- Cái chỗ không phải, mình còn leo tới đó làm chi.

Mình khéo nói dử hôn ! Người không phải, chớ có chỗ nào mà không phải. Mà ai quấy thì có người, chớ không phải nội xứ Đập-ông-Canh đền quấy hết. Ai ở xấu với mình thì họ mắc cỡ. mình có ở xấu với ai đâu mà ngại, nên không dám tới đó.

Bà Hương-sự nãy giờ ngồi lặng thinh mà ăn, chừng nghe anh với chị cãi tới đó thì cắn-rắn : « Thôi anh hai. Anh nhắc chuyện củ mà làm gì. . . . »

Thinh-linh ngoài sân có một tên trùm bước vô lột khăn xá Hương-sur Cu và trao một miếng giấy xanh và thưa rằng : « Thưa có một cái dây-thép của ông, nên cậu Xã biểu tôi cầm lại cho ông. »

Vợ chồng Cu đều biến sắc, Hương-sur Cu và mở cái dây-thép và nói rằng : « Chắc là dây-thép của thằng nhỏ ở ngoài nó đánh về. Cha chả, không biết nó thi đậu hay không đây. » Cu với Bưởi đều dốt hết thấy. Bà Hương-sự nóng nãy, muốn biết coi dây-thép nói chuyện gì, bèn kêu một đứa con của Bưởi mà sai cầm dây thép lại mượn thầy-giáo coi giùm. Thằng

nhỏ đi một hồi rồi hào hên chạy về nói rằng : «Thầy giáo nói chú Hai thi đậu »,

Cả nhà đều mừng rộ, xúm nhau nói nói cười cười om-sòm. Hương-sư Cu vuốt râu nói rằng : « Con tôi nó được làm ông Kinh-lý rồi, thôi tôi không còn lo việc gì nữa hết. Mà nó thấy hôn ? Tôi biết con tôi học được lắm mà. Vậy năm trước tôi chịu cho nó đi học thêm nữa, cứ theo căn-nhãn tôi hoài ».

Bà Hương-sư ngồi cười, mà vì mấy lời ấy làm cho bà cảm quá, nên bà ứa nước mắt.

Thị-Tổ ngó quanh-quất, thấy sắp con của chị ta với mấy đứa ở đều rút đi xuống nhà dưới hết, chị ta mới làm bầm nói rằng : « Đời cái thằng Nghĩa thiệt không ra giống gì hết. Có con mà bỏ rơi bỏ rớt, dượng Hương-sư dượng lãnh dượng nuôi, bây giờ nó làm tới ông này ông kia, tôi không biết chừng thằng Nghĩa nó hay nó có mắc-cở hay không ».

Hai Bưởi day mặt chỗ khác mà đáp rằng :

-- Hừ ! Thằng đó mà biết mắc-cở giống gì. Mà mình nhắc chuyện xưa làm chi kia. Thằng Hai nó là con của dượng Hương-sư, chớ nó có biết thằng Nghĩa thằng Nghéo nào đâu.

-- Bây giờ nó nên rồi, tôi muốn nói thiệt cho nó biết, đặng nó về Gò-công nó bẹo mẹ con con mẹ Tổng Hiếu chơi.

-- Đừng có nói bậy. Thuở nay mình giấu, thôi thì giấu luôn, chớ còn nói ra làm gì. Tôi nghĩ lại tôi phục cái lòng của dượng Hương-sư lắm. Làm người như dượng đó mới thiệt là đúng-đắn. Không phải con của dượng, mà vì dượng thương cô tư nó rồi dượng coi con của cô cũng như con của dượng. Hồi nó nhỏ dượng bồng ẵm tưng-tiu, chừng nó khôn lớn dượng nuôi ăn học hần-hời, cha ruột cũng không bằng.

Thằng Hai ăn học giỏi ; tôi tưởng ngày sau nếu nó biết cội rễ của nó, thì nó càng thương càng trọng dưỡng Hương-sư nhiều hơn nữa.

Hương-sư Cu nghe Hai Bưởi khen mình, thì chúm-chím cười và đáp rằng : « Con nào cũng con, hễ mình kêu nó bằng con thì mình phải thương yêu nuôi dưỡng nó cho hết lòng. Hễ nó kêu mình bằng cha, thì mình phải ăn ở cho xứng phận làm cha. Huống chi thằng Hai nó có cha, mà cha nó không thèm nhìn nó. Anh hai với chị hai còn nhớ hay không ? Cái ngày tôi nói mà cười má nó, tôi có nói rằng : « Con của vợ tôi là con của tôi. Người ta bỏ, tôi lãnh tôi nuôi. Thằng Hai không có cha, tôi lãnh tôi làm cha. » Tôi hứa với má nó thì tôi phải làm. Ngày nay tôi đã tròn phận sự tôi rồi. Tôi đã đến giữa Tòa mà nhìn nó là con. Tôi đã nuôi nó ăn học thành người tử-tế rồi. Như nó biết xét nó thương tôi thì tốt, bằng nó không nghĩ, nó đủ lòng đủ cánh rồi nó bay bổng, nó không thương tôi nữa thì tôi cũng không phiền, miễn là tôi xét trong lương tâm, tôi không có chỗ nào ăn-năn, với tôi ngó má nó tôi không hổ thẹn, bao nhiêu đó cũng đủ cho tôi vui rồi. »

Một người vợ như bà Hương-sư mà nghe chồng nói như vậy thì không thể nào cầm giọt lụy được. Bà Hương-sư lấy khăn lau nước mắt mà đáp rằng :

— Đã biết con tôi nó thuộc dòng bạc bẽo. Nhưng mà tôi nuôi nó từ nhỏ chi lớn, tôi dạy dỗ từ chút, tôi tập tánh tình nó giống theo tôi, nên tôi chắc không khi nào nó vong-ân bội nghĩa như họ vậy đâu. Làm cha...như mình, con nào mà bạc được. Nếu nó bạc thì nó là yêu quái, chớ nó có phải là người ta đâu. Mà thôi, chuyện xưa mình nhắc lại mà làm gì.

Tôi thường nói với mình, mẹ con tôi ở dưới bùn, cái người xô xuống đó theo lẽ họ phải vớt lên mà tắm rửa. Họ không làm như vậy, họ xô rồi họ bỏ họ đi tuốt. Trong lúc mẹ con tôi chơi-vơi, mình ghét mẹ con tôi mới phải, song mình không giận, không ghét, mình lại đưa tay ra mà kéo mẹ con tôi lên, rồi mình tắm gội ngày nay được sạch-sẻ. Cái ơn của mình đời đời kiếp kiếp không bao giờ tôi quên được, mà tôi chắc con tôi nó giống tôi, chẳng khi nào nó quên đâu. Trót 25 năm nay, tôi biết mình là chồng của tôi mà thôi, tôi có kẻ tới ai đâu. Trót 25 năm nay, con tôi nó biết có một mình mình đây là cha nó, chứ nó có biết cha nào nữa. Ngày nay con mình nó nhờ mình mà học đã nên rồi, tôi xin mình yên lòng thương nó cũng như xưa nay vậy, đừng có nghi-ngại đều chi mà tội nghiệp cho con.

— Không. Tôi thương con lắm, tôi có nghi ngại đều chi đâu. Nhưng mà có một việc xưa rày nó làm cho tôi bối-rối hoài, hễ tôi nhớ tới thì tôi ngủ không được. Bữa nay sẵn có anh hai chị hai đủ mặt mà lại thằng Hai cũng thi đậu rồi nữa, vậy tôi tưởng cũng nên tỏ việc ấy ra trước là anh hai chị hai, sau nữa cho má nó rõ.

Hương-sur Cu nói tới đó rồi lấy gói thuốc ra mà vắn, diện mạo rất nghiêm-nghị ai dòm thấy cũng biết anh ta muốn nói một việc gì trọng-hệ lắm. Vợ chồng Bưởi và bà Hương-sur ngồi ngó nhau, trong lòng không yên. Hương-sur Cu đốt thuốc mà hút một hơi rồi mới nói rằng: « Má nó cũng vậy mà anh hai chị hai cũng vậy, chắc là cũng biết tôi thương thằng Hai lắm chứ chẳng không. Tuy nó không phải máu thịt của tôi, nhưng mà tôi nuôi nó từ nhỏ tới lớn, tôi tưởng nó là con ruột của tôi, chứ không có nhớ là con ghẻ chút nào. Trót hai mươi mấy năm nay tôi làm vui đầu vui óc, tôi tiện-tận chắt-

lột từ đồng, bồn tâm của tôi là muốn có tiền dư, trước nuôi con ăn học với người ta, sau chừng vợ chồng trăm tuổi già, để lại cho con chút-dính cho nó khỏi nghèo-nản cực-khổ. Năm nay con thi ra trường, nó sẽ làm ông này ông kia, năm đêm tôi nghĩ lại sự tôi thương con, tôi tỉnh lảng-xăng cho nó thuở nay đó thì được về phần tôi, mà quấy về phần của con lắm. Anh chị với má nó nghĩ lại đó mà coi, thằng Hai có cha, mình đều biết hết thấy. Cha nó sang-trọng giàu-có. Lúc nó còn nhỏ tôi giấu mà nuôi nó, chẳng có lỗi gì. Bây giờ nói khôn lớn rồi, nếu tôi giấu nữa đặng giành mà làm cha, tôi làm như vậy té ra tôi đoạn cái tình phụ-tử của nó, tôi ngh, quấy với nó lắm. Bởi vậy mấy tháng nay tôi buồn hết sức không biết có nên tỏ thiệt với con hay không. Nếu tỏ thiệt thì tôi sợ cái tình cha con yêu-mến nhau thuở nay đó nó phải phai-lọt chút-dính rồi không được vui như củ nữa. Còn nếu không tỏ thiệt thì quấy với con lắm, mà lại ngày sau nếu nó biết được cội-rễ của nó, thì nó còn coi tôi ra gì. Nay con thi đã rồi, thôi tôi tính chừng nó về đây tôi đọc hết công chuyện ngày xưa lại cho nó hiểu; thà là nó bớt thương tôi, chớ tôi không muốn để cho nó trách tôi, »

Bà Hương-sur hiểu rõ ý của chồng rồi thì bà biến sắc, vùng đứng dậy nói rằng :

— Minh tinh như vậy sao được. Minh không thương con nữa hay sao, nên minh tinh gây cái mối buồn rầu cho con ? Cha nó là minh đó, chớ tôi không biết cha nào hết.

— Tôi cũng cha, mà cha ghẻ, sao bằng cha ruột được !

— Minh nói mấy tiếng ấy, thiệt cũng như minh cầm dao cắt ruột tôi...

-- Không. Má nó đừng có buồn. Việc tôi tính đó phải lắm. Tôi không muốn cho con ngày sau nó có chỗ trách tôi được, hờ không phải tôi có ý muốn làm buồn cho má nó đâu.

--- Tôi cũng biết mình không có ý muốn làm buồn cho tôi. Nhưng mà chuyện xưa tôi đã quên lâu rồi, bây giờ mình bày ra thì tôi vui sao được.

-- Con đã nên người rồi. Mình không phép giấu cội-rễ nó nữa. Nếu mình không cho nó biết cha ruột nó, thì tức-thị mình dắc con mình vào đường bất nghĩa.

--- Cha ruột nó nên thân gì đó mà nói cho nó biết.

— Dầu nên thân hay là không nên thân, cũng là cha. Cha nó có quấy là quấy với người khác, nó là con, có lẽ nào nó hờn cha nó.

— Cha nó bỏ nó, không thèm nhìn nó, không nuôi dưỡng nó, cha nó ở như vậy không quấy với nó hay sao?

— Dầu có quấy với nó đi nữa, nó cũng không phép trách. Huống chi cái quấy của cha nó thì anh ba đã rửa sạch hết rồi. Bây giờ má nó không được phép trách nữa. Nếu má nó còn ghi trong lòng hoài, thì ra hẹp-hòi lắm.

— Người làm nhờ-nhuốt danh giá của tôi, làm sao mà tôi quên được. Dầu tôi không thù oán đi nữa, thì tôi cũng khi lắm chớ. Bây giờ biểu con tôi phải kêu người ấy bằng cha, thì tôi chịu sao được?

-- Mình đừng có cố chấp quá như vậy không nên. Cái lỗi của người ta làm ngày trước, có lẽ người ta đã ăn-năn lâu rồi.

— Người như vậy có bao giờ mà biết ăn-năn.

— Mình bỏ xứ mà đi hai mươi mấy năm nay, mình có gần-gũi hoặc có gặp mặt người ta lần nào nữa đâu mà mình dám

đoán bụng người ta được. Má nó nhớ lại mà coi, ngày tôi cười má nó rồi, cô ba Nhơn tìm tới nhà mà bông ảm thẳng Hai rồi cô xin chuộc nó. Tôi chắc hồi đó cậu hai Nghĩa đã ăn-năn rồi, song cậu ngõ-ngàn không tới được nên cậu cậy cô ba Nhơn tới đó đả. Hồi đó thẳng Hai còn nhỏ, mình không chịu cho thì mình phải. Bây giờ nó đã lớn rồi, nếu mình giấu nữa thì mình quấy lắm. Mình phải nói thiệt rồi để cho con thông-thã nó liệu định. Nếu nó không chịu nhìn cha ruột nó thì thôi, còn như nó bỏ tôi mà trở về cội-rễ tự ý nó, má nó cũng đứng cần.

Bà Hương-sư ngồi nơi góc vĩa rồi bà lấy vạc áo che mặt và khóc và nói rằng : « Sự nhớ-nhuốt của tôi hai mươi mấy năm nay đã che đậy yên rồi. Bây giờ còn dờ ra làm chi. Nếu mình thuật cái hư của tôi cho con biết thì nó còn coi tôi ra gì nữa. Tôi nói thiệt nếu con tôi mà nó hiểu thấu cái thói hư của tôi hồi trước, thì tôi phải chết chớ tôi không thể nào mà dám ngó mặt nó nữa. Mình nghĩ lại mà coi, con mình nó có ăn học, chớ không phải là đờn ngu dốt. Bây giờ nó đã làm ông này ông kia rồi. Mình chỉ cội-rễ của nó cho nó biết, tức là mình thuật cái hư của tôi cho nó nghe. Vì dầu nó nghĩ tình mẹ con, nó không nỡ xô đuổi tôi, song nó kêu tôi bằng « má » có lẽ nó cũng ngại cái miệng nó lắm chớ. Xin mình thương giùm phận tôi. »

Hương-sư Cu nghe vợ dẫn cái lý-thuyết ấy mà cần, thì anh ta bối-rối, nửa vì cái lương-tâm của mình, nửa vì cái danh-giá của vợ, nên anh ta ngồi cúi mặt, tay gãi vế, tay gãi đầu không biết liệu làm sao được.

Cai-tuần Bưởi với Thị-Tỏ nầy giờ ngồi lặng thinh mà nghe vợ chồng Hương-sư Cu cãi lẽ với nhau, tuy không hiểu đáo để cái ý-tử cao-thượng trong những lời cãi ấy, song cũng

biết Cu nói phải, mà Lưu nói càng phải hơn nữa, bởi vậy chừng thấy Cu chịu thua, không có lời mà đáp nữa, bèn phụ với Lưu mà khuyên Cu bỏ dẹp chuyện củ, đặng cho trong nhà yên-ổn, vợ chồng hòa-hảo, cha con vui vầy như xưa. Hương-cư Cu xiêu lòng, nhưng mà anh ta ngồi thở ra và than : « Nếu vì cái hiếu nghĩa của con, thì phải phạm cái danh giá của vợ. Thôi thì phải nín luôn, chớ biết làm sao bây giờ. Cái bụng của tôi, tôi xin phú cho trời đất biết. »

Bà Hương-sur đáp rằng : « Tôi đợi ơn mình lắm. Xin mình đừng tưởng cái bụng của mình không ai biết. Tôi biết lắm ; mà tôi nghĩ một mình tôi biết cũng đủ rồi. » Hương-sur Cu nghe mấy lời tri-kỷ thì thỏa chí, nên mắt ngó vợ mà miệng chúm-chím cười.

Cách chừng một tháng Võ-văn-Hai về tới, thưa cho cha mẹ hay rằng quan trên đã cấp bằng cho mình làm chức Kinh-lý thuộc ngạch Nam-ký và cho phép về thăm nhà vài bữa rồi lên Saigon làm việc.

Vợ chồng Hương-sur Cu vui mừng kể không xiết. Vợ chồng Cai-tuần Bưởi với sắp con cũng chạy lại mừng quan Kinh-lý thi đậu. Bà Hương-sur thỏ-thể nói với chồng rằng : « Hôm bữa con gàn thi, tôi có vái đất nước ông bà một heo. Nay con thi đậu nó đã về tới, thôi để làm heo trả lễ cho rồi. » Ông Hương-sur gặc đầu lia-lịa mà đáp rằng : « Vậy chớ sao. Hễ vái thì phải cúng cho rồi để mắc nợ làm chi. »

Bà Hương-sur liền biểu bạn bắt heo làm thịt, còn Hương-sur thì sai trùm đi mời Hương-chức trong làng. Đến chiều khách tới đủ mặt. Trong nhà cười nói om-sòm, dưới bếp nấu nướng rần-rạc. Hương-chức thì ngợi khen quan Kinh-lý, còn bạn-bè thì mừng rỡ cho chủ nhà. Cúng rồi ăn uống đến khuya khách mới từ, ai về nhà nấy.

Vợ chồng Hương-sur Cu nằm trên ván mà nghỉ. Ông Kinh-lý Hai thì ngồi chơi tại cái bàn gần đó. Bà Hương-sur hỏi thăm cách thi của con một hồi rồi bà nói rằng : « Cha mẹ lo cho con ăn học. Ngày nay con học được thành danh, thiệt cha mẹ vui mừng lắm. Tuy vậy mà cha mẹ còn lo một chút nữa, là lo kiếm vợ cho con. »

Ông Hương-sur vùng ngồi dậy nói rằng : « Má nó cần gì phải lo việc đó. Con mình làm ông Kinh-lý thiếu gì chỗ tử-tế họ nài họ gã con mà lo. Tôi sợ e rồi đây họ giành họ gã, con mình nó bối-rối không biết ưng chỗ nào chớ. Con mình nó lớn rồi, má nó đừng có tính lộn-xộn, để cho nó lựa, hề nó đành chỗ nào thì mình cưới chỗ nấy cho nó. »

Ông Kinh-lý ngồi cúi mặt xuống bàn mà nói rằng : « Cha nói như vậy cũng phải. Nhưng mà áo mặc không qua khỏi đầu được. Việc vợ chồng là việc trọng, con phải để cho cha mẹ định, chớ có lẽ nào con dám tự chuyên. Đã biết bây giờ con làm tới chức Kinh-lý, song nếu không có cha với má thì con làm sao mà lãnh được chức đó. Con học xong rồi, tự-nhiên con phải cưới vợ. Vậy cha với má coi chỗ nào phải thì con ưng. Dầu cha với má cưới con ăn mày cho con đi nữa, con cũng không dám cãi. »

Ông Hương-sur nghe con nói mấy lời lẽ-nghĩa như vậy thì ông cảm-động hết sức. Ông ngồi lặng-thình mà nghĩ thầm rằng có con như vậy đại gì đem giao cho người khác. Huống chi mình làm cha nó, mình có đủ giấy tờ hấn-hời, ai mà cả được. Vì dầu ngày sau tình-cờ mà nó biết cội-rễ của nó đi nữa, thì mình nói họ bày đặt nói xấu cho mẹ nó. Mình nói thì tự-nhiên nó phải tin hơn. Nó là đứa biết phải, mà nó lại thương mình, có lẽ nào nó nghe lời người mà bạc mình

đặng hậu họ. Ông ta nghĩ như vậy rồi ngó vợ, nhớ mấy lời nói hôm trước ông khen vợ nói phải, nên nhứt định giấu luôn, không thuật chuyện xưa cho con biết làm chi.

Ông Kinh-ly ở nhà chơi hai bữa rồi từ giã cha mẹ bà con đặng đi lên Saigon mà làm việc.

Vợ chồng ông Hương-sư đêm nào cũng bàn tính với nhau, không biết con của ai xứng-đáng đặng nói mà cưới cho ông Kinh-ly. Cách vài tuần-lễ, ông Hương-sư được thơ của con gửi về mà thưa cho ông hay rằng quan trên đã bỏ xuống ở tỉnh Gò công mà đo ruộng đất làng Vĩnh-Lợi với Vĩnh-Hựu. Vợ chồng Hương-sư Cu nghe tin ấy thì biến sắc, lật đật sai đưa nhỏ ở đi mời Cai-tuần Bưởi đặng nói cho anh ta hay.

Cai-tuần Bưởi nghe tin Kinh-ly Hai đòi về Gò công, thì cười mà nói rằng : « Nó về Gò công, thì mình xuống thăm nó rồi luôn dịp mình thăm bà con chơi. Vợ chồng giượng lo cái gì ? Thế khi vợ chồng giượng sợ nó về đó rồi bề chuyện phải hôn ? Có ai biết nó đầu mà giượng sợ bề chuyện. Giượng quên hay sao ? Hồi giượng lập khai sanh cho nó thì giượng khai nói để tại Vĩnh-Mỹ, nó là con của giượng, nó có bề chuyện gì đầu mà hỏi thăm, nên giượng sợ bề. Vợ chồng giượng đừng có sợ. Nó được đòi về xứ mình thì tốt lắm chớ. »

Vợ chồng Cu nghe anh khuyên giải như vậy mới yên tâm.

Chúng ta bỏ xứ Đập-ông-Canh mà đi theo Cu với Lựu đã 25 năm rồi. Bây giờ chúng ta trở về đó mà xem thử coi nhưn vật có đổi dời hay không.

Không có đổi dời chi lắm. Ruộng cũng cứ cấy lúa, và tá-diền cũng dầm mưa dạn nắng trót năm, đến mùa gặt đong lúa ruộng cho chủ-diền rồi, mỗi nhà còn dư được ít chực giả,

thì hơn-hở vui mừng kho-khoan mùa trúng. Theo mấy xóm thì nhà cửa ở đông hơn hồi trước, cây cối coi cũng lớn hơn, nhưng mà hơn dân cũng còn giành nhau làm làng, dầu phải tốn-hao, chiu-lòn không nệ, miễn là được họ kêu « chú phó-thôn » hay là « cậu tri-bộ » cho đẹp mặt nở mày thì thôi. Đường lộ cũng còn thẳng băng qua mấy xóm, song bây giờ bỏ đá đờ mà trái đá trắng đặng cho nhà nghèo đi bộ vấp đau chun, còn nhà giàu chạy xe hơi khỏi lầy khỏi sụp. Ông chủ nhà cũng chưa chịu nói chuyện vui cười với sấp dày dờ, người có tiền cho vay, không luận đưa bạc ra hồi tháng nào, cũng cứ buộc ngoài giêng hè 10 đồng thì phải trả 12 hoặc 13.

Nhơn-vật dòm chung thì thiệt không thấy đời đổi, nhưng mà gia-đạo của bà Cai-Tông Hiếu coi lại thì không giống như hồi xưa. Bà Cai-Tông Hiếu chết đã mười mấy năm rồi, tá-diễn tới lui khỏi phải hầu hạ bà, mà ai ra lãnh chức Hương-quản cũng khỏi bị bà sai khiến nữa. Cậu hai Nghĩa năm nay đã trên 50 tuổi rồi, mái tóc đã bạc hoa râm, da mặt đã dòn chứt đỉnh, nhưng mà hai vít của ba Cam chém ngày trước cũng còn rành-rạnh trên mặt, nên bây giờ cậu làm Hội-đồng địa-hạt, mà những người không ưa cậu, họ không chịu kêu cậu « Hội-đồng Nghĩa », họ lại kêu là « Hội-đồng Theo » đặng ngạo cậu chơi.

Mợ hai Hương đã gần già rồi, răng đã rụng hết ba bốn cái, mà nước da của mợ coi cũng chưa chịu mơn, giọng nói của mợ nghe cũng chưa được êm, mợ cũng xõn-xản với chồng, cũng còn gắt-gao với tá-diễn tá-thồ như hồi trước.

Vợ chồng Hội-đồng Nghĩa ở với nhau thuở nay sanh có ba người con mà thôi. Người con gái đầu lòng là cô hai Diệu, hồi thầy Hội-đồng lẹo-tẹo với tư Lựu, thì cô mới biết đi. Khi

Cu dặc Lưu mà đi rồi, thì vợ chồng Hội-đồng Nghĩa mới sanh thêm 2 người con nữa : một người con trai tên là Tý và một người con gái út tên là Thục.

Cô hai Diệu khi được 18 tuổi thì cha mẹ gả cho con ông chủ Khoán ở trong Long-Hựu. Cô về nhà chồng ở được ba năm, kể cha chồng chết, chồng mê sa bài bạc phá tan sự-nghiệp. Vợ chồng Hội-đồng Nghĩa thấy rề xài phá đả suy-sụp rồi, sợ nó phá lây tới gia-tài của con mình, nên lật-đật bắt cô hai Diệu về. Cô hai Diệu ở với chồng được một đứa con rồi, mà cô cũng đành dứt đạo cang thương bỏ nhà chồng mà trở về cha mẹ. Trong mấy năm này chồng của cô lâu lâu cũng có ra mà thăm vợ con một lần, nhưng mà lần nào chồng tới thì cô lợt-lạt, chẳng khác nào như cô đối với một người ở lối xóm tới chơi vậy.

Cậu ba Tý đã chết hồi năm ngoài rồi, chớ chi cậu còn thì năm nay cậu được 20 tuổi. Khi cậu còn nhỏ thì vợ chồng thầy Hội-đồng Nghĩa tung-tiêu cậu như vàng như ngọc, tuy là cứng cậu, nhưng mà muốn cho cậu nên, bởi vậy phải dẫn lòng phân rẻ đem xuống chợ Gò-công mà gởi cho cậu ở đi học. Cậu đi học thì cậu xài phá tốn hao nhiều, nhưng mà cậu mò riết rồi cũng lên tới lớp nhứt và cũng đi thi với chúng bạn. Cậu đi thi hai lần mới lấy được cái bằng sơ-đẳng. Tuy vậy mà cha mẹ mừng rỡ hết sức, làm heo tạ ơn đất nước, gấm-ghe muốn chọn chỗ giàu có mà cầu hôn. Chẳng hiểu là tại người ta chê mà không gã, hay là tại cậu ba Tý chưa gặp được duyên, mà đi coi vợ ba bốn chỗ, chẳng xong một chỗ nào, thầy Hội-đồng Nghĩa giận mới đem con lên Saigon mà cho học thêm, chưa được một năm thì cậu mang bệnh mà chết, làm cho thầy Hội-đồng, mất người kế nghiệp, thầy rầu-rĩ trăm phần, mà bà Hội-đồng còn theo rầy-rà, bà nói tại chồng bày chuyện cho học thêm nên con bà mới chết. ✱

Còn cô út là cô tư Thục năm nay cô được 17 tuổi rồi, đã có hai ba chỗ cậy mai cậy mối nói mà xin coi. Cô giống mẹ, nên nước da cô không trắng, hình vóc cô to xương, song gương mặt cô coi cũng hữu duyên, nhứt là cô được cặp con mắt thiệt là lanh, chẳng hiểu trong sách tướng họ đoán tốt xấu thế nào, chớ con mắt ấy hễ trai thấy thì ưa lắm.

Một buổi sớm mơi, trời thanh-bạch. Trước sân cỏ cây tươi tắn, lại thêm bầy chim se-sẻ bay lên đáp xuống mà kiếm ăn, trong nhà dọn-dẹp trang-hoàng, lại thêm các cửa đều mở hết, nên ở ngoài dòm vô coi hực-hỡ. Ấy là nhà của thầy Hội-đồng Nghĩa sửa-soạn kỳ côm cho ông Cai-tổng Hiếu.

Hương-chủ Khanh ở trong chợ Giồng-ông-Huê là em rể của thầy Hội-đồng Nghĩa, nhớ ngày kỳ côm của nhạc-phụ, nên thặng xe hai bánh đi với vợ là cô ba Nhơn, mà ra nhà anh.

Cô tư Thục thấy cô với giương ngừng xe trước sân, thì lật đật chạy ra mừng rỡ. Vợ chồng thầy Hội-đồng với cô hai Điện cũng ra đứng dựa cửa mà chào mừng.

Bà Hương-chủ Khanh năm nay đã 47 tuổi rồi, nhưng vì bà không có chữa đẽ lần nào, nên bà còn được mạnh-mẽ, ăn nói nhậm-lẹ, đi đứng gọn-gàn, da mặt chưa dùn, mái tóc chưa bạc. Bà tánh tình bải-buôi vui-vẻ, hỡi vậy vừa bước vô cửa rồi bà chào hỏi mấy người tá-diễn tá-thổ đến dọn đồ; bà nói lảng-xăng không dứt tiếng. Bà hỏi cô tư Thục sai trẻ ở ra xe bung cam bưởi cau trầu vô; bà kêu thặng đánh xe mà dạy phải coi cho ngựa ăn uống cho tử-tế. Mấy người đờn-bà đến dọn đồ, ai nghe tiếng bà chủ nói rần trên nhà trên thì cũng đều hơn-hở vui mừng.

Bà Chủ đi lại đứng trước mỗi bàn-thờ mà coi chung dọn, rồi bà đi vòng xuống nhà dưới mà coi đờn-bà nấu-nướng, gặp

mỗi người, bà đều có một câu chuyện mà nói, bà không bỏ sót một người nào, hỏi vậy bà lại gần ai cũng vui, chừng bà đi ai cũng ngó.

Bà trở lên nhà cầu, thấy ông Chũ với hai vợ chồng thầy Hội-đồng đương ngồi nói chuyện, bà bèn bước lại ván và têm trầu mà ăn và hỏi rằng: « Bữa hôm ở nhà tôi đi Gò-công về nói có gặp anh đi đóng bách-phần đất. Anh mua sở ruộng nào đó vậy anh hai? »

Thầy Hội-đồng Nghĩa đưa tay lên và gãi cái thẹo trên mặt và đáp rằng:

— Mua đất của Chánh-bái Huân bên Ụ-giữa.

— Anh mua mấy mẫu, giá bao nhiêu đó?

— Ông thiếu có ba ngàn đồng bạc, mà 4 năm nay ông trả lời hoài, trả vốn không nổi. Năm nay ông theo năn-nỉ mua giùm cho ông, cực chẳng đã phải mua, chớ mắc quá. Không đầy 15 mẫu mà mua tới 8 ngàn.

— Theo giá lúa bây giờ thì ruộng đó còn rẻ, chớ có mắc đâu. Mà tuy nói 8 ngàn, chớ 4 năm nay anh cho vay ăn lời đã hai ngàn rưỡi hoặc ba ngàn rồi, thì tức thị anh mua ruộng đó có 5 ngàn hay là 5 ngàn rưỡi gì đó chớ gì.

— Tính như cô vậy sao được? cho vay thì cho vay, còn mua ruộng thì mua ruộng chớ. San qua sót lại như vậy sao cho phải.

— Vậy chớ anh cho vay 3 ngàn đồng đó, mấy năm nay anh không có ăn lời hay sao?

— Sao lại không ăn lời.

— Thi anh ăn lời luôn trong 4 năm, tức thi anh đã lấy vốn của anh rồi. Bây giờ anh mua ruộng đó, anh trừ hết 3 ngàn, cũng như anh mua có 5 ngàn chớ gì.

— Cô tính kỳ quá! Cô nói như vậy té ra tôi muốn đoạt của ông Bái Huân hay sao? Tại ông năn-nỉ quá, chớ tôi có thêm mua đâu. Từ ngày thẳng Tý chết cho tới bây giờ, tôi hết muốn mua ruộng mua đất thêm nữa. Mua thêm mà làm gì! Tôi còn có 2 đứa con gái, mua cho nhiều đặng ngày sau người dung họ ăn, chớ có ích gì.

Hương-chủ Khanh nghe nói như vậy thì cười mà đáp rằng:

— Anh nói như vậy sao cho phải. Con trai hay là con gái cũng vậy, con nào cũng là con chớ. Anh được 2 đứa con gái, anh có phước biết chừng nào. Vậy chớ vợ chồng tôi trời-trối, không có một chút con nào hết đây lại sao.

— Thà là không có con như giương vậy cho xong, chớ có thứ con gái mà làm giống gì. Đó, con Diệu đó. Hễ vợ chồng tôi chết rồi, chia ruộng cho nó, chồng nó đánh bạc thua chừng một năm thì tiêu hết chớ gì. Còn con Thục, chừng nó có chồng đây cũng vậy nữa.

Bà Hội-đồng nẩy giờ ngồi lặng thinh, chừng bà nghe chồng phiền con, bà mới nói rằng:

— Hừ! Khéo nói dủ hôn! Con Thục rồi sao? Tại mình gả con Diệu, mình lựa thứ đồ gì ở đâu, nên nó mới vậy, sao mình lại đồ thừa cho con?

— Còn lựa sao nữa? Anh chủ Khoan là người giàu có lớn, anh giàu hơn mình nữa. Gã con thì lựa như vậy, chớ biết lựa làm sao. Thấy thẳng con ảnh nó nhỏ-nhẹ dễ thương, mình tưởng nó tử-tế nên mới gả; ai dè đâu ảnh khuất rồi, nó sanh tâm phá của. Sao hồi đó mình không căn, rồi bây giờ mình lại nói tại tôi?

— Tôi là đờn-bà cần mình sao được.

— Sao lại không được? Chẳng bằng mình thấy anh suôi giàu mà có một đờn con, mình muốn cho con Diệu ăn gia-tài đó, nên mình xuôi thêm đặng cho tôi gã.

Bà chủ Khanh nghe hai vợ chồng thầy Hội-đồng cãi với nhau thì bà cười ngất và can rằng : « Thôi, việc đã lỡ rồi, bây giờ ông đổ cho bà, bà đổ cho ông mà làm chi. Không biết chừng tại cái phần số của con Diệu phải cực, nên trời mới khiến như vậy. Mà việc này anh hai chị hai đều có lỗi hết thấy. Gã con, ta phải lựa hơn nghĩa, chớ sao lại lựa giàu có? Hơn nghĩa mới bền, chớ ruộng đất có bền ở đâu. Anh chủ Khoan giàu, mà không biết chừng tại ảnh ăn ở bất hơn, nên trời mới khiến cho con ảnh phá tan sự nghiệp của ảnh. Tôi tức tôi không có con, chớ nếu trời cho tôi có con tôi gã, tôi lựa hẳn-hời lắm. »

Bà Hội-đồng cười và hỏi rằng :

— Còn lựa cách nào? Đâu cô nói cho tôi nghe thử coi.

— Trước hết mình phải chọn thẳng rể cho có học thức, bởi vì đời này nếu không có học thì thua sút người ta lắm. Mà có học thức song cũng phải có hơn nghĩa mới được, bởi vì học thức mà không hơn nghĩa thì tự-nhiên phải gian ác. Chọn được 2 đều đó rồi, còn phải xem hình tướng thẳng rể cho mạnh dạn, bởi vì mình gả con cho đờn bạc nhược thì con mình trọn đời phải nuôi bệnh hoài, mà nó sanh con bằng tay út tay cái càng khổ nữa. Đó, chọn rể phải chọn như vậy, không cần giàu, nghèo, không cần sang hèn. Nghèo hèn mà nó ở phải thì quý hơn là giàu sang mà ở quấy biết chừng nào.

— Cô nói nghe phải lắm. Thiết hồi gã con Diệu, vợ chồng tôi cũng có vụng tinh một chút. Thôi, còn con Thục đó, tôi giao cho cô lựa cô gã giùm cho tôi.

— Ý chị muốn gã nó cho hạng người nào ?

— Cô lựa chỗ nào phải, hễ cô ừ thì tôi gã.

— Không. Lựa chỗ phải thì đã đành, nhưng mà chỗ phải cũng theo thế, nhà giàu cũng có cái phải, mà làm quan cũng có cái phải. Vậy chớ con nhà giàu với người làm việc quan chị muốn lựa bên nào ?

— Ý thôi ! tôi thất kinh con nhà giàu rồi. Tôi muốn gã con Thục cho mấy thầy đặng nó hún-hin khỏe thân nó.

Thầy Hội-đồng trợn mắt nói rằng : « Cha chã ! Muốn mang họa đa há ! Gã cho con nhà giàu, dầu nó phá cửa, thì nó có của nó cho nó phá, chớ gã cho mấy thầy, họ không có của sẵn, họ mới phá gia-tài của mình cho mà coi. »

Bà Hội-đồng nguýt chồng mà đáp rằng : « Minh không giỏi gì đó mà cãi. Minh gã con Diệu rồi ; tới phiên con Thục, tôi không cho mình xía vô nữa đâu mà nói. » Bà nói dứt lời liền đứng dậy bỏ đi xuống nhà dưới.

Thầy Hội-đồng Nghĩa thường bị vợ mắng quen rồi, nên thầy không biết mắc-cở, thầy ngó Hương-chủ Khanh mà nói rằng : « Nói nghe chớ vậy thôi, chớ gã chỗ nào cũng được, tôi không cần gì. Từ ngày thằng Tý chết rồi, tôi bủn-rũn tay chơn, hết kể việc gì nữa. Có được một chút con trai, mừng hết sức, tính để gia tài cho nó đặng ngày sau nó nối nghiệp mà cúng quây ông bà. Nó chận nó chết đi ; còn thứ con gái là người dung mà nghĩa gì. »

Bà Chủ Khanh nghe anh than như vậy, thì bà ngó chừng chị dâu, thấy chị đứng dưới bếp, bà bèn nói nhỏ-nhỏ rằng : « Thằng Tý nó chết đó, không biết chừng lỗi tại nơi anh. »

Thầy Hội-đồng da y lại hỏi rằng ;

-- Sao mà tại tôi ?

-- Hồi trước anh có được một đứa con trai mà anh không hương nó, anh bỏ nó thân sơ thất sở, ông trời ông giận, ông chông cho anh có con trai nữa chớ sao.

Thầy Hội-đồng châu mày lặng thinh một hồi rồi mới đáp rằng :

-- Chuyện chơi qua đường làm sao mà chắc là con của mình được ?

-- Từ hồi đó cho đến bây giờ anh có thấy nó lần nào hay không ?

-- Không.

-- Tôi có thấy hồi nhỏ. Nó giống hịch anh, cũng như khuôn đúc vậy.

-- Cô khéo bày đặt chuyện.

-- Nói thiệt chớ ai đặt chuyện làm gì. Chớ chi hồi đó anh nhìn nó, anh đem nó về anh nuôi, bây giờ anh có con trai như người ta, nó coi sóc việc nhà cho anh, sau nó phụng tự ông bà, nghĩ coi có phải tiện hay không.

-- Nhìn bắt tử vậy sao được ? Có chắc là con của mình đâu mà nhìn. Mà nhìn rồi má bầy trẻ nó sanh giặc chịu sao nổi.

-- Sanh giặc cái gì ? Anh nhìn con mà thôi, ai biểu anh nhìn mẹ làm chi mà sanh giặc. Tôi tức quá, tôi biểu ông chủ tôi ông cưới vợ bé dặng nó để con tôi nuôi, mà ông không chịu. Nếu ông có con như vậy thì tôi rước về tôi nuôi liền.

Hương-chủ Khanh nghe vợ nói như vậy thì ông vuốt râu và cười và nói rằng : « Vợ bé vợ mọn mà làm gì ? Trời cho

mình có con thì nuôi, bằng không cho thì thôi. Có con rồi nó hư thì càng khổ cho mình, chớ có ích gì. »

Bà chủ ngô chồng mà đáp rằng :

--- Có con sao lại không ích ? Nói kỳ dữ hôn ! Trời-trọi như mình đây, ngày sau vợ chồng chết rồi chớ nó bươi mà chớ có ai đâu mà đây.

--- Đây cũng vậy mà không đây cũng vậy. Hề chết rồi thì thôi.

Thầy Hội-đồng ngồi suy-nghĩ thế nào không biết, mà vợ chồng Hương-chủ đương cãi với nhau như vậy, thầy lại xen vô hỏi bà Chủ rằng :

--- Có biết mấy năm nay tụi nó đi đâu hay không ?

--- Tụi nào ?

--- Tụi Cai-tuần Bưởi.

--- Ở ợ ! Đi đâu mất hai ba mươi năm nay. Tôi cớ hỏi thăm làm chi đâu mà biết. Anh muốn tìm hay sao ? Nếu anh muốn thì tôi hỏi thăm cho.

--- Thôi, thôi. Hỏi cho biết chơi vậy chớ tìm làm giống gì. Tụi nó mọi-rợ, du-côn quá !

Thầy Hội-đồng mới nói tới đó, kể bà Hội-đồng dưới bếp đi lên. Thầy lật-đật bỏ chuyện đó mà bắt qua nói chuyện mùa-màng ít câu, rồi mời em về lên nhà trên chơi.

Đến trưa, chồng của cô hai Diệu là cậu Thôn Kinh ra tới. Cậu đi một cái xe hơi nhỏ hai chỗ ngồi ; cậu bịt khăn đen, bận áo dài, do cậu cầm tay bánh mà đi, chớ không có số-phơ. Cậu chạy thẳng vô sân, kiếm bóng mà đậu, rồi xóc bầu áo, sửa khăn đen, thủng-thẳng đi vô nhà. Duy có vợ chồng

Hương-chủ Khanh mừng rỡ hỏi thăm mà thôi, con vợ chồng thầy Hội-đồng Nghĩa không thèm hỏi, thậm chí cô hai Diệu cũng làm lơ, bỗng con đi bét xuống nhà dưới. Tá-diễn tá-thổ thấy tình chủ nhà đối với rề, họ phải dùa theo ý đó, nên họ chào hỏi lơ-là cầm chừng mà thôi.

Thôn Kinh gặp cái cảnh khó-khẩn đường ấy, nhưng vì cậu Nghĩ cậu có tội xài phá, song cậu xài là xài tiền của cậu chứ cậu không có xin của cha mẹ vợ đồng nào, bởi vậy cậu không ngại chi hết. Cậu kéo ghế bìa mà ngồi, rồi lấy thuốc ra đốt mà hút như thường.

Bà Hội-đồng ngồi dưới nhà cầu với bà Chủ, bà dòm lên thấy rề thì bà ghét lắm, nên bà nói với bà Chủ rằng :

--- Thứ đồ khốn-nạn ! Hết ruộng hết đất rồi mà không lo, cũng còn chung xe hoài ! Nếu con Thục mà nó có chồng cũng như chồng con Diệu vậy nữa, chắc là tôi hết kể sự nghiệp này rồi.

--- Không có sao đâu mà lo. Chị để tôi kiếm chỗ tôi gả con Thục cho chị coi.

--- Ừ, cô làm ơn cô lựa giùm thứ coi, chớ để ông ở nhà này ông lựa thứ đồ phá của nữa rồi mang khốn.

--- Chị để đó cho tôi.

Vợ chồng Hương-chủ Khanh ở tới chiều bữa sau, mãi đêm giỗ rồi mới về. Thôn Kinh cũng ở, nhưng mà cậu lên bỗng con được ít lần, chớ không nói chuyện với vợ được tiếng nào hết.

...

Hội-tề làng Vinh-Lợi đương nhóm. Hương-chức lớn nhỏ đều có đủ mặt tại nhà-việc.

Thôn-trưởng Viên đọc cho Hội-tề nghe một lá trát của quan Chánh-Bổ dạy làng phải dọn dẹp nhà-việc cho quan Kinh-Lý Võ-văn-Hai ở mà đo điền thổ trong làng, phải cấp dân cho quan Kinh-Lý dùng và phải mượn xe hoặc ghe cho quan Kinh-Lý đi đo đất. Hương-chủ Khanh nghe đọc trát rồi bèn kêu Hương-bộ Chậm và Hương-thân Cao mà hỏi coi có truyền rao cho các điền-chủ cấm trụ đá theo ranh, y như lệnh của quan Chánh-Bổ dạy hôm tháng trước hay không. Hương-bộ và Hương-thân đều nói đã có truyền rao đủ các ấp và điền-chủ cũng đã phân ranh rồi hết.

Hương-cả Chí tuổi gần bảy mươi, ông ngồi trên bộ ván giữa và ngoáy trầu và nói rằng : « Làm quan họ tới làng khó lòng lắm. Thằng Thôn, mây phải lo sắp đặt cho tử-tế, đừng để lòi-thôi, người ta chạy tở rồi làng bị quở hết thầy đa. »

Thôn Viên đứng dậy đáp rằng :

--- Bẩm Cả, tôi sắp đặt rồi hết. Nhà-việc mình rộng. Quan Kinh-Lý ở ngủ cái phòng bên này đây, còn làm việc thì làm tại căn giữa này được. Có một điều khó liệu là nhà khói của làng đương dở làm lại, chỗ đâu mà nấu ăn cho quan Kinh-Lý

--- À, cái đó khó đủ há. Bây giờ tính làm sao ?

--- Bẩm Cả, để chừng quan Kinh-Lý lên tới, tôi tỏ việc đó cho ngài hiểu, coi ngài định lẽ nào. Như ngài buộc phải có nhà bếp, thì mình phải mượn đỡ một căn phố chớ biết làm sao.

--- Có phố trống hay không ?

--- Bẩm có, dãy phố lá của chú Nữ ngang nhà-việc đây, tôi thấy còn một căn trống.

— Vậy thì được. Mây có nghe bữa nào quan Kinh-Lý lên làng mình hay không ?

— Bẩm không. Mà trát quan lớn gọi lên đã bốn năm bữa rồi. Vậy chẳng nay thì mai quan Kinh-Lý sẽ lên chớ không lâu đâu.

Hương-chủ Khanh xen vô nói rằng : « Bữa nào ông lên tới, em phải cho trùm mời Hương-chức nhóm mà mừng ông chớ đừng có để lơi-thời. Ông hôn, rồi ông kiếm chuyện kể vạch với quan lớn, mà khó cho làng ». Hương-chủ nói vừa dứt lời, bỗng thấy hai cái xe ngựa ngừng ngay trước cửa nhà-việc, cái trước có một người ngồi mà thôi, người ấy còn trẻ tuổi, mặc âu-phục, tướng mạo đàng-hoàng, mặt-mày sáng rỡ, còn cái xe sau có 2 người bện áo bánh-tô vàng ngồi có chỗ đồ đạc kinh cang, lại có những cây sơn khúc đỏ khúc trắng.

Thôn-trưởng Viên ngó ra và nói : « Chắc quan Kinh-Lý lên tới ». Hương-chức nghe nói như vậy thì lao-nhao ló-nhố, có người chạy ra mà dòm. Người mặc âu-phục ngồi trước đó, thủng-thẳng leo xuống xe rồi xâm-xâm đi vô nhà-việc. Khi người bước vô tới cửa trong, thấy Hương-chức đông-dầy, bèn đứng lại, dõ nón cầm trong tay và nói rằng : « Tôi là Kinh-Lý, có lệnh quan trên phái tôi đến đặng đo điền thổ trong làng. Phải mấy ông là Hương-chức trong làng đây hay không? »

Hương-chủ, Thôn-trưởng và ít người Hương-chức khác đồng bước ra chào quan Kinh-Lý và mời người vào. Ông Cả cũng đứng dậy lụm-cụm bước lại xá quan Kinh-Lý và nói rằng : « Tôi chào quan Kinh-Lý. Làng có được trát của quan Chánh-Bố, nên bữa nay nhóm mà sắp đặt chỗ cho ông ở. Hương-chức mời bàn tính, kể ông lên, thiệt là may quá ».

Quan Kinh-Lý không biết người nói đó là ai, song thấy già cả, thì ông cúi đầu mà đáp lễ và hỏi rằng : « Bác làm chức chi trong làng ».

Ông Cả gặc đầu và cười và đáp rằng:

— Tôi làm Hương-Cả.

— Té ra bác là ông Cả. Mời bác ngồi. Tôi lên tình cờ mà gặp làng nhóm, thật là may lắm. Xin bác làm ơn cho tôi biết coi mấy ông đây ông nào làm chức chi. Thôn-trưởng là ông nào đâu? Còn hai ông nào làm phái-viên theo tôi mà chỉ ranh đất.

Hương-chủ bèn bước ra tiến dẫn mỗi vị Hương-chức cho quan Kinh-Lý biết. Quan Kinh-Lý bèn hỏi hai vị phái-viên, là Hương-bộ với Hương-thân, vậy chớ có truyền rao cho điền-chủ theo như lệnh dạy hay không. Hai vị Hương-chức ấy trả lời rằng mình đã làm xong rồi hết. Quan Kinh-Lý gặc đầu và cậy hai người biểu dân trong nhà-việc ra xe vát đồ-đạc đem vô.

Thôn-trưởng Viên dắt quan Kinh-Lý đi coi cái phòng đã dọn cho người ở. Quan Kinh-Lý lấy làm đẹp ý, nên khi trở ra người nói rằng: « Tôi cảm ơn các ông sẵn lòng sắp đặt cho tôi ở yên mà làm việc. Tôi ở nội cái phòng nhỏ đó thì đủ rồi. Đêm nào tôi làm việc giấy thì tôi dùng cái bàn lớn này được ».

— Làng tôi được trát quan lớn thì lo các việc xong rồi hết, duy còn có một việc làng tôi lấy làm bối-rối, không biết làm sao được.

— Việc chi? Ông cứ nói ngay ra đi mà, cần gì phải ái-ngại.

Hương-chủ liền nói rằng:

— Chỗ ông ở thì làng tôi dọn rồi, ngặt vì cái nhà khói của làng, thợ đương cất lại, có lẽ vài tháng nữa mới rồi, nên làng tôi không biết làm sao có chỗ cho bồi-bếp của ông nấu-nướng.

— Ồi! Việc đó không quan-hệ chi lắm. Tôi không có bồi-bếp chi hết. Chắc là tôi phải kiếm chỗ mà ăn cơm quán, chớ tôi không nấu ăn đâu mà làng lo.

— Ông không tính đem bà Kinh-lý lên đây hay sao?

— Chưa có bà Kinh-lý. Nếu ông biết ai muốn làm bà Kinh-lý, ông chỉ giùm, thì có lẽ mới có được.

Quan Kinh-lý nói pha lửng chơi rồi ông cười ngất. Hương-chủ nghe lời nói có duyên ông cũng tức cười. Các Hương-chức khác thấy quan Kinh-lý vui-vẻ ai cũng mừng thầm trong bụng.

Trong lúc hai vị phái-viên lo coi dọn đồ mà đem vô phòng, thì mấy ông Hương-chức khác theo làm quen với quan Kinh-lý, kể nói chuyện này, người hỏi chuyện nọ, có người lại đem sự người ta toan mưu lẩn ranh đất của mình mà thuật liền cho quan Kinh-lý nghe. Tuy vậy mà quan Kinh-lý cũng vui lòng đối đáp lại với mỗi người, cũng chịu khó mà nghe mỗi người tỏ việc ruộng đất của họ.

Trong Hương-chức Hội-tề duy có một mình Hương-chủ Khanh ở gần nhà-việc hơn hết, vì nhà ông ở gần chợ Giồng-ông-Huê, thuộc mé kinh bên kia, hễ qua cầu rồi đi trở xuống phía trường-học đi chừng một trăm thước thì tới.

Hương-chủ nghỉ nhà mình ở như vậy, mà lại thấy quan Kinh-lý không kiêu-cãnh, bởi vậy ở lại nhà-việc nói chuyện chơi tới 3 giờ chiều, rồi ông thưa với quan Kinh-lý rằng:

— Thưa ông, tuy ông mới tới, công việc sắp đặt chưa yên, song tôi xin vô phép mà thỉnh ông qua nhà dùng bữa cơm chiều với tôi, đặng trước là ông biết nhà tôi, sau nói chuyện chơi.

— Nếu ông Chủ không mời thì tôi cũng phải xin với mấy ông đây cho tôi ăn cơm chiều nay, bằng không thì tôi có chỗ đâu mà ăn. Ông Chủ ở gần hay xa? Cha chả! Nếu ở tới bốn năm ngàn thước chắc là ăn rồi trở lại đây tôi đòi nữa.

— Thưa, không. Nhà tôi ở bên đầu cầu đây.

— Nếu gần thì tôi xin vưng. Còn như ở xa thì tôi xin để khi khác.

— Thưa, gần. Tôi ở cách đây chừng ít trăm thước.

— Được lắm, được lắm. Vậy thì ông Chủ chờ tôi rửa mặt thay đồ rồi tôi đi với. Tôi đi xe từ dưới Gò-công lên đây quần áo lấm hết, dơ quá. Tôi cậy anh Thôn làm ơn hỏi giùm chung quanh đây coi có ai sẵn lòng chịu nấu cơm quán cho tôi và hai người đi với tôi ăn. Không hại gì, họ tính giá mỗi tháng bao nhiêu họ cứ nói ngay đi. Như có ai chịu, xin anh biểu họ tối nay lại nhà-việc mà nói cho giáp mặt. Kiểm giùm chút nghe hôn anh Thôn. Tôi cảm ơn lắm ».

Quan Kinh-Lý và nói và đi vô phòng. Thôn Viên dạ rần, và ngó mấy người khác mà cười chúm-chím.

Cách một hồi, quan Kinh-Lý ở trong phòng bước ra, trên bận một cái áo nỉ xám, dưới bận một cái quần tích-so; chơn mang đôi giày vàng, tay ôm một cái nón trắng, đầu chải láng mượt, cổ thắt nơ đen, diện mạo coi vui-vẻ mà ôn-hòa, tướng đi coi thanh-thời mà hùng-tráng. Ông kêu hai người đi với ông, là người của nhà-nước mượn để ông dùng trong cuộc đo đất, mà dặn rằng: « Hai anh em dọn-đẹp đồ-đặc rồi ra chợ ăn cơm đi, nghe hôn. Để tôi đi qua nhà ông Chủ tôi thăm một chút, tối tôi về rồi sẽ tính việc mượn người nấu cơm cho hai anh em ăn. » Ông nói rồi ông day lại ngó Hương-chủ mà

cười và nói rằng : « Các việc đều yên rồi hết. Bảy giờ ông Chũ muốn dắt tôi đi chừng nào cũng được. »

Hương-chủ Khanh lật đật đứng dậy cáo từ Hương-chức hội-tề mà dắt quan Kinh-lý về nhà. Quan Kinh-lý cúi đầu chào Hương-chức rất có duyên và nói rằng : « Để thủng-thắng rồi tôi sẽ đến nhà thăm mấy ông hết thấy. Có lẽ tôi ở đây tới năm bảy tháng hoặc một năm, bởi vậy trước hay sau gì rồi tôi cũng sẽ biết nhà mấy ông ». Ông nói vừa dứt lời thì xây lưng đi theo Hương-chủ, Hương-chức ngó theo rồi xúm nhau trầm-trồ khen quan Kinh-lý làm lớn mà không kiêu-căng, không xác-xược.

Hương-chũ Khanh dắt quan Kinh-Lý đi ngang qua chợ đứng có queo xuống đầu cầu. Lúc ấy đã gần 4 giờ chiều nên trong nhà lồng không ai bán vật chi hết, chỉ có sắp con nít đánh đáo la-hét van-rân, còn hai bên phố cũng không ai ra vô mua đồ, chỉ có mấy cô xắm lai, mắt ngó hữu tình, mặt như hoa nở, ngồi chơi trước tiệm, nói nói cười cười, dường như đem nhan sắc mà khoe với người qua lại. Quan Kinh-Lý đi ngang, con nít đương giỡn đều nín cười mà ngó, mấy cô xắm lai đều liếc mắt mà dòm, cái ngó kia không quan-hệ gì, chớ cái dòm này e hiểm-nghèo lắm.

Quan Kinh-Lý và đi và nói chuyện, nên tới nhà Hương-chủ mà không hay. Chừng Hương-chủ dắt vô cửa ngõ, quan Kinh-Lý ngược mặt lên dòm thấy một tòa nhà rộng lớn, nhưng vì cất theo kiểu xưa nên mái nhà thấp xúng, trong nhà tối mò. Cái sân ở trước nhà cũng rộng lớn, nhưng mà chủ nhà không trồng bông hoa chi hết, duy phía ngoài có ít cây bưởi mà bị đất chai nên nhánh lá xơ-rơ. Hai bên có mấy cây ổi xen lộn với mấy cây măng-cầu ta, ổi thì có trái nhiều, còn măng-cầu

thì không nhằm-mùa, nên không bông không trái. Dọc theo mái nhà có sắp chừng một chục chậu kiểng, cây nào gốc cũng bằng bắp tay, nhưng vì nhánh bị uốn, lá bị tỉa tối ngày nên coi như cây còi không ai vun phân tưới nước.

Hương-chủ với quan Kinh-Lý bước lên thềm. Thằng Bọn là đứa ở của Hương-chủ, thấy khách lạ mà y-phục áo-an-trang nó không biết là ai, song cũng chấp tay mà xá. Hương-chủ hỏi nó rằng : « Có mợ mầy ở nhà hay không ? »

— Thưa, có.

— Vô thưa cho mợ mầy hay rằng có quan Kinh-lý tới thăm. Đi cho mau.

Hương-chủ mời quan Kinh-lý ngồi tại bộ ghế giữa mà phía ngoài cửa. Bộ ghế ấy không trụng kiêu, nào hết, nên không biết tên chi mà kêu. Chính giữa có một cái bàn tròn, cốt bằng cầm-lai, mặt bằng cầm-thạch, chung quanh thành cần ốc xa-cừ. Vòng theo cái bàn ấy thì đề 4 cái ghế tò-nê, ghế tuy tốt, song không phải một điệu với cái bàn. Phía trong bộ ghế ấy thì có lót một bộ ván gỗ thiết dày thiết lớn. Phía trong nữa thì dọn 3 vòng tủ thờ cái tủ giữa cần ốc xa-cừ, hai cái tủ hai bên đóng trơn-lu, chớ không có cần, nhưng mà cái tủ nào cũng thiết khéo và trên mỗi cái tủ đều có đề một bộ lư cũng thiết tốt. Hai cần hai bên thì đề mỗi cần một cái bàn dài đóng bằng cây trắc, mỗi bàn có một chục ghế tò-tê nhỏ sắp theo. Hai bên chái lại có lót hai bộ ván gỗ dựa cửa sổ.

Quan Kinh-lý ngồi ngó cùng trong nhà thì biết nhà giàu, song ông chủ nhà không thạo theo cách đời nay. Hương-chủ lẳng-xẳng mở tủ lấy thuốc mời khách hút, hỏi thằng Bọn nấu nước bỏ trà mời dâng mời khách uống. Ông thấy bà Chủ ở trong bước ra,

ông bèn nói rằng : « Quan Kinh-lý lại đo đất làng mình đây. Ông mời lên tới hồi trưa. »

Bà Chủ bước lại chấp tay cúi đầu nói rằng : « Tôi chào quan Kinh-lý. »

Quan Kinh-lý đứng dậy đáp lễ và cười mà nói rằng : « Tôi chào bà Chủ. Tôi mới lên tới, ông Chủ không nói cho bà hay trước, mà ông mời tôi qua nhà ăn cơm. Tôi làm khách thỉnh-lĩnh, chắc là bà không được vui lòng. Vậy tôi xin bà miễn lỗi. »

Bà Chủ cười và đáp rằng :

-- Quan Kinh-lý đến nhà tôi, ấy là làm rõ ràng cho tôi. Tôi mừng lắm, chớ có lẽ nào tôi lại không vui lòng. Nếu ông Chủ tôi ông không mời quan Kinh-lý thì chắc tôi phiền ông lắm.

-- Tôi mới tới làng có mấy giờ đồng-hồ, mà ở bên nhà-việc, Hương-chức tiếp tôi rất tử-tế, rồi qua đây được nghe mấy lời yêu mến của bà nữa, thiệt tôi lấy làm cảm tình vô cùng.

-- Bẩm quan Kinh-lý, ở trong làng này Hương-chức nhỏ lớn đều biết lễ nghĩa lắm. Huống chi quan Kinh-lý là một viên quan của Nhà-nước, quan Kinh-lý đến làng, có ai mà dám không tử-tế.

--- Bà nói như vậy, tôi xin lỗi mà trả lời rằng: Nếu Hương-chức trong làng, vì cái chức Kinh-lý mà tiếp tôi tử-tế, thì chắc là tôi không vui.

-- Bẩm quan Kinh-lý, tôi nói vi-dụ mà nghe, chớ không phải tôi nói tại quan Kinh-lý làm chức lớn, nên họ mới tử-tế.

-- Vậy mới phải, chớ nếu thấy chức lớn thì trọng, rồi người làm lớn mà tánh tình không ra gì hết, mình cũng sợ mà trọng họ nữa sao ?

-- Quan Kinh-lý nói phải lắm. Mời quan Kinh-lý ngồi uống nước, cho phép tôi vô lễ ra sau dạy bày trẻ sửa-soạn dọn cơm cho quan Kinh-lý dùng.

— Tôi xin bà tự-tiện.

Bà Chủ đi vô trong. Ông Chủ với quan Kinh-lý ngồi uống nước mà nói chuyện đo đất. Đúng bốn giờ rưỡi tan học, học trò sắp hàng đi về ngang cửa ngõ nói chuyện om-sòm. Có một trò trạc chừng 11 hoặc 12 tuổi, mình mặc quần áo trắng, đầu đội nón nỉ đen, một tay ôm cặp sách, một tay xách bình mực queo vô sân rồi chạy lảng-cảng mà vô nhà. Chừng nó bước tới cửa, thấy có khách lạ, thì đứng khựng lại mà ngó. Hương-chủ dòm thấy bèn kêu mà nói rằng : « Tôn, con lại xá quan Kinh-lý đây con. »

Trò nhỏ bước lại đỡ nón cúi đầu mà xá. Quan Kinh-lý rời đầu nó và hỏi Hương-chủ rằng :

--- Con của ông đây phải hôn ?

--- Thưa, nó là cháu. Vợ chồng tôi không có con. Đờn-bà của tôi nó buồn, tôi thấy vậy mới xin bớt một đứa con của thằng em tôi, đặt nuôi làm con nuôi.

--- Té ra hai ông bà giàu có như vậy mà không có con ?

--- Thưa, không.

--- Không hại gì. Không con thì nuôi cháu. Con cháu cũng vậy, miễn là nó nên thì nhờ được. Ông răn cho nó học. Đời này phải có học mới khỏi bị người ta húng-hiếp lường-gạt, mà lại có học mới biết đường phải mà theo, đường quấy mà tránh.

Thằng Tôn thấy hai đàng nói chuyện, nó mới lỏn đi cất sách rồi chạy tuốt ra phía sau.

Sắp ở trong nhà dọn cái bàn trức bên phía tay mặt dặng đái cơm khách. Bà Chủ ra vô chỉ biểu cho chúng nó trái nắp đặt bàn. Chưng cơm dọn xong rồi, bà mới bước lại nói nhỏ với chồng và mời khách dùng cơm.

Quan Kinh-lý đi theo Hương-chủ lại bàn, dòm thấy chén đũa có hai người ăn mà thôi, thì đứng ngó bà Chủ mà nói rằng :

--- Tôi mời bà Chủ ăn cơm luôn thể chớ.

--- Mời quan Kinh-lý dùng cơm với ông Chủ tôi. Tôi chưa đói, để tôi rồi tôi sẽ ăn.

--- Không được. Nếu bà không ngồi thì tôi không dám ăn. Xin bà coi tôi như em cháu, chớ đừng kể khách-khứa chi hết. Hễ bà không chịu ăn, thì tôi nghi bà hờn tôi tôi làm rộn, tôi ăn sao ngon. Xin bà ngồi lại, kêu cháu ra đây nữa, ăn như ngày thường ở trong nhà vậy tôi mới chịu.

Bà Chủ không thể từ chối được nên bà phải biểu trẻ ở vô lấy thêm 2 cái chén, 2 đôi đũa rồi bà ngồi một bên Hương-chủ và biểu thằng Tôn ngồi một bên quan Kinh-Lý mà ăn cơm.

Quan Kinh-Lý nói chuyện vui-vẻ lắm, theo hỏi thằng Tôn tính đi học dặng ngày sau làm nghề gì, như lớn rồi trời cho giàu thì phải làm sao, còn như trời bắt nghèo thì mới làm sao. Thằng nhỏ sợ-sệt trả lời không nhắm đạo nghĩa, làm cho quan Kinh-Lý cười ngất rồi dùng dịp ấy mà dạy nó một bài học làm con người.

Bà Chủ thấy quan Kinh-Lý còn nhỏ tuổi mà bộ-tịch vui-vẻ vẫn nói đúng-đắn, thì bà cứ khen thầm hoài. Vì chồng ít nói chuyện với khách, bà phải phụ mà làm vui cho khách, nên bà hỏi rằng : « Bẩm quan Kinh-Lý tính chừng nào mới rước bà Kinh-Lý lại đây ? »

Quan Kinh-Lý nghe hỏi thì cười mà đáp rằng :

— Hồi trưa ông Chủ có hỏi tôi câu đó. Bây giờ bà cũng hỏi tôi câu đó nữa. Hồi trưa tôi trả lời pha lững chơi với ông Chủ rằng : « tôi chưa biết ai mà cho người ta kêu là bà Kinh-Lý. Có lẽ phải cậy ông Chủ chỉ giùm mới được ». Bây giờ bà hỏi tôi nữa, thì tôi cũng trả lời như vậy nữa.

— Té ra quan Kinh-Lý chưa định đòi bạn nơi nào hay sao ?

— Thưa, chưa. Tôi thi đậu mới ra trường vài tháng nay, tôi không có ngày giờ mà tính cưới vợ.

— Xin lỗi quan Kinh-Lý, không biết năm nay quan Kinh-Lý được bao nhiêu tuổi.

— Tôi được 25 tuổi.

— Ông cụ với bà cụ còn song toàn hay không ?

— Cha với má tôi còn mạnh giỏi hết.

— Không biết quan Kinh-Lý gốc ở đâu ?

— Tôi gốc gác sanh đẻ tại Bacliêu, cha với má tôi đều ở dưới hết. Để tôi ở yên nơi rồi tôi sẽ gởi thư mời cha với má tôi lên trên này chơi một chuyến cho biết xứ Gò công.

— Quan Kinh-Lý có anh em đồng hay không ?

— Không. Cha với má tôi sanh được có một mình tôi.

— Ông cụ bà cụ thiệt là ngon đức lắm mới được vậy. Sanh có một người con mà học rồi làm quan như vậy, nghĩ có phước biết chừng nào. Có lẽ khi năm nay ông cụ bà cụ lớn tuổi rồi chớ ?

— Thưa, không có. Cha tôi năm nay gần 50, còn má tôi mới bốn mươi mấy.

— Còn trẻ dữ há ! Vậy thì có phước lắm. Tôi chắc lúc này ông cụ bà cụ đương kiếm nơi mà định đôi bạn cho quan Kinh-Lý, đêm ngày lo hoài.

— Bà nói phải. Từ khi tôi ra trường đến nay, cha má tôi lo việc đó lắm.

— Theo ý quan Kinh-lý muốn kiếm vợ thế nào ? Muốn kiếm ở đồng hay là ở chợ ?

— Kiếm vợ thì lựa đức hạnh tánh tình chớ cần gì lựa chỗ ở. Miễn là người biết phải thì thôi, ở chợ hay là ở đồng cũng không hại gì.

— Quan Kinh-lý nói phải lắm, song con gái ở đồng nó chơn chất thiệt-thà, sợ không có đũa nào xứng đáng làm bà Kinh-lý chớ.

— Tôi cũng ở đồng vậy. Tôi cưới vợ thì tôi chủ ý kiếm người hiền nội-trợ, chớ không phải kiếm người làm bà Kinh-lý. Nếu ai muốn làm bà Kinh-lý, nên ưng tôi, thì chắc là tôi không dám cưới.

Quan Kinh-lý nói chuyện hơi phang ngang, nhưng mà lời nào nghe cũng có đạo nghĩa. Từ nhỏ chí lớn bà Chủ Khanh chưa từng nói chuyện với một người nào đúng-đắn như vậy, bởi vậy bà càng nghe càng kinh phục thắm trong lòng. Bà hỏi thăm ông Chủ, bà mời hay quan Kinh-lý ở tại nhà-việc của làng và đương kiếm chỗ ăn cơm quán. Bà khuyên quan Kinh-lý mỗi bữa qua nhà bà mà ăn cơm, chẳng nên ăn cơm quán. Quan Kinh-lý tạ ơn bà và nói rằng : « Nếu tôi được ăn cơm bên này thì chắc là tôi phải mập. Ngặt vì mai đây tôi khởi công làm việc. Tôi đi đo đất bữa về sớm bữa về tối không có chừng đời gì. Tôi không dám làm cho hai ông bà

mỗi bữa phải nhọc lòng chờ đợi. Nếu hai ông bà thương tôi thì bữa nào tôi rảnh, cho phép tôi qua đặng nói chuyện chơi thì tốt. »

Bà Chủ gác đầu đáp rằng : « Nếu quan Kinh-lý muốn ăn bên nhà-việc đặng cho tiện, thì tôi không dám ép, song bữa nào quan Kinh-lý muốn qua nhà tôi ăn cơm thì vợ chồng tôi sẵn lòng tiếp rước luôn luôn. Quan Kinh-lý đừng ngại chi hết. »

Quan Kinh-lý ăn cơm rồi ở chơi đến tối mới từ mà về. Hương-chủ Khanh đi theo mà đưa tới cửa nhà-việc rồi mới trở lại.

Vợ chồng Hương-chủ Khanh từ khi quen biết ông Kinh-lý Hai, thì cứ trăm-trờ khen-ngợi hoài. Vì hai vợ chồng có tiền mà kiến-thức hẹp-hòi, nên không thấu đáo tài đức của ông Kinh-lý được, bởi vậy khen đây là khen người trẻ tuổi mà làm chức to, khen mỗi tháng lãnh lương nhiều, khen nói chuyện vui-vẻ bậc-thiếp, khen không kiêu-căng xấc-xược, khen được thiên-hạ kêu rằng « Ông ». Tuy bà Chủ không tỏ ý cho chồng biết, song bà đã chíp trong bụng định trong trí, để bà lập thế làm mai gả cháu bà là cô tư Thục cho quan Kinh-lý.

Cách ít bữa, bà Hội-đồng Nghĩa đi chợ, luôn dịp ghé thăm hai vợ chồng Hương-chủ. Bà Chủ tánh ý mau-mẫn, nên bà Hội-đồng vừa tới thì bà liền nói rằng :

— Nè chị hai, tôi có một chuyện ngộ lắm. Tôi mới tỉnh đờ ra nhà mà nói với chị kể chị vô đây, may quá, tôi khởi đi

— Chuyện gì mà ngộ ?

-- Có quan Kinh-lý mời lại mấy bữa rày, ở đo đất trong làng.

-- Quan Kinh-lý lại đo đất mà ngộ giống gì? Tôi có mười mấy mẫu ruộng trong này. Ông không chịu đo hay sao?

-- Ấy! Chị nóng qua, để tôi nói cho chị nghe mà. Ông quan Kinh-lý này ngộ quá, mới có 25 tuổi, lịch-sự trai, ăn nói vui-vẻ, dễ thương lắm mà chưa vợ. Tôi muốn làm mai cho ông cưới con Thục chơi. Con Thục đặng chỗ này nó có phước lắm chớ không phải như con Diệu vậy đâu. Hễ chồng cưới rồi thì người ta kêu nó là « bà Kinh-Lý » liền.

--- Cô nói ông Kinh-Lý mời lại mấy bữa rày sao cô biết tuổi ông, sao cô lại biết ông chưa có vợ?

--- Ấy, ông qua ăn cơm bên này, tôi hỏi ông, nên tôi mới biết chớ. Ông ưà ông Chủ của tôi lắm. Tôi với ông Chủ hỏi thăm ông có vợ hay chưa, thì ông cười ngất, rồi ông cậy tôi với ông Chủ có biết chỗ nào thì làm mai giùm cho ông. May quá! Hôm trước chị nói muốn gã con Thục cho người làm việc quan nó hún-hín khoẻ thân nó, chớ chị không dám gã cho con nhà giàu mà dốt như chồng con Diệu vậy nữa. Chỗ này đúng rồi, người ta làm quan không phải như hạng thầy-thông, thầy-ký, hay là thầy-giáo vậy đâu. Người ta làm « Ông » kia, chị coi sang trọng là dường nào, chớ không phải lơ-mơ.

Bà Hội-đồng với tay lấy trầu tèm mà ăn, tuy bà lặng thinh mà trong trí bà suy nghĩ lung lắm. Chẳng biết bà suy nghĩ thế nào, mà cách một hồi rất lâu, bà lại hỏi bà Chủ rằng :

-- Ông Kinh-Lý đó giàu hay không?

-- Trời ơi! Chị hỏi kỳ quá, mới quen với ông, ai mà biết gia-đạo của ông được. Ông nói vậy thì hay vậy, ai mà dám hỏi ông giàu hay nghèo. Mà chị đã bắt định gã con Thục cho

người làm việc quan, không cần giàu nghèo, thì chị còn hỏi việc đó làm chi?

— Không. Hỏi cho biết vậy chớ. Nếu người làm việc quan mà thêm cha mẹ giàu thì càng quý hơn nữa.

— Tôi đã nói người ta làm « ông Kinh-Lý », hề gả con mình về đó thì nó được làm « bà Kinh-Lý ». Cái tiếng « Kinh Lý » không quý hay sao, mà chị còn muốn giàu nữa. Gia-tài của chị lớn-xộn, chị có 2 đứa con gái. Nếu chị muốn cho chồng con Thục sang mà lại giàu nữa, thì hề cưới rồi chị sốt gia-tài cho nó thì nó giàu chớ gì.

— Sợ thứ rề sang mà nghèo, nó theo nó khổ tiền mình hoài mà khổ cho mình chớ.

— Chị đừng lo. Ông Kinh-Lý này hăn-hời lắm, chớ không phải như cái hạng rề mà chị nói đó vậy đâu. Ông có nói với ông Chủ tôi, ông ăn lương mỗi tháng đến một trăm hai: đi đo ông lãnh thêm tiền gì đó không biết, mà cộng chung hết thấy non hai trăm lặn. Chị nghĩ coi, người ta làm quan ăn lương như vậy, người ta đương thêm bòn của vợ đã.

— Ông mới tới mà ông cậy cô với giượng Chủ làm mai cho ông cưới vợ, cái cách hốt-tốc đó làm cho tôi nghi ông điếm-đàng chớ.

— Không có đâu. Ông nói pha lững mà ngộ lắm, chớ không phải ông môi-miến nên sợ ông điếm-đàng. Tức quá, tôi nói hề chị thấy mặt ông, chị nghe ông nói chuyện thì chị thương liền. Chị về nói chuyện lại cho anh hai nghe, rồi như muốn đi coi mặt ông, thì anh chị vô đây, tôi mời ông qua cho mà coi.

— Nói chuyện với ở nhà tôi mà làm giống gì. Ông gả con Diệu không nên thân, tôi phát ghét. Bây giờ tới phiên con Thục, tôi có cho ông xia miệng vô nữa đâu.

— Gả con lấy chồng, là định cuộc trăm năm cho con. Việc đó không phải là việc nhỏ. Vợ chồng phải hiệp nhau mà bàn tính, chớ chị tự chuyện chị không kể đến anh vậy sao phải.

Bà Hội-đồng ngồi suy nghĩ một chút rồi bà đứng dậy cáo từ và nói rằng : « Trưa rồi. Tôi kiếu cô, để tôi về kéo trời nắng. Để tôi về tôi tính lại ít bữa coi rồi tôi sẽ cho cô hay. »

Bà Chủ đáp rằng : « Chị tính đi. Tính rồi chị trả lời cho tôi mau mau, nghe. Nè, tôi nói thiệt, dầu mà anh với chị không chịu gã, tôi cũng bắt con Thục về trong này tôi gã nhâu. Chỗ xứng đáng lắm mà, mình làm-dày làm mỏng, rồi người ta đi nói vợ chỗ khác uổng lắm chớ. »

Không biết bà Hội-đồng về nhà bà có bàn tính với chồng hay không, mà cách 5 ngày bà đi chợ với cô tư Thục, bà ghé nhà Hương-chủ Khanh nữa. Cô tư Thục bận áo tím, quần hàng Bombay trắng, chơn đi giày nhung xanh, tay che dù màu trứng gà, tai đeo bông hột xoàn, cổ đeo dây chuyền 3 sợi,

Bà Chủ vừa thấy chị dâu với cháu vô tới sân, thì lật-đật bước ra thềm mà tiếp rước. Chủ khách dặc nhau vô nhà. Ông Hương-chủ chưa kịp chào hỏi, thì bà chủ liền hớt mà hỏi bà Hội-đồng rằng : « Sao ? Chị tính được hay không ? » Bà Hội-đồng liếc mắt ngó con, rồi bà cười và gác đầu.

Bà Chủ hiểu ý nên hớn-hở, lật-đật mời chị dâu đi thẳng vào trong. Hai bà ngồi tại bộ ván phía trong, còn cô tư Thục thì cô để cây dù dựa bên đó rồi cô đi luôn xuống nhà bếp.

Vừa mới ngồi yên, thì bà Chủ hỏi rằng :

-- Chị muốn tôi mời ông qua đây, đặng ông thấy con Thục hay sao ?

-- Cô gấp quá ! Ai cho coi đâu kỳ-cục vậy.

-- Vậy chớ chị muốn làm sao ?

-- Tôi về tôi có nói chuyện lại với cha bày trẻ, rồi vợ chồng tôi có dọ ý con Thục. Coi bộ con nhỏ nó chịu.

-- Cầu lấy chớ, còn đợi giống gì nữa mà không chịu,

-- Hôm nay cô có nói hơi hơi với ông Kinh-lý hay chưa ?

-- Chưa. Hôm nay ông không có qua bên này. Mà chị chưa trả lời ai mà dám nói bất tử như vậy được. Để coi anh hai với chị hai tính lẽ nào rồi tôi sẽ nói chớ.

-- Ừ được a. Cô khoan nói đã. Để cho vợ chồng tôi coi mặt ông, rồi cô sẽ nói. Bây giờ cô tính làm sao cho hai vợ chồng tôi gặp mặt ông nè ?

-- Có khó gì. Chị muốn gặp ngày nào lại không được. Chị muốn bữa nào chị nói đi. Tôi nói với ông Chủ mời ông qua ăn cơm thì chị gặp chớ gì.

-- Nếu vậy thì được. Bữa nay là 20 tháng 8 rồi phải hôn. Thôi, cô nói với giuông Chủ mời ông bữa 24 Annam đi. Bữa đó hai vợ chồng tôi vô.

-- Bữa 24 mà sớm mời hay là chiều ?

-- Sớm mời chớ chiều mưa gió tôi về cực lắm.

-- Sớm mời không được. Tôi nghe nói buổi sớm mời ông mắc đi đo đất, bữa nào ông về cũng trưa lắm. Để mời buổi chiều tiện hơn.

-- Thôi thì chiều.

-- Để tôi kêu phứt ông Chủ vô đây đăng tính với ông cho át chất.

Bà Chủ liền sai trẻ ở ra trước mời ông Chủ vô trong rồi bà nói rằng : « Tôi thấy quan Kinh-lý tử-tế quá nên tôi tính làm

mai đặng ông cưới con Thục. Tôi nói thì anh với chị hai cũng chịu rồi, song hai ông bà muốn thấy mặt quan Kinh-lý coi người ra làm sao rồi sẽ cho tôi làm mai. Vậy ông mời giùm ông Kinh-lý buổi chiều 24 Annam ông qua nhà mình ăn cơm đặng cho anh hai với chị hai thấy mặt ông một chút. »

Hương-chủ Khanh và vuốt râu và cười mà nói rằng : « Được. Gả con Thục cho quan Kinh-lý thì xứng-đáng lắm. Sợ ông không chịu chớ nếu ông chịu thì mình cầu mà gả. Đề mai tôi qua nhà-việc thăm ông chơi rồi tôi mời ông. Chị hai về thưa giùm lại với anh chiều 24 vô đây. Tôi mời chắc ông đi, không có ngăn trở chi đâu »

Bà Hội-đồng ngồi chơi một lát rồi bà kêu cô tư Thục lên từ vợ chồng Hương-chủ Khanh mà về.

Chiều lại Hương-chủ Khanh đi qua nhà-việc thăm quan Kinh-lý và mời ông chiều 24 qua nhà ăn cơm. Quan Kinh-lý được lời mời thì ông cười mà đáp rằng : « Hôm nay tôi bận việc, không qua mà thăm ông Chủ bà Chủ được, thiệt tôi có lỗi nhiều lắm. Nay ông mời ăn cơm nữa, nếu tôi từ thì cái lỗi của tôi càng thêm lớn. Phải hôn ông chủ? Vậy tôi xin vưng. Ông sẵn lòng chịu cơm, có lẽ nào tôi lại không sẵn lòng chịu thất công cái miệng. Xin ông làm ơn nói lại với bà Chủ, bữa 24 tôi uống thuốc xổ, rồi tôi để bụng trống qua ăn đồ ngon của bà Chủ đãi, đặng làm cho vui lòng bà. »

Hương-chủ không thạo nói chơi, nên khi nghe mấy lời phalững mà hữu duyên ấy, thì ông cứ ngồi mà cười, chớ không biết lời chi mà đối đáp.

Bữa 24, vừa xế qua, thì xe của Hội-đồng Nghĩa đã vô tới. Hai vợ chồng thầy Hội-đồng vô cũng có dắc cô tư Thục theo nữa. Thầy Hội-đồng bịt khăn đen, bận áo lót, đi giày tây,

— Bầm quan Kinh-Lý, xin quan Kinh-Lý đừng ngại. Đây là anh với chị tôi, chớ có khách nào lạ đâu. Quan Kinh-Lý ăn bần như vậy mới là thiệt tình

— Bà thương tôi nên bà rộng dung, thiệt tôi cảm ơn lắm. Tôi chắc bữa nay trong nhà có việc chi đây mà ông Chủ giấu tôi.

— Bầm, không. Có việc chi đâu. Vợ chồng tôi muốn mời quan Kinh-Lý ăn cơm chơi. May hồi xế này anh hai chị hai tôi đi chợ, anh chỉ ghé thăm, vợ chồng tôi cầm ở lại dựng dùm cơm với quan Kinh-Lý cho vui.

— Nếu vậy thì là may cho tôi lắm, đã được ăn cơm mà còn được làm quen với ông Hội-đồng và bà Hội-đồng thêm nữa.

Bà Chủ cười rồi dắt bà Hội-đồng lại bộ ván dựa cửa sổ ngồi ăn trà. Quan Kinh-Lý ngồi tại bộ ghế giữa, nói chuyện với hai ông erời om. Hai bà ngồi bên này nói chuyện xầm-xì với nhau, mà bà Hội-đồng ngó quan Kinh-Lý không nháy mắt.

Mấy người ở trong nhà sửa-soạn bàn ghế rồi bưng đồ ăn lên mà sắp. Hương-chủ để thầy Hội-đồng nói chuyện với quan Kinh-Lý, còn ông đi mở tủ lấy rượu đem ra cho khách uống khai-vị. Quan-Lý thấy rượu thì nói rằng : « Tôi xin chịu lỗi, tôi không uống rượu. Hai ông dùng đi, thuở nay tôi không biết uống, tôi uống nước mà thôi ».

Hương-chủ nói rằng :

— Quan Kinh-Lý không uống nhiều thì uống ít, phải uống một chút dặng đói bụng mà dùng cơm chớ.

— Đồ của bà Chủ coi nấu, hễ thấy thì là muốn ăn rồi, có cần gì phải uống rượu mới khai-vị.

mai đặng ông cưới con Thục. Tôi nói thì anh với chị hai cũng chịu rồi, song hai ông bà muốn thấy mặt quan Kinh-lý coi người ra làm sao rồi sẽ cho tôi làm mai. Vậy ông mời giùm ông Kinh-lý buổi chiều 24 Annam ông qua nhà mình ăn cơm đặng cho anh hai với chị hai thấy mặt ông một chút. »

Hương-chủ Khanh và vuốt râu và cười mà nói rằng : « Được. Gả con Thục cho quan Kinh-lý thì xứng đáng lắm. Sợ ông không chịu chớ nếu ông chịu thì mình cầu mà gả. Đề mai tôi qua nhà-việc thăm ông chơi rồi tôi mời ông. Chị hai về thưa giùm lại với anh chiều 24 vô đây. Tôi mời chắc ông đi, không có ngăn trở chi đâu. »

Bà Hội-dồng ngồi chơi một lát rồi bà kêu cô tư Thục lên từ vợ chồng Hương-chủ Khanh mà về.

Chiều lại Hương-chủ Khanh đi qua nhà-việc thăm quan Kinh-lý và mời ông chiều 24 qua nhà ăn cơm. Quan Kinh-lý được lời mời thì ông cười mà đáp rằng : « Hôm nay tôi bận việc, không qua mà thăm ông Chủ bà Chủ được, thiệt tôi có lỗi nhiều lắm. Nay ông mời ăn cơm nữa, nếu tôi từ thì cái lỗi của tôi càng thêm lớn. Phải hôn ông chủ? Vậy tôi xin vưng. Ông sẵn lòng chịu cơm, có lẽ nào, tôi lại không sẵn lòng chịu thất công cái miệng. Xin ông làm ơn nói lại với bà Chủ, bữa 24 tôi uống thuốc xổ, rồi tôi để bụng trống qua ăn đồ ngon của bà Chủ đãi, đặng làm cho vui lòng bà. »

Hương-chủ không thạo nói chơi, nên khi nghe mấy lời phả-lửng mà hữu duyên ấy, thì ông cứ ngồi mà cười, chớ không biết lời chi mà đối đáp.

Bữa 24, vừa xế qua, thì xe của Hội-dồng Nghĩa đã vô tới. Hai vợ chồng thầy Hội-dồng vô cũng có dắc cô tư Thục theo nữa. Thầy Hội-dồng bịt khăn đen, bận áo lót, đi giày tây,

— Bầm quan Kinh-Lý, xin quan Kinh-Lý đừng ngại. Đây là anh với chị tôi, chớ có khách nào lạ đâu. Quan Kinh-Lý ăn bận như vậy mới là thiệt tình

— Bà thương tôi nên bà rộng dung, thiệt tôi cảm ơn lắm. Tôi chắc bữa nay trong nhà có việc chi đây mà ông Chủ giấu tôi.

— Bầm, không. Có việc chi đâu. Vợ chồng tôi muốn mời quan Kinh-Lý ăn cơm chơi. May hồi xế này anh hai chị hai tôi đi chợ, anh chỉ ghé thăm, vợ chồng tôi cầm ở lại đựng dùng cơm với quan Kinh-Lý cho vui.

— Nếu vậy thì là may cho tôi lắm, đã được ăn cơm mà còn được làm quen với ông Hội-đồng và bà Hội-đồng thêm nữa.

Bà Chủ cười rồi dắt bà Hội-đồng lại bộ ván dựa cửa sổ ngồi ăn trà. Quan Kinh-Lý ngồi tại bộ ghế giữa, nói chuyện với hai ông cười om. Hai bà ngồi bên này nói chuyện xăm-xì với nhau, mà bà Hội-đồng ngó quan Kinh-Lý không nháy mắt.

Mấy người ở trong nhà sửa-soạn bàn ghế rồi bưng đồ ăn lên mà sắp. Hương-chủ để thầy Hội-đồng nói chuyện với quan Kinh-Lý, còn ông đi mở tủ lấy rượu đem ra cho khách uống khai-vị. Quan-Lý thấy rượu thì nói rằng : « Tôi xin chịu lỗi, tôi không uống rượu. Hai ông dùng đi, thuở nay tôi không biết uống, tôi uống nước mà thôi ».

Hương-chủ nói rằng :

— Quan Kinh-Lý không uống nhiều thì uống ít, phải uống một chút đặng đói bụng mà dùng cơm chớ.

— Đồ của bà Chủ coi nấu, hễ thấy thì là muốn ăn rồi, có cần gì phải uống rượu mới khai-vị.

Bà Hội-đồng nghe nói như vậy thì ngó bà Chủ mà cười, coi bộ bà đắc ý lắm.

Thầy Hội-đồng lấy một cái ly để ngay trước mặt quan Kinh Lý rồi bung chai nước sô-đa và rót và nói rằng : « Ông không uống rượu thôi ông uống nước được mà. » Quan Kinh-Lý bung cái ly đưa lên thấy rót được phân nửa rồi bèn nói rằng : « Cám ơn ông. Tôi làm nhọc lòng ông quá. Sô-đa là rượu chớ không phải nước, nhưng mà nếu tôi từ chối thì thất lễ với ông. Vậy tôi vâng lời mà uống một chút. Song tôi nói trước cho ông biết, nếu từ rày sắp lên, mấy cô họ chê tôi có tật rượu trà thì tôi đổ thừa tại ông đã. »

Mấy ông mấy bà nghe nói như vậy thì thấy đều cười ngất.

Rượu uống xong rồi thì cơm dọn cũng đã xong. Vợ chồng Hương-chủ mời khách ngồi bàn. Quan Kinh-Lý bước lại thấy đồ ăn dọn đầy bàn thì ngó bà Chủ mà nói rằng :

--- Cha chã ! Bữa nay bà muốn cho tôi ăn nết Lụng hay sao, nên bà cho tôi ăn đồ nhiều quá như vậy ?

--- Bẩm quan Kinh-Lý, đồ thường chớ có chi đâu.

-- Tôi biết rồi. Hai ông bà gạt tôi. Trong nhà có việc chi đây.

--- Bẩm, không. Mời quan Kinh-Lý ngồi.

Năm người ngồi lại, quan Kinh-Lý ngồi giữa hai ông cặp hai bên, còn phía bên này thì hai bà. Quan Kinh-Lý vừa ngồi vừa nói rằng : « Trong nhà còn ai nữa, xin mời hết ra đây ăn cho vui. Tôi cũng như bà con chớ phải xa lạ hay sao mà sợ. »

Bà Chủ đáp rằng : « Bẩm không còn ai nữa. »

-- Hội này tôi thấy có ai ở trong kia nữa mà?

-- Bẩm, con cháu tôi. Con của anh hai chị hai tôi đây.

-- Cũng là con nhà có tiền chớ. Ông già có được ít chục mẫu điền còn gì nữa. Làm Hương-sur đồ, như vậy cũng khá mà.

--- Bây giờ chị tính sao đây ?

--- Gả thì gả chớ sao.

--- Thôi, để mai mốt tôi nói với ông nghe hôn ?

--- Ông chưa thấy con Thục, biết ông chịu hay không mà nói.

-- Thì tôi nói, rồi như ông đành thì ông ra nhà, chị sẽ cho coi chớ.

-- Ông coi rồi như ông chê, mình làm sao ?

-- Giống gì mà chê ! Tôi liệu được mà.

-- Ông chê mình mắc-cở lắm chớ. Tôi muốn cô đừng nói gì hết. Cô với giượng rủ ông ra nhà chơi. Tôi cho con Thục ra vô như thường, dọn ăn dọn uống cho ông thấy chán-chường. Chừng về cô dò ý ông, như ông chịu thì cô làm mai.

-- Phải. Chị tính như vậy hay lắm. Thôi để ít bữa tôi biểu ông Chủ mời ông. Hễ ông hứa đi bữa nào thì tôi cho chị hay trước đừng chị sắm sửa đồ ăn.

-- Phải cho tôi hay trước vài bữa đừng tôi dọn dẹp nhà cửa đã.

-- Chớ sao. Hễ ông chịu đi thì tôi ra trước đừng tôi dạy con Thục cho nó biết cách thức, để nó dạy nó mắc-cở rồi nó co đầu rút cổ mà hư việc chớ.

Chị em sắp đặt xong rồi, bà Hội-đồng bước ra khuyên chồng cáo từ mà về kẻo trời tối. Bắt kể xe rồi, vợ chồng thầy Hội-đồng từ giả quan Kinh-lý và chủ nhà đừng về. Quan Kinh-lý đưa ra xe, vợ chồng Hương-chủ cũng đi theo. Ra tới sân, quan Kinh-lý thấy cô tư Thục ngồi trên xe mà day mặt chỗ khác. Ông chung-hững, nên đứng lại ở đằng xa chớ không

Bà Hội-đồng nghe nói như vậy thì ngó bà Chủ mà cười, coi bộ bà đặc ý lắm.

Thầy Hội-đồng lấy một cái ly để ngay trước mặt quan Kinh-Lý rồi bung chai nước sô-đa và rót và nói rằng : « Ông không uống rượu thôi ông uống nước được mà. » Quan Kinh-Lý bung cái ly đưa lên thấy rót được phân nửa rồi bèn nói rằng : « Cám ơn ông. Tôi làm nhọc lòng ông quá. Sô-đa là rượu chứ không phải nước, nhưng mà nếu tôi từ chối thì thất lễ với ông. Vậy tôi vưng lời mà uống một chút. Song tôi nói trước cho ông biết, nếu từ rày sắp lên, mấy cô họ chê tôi có tạt rượu trà thì tôi đổ thừa tại ông đã. »

Mấy ông mấy bà nghe nói như vậy thì thấy đều cười ngất.

Rượu uống xong rồi thì cơm dọn cũng đã xong. Vợ chồng Hương-chủ mời khách ngồi bàn. Quan Kinh-Lý bước lại thấy đồ ăn dọn đầy bàn thì ngó bà Chủ mà nói rằng :

--- Cha chã ! Bữa nay bà muốn cho tôi ăn nứt bụng hay sao, nên bà cho tôi ăn đồ nhiều quá như vậy ?

--- Bẩm quan Kinh-Lý, đồ thường chợ có chi đâu.

-- Tôi biết rồi. Hai ông bà gạt tôi. Trong nhà có việc chi đây

--- Bẩm, không. Mời quan Kinh-Lý ngồi.

Năm người ngồi lại, quan Kinh-Lý ngồi giữa hai ông cặp hai bên, còn phía bên này thì hai bà. Quan Kinh-Lý vừa ngồi vừa nói rằng : « Trong nhà còn ai nữa, xin mời hết ra đây ăn cho vui. Tôi cũng như bà con chứ phải xa lạ hay sao mà sợ. »

Bà Chủ đáp rằng : « Bẩm không còn ai nữa. »

-- Hồi nãy tôi thấy có ai ở trong kia nữa mà?

-- Bẩm, con cháu tôi. Con của anh hai chị hai tôi đây.

-- Cũng là con nhà có tiền chớ. Ông già có được ít chực mầu điền còn gì nữa. Làm Hương-sư đồ, như vậy cũng khá mà.

-- Bây giờ chị tính sao đây ?

-- Gả thì gả chớ sao.

-- Thôi, để mai mốt tôi nói với ông nghe hôn ?

-- Ông chưa thấy con Thục, biết ông chịu hay không mà nói.

-- Thì tôi nói, rồi như ông đành thì ông ra nhà, chị sẽ cho coi chớ.

-- Ông coi rồi như ông chê, mình làm sao ?

-- Giống gì mà chê ! Tôi liệu được mà.

-- Ông chê mình mắc-cở lắm chớ. Tôi muốn cô đừng nói gì hết. Cô với giượng rủ ông ra nhà chơi. Tôi cho con Thục ra vô như thường, dọn ăn dọn uống cho ông thấy chán-chường. Chừng về cô dò ý ông, như ông chịu thì cô làm mai.

-- Phải. Chị tính như vậy hay lắm. Thôi để ít bữa tôi biểu ông Chủ mời ông. Hễ ông hứa đi bữa nào thì tôi cho chị hay trước để chị sắm sửa đồ ăn.

-- Phải cho tôi hay trước vài bữa để tôi dọn dẹp nhà cửa đã.

-- Chớ sao. Hễ ông chịu đi thì tôi ra trước để tôi dạy con Thục cho nó biết cách thức, để nó dạy nó mắc-cở, rồi nó có đầu rút cổ mà hư việc chớ.

Chị em sắp đặt xong rồi, bà Hội-đồng bước ra khuyên chồng cáo từ mà về kẻo trời tối. Bắt kể xe rồi, vợ chồng thầy Hội-đồng từ giả quan Kinh-lý và chủ nhà để về. Quan Kinh-lý đưa ra xe, vợ chồng Hương-chủ cũng đi theo. Ra tới sân, quan Kinh-lý thấy cô tư Thục ngồi trên xe mà day mặt chỗ khác. Ông chưng-hững, nên đứng lại ở đằng xa chớ không

dám bước tới nữa. Vợ chồng thầy Hội-đồng mời ông ra nhà một lần nữa rồi mới lên xe mà đi. Quan Kinh-lý cũng từ chủ nhà mà về luôn.

Đêm ấy bà Chủ tỏ-thể tỏ cho chồng hay rằng bà Hội-đồng đã bằng lòng gả cô tư Thục cho quan Kinh-lý và cậy chồng mời giùm quan Kinh-lý bữa chúa-nhật đi ra Vĩnh-Thạnh chơi đặng cho ông thấy tư Thục.

Hương-chủ Khanh tử-tế thật-thà, thuở nay ăn ở ông hay làm vừa lòng mọi người, nhưt là ở trong nhà, tuy ông không bày biểu việc chi, nhưng mà trừ ra sự cưới vợ bé ông nhưt định không chịu nghe lời, còn các việc khác, xuôi làm việc chi ông cũng làm hết thấy. Ông nghe bà biểu mời quan Kinh-lý ra nhà thầy Hội-đồng thì ông gác đầu nói rằng :

-- Mời thì mời. Mời ông ra đặng ông coi con Thục phải hôn?

-- Ý chị hai muốn cho hai đảng thấy nhau chán-chường.

-- Vậy thì phải nói trước cho ông biết chớ.

-- Ấy, đừng có nói. Mời thì nói mời đi chơi mà thôi. Để ông thấy con Thục rồi mình sẽ nói.

— Coi vợ cái gì kỳ-cực vậy ?

— Ấy, thì ông cứ nghe lời tôi mà.

— Không nói trước cho ông hiểu, ông có dè chuyện gì đâu mà ông ngó con Thục ?

— Ông đừng có cãi mà. Ông cứ mời giùm đi, còn việc gì khác ông để mặc tôi.

Quan Kinh-Lý rùn vai lắc đầu mà nói rằng : « Phong-tục gì mà khốn-nạn quá vậy ! Phải làm sao, chớ để vậy thì dân trong nước mỗi người là một tên bươm-bãi, ai cũng lo-lường gạt nhau, còn ai mà lo tấn-hóa ».

Hương-chủ đáp rằng : « Vậy chớ sao ! Đòi tiền bạc mà ».

Quan Kinh-Lý ngồi lặng thinh một hồi rồi nói rằng : « Thôi chuyện đó bỏ đi, có chuyện này ngộ, để tôi thuật lại cho ông Chủ nghe chơi. Làng cũ hai ông Phái-viên đặng phụ sự với tôi, mà hai ông không hiệp ý với nhau. Hồi nãy ông Hương-thân nói cô cò nào ở chợ đây không biết coi bộ cô muốn tôi, nên hễ tôi đi đo về thì cô cứ đi qua đi lại trước nhà-việc mà bẹo tôi. Tôi không chắc tôi có duyên đến nỗi con gái hễ thấy mặt tôi thì thương tôi liền. Tôi chưa kịp cãi với Hương-thân thì Hương-bộ lại dọt miệng nói rằng : « Ối con nhỏ đó mà kể gì ! Quan Kinh-Lý, là bực sang trọng, lẽ nào đi lấy thứ con nhà nghèo hay sao mà nói. Quan Kinh-Lý có muốn vợ, để tôi làm mai con bà Cã cự đây mới đúng chớ. Bà Cã đứng bộ hơn một trăm mẫu điền, mà bà có một người con trai với một người con gái đó. Bà tiền nhiều lắm, hễ rớt vô đó thì no ». Hương-thân cãi lại, nói con bà Cã xấu, còn cô nào ngoài chợ đây lịch sự. Tôi ngồi nghe hai ông cãi lẽ tôi bắt tặc cười. »

Hương-bộ không đợi cho quan Kinh-Lý nói dứt lời, ông chặn ngang mà nói rằng :

—Bẩm ông, chuyện 200 đồng bạc, tuy tôi khuyên ông lấy tôi không quấy gì, song ông nói tôi lỗi thôi tôi chịu có lỗi, tôi không dám nói tới nữa. Còn cái chuyện này, nếu ông cho quấy nữa thì ừc tôi lắm. Ông với ông Chủ nghĩ đó mà coi, ton bà Cã cự người ta giàu có, còn con chú Thềm là thằng lán bánh-in, nghĩa lý gì mà nói chuyện.

dám bước tới nữa. Vợ chồng thầy Hội-đồng mời ông ra nhà một lần nữa rồi mới lên xe mà đi. Quan Kinh-lý cũng từ chủ nhà mà về luôn.

Đêm ấy bà Chủ thổ-thẻ tỏ cho chồng hay rằng bà Hội-đồng đã bằng lòng gả cô tư Thục cho quan Kinh-lý và cậy chồng mời giùm quan Kinh-lý bữa chúa-nhật đi ra Vĩnh-Thạnh chơi đặng cho ông thấy tư Thục.

Hương-chủ Khanh tử-tế thật-thà, thuở nay ăn ở ông hay làm vừa lòng mọi người, nhứt là ở trong nhà, tuy ông không bày biểu việc chi, nhưng mà trừ ra sự cưới vợ bé ông nhứt định không chịu nghe lời, còn các việc khác, xuôi làm việc chi ông cũng làm hết thấy. Ông nghe bà biểu mời quan Kinh-lý ra nhà thầy Hội-đồng thì ông gác đầu nói rằng :

-- Mời thì mời. Mời ông ra đặng ông coi con Thục phải hôn?

-- Ý chị hai muốn cho hai đàng thấy nhau chán-chường.

-- Vậy thì phải nói trước cho ông biết chớ.

-- Ấy, đừng có nói. Mời thì nói mời đi chơi mà thôi. Để ông thấy con Thục rồi mình sẽ nói.

-- Coi vợ cái gì kỳ-cục vậy ?

-- Ấy, thì ông cứ nghe lời tôi mà.

-- Không nói trước cho ông hiểu, ông có dè chuyện gì đâu mà ông ngó con Thục ?

-- Ông đừng có cãi mà. Ông cứ mời giùm đi, còn việc gì khác ông để mặc tôi.

Quan Kinh-Lý rùn vai lắc đầu mà nói rằng : « Phong-tục gì mà khốn-nạn quá vậy ! Phải làm sao, chớ để vậy thì dân trong nước mỗi người là một tên bươm-bãi, ai cũng lo-lường gạt nhau, còn ai mà lo tấn-hóa ».

Hương-chủ đáp rằng : « Vậy chớ sao ! Đời tiền bạc mà ».

Quan Kinh-Lý ngồi lặng thinh một hồi rồi nói rằng : « Thôi chuyện đó bỏ đi, có chuyện này ngộ, để tôi thuật lại cho ông Chủ nghe chơi. Làng cũ hai ông Phái-viên đặng phụ sự với tôi, mà hai ông không hiệp ý với nhau. Hồi nãy ông Hương-thân nói cô nào ở chợ đây không biết coi bộ cô muốn tôi, nên hễ tôi đi đo về thì cô cứ đi qua đi lại trước nhà-việc mà bẹo tôi. Tôi không chắc tôi có duyên đến nỗi con gái hễ thấy mặt tôi thì thương tôi liền. Tôi chưa kịp cãi với Hương-thân thì Hương-bộ lại dọt miệng nói rằng : « Ối con nhỏ đó mà kể gì ! Quan Kinh-Lý, là bực sang trọng, lẽ nào đi lấy thứ con nhà nghèo hay-sao mà nói. Quan Kinh-Lý có muốn vợ, để tôi làm mai con bà Cã cự đây mới đúng chớ. Bà Cã đứng bộ hơn một trăm mẫu điền, mà bà có một người con trai với một người con gái đó. Bà tiền nhiều lắm, hễ rớt vô đó thì no ». Hương-thân cãi lại, nói con bà Cã xấu, còn cô nào ngoài chợ đây lịch sự. Tôi ngồi nghe hai ông cãi lẽ tôi bắt tức cười. »

Hương-bộ không đợi cho quan Kinh-Lý nói dứt lời, ông chặn ngang mà nói rằng :

— Bẩm ông, chuyện 200 đồng bạc, tuy tôi khuyên ông lấy tôi không quấy gì, song ông nói tôi lỗi thì tôi chịu có lỗi, tôi không dám nói tới nữa. Còn cái chuyện này, nếu ông cho quấy nữa thì ức tôi lắm. Ông với ông Chủ nghĩ đó mà coi, con bà Cã cự người ta giàu có, còn con chú Thềm là thằng lán bánh-in, nghĩa lý gì mà nói chuyện.

— Hương-thân nói con bà Cã xấu lắm.

— Ôi ! Đời này có tiền thì xấu cũng tốt, còn không tiền dầu tốt cũng xấu. Xấu hay tốt mà làm giống gì. Vợ xấu là vợ của mình, còn vợ lịch-sự là vợ của thiên-hạ.

Hương-thân không nhin được, nên đứng dậy cãi rằng :

— Nói như anh vậy, miễn là có tiền thì thôi, đui hay cùi gì cũng được hay sao ?

— Con bà Cã đui hay cùi gì đó hay sao ?

— Không có đui, không cùi, song con bà Cã đen-đúa, kịch-cớm coi không xứng với quan Kinh-Lý.

— Con gái nhà-quê thì là vậy chớ sao. Về quan Kinh-Lý rồi sẵn tiền ông dọn-đẹp đôi phấn, ướp dầu thơm rồi đây coi ngon lắm chớ.

Quan Kinh-Lý ngó ông Chũ mà cười ngặt. Ông can hai đảng rằng « Tôi xin hai ông đừng có cãi với nhau nữa. Tôi đương kiếm vợ, mà tôi nghe hai ông luận cách chọn vợ thì tôi ngán quá. Theo ông Hương-thân thì kiếm vợ phải chọn người có sắc, không cần giàu nghèo. Theo ông Hương-bộ thì phải lựa con nhà có tiền, không cần xấu tốt. Hai ông nói quấy cả hai. Kiếm vợ ta phải lựa người có đức chớ lựa có tiền hay là có sắc, mà làm chi, phải hôn ông Chủ. »

Hương-chủ gặc đầu khen phải. Hương-bộ với Hương-thân hết cãi, kiếm chỗ mà ngồi, coi bộ xěn-lẻn.

Hương-chũ thấy êm rồi, ông mới tỏ lời mời quan Kinh-Lý chúa-nhứt đi với ông ra Vĩnh-Thạnh chơi.

Quan Kinh-lý cười và hỏi rằng :

— Ra nhà ông Hội-đồng phải hôn ?

Giờng muốn quan Kinh-lý, nên áp theo ve-vãn, mà ông không thèm đưa nào hết. Bà Hương-bộ Bãy đem lo cho ông đến 200 đồng bạc mà ông không thèm ăn, ông kêu ông trả lại. Còn nhỏ tuổi mà tánh tình như vậy đó. Tôi nói con Thục đặng ông nó có phước lắm mà. »

Bà Hội-đồng ngồi ngẫm nghĩ rồi nói rằng :

— Không thèm gái thì phải, chớ người ta đem tiền lo lót, sợ giống gì mà không ăn.

— Người ta thanh-liêm nên người ta không thèm ăn, chớ sợ giống gì, chị.

— Chắc hôm trước ông nói giàu mình. Thế khi cha mẹ ông giàu lắm nên ông không thèm hối-lộ chớ gì.

-- Không biết chừng đâu. Dưới Bạc-liêu họ giàu thất-kinh. Không lẽ ông khoe với mình cha mẹ ông giàu, phải hôn chị hai?

-- Tôi nghi lắm. Nếu ông làm quan mà còn thêm cha mẹ giàu nữa, thì đúng biết chừng nào.

-- Mình nhứt định rồi, thế nào cũng già, đừng nói gì nữa hết. Mà chị có sắp đặt đồ ăn đặng mai dọn cơm hay không? Người ta ra sớm đa,

-- Cá thịt kho sẵn rồi hết. Khuya sẽ biếu bày trẻ làm gà làm vịt

-- Chị này hà tiện quá! Ta làm một con heo ta đãi coi cho rôm.

-- Làm heo rồi ai ăn cho hết. Có mời ai đâu.

-- Để tối nay tôi dạy con Thục đặng nó báo quan Kinh-lý chơi. Nãy giờ thầy Hội-đồng ngồi lặng thinh mà nghe hai bà nói chuyện. Bây giờ mới xen vô mà nói rằng : « Tinh lạng-xăng rồi ông không ưng con Thục đây ngã ngựa hết. »

— Hương-thân nói con bà Cã xấu lắm.

— Ối ! Đời này có tiền thì xấu cũng tốt, còn không tiền dầu tốt cũng xấu. Xấu hay tốt mà làm giống gì. Vợ xấu là vợ của mình, còn vợ lịch-sự là vợ của thiên-hạ.

Hương-thân không nhin được, nên đứng dậy cãi rằng :

— Nói như anh vậy, miễn là có tiền thì thôi, đui hay cùi gà cũng được hay sao ?

— Con bà Cã đui hay cùi gì đó hay sao ?

— Không có đui, không cùi, song con bà Cã đen-đúa, kịch-cớm coi không xứng với quan Kinh-Lý.

— Con gái nhà-quê thì là vậy chớ sao. Về quan Kinh-Lý rồi sẵn tiền ông dọn-dẹp đời phấn, ướp dầu thơm rồi đây coi ngon lắm chớ.

Quan Kinh-Lý ngó ông Chũ mà cười ngặt. Ông cau hai đàng rằng « Tôi xin hai ông đừng có cãi với nhau nữa. Tôi đương kiếm vợ, mà tôi nghe hai ông luận cách chọn vợ thì tôi ngán quá. Theo ông Hương-thân thì kiếm vợ phải chọn người có sắc, không cần giàu nghèo. Theo ông Hương-bộ thì phải lựa con nhà có tiền, không cần xấu tốt. Hai ông nói quấy cả hai. Kiếm vợ ta phải lựa người có đức chớ lựa có tiền hay là có sắc, mà làm chi, phải hôn ông Chũ. »

Hương-chũ gặc đầu khen phải. Hương-bộ với Hương-thân hết cãi, kiếm chỗ mà ngồi, coi bộ xěn-lẻn.

Hương-chũ thấy êm rồi, ông mới tỏ lời mời quan Kinh-Lý chúa-nhứt đi với ông ra Vĩnh-Thạnh chơi.

Quan Kinh-lý cười và hỏi rằng :

— Ra nhà ông Hội-đồng phải hôn ?

Giống muốn quan Kinh-lý, nên áp theo ve-vãn, mà ông không thèm đưa nào hết. Bà Hương-bộ Bãy đem lờ cho ông đến 200 đồng bạc mà ông không thèm ăn, ông kêu ông trả lại. Còn nhỏ tuổi mà tánh tình như vậy đó. Tôi nói con Thục đặng ông nó có phước lắm mà. »

Bà Hội-đồng ngồi ngẫm nghĩ rồi nói rằng :

— Không thèm gái thì phải, chớ người ta đem tiền lo lót, sợ giống gì mà không ăn.

— Người ta thanh-liêm nên người ta không thèm ăn, chớ sợ giống gì, chị.

— Chắc hôm trước ông nói giấu mình. Thế khi cha mẹ ông giàu lắm nên ông không thèm hối-lộ chớ gì.

-- Không biết chừng đâu. Dưới Bạc-liêu họ giàu thất-kinh. Không lẽ ông khoe với mình cha mẹ ông giàu, phải hôn chị hai?

-- Tôi nghi lắm. Nếu ông làm quan mà còn thêm cha mẹ giàu nữa, thì đúng biết chừng nào.

-- Mình nhứt định rồi, thế nào cũng già, đừng nói gì nữa hết. Mà chị có sắp đặt đồ ăn đặng mai dọn cơm hay không? Người ta ra sớm đã,

-- Cá thịt kho sẵn rồi hết. Khuya sẽ biểu bày trẻ làm gà làm vịt

-- Chị này hà tiện quá! Ta làm một con heo ta đãi coi cho rôm.

-- Làm heo rồi ai ăn cho hết. Có mời ai đâu.

-- Để tối nay tôi dạy con Thục đặng nó báo quan Kinh-lý chơi. Nãy giờ thầy Hội-đồng ngồi lặng thinh mà nghe hai bà nói chuyện. Bây giờ mới xen vô mà nói rằng : « Tinh lẳng-xăng rồi ông không ưng con Thục đây ngã ngựa hêt. »

Bà Hội-đồng châu mày đáp rằng :

— Khéo nói vô duyên. Sao mà không ưng ?

— Ta nói thí tử mà nghe vậy chớ.

-- Thí tử giống gì. Hề mở miệng ra thì nói lời xuôi-xẻo hoài

-- Thôi, thôi. Tôi không nói nữa đâu. Tôi xuôi nên tôi già con Diệu mới vậy đó. Bây giờ ai làm sao đó thì làm.

Thầy Hội-đồng đứng dậy mà đi ra sân để cho hai bà bàn tính thông-thả.

Tối lại bà Hội-đồng biểu sắp ở trong nhà đi ngủ hết, đặng khuya thức dậy sớm mà nấu-nướng. Bà Chũ kêu cô tư Thục mà nói rằng : « Này con, cha với má tính gả con cho quan Kinh-Lý là người ăn cơm nhà cô hôm trước đó. Người ta sang-trọng tử-tế lắm, chớ không phải như người thường vậy đâu. Sáng mai quan Kinh-Lý ra đây chơi, con ra chào hỏi ồng, bưng nước, dọn cơm như thường, đừng có mắc cỡ gì hết. Người ta ngó thì ngó, con đừng có sợ. Muốn làm bà Kinh-lý thì phải dạn-dĩ mới được. Con đừng có ngó người ta quá mà mất cách lịch-sự. Nếu con muốn ngó thì con liếc mà thôi. Cô coi cặp con mắt của con đó hề nó liếc thì quan Kinh-Lý chịu không nổi. Sáng mai cô biểu con làm sao thì con cứ làm y theo lời cô. Chừng khách ngồi ăn cơm thì cơm ra đó coi ăn. Nhớ nghe hôn, đừng nhút nhát rồi ồng cười mình nhà-quê. »

Cô tư Thục đứng nghe dặn mà miệng chúm-chím cười hoài coi bộ không mắc-cỡ chút nào hết.

Sáng ngày thầy Hội-đồng thì coi cho trẻ quét nhà lau ghế, bà Hội-đồng thì coi chừng chị bếp nấu ăn, còn bà Chủ Khanh với cô hai Diệu thì lo bới tóc và trang-điểm cho cô tư Thục.

Đồng-hồ chưa gõ 8 giờ mà xe của Hương-chũ Khanh với Quan Kinh-Lý đã ra tới. Vì bà Chũ đã sắp đặt trước, nên xe

vô sản ngừng rồi thì hai vợ chồng thầy Hội-dồng, bà Chủ, cô hai Diệu, cô tư Thục đều ra đứng trên thềm mà tiếp khách.

Bữa nay quan Kinh-Lý bận một bộ đồ tích-so mới áo sơ-mi lụa rằn, bâu cún, nơ rằn, giày vàng. Ông nhảy xuống xe gọn-gàn, rồi bước lên thềm đỡ nón mà chào mỗi người. Chừng quan Kinh-Lý chào tới hai cô thì bà chủ Khanh nói rằng : « Hai đứa nhỏ này là con của anh Hội-dồng. Anh với chị có hai đứa đó, không có con trai ». Quan Kinh-Lý ngó ngay cô tư Thục, miệng ông chúm-chím cười, cô cũng liếc ông lại rồi cồ bước sọt ra sau.

Chủ khách dặc nhau vô nhà mời ngồi lăng-xăng. Quan Kinh-Lý ngó cừng trong nhà rồi nói với thầy Hội-dồng rằng :

— Nhà ông tốt và rộng lớn quá, mà không có con trai, thiệt là uổng. Phải trời sanh tôi làm con trai ông, chắc là tôi sung-sướng lắm.

— Tôi có một đứa con trai nuôi nó tới 19 tuổi rồi nó chết, Nó mới chết hồi năm ngoái.

— Rủi dữ hôn ! Mà ông còn khá hơn ông Chủ. Ông còn có 2 người gái, ông Chủ không có chút nào hết.

— Thứ con gái có cũng như không. Con lớn tôi gã lấy chồng rồi, thằng chồng nó chơi bời bài bạc, nó nói không được, nó giận nó về đó. Còn con nhỏ, họ đi nói mấy chỗ rồi, mà má nó cứng nó lắm, nên dục-dặc chưa chịu gã.

Cô tư Thục bưng nước ra rồi đứng rót cho mỗi người một tách. Cô đứng ngang mặt quan Kinh-Lý, mà ông không dám ngó, ông liếc hai tay cô rót nước mà thôi.

Bà Chủ bước lại mời uống nước và bà nói rằng : « Quan Kinh-Lý ra chơi, thiệt anh hai chị hai tôi mừng lắm. Hai ông bà gặp quan Kinh-Lý có một lần mà về khen hoài, nên cậy

Ông Chủ làm sao cũng phải mời cho được quan Kinh-Lý ra nhà chơi một chuyến ».

Quan Kinh-Lý đáp rằng : « Tôi thấy ông Hội-đồng bà Hội-đồng có tình mời tôi hoài, nếu tôi không đi thì tôi có lỗi, bởi vậy tôi phải rón chớ thiệt công việc của tôi nhiều lắm. Tôi ham đi chơi lắm; nếu tôi rảnh thì ở đâu tôi lại không đi ».

Khách ngồi nói chuyện, có tư Thục ra vô như thường. Cô đi đứng tề-chỉnh, không nhút-nhát chút nào hết. Đến 10 giờ, dọn cơm ăn thì cô đứng coi ăn, cô sốt đồ ăn, cô rót rượu chát, tay gọn-gàn, bộ nhậm-lẹ. Cô rót rượu cho quan Kinh-Lý thì ông lấy tay đẩy ly và cười và ngó cô mà nói rằng : « Thừa cô, tôi không biết uống rượu. Xin cô cho tôi một ly nước lạnh, tôi cảm ơn lắm ». Cô cũng cười mà đáp rằng : « Nếu ông không dùng rượu, thôi để tôi lấy nước sôi ». Cô nói rồi liền mở tủ lấy một chai nước sôi mà khui và đem lại rót cho quan Kinh-Lý một ly. Quan Kinh-Lý cảm ơn, cô cười ngỏn-ngoễn.

Ăn cơm rồi, trời mưa một đám thiệt lớn làm cho quan Kinh-Lý phải ở chơi cho tới 3 giờ chiều mới về được. Bà Chủ theo xe mà về một lượt. Khi xe chạy được một khúc đường, thình-lình quan Kinh-Lý hỏi rằng : « Ông Hội-đồng làm sao mà mặt ông có theo dủ vậy ông Chủ. Hôm nay tôi tính để hỏi ông mà tôi quên hoài. »

Hương-chủ Khanh bị hỏi thình-lình ông chưa trả lời kịp, thì bà Chủ hót mà nói rằng : « Hồi trước anh bị lật xe đó đa. Tưởng anh chế trời chớ, đi thứ xe ngựa thiệt hiểm-nghèo quá. »

Hương-chủ ngó vợ rồi chúm-chím cười.

Tánh bà Chủ Khanh mau-mắn nhậm-let, đi về dọc đường bà đã muốn trở mặt làm mai, ngặt vì xe bánh sắt chạy khua rầy tai, lại bà ngồi cách quan Kinh-lý, nên bà không nói được. Về đến nhà rồi thì bà liền khuyên chồng phải liệu thế nào mời quan Kinh-lý qua đặng cho bà nói chuyện. Không phải Hương-chủ trái ý với vợ, nhưng vì ông đi mời nhiều lần quá, bây giờ ông ái-ngại, nên dục-dặc đến ba bốn bữa mà ông chưa chịu đi.

Thình-linh một buổi tối, quan Kinh-lý rảnh việc, lại thấy trời thanh-bạch, ông bận đồ mát đi lên cầu đứng hứng gió rồi ông đi luôn xuống thăm vợ chồng Hương-chủ. Bà-Chủ hết sức mừng rỡ lật-đật hối bày trẻ ở đốt đèn mấn-song, chế nước trà mới.

Quan Kinh-lý chưa nói chuyện với ông Chủ được mấy câu thì bà Chủ đã hỏi rằng :

-- Bẩm quan Kinh-lý, ông nhắm coi nhà của anh Hội-đồng mà ông ra chơi bữa hôm đó được hay không ?

— Được là sao? Nhà cửa rộng-rải đồ-đặc đẹp lắm coi, được chớ sao lại không được.

— Không. Tôi muốn hỏi chuyện kia kia.

— Ý bà muốn hỏi chuyện chi ?

— Ông nghĩ vợ chồng anh thế nào ?

— Hai ông bà là người giàu có, tuy ở đồng ỡ ruộng, song tiếp khách tử-tế lắm.

— Còn con gái nhỏ của anh, ông nghĩ thế nào ?

— Tôi đâu dám nghĩ đến sự đó. Có lẽ nào đến nhà người ta tiếp đãi trọng hậu rồi về dị-nghị con gái người ta.

— Có hại chi đâu. Theo ý quan Kinh-lý thì con nhỏ đó coi được hay không?

— Cô dạn-dĩnh, không trắng mà gương mặt coi đẹp, nhứt là cặp con mắt cô lanh lẫm.

--- Quan Kinh-lý coi thiệt là kỹ?

--- Tôi ở chơi gần một ngày, cô ra vô qua lại trước mặt tôi hoài, tự nhiên tôi ngó thấy, chớ có phải là tôi chú ý dòm cô đâu.

--- Tôi muốn làm mai nó cho quan Kinh-lý quá; không biết quan Kinh-lý chịu hay không?

--- Bà hỏi câu đó tôi không dám trả lời.

--- Sao vậy?

--- Bởi vì việc đó quan-hê quá, tôi trả lời bất-tử vậy sao được.

--- Hôm quan Kinh-lý mới đến, quan Kinh-lý có biểu vợ chồng tôi coi có chỗ nào tử-tế thì chỉ giùm đặng quan Kinh-lý cưới vợ. Tôi nghĩ tôi có một đứa cháu đó, tuy nó quê-mùa thiệt-thà, nhan-sắc coi vừa được chớ không ngộ cho lắm, song nó là con nhà giàu có tử-tế, có lẽ làm bà Kinh-lý cũng xứng-đáng. Bẩm quan Kinh-lý, bữa nay tôi xin tỏ thiệt với quan Kinh-lý, vợ chồng tôi muốn cho quan Kinh-lý thấy con nhỏ đó, nên vợ chồng tôi tọc-mạch nói với anh hai chị hai tôi mời quan Kinh-lý ra nhà chơi đó.

--- Trời ơi! Vậy mà ông Chủ không thèm nói trước cho tôi biết chớ! Ông này thiệt là bất-nhơn!

Hương-chủ Khanh cười hi-hi và đáp rằng: « Nói trước làm chi, để tự-nhiên cho ông coi chớ. Nói cho ông biết trước, rồi ông mắc-cở, ông có ngó chán-chường đâu. »

Quan Kinh-lý ngồi lặng-thình suy nghĩ.

Bà Chủ ngồi ăn-trần, bà xĩa thuốc sống ngoai-rạch mà nói rằng : « Cách đi coi vợ phải làm như vậy đó, chàng rể coi mới kỹ-lưỡng được. Tôi thấy họ coi vợ làm sao mà con dâu ở trong buồng nó xet ra như tên bắn, nó xá xá vài cái rồi nó xây lưng đi vô liền. Có nhiều chàng rể vô ý thấy cái mặt không kịp, thấy có cái lưng mà thôi. »

Quan Kinh-lý châu mày thở ra mà nói rằng : « Hai ông bà báo hại cho tôi mang lỗi nhiều quá ! »

Hương-chủ cười và hỏi rằng :

--- Có lỗi chỗ nào đâu ?

--- Lỗi với cha má tôi nhiều lắm.

--- Sao vậy ?

--- Chẳng giầu hai ông bà làm chi, cha mẹ tôi bây giờ có trâu có ruộng, chớ hồi tôi còn nhỏ thì trong nhà không mấy gì khá cho lắm. Tuy vậy mà cha mẹ tôi sanh có một mình tôi, quyết chí cho tôi ăn học cho đến cùn, đặng ngày sau tôi trở ra một người phải mà nổi nghiệp tổ-tông. Tôi đi học mười mấy năm trường, cha mẹ tôi tốn hao với tôi không biết bao nhiêu mà kể, lớp bánh hàng, lớp quần áo, lớp sách vở, lớp thuốc-men. Nay tôi học đã nèn rồi, nghỉ lại cái công ơn của cha mẹ tôi lớn không biết chừng nào mà nói. Hôm bữa tôi thi đậu rồi về thăm nhà thì cha mẹ tôi tính việc cưới vợ cho tôi. Vả việc vợ chồng là việc trọng, đạo làm con phải để cho cha mẹ định cho vui lòng cha mẹ, bởi vậy tôi có thưa với cha mẹ tôi, muốn định nơi nào tôi cũng bằng lòng hết thảy, chớ tôi không dám tự chuyên. Hôm nay tôi không có thưa cho cha mẹ tôi hay, mà tôi đi coi vợ, thì sai lẽ nghĩa quá. Việc này thiệt tôi ăn-năn không biết chừng nào cho hết.

— Ông giữ theo xưa quá. Phải, việc cưới vợ cho mình thì phải để cho cha mẹ đứng cưới. Mà mình chọn lựa vừa con mắt mình rồi mình thưa cha mẹ hay, đặng cha mẹ đi nói mà cưới cho mình; làm như vậy có lỗi gì đâu.

— Sao lại không lỗi? Chớ chi tôi gặp ngoài đường, hay là tình cờ tôi tới nhà chơi mà ngó thấy, thì chẳng nói làm chi. Ngặt vì ông Hội-đồng bày ra một cái lễ hấn-hồi, nghĩ lại thiệt rõ-ràng là cái lễ coi vợ. Tôi làm con mà coi vợ trước cha mẹ thiệt tôi quấy nhiều lắm. Tôi trách ông Chủ bà Chủ, tại hai ông bà mà, tôi mang lỗi với cha mẹ tôi. Chớ chi hai ông bà nói trước cho tôi biết, đặng tôi thưa cho cha mẹ tôi hay, như cha mẹ tôi bằng lòng thì lên dắc tôi đi coi, làm như vậy mới trúng lễ nghĩa.

Ông Chủ không cãi được nữa. Bà Chủ bèn thay cho chồng mà trả lời rằng:

— Quan Kinh-Lý nói như vậy thì phải lắm. Nhưng mà theo ý tôi thì việc này cũng chẳng hại gì. Bây giờ quan Kinh-Lý gởi thư cho ông bà dưới nhà mà thưa rằng quan Kinh-Lý nghe có một chỗ tử-tế người ta muốn gả con cho quan Kinh-Lý nên mời ông bà lên coi. Ông bà lên đây rồi tôi dắc đi coi, quan Kinh-Lý thấy thêm một lần nữa, thì càng rõ ràng hơn, chớ có hại gì.

— Có lý nào tôi dám nói dối với cha mẹ tôi. Làm con mà giả dối với cha mẹ như vậy sao cho phải.

— Nếu quan Kinh-Lý có ngại thì thưa thiệt rằng quan Kinh-Lý đi chơi, ngó thấy con nhỏ đó rồi, quan Kinh-Lý ưng bụng, nên mời ông bà lên coi, tôi tưởng cũng không lỗi gì.

— Tôi trách ha iông bà lắm.

— Quan Kinh-Lý trách thì vợ chồng tôi phải chịu. Nhưng mà lời trách này oan cho vợ chồng tôi lắm. Xin quan Kinh-Lý nhớ lại coi, ngày quan Kinh-Lý mới đòi lại, vợ chồng tôi hỏi thăm thì quan Kinh-Lý nói chưa có vợ và cậy vợ chồng tôi chỉ giùm. Tại quan Kinh-Lý nói như vậy nên vợ chồng tôi mới dám làm mai chớ.

— Tôi xin chỉ giùm, thì bà chỉ, chớ sao dặc tôi đi coi, mà không nói trước cho tôi biết. Tôi phiền là phiền chỗ đó. Nếu nói trước thì tôi thưa cho cha mẹ tôi hay, như cha mẹ tôi lên không được và cho phép tôi đi coi, thì tôi mới dám.

— Thôi, bây giờ tôi hỏi thiệt quan Kinh-Lý, vậy chớ quan Kinh-Lý coi con cháu tôi đó được hay không?

— Bà hỏi câu đó khó cho tôi trả lời quá. Được hay là không được, tự ý cha mẹ tôi chớ tôi đâu dám nói.

— Không. Đã biết việc cưới vợ thì để cho cha mẹ định, nhưng mà quan Kinh-Lý nói thữ nghe chơi, coi ý quan Kinh-Lý có chê chỗ nào hay không chớ.

Quan Kinh-Lý ngồi suy-nghĩ một hồi rồi mới đáp rằng :

— Tôi thấy là thấy tướng mạo mà thôi chớ tôi có biết tánh tình thế nào đâu mà dám chê hay là khen.

— Tướng mạo nó đó coi được hôn?

— Theo tướng thì tôi không có chỗ nào chê được, nhưng mà cưới vợ cần phải chọn lựa tánh tình, chớ tướng-mạo không quan-hệ gì cho lắm.

— Con cháu tôi nó thiệt thà lắm vậy. Con nhà giàu có, mà nó không biết kiêu-hãnh, nó không biết hèn-hào với ai hết bởi vậy tá-diễn tá-thõ ai cũng yêu mến. Nó cũng không chịu se-sua như con người ta, cha mẹ sắm cho vật gì thì sắm, nó

không đòi vật gì hết. Tôi là cô nó, không lẽ tôi dám thêu dệt
hiều lời. Chừng quan Kinh-Lý cười nó rồi, thì sẽ thấy mấy
lời tôi mới nói đó quả thiệt như vậy hay là lời chuốt ngọt.

Quan Kinh-Lý nghe nói mấy lời thì ông ngồi chúm-chím
trời hoai. Bà Chũ muốn buộc cho mau nên bà lại nói rằng :
Hai vợ chồng anh Hội-đồng của tôi khó lắm, kén rẻ thất
sinh. Mấy chỗ đi nói rồi, chỗ nào cũng xứng đáng quá chớ,
mà anh chỉ không chịu gả. Không biết trời khiến hay sao mà
anh chỉ thấy quan Kinh-Lý lại đem lòng thương. Tôi dọ ý
hỏi, hễ quan Kinh-Lý nói thì anh gả liền. Còn con nhỏ hễ
hỏi hỏi nó thì nó cười rồi nó bỏ nó đi. Cách con gái hễ nó làm
như vậy đó nghĩa là nó ưng rồi. »

Tánh quan Kinh-Lý ưa nói pha lũng, nhưng mà đến việc
tôn hơn, là việc quan hệ, ông lại dè-dặt, cứ ngồi mà cười,
không tỏ một lời nào cho vợ chồng Hương-chũ Khanh biết
ông chịu hay là không chịu. Ông bắt nói qua chuyện khác rồi
vừa dịp đứng dậy cáo từ mà về, làm cho bà Chũ sợ ông chê
cháu mình, nên trong lòng bà không an.

Sáng bữa sau bà Hội-đồng vô thăm bà Chũ, tuy nói đi
hăm, chớ kỳ thiệt là bà muốn dọ coi quan Kinh-Lý
hấy con của bà rồi ông về ông có tỏ ý chịu hay không. Bà
Chũ vừa gặp chị, thì bà nói rằng : « Ông Kinh-Lý vui-vẻ mà ý
ông kín-đáo lắm đa chị, chớ không phải như người ta vậy
đâu. Hôm nay ông Chũ dọ hết sức, tôi cũng có hỏi ông nữa,
mà ông không chịu nói coi ông đành con Thục hay không.
Đề thùng-thắng đợi ít ngày nữa coi »

Bà Hội-đồng nghe nói như vậy thì bà ngồi buồn xo. Người
có tiền mà kiến-thức hẹp-hòi, tưởng ai dòm thấy nhà mình
đốt, ai nghe nói ruộng mình nhiều, cũng đều mê hết thấy, bởi

vậy hễ nghe ai không ai mộ cái tiếng « giàu » của mình, thì trong bụng không vui. Bà Hội-đồng Nghĩa thuộc trong hạng người ấy. Từ bữa bà tính gã cô Thục cho quan Kinh-Lý Hai thì bà chắc rằng hễ quan Kinh-Lý thấy nhà của bà, thấy con gái của bà, thì quan Kinh-Lý mê-mẩn rồi năn-nỉ cầu-khẩn mà xin cưới, chớ chẳng đợi bà Chủ làm mai. Hôm nay bà hay bà Chủ đã xưng làm mai mà quan Kinh-Lý dục-dặc, bà không hiểu tâm tánh quan Kinh-Lý, nên bà suy nghĩ một hồi, rồi châu mày mà nói rằng : « Thứ đồ làm phách ! Cha chã, đặng con nhỏ tôi cũng như chuột rớt trong hủ nếp, khéo làm bộ ! »

Bà Chủ cười mà đáp rằng :

— Ấy, chị đừng có nóng mà hư việc. Ông không có chê con Thục, ông khen tướng-mạo nó chớ. Song người học giỏi người ta dè-dặc, biết hôn ? Ông nói nghe cũng phải, ông nói việc cưới vợ là việc quan-hệ, để ông thừa lại cho cha mẹ ông hay coi cha mẹ ông định lẽ nào, rồi sẽ hay. Vậy để chờ ít ngày coi, chớ gã con mà chị gấp quá vậy sao được, nhứt là muốn cho con mình làm « bà Kinh-Lý » thì phải chậm chậm mà tính chớ.

— Nói chuyện mà nghe vậy thôi, chớ có gấp chi đâu.

— Ờ, để chậm-chậm một chút cho tôi tính. Chị để đó tôi lo cho, hề nào tôi gã con Thục cũng được mà. Tôi thấy tánh ý quan Kinh-Lý sao tôi thương quá.

— Hai vợ chồng tôi cũng thương nên mới chịu gã, chớ phải mê chức Kinh-Lý đó hay sao. Hôm nay tôi tính hễ chồng cưới con Thục rồi tôi mua một cái xe hơi tôi cho vợ chồng nó đi chơi. Vợ chồng con Thục đi xe hơi mới xứng đáng, chớ bằng Kinh mà nó đi xe hơi, thiệt tôi thấy tôi ghét quá.

— Cha chả ! Quan Kinh-Lý cưới con Thục rồi chị dám mua xe-hơi chị cho lặn sao ?

— Sao lại không dám. Hai ba ngàn đồng bạc chớ bao nhiêu.

— Ý ! Họ nói tới bốn năm ngàn chớ.

— Mua xe lớn làm chi. Mua xe nhỏ nhỏ, đủ hai vợ chồng đi thì thôi, tốn chừng hai ba ngàn chớ bao nhiêu.

— Chị này cứng rề ớn a. Ruộng về của anh về của chị từng bộ tính chung hết thấy được bao nhiêu vậy chị ?

— Ông có tính thử một lần, ông nói được hai trăm tám mươi mấy mẫu đó, tôi không nhớ chắc.

— Nếu vậy thì ngày sau hai thặng rề của chị chia ra mỗi nửa cũng hơn 140 mẫu.

— Ý ! Thặng Kinh ai mà chia cho nó.

— Nó cũng là rề, chị không chia sao được.

— Ruộng đất của vợ chồng tôi, vợ chồng tôi muốn cho ai thì cho, không muốn cho thì thôi, ai mà cãi được, cô.

— Chị nói như vậy, con Diệu nó làm giặc chớ. Con cũng đồng con mà nó là con lớn nữa, chị cất phần ăn của nó sao được.

— Chia cho nó đặng chồng nó bán mà đánh me, chớ chia mà làm gì. Tôi mới tính với ông hồi hôm ; tôi nhứt định ngày sau tôi cho con Diệu chút đỉnh đủ nuôi con nó mà thôi, còn bao nhiêu tôi cho hết vợ chồng con Thục.

— Nếu vậy hể quan Kinh-lý cưới con Thục thì ông no lắm.

— Vậy chớ cô không biết tánh ý tôi hay sao ? Hể tôi thương ai thì người đó ăn ngấp mặt, còn hể tôi ghét ai thì người đó phải mặt.

— Nếu ông Kinh-lý biết như vậy chắc là ông ưả lắm !

--- Tôi nghe ông dục-dặc sao tôi phát ghét. Chắc là ông không dè vợ chồng tôi giàu, ông không dè con Thục sẽ hưởng một cái gia tài lớn, nên ông mới làm bộ như vậy chớ gì.

--- Chị nói phải lắm. Tôi làm mai mà tôi quên nói chuyện đó cho ông biết. Để bữa nào ông có qua chơi rồi tôi sẽ nói. Còn con Thục, chị có dọ ý nó coi nó ưng hay không ?

--- Con nhỏ thì nó ưng rồi, cần gì phải dọ. Nó khoe với con chị nó, nó nói nó lấy chồng làm quan rồi đây nó được đi xư này xư kia nó chơi, chớ không phải lục-đục ở nhà như con chị nó vậy. Hồi hôm này con Diệu mét với tôi, nó nói con Thục lo thêu khăn đặng cho chồng nó.

--- Nếu vậy thì nó ưng rồi. Thôi chị để đó mặc tôi.

Bà Hội-đồng nói chuyện chơi đến trưa bà mới về.

Ông Kinh-lý-Hai từ nhỏ chí lớn mắc lo ăn học, ông cố tâm học cho thành danh mà thôi, chớ ông không tính cưới vợ. Ngày ông thi đậu rồi về thăm nhà, cha mẹ nói tới chuyện cưới vợ thì ông mới để ý đến. Tuy ông để ý, ông gặp ai ông cũng pha-lửng cây làm mai giùm, nhưng mà trong trí ông chưa nhứt định coi người vợ phải thế nào. Tình cờ bà Chũ Khanh tỏ sự bà muốn làm mai cô tư Thục, là người ông đã thấy chán-chường trót hai phần ngày thì ông lấy làm bối-rối, ông vừa sợ lỗi với cha mẹ, vừa lo nỗi duyên phận trăm năm. Sợ lỗi với cha mẹ, thì ông nói với vợ chồng Hương-chủ Khanh được, chớ còn lo nỗi duyên phận trăm năm thì không thể nói ra, bởi vậy cho nên hôm nọ ông cứ ngồi mà cười hoài, không nở từ mà cũng không dám chịu.

Ông về bên nhà-việc đêm ấy ông ngủ không được, cứ suy tới tình lui hoài. Đi coi vợ mà không chờ lệnh mẹ cha, tuy là

i song cái lỗi ấy không phải không có chỗ đổ được. Cái điều nó tinh hơn hết là không biết có nên nói mà cười cô tư tục hay không.

Nhà thầy Hội-đồng Nghĩa là nhà giàu có rân-rát ; vợ chồng thầy Hội-đồng Nghĩa coi bộ là người tử-tế thiệt-thà. Cô tư tục tuy là gái ở đồng, nhưng mà bề nhan sắc dễ coi, cách tiếp khách cũng được. Bề ngoài thì là vậy đó, còn bề trong ra thế nào ? Vợ chồng thầy Hội-đồng tiếp khách thiệt là hậu, vậy mà đối với kẻ bề dưới ở trong làng trông xóm hai ông bà có lấy lòng hơn-huê mà thương xót nhà nghèo hay không ? Cô tư Thục nhan-sắc thiệt là đẹp, vậy mà tánh tình có đẹp như nhan-sắc đó hay không ? Cái nhà ấy có đáng cho mình vào làm con rể, cô ấy có đáng cho mình kết tóc trăm năm không ?

Ông Kinh-Lý Hai suy nghĩ như vậy hoài, vừa muốn chịu đi lại nghĩ, không biết liệu lẽ nào cho phải. Ông bàng-hoàng không quyết định, mà hễ nhắm nhắm mắt thì ông thấy hình dạng cô tư Thục ở trước mặt hoài. Trót ngày sau, đi đo đất ông cũng nhớ chuyện cô tư Thục mà về ăn cơm ông cũng nhớ chuyện cô tư Thục, lại hễ nhớ cô tư Thục thì trong lòng ông khoăn-khoái dường như ông trông cho có dịp mà gặp mặt trao lời với cô chơi. Sợ dây ái-tình đã vương-vấn trong lòng ông rồi mà ông không dè, mấy bữa đầu tuy là khoăn-khoái mà ông còn vui cười, lần lần rồi sự khoăn-khoái ấy nó pha trộn sự buồn bực, làm cho ông lửng-đứng lơ-đờ, nằm ngồi không yên.

Một buổi chiều, ông lấy làm khó chịu trong lòng, ông muốn có người nói chuyện cô tư Thục cho ông nghe chơi, nên ông lấy nón mà đội, rồi men-men đi qua nhà Hương-chủ Khanh.

Vợ chồng Hương-chủ thấy ông Kinh-Lý thì mừng rỡ cũng như mấy lần trước. Bà Chủ có tánh mau mắn, nên ông Kinh-Lý vừa ngồi thì bà hỏi rằng : « Hôm nay quan Kinh-Lý suy nghĩ rồi hay chưa ? Tôi chắc quan Kinh-Lý đã viết thư về dưới nhà rồi ».

Quan Kinh-Lý mỉm cười và đáp rằng :

— Xin bà để chậm-chậm một chút.

— Còn đục-dặc giống gì nữa không biết. Gửi thư thưa cho ông bà dưới nhà hay rồi lên đây tính phút cho rồi. Tôi dám bảo kết với quan Kinh-Lý, cháu tôi nó có hư chỗ nào tôi chịu hết thảy. Nếu cháu tôi nó không xứng đáng, vợ chồng tôi đâu dám làm mai.

Quan Kinh-Lý ngồi cười.

Bà Chủ thiệt là lanh, bà thấy bộ cửa ông thì bà biết ông đã đành rồi. Bà nhưn cơ-hội ấy bà cứ dốc ruột tới : bà đem mà thuật cho ông nghe những chuyện bà Hội-đồng tính mua xe hơi cho vợ chồng ông đi chơi và chuyện bà Hội-đồng nhứt định cất phần ăn của rề lớn để giao hết cho rề nhỏ. Luôn dịp bà lại học sự cô tư Thục đương lo thuê khăn mà cho chồng nữa.

Quan Kinh-Lý đã căm tình cô tư Thục rồi ; nay ông hay vợ chồng thấy Hội-đồng yêu mến trọng hậu ông, mà cô tư Thục lại cũng đoái hoài đến ông nữa, thì ông lấy làm đặc ý. Ông đi thăm vợ chồng Hương-chủ Khanh chuyển này về ông hơn-hở trong lòng, ông không dự-dự như hôm nay vậy nữa, bởi vậy sáng bữa sau ông thức dậy sớm, ông viết một bức thư mà tỏ tâm-sự cho cha mẹ hay. Ông niêm thư và sai người đi gửi rồi, ông mới rãnh trí mà lo đi đo đất.

Lúa cấy xong rồi hết. Vợ chồng Hương-sur Cu rảnh-rang nên bàn tính với nhau để bữa nào mượn một cái xe lô-ca-xông rồi mời vợ chồng Bưởi về Gò-Công thăm Kinh-Lý Hai và ba Rạng chơi một chuyến. Mới tính bữa trước, kể bữa sau liếp được thơ của quan Kinh-Lý. Hương-sur không biết chữ, nên sai đứa ở ra đường đón học-trò đi học về mà mượn một trò vô nhà đọc thơ giùm. Học-trò mở phong thơ ra mà đọc như vầy :

« Con trọng kính gửi lời về thăm cha với má, sau thăm cậu hai mợ hai và mấy anh mấy chị hết thấy được mạnh. Con ở trên này làm việc bình an như thường ».

« Trong mấy bức thơ trước, con đã có thưa cho cha với má hiểu cách ăn ở của con trên này. Tuy con ở tại nhà việc của làng và con ăn cơm tháng của người ta nấu, song thân con cũng sung-sướng thông-thã chẳng có sự chi nhọc lòng, vậy xin cha với má đừng lo cho con.

« Hôm nay con viết thơ này mà gửi cho cha với má là vì con có một việc riêng cần phải tỏ cho cha với má hay. Số là từ ngày con lên ở tại làng Vĩnh-Lợi, con có quen với vợ chồng Hương-chủ Khanh. Hai vợ chồng đều trọng mà lại thương con lung lắm. Bà Chủ Khanh là con của ông Cai tổng Hiếu mà vợ chồng ông Cai-tổng khuất đã lâu rồi, bây giờ bà còn có một người anh cả, là thầy Hội-đồng Nghĩa ở ngoài làng Vĩnh-Thạnh. Vợ chồng thầy Hội-đồng Nghĩa có hai người con gái, người lớn đã có chồng rồi, còn người nhỏ mới 17 tuổi chưa có chồng.

« Bà Chủ Khanh thấy con chưa có vợ nên bà muốn làm mai cháu của bà, là cô 17 tuổi đó cho con. Con thưa thiệt với cha má, con đã ngó thấy cô nọ rồi, còn vợ chồng thầy Hội

« đồng Nghĩa muốn gả con cho con đến nỗi chưa có gì mà đã
« tỏ ý hề con cưới vợ rồi thì mua xe hơi cho con và ngày
« sau sẽ để sự nghiệp lại cho con chứ không chia cho người
« rể lớn. Không phải con nghe nói xe hơi hay là gia-tài đó
« mà mê, bởi vì nhưn nghĩa mới quý chứ đồ đó theo con thì
« không quý gì. Nhưng mà con nghĩ vợ chồng thầy Hội-đồng
« Nghĩa là người giàu có tử-tế, còn người con gái ấy con coi
« cũng xứng với con, bởi vậy con tưởng nếu con cưới vợ chỗ
« này, thì không lẽ con đến nỗi vô phước.

« Tuy vậy mà áo mặc sao qua khỏi đầu, bề nào con cũng
« chờ lệnh cha với má. Con xin cha với má nghĩ coi như được
« thì con mời cha với má lên trên này ở chơi ít bữa đặng
« định cuộc tóc-tơ cho con, còn như cha với má không bằng
« lòng thì con cũng xin trả lời cho con biết.

« Con suy nghĩ đáo để rồi con mới viết bức thư này, nếu
« con có điều chi lầm lỗi thì con xin cha với má dung thứ.

« Sau này con kính dung cha với má bốn chữ : khương,
« ninh, phước, thọ, »

Nghe đọc dứt bức thư rồi vợ chồng Hương-sur Cu nhìn nhau trân trân, không biết sao mà nói được. Hương-sur ngẫm-nghĩ một hồi rồi gãi đầu mà nói rằng : « Vợ chồng mình vui vẻ hơn 20 năm rồi, bây giờ trời biểu mình chịu buồn rầu thì mình phải chịu chứ chạy đâu cho khỏi. Mình tính giấu nhem việc xưa, mà trời biểu phải đem ra, thì mình phải vung chớ cãi sao cho được ».

Bà Hương-sur lau nước mắt rồi sai một đứa ở chạy đi mời Cai-tuần Bưởi. Cai-tuần Bưởi nghe em mời gấp thì lật-đật đi liền. Thị-Tổ muốn biết coi có việc chi, nên cũng đội khăn mà đi theo chồng.

Hương-sư Cu thấy anh với chị bước vô cửa thì lắc đầu nói rằng : « Việc nhà tôi rối lắm, anh hai chị hai ôi ! »

Bưởi chưng-hững, đứng khựng lại mà hỏi rằng :

— Tại sao mà rối ?

— Tôi mới được thơ của thằng Hai nó gửi về nó nói vợ chồng cậu hai Nghĩa muốn gã con cho nó. Nó thấy con gái của cậu hai Nghĩa nó cũng đành rồi, nên nó xin vợ chồng tôi lên coi rồi nói mà cưới cho nó.

-- Ừa ! Nếu vậy thì ngộ lắm chớ, có cái gì đâu mà rối. Hồi nào họ hũy bạc nó, bây giờ mình cho nó lộn vào nhà họ chơi.

— Nói như anh vậy sao được !

-- Sao lại không được ? Con của giượng làm tới chức Kinh-Lý, chớ phải lời-thôi hay sao. Còn giượng làm tới Hương-sư rồi, nay mai đây giượng sẽ lên Chủ, Cả. Hai vợ chồng giượng đừng làm sui với vợ chồng cậu hai Nghĩa lại không xứng đáng hay sao ? Làm sui như vậy mới ngộ chớ. Chịu đi, đừng dục-dặc chi hết. Giượng nghe lời tôi đi mà.

Thị-Tổ nghe chồng nói như vậy, chị ta liền tiếp theo mà xuôi rằng :

« Ở nhà tôi nói đó phải lắm đa, giượng tư. Người ta muốn gã, mình sợ nỗi gì mà không dám cưới kia. Không biết cậu hai Nghĩa có con đòng hay không ? »

Hương-sư đáp rằng :

-- Trong thơ thằng Hai nó nói cậu có hai đứa con gái mà thôi, con lớn có chồng rồi, bây giờ cậu muốn gã con nhỏ.

-- Được lắm ! Ngày trước cậu thấy mẹ con thằng Hai nghèo, cậu không chịu nhìn thằng Hai là con. Bây giờ mình phải cho

nó vô đó đặng nó hưởng gia-tài của cậu chớ. Gia-tài đó là gia-tài của nó, đại gì mà để người khác hưởng cho uổng.

-- Chị cứ lo về phía tiền bạc hoài. Người phải mới quý, chớ tiền bạc mà quý gì đó, chị hai. Phải mà vợ chồng tôi ham tiền bạc, hồi trước vợ chồng tôi lấy tiền rồi giao thẳng Hai cho cô ba Nhơn, thì bây giờ vợ chồng tôi làm sao mà có con sang trọng làm tới chức Kinh-Lý đó.

— Giượng nói kỳ quá, tiền bạc sao lại không ham. Mà trong việc này mình ham tiền bạc, mình có quấy đâu. Giượng nghĩ đó mà coi, theo thói thường cậu hai Nghĩa phải nhìn thẳng Hai rồi cậu chia cho nó một phần ăn. Cậu không thêm nhìn, nghĩa là cậu muốn cất phần ăn của nó. Bây giờ trời khiến cậu muốn gả con cho nó, nghĩa là trời biểu cậu phải trả phần ăn cho nó chớ gì. Giượng chịu thì là giượng vưng theo ý trời mà đòi phần ăn cho con giượng, có tham lam chi đâu mà giượng ngại.

— Vợ chồng tôi tuy không giàu, song cũng có chút đỉnh để cho con. Đả vậy mà con tôi nó làm quan rồi, bề nào nó cũng không đến đói rách. Nó có cần ăn gia-tài của ai làm chi.

-- Giượng nói như vậy cũng phải. Nhưng mà ý tôi muốn cho thẳng Hai cưới con cậu hai Nghĩa đặng người biết chuyện củ họ cưới cậu chời. Hồi trước cậu không chịu nhìn nó là con, bây giờ nó cũng kêu cậu bằng cha được vậy. Giượng với cô tư nghe lời vợ chồng tôi mà chịu đi.

Hương-sur Cu dòm thấy vợ ngồi mặt mày buồn xo, thì nói rằng: « Việc này khó lắm, thôi để thủng-thẳng rồi sẽ tính. »

Vợ chồng Cai-tuần Bưởi về rồi, Hương-sur Cu mới hỏi vợ rằng:

— Con gửi thư nói như vậy, má nó liệu lẽ nào? Sao nãy giờ ngồi lặng thinh, không nói chi hết.

— Tôi biết nói sao bây giờ. Mình liệu thế nào phải thì thôi. Nhưng mà tôi xin mình đừng có nghe lời anh hai, chị hai lắm không được. Mình nghe hơi ãnh chỉ nói hồi nãy đó thì mình biết anh ham danh dự còn chỉ ham gia-tài, chớ không kể phải quấy chi hết.

— Tôi biết lắm chớ sao lại không biết. Nãy giờ tôi suy nghĩ gần bề trí khôn. Nếu mình để cho thằng Hai nó cưới con của cậu hai Nghĩa thì mình làm cho anh em một cha mà lấy nhau; cái tội ác đó lớn lắm, ngày sau thằng Hai nó biết được thì nó còn coi tôi với má nó ra giống gì nữa. Mà nếu mình ngăn trở, không cho nó cưới, nó hỏi tại duyên cớ nào mà mình cản, thì mình nói làm sao. Nếu nói thiệt thì còn gì là tình con thương yêu cha, còn gì là sự con kính trọng mẹ. Ý hì! vợ chồng mình có tội gì mà trời khiến gia-đạo phải rắc-rối như vậy không biết! Mình mong có một lòng thương con mà coi đèo trời không cho mình thương!

Ông nói dứt lời rồi ông ngồi khoanh tay thở ra. Bà lau nước mắt mà nói rằng: « Thà là tôi chịu hồ-thẹn với con, chớ tôi không nỡ để cho con phạm tội loạn luân. »

Ông gặc đầu nói rằng:

--- Má nó nghĩ như vậy thì phải lắm. Tôi cũng vậy: thà là tôi mất con, chớ muốn con còn mà phải để cho nó lấy em nó như vậy sao được. Mà vợ chồng mình ở nhà bán tính lảng-xăng mệt bụng vô ích. Con mình nó có hiếu lắm. Má nó nhớ lại mà coi, cách mấy tháng trước mình có biếu nó coi chỗ nào được thì mình nói mà cưới cho nó. Nó không chịu, nó nói hễ mình bằng lòng chỗ nào thì nó chịu chỗ nấy, nó để

quyền ấy cho mình chớ nó không dám chọn lựa. Vậy tôi với má nó phải lên Gò công trước thăm con, sau kiếm thế mà bắt-bẻ con của cậu hai Nghĩa. Không biết chừng mình cản nó được, khỏi nói thiệt việc xưa cho nó biết.

— Bề nào mình cũng phải lên mà nói cho giáp mặt, chớ gọi thơ không tiện. Nhưng mà tôi đi khó lắm, tôi muốn mình đi một mình.

— Phải đi cho đủ vợ chồng chớ.

— Không phải tôi sợ thất công. Tôi không muốn đi là vì tôi sợ lên đó nói dằn-lân, rủi bề chuyện rồi tôi hồ-thẹn với on quá, tôi chịu không nổi.

— Má nó nói như vậy, thì tôi phải đi một mình cho biết làm sao.

— Sáng mai mình mượn một cái xe hơi mà đi. Đi vài ba cữa mình về, tổn hao chừng năm bảy chục hoặc một trăm, chớ bao nhiêu đó mà hà-tiện.

Hương-sur Cu nghe lời vợ, chiều lại lên chợ Hòa-Bình mượn một cái xe hơi lô-ca-xông. Chủ xe chịu đi mỗi ngày tính giá là 12 đồng, tiện mua dầu sắn dầu nhớt về phần người mượn xe chịu. Giá cả định xong rồi mới hẹn nhau sáng bữa sau xe xuống Vĩnh-Mỹ mà rước.

Vợ chồng Cai-tuần Bưởi hay Hương-sur Cu mượn xe hơi đi lên Gò công, thì đòi đi theo, đặng về thăm quê-quán. Vợ chồng Hương-sur không lẽ dám ngăn-trở, nên phải cho đi, song cứ theo căn-dẫn lên gặp Kinh-lý Hai thì phải giấu, chớ đừng có thổ-lộ việc xưa. Thị-Tổ gặc đầu đáp rằng: « Vợ chồng tôi nói chuyện nghe chơi vậy thôi. Việc nhà của giuợng tỉnh thế nào tự ý giuợng, ai xía vô làm chi. »

Sáng bữa sau xe hơi đem xuống nhà. Hương-sư Cu từ giã vợ rồi lên xe mà đi với vợ chồng Cai-tuần Bưởi. Thị-Tổ được về quê quán mà thăm em lại về bằng xe hơi thì chị ta đặc ý âm, bởi vậy đi dọc đường chị ta nói chuyện không dứt tiếng ; chị ta chê bà Hương-sư nhút-nhát không dám về mà đứng âm sui đặng bỉ mặt vợ chồng cậu hai Nghĩa chơi, chị ta khuyên ông Hương-sư chịu làm sui với cậu hai Nghĩa đặng lấy gia-tài lại cho Kinh-lý Hai, Ông Hương-sư phải giải lợi nại về luân-lý, tình-nghĩa cho vợ chồng Bưởi nghe. Bưởi hiểu nên không dám đốc làm việc quấy nữa ; còn Thị-Tổ tuy cũng hiểu, nhưng mà không biết chị ta cố oán vợ chồng cậu hai Nghĩa hay là chị ta muốn cho Kinh-lý Hai hưởng gia-tài của bà Cai-Hiếu mà chị ta không chịu nghe, cứ nói Kinh-lý Hai phải cưới con gái của cậu hai Nghĩa mới hiệp ý trời.

Vi trên xe đã có bàn soạn trước rồi, và Hương-sư Cu nghĩ ở nhà-việc khó mà nói chuyện riêng được, nên xe lên tới ngã ba vô chợ Giồng-ông-Huê thì Hương-sư biểu sếp-phơ queo vô chợ đặng rước Kinh-lý Hai rồi sẽ trở ra nhà ba Rạng mà đình trú.

Xe vô tới nhà-việc Vĩnh-Lợi thì đã 4 giờ chiều Bữa ấy ông Kinh-lý Hai có hẹn ăn cơm bên nhà Hương-chủ Khanh nên đi đo đất về tắm rửa thay áo đổi quần sửa-soạn mà đi Thỉnh linh ông nghe xe hơi ngừng ngoài cửa, ông dòm ra ngó thấy cha với cậu mợ thì lật-đật chạy ra mà mừng. Ông mời hai người vô nhà-việc, mừng rỡ lãng-xăng và hỏi cha rằng :

-- Sao má không lên chơi vậy cha ?

-- Má con ề mình nên đi không được.

-- Má đau sao đó ? Đau nhiều hay ít ?

-- Nhứt đầu số mũi chứt đĩnh, vài bữa thi hết, không sao đâu.

-- Cha có được thơ của con hay không ?

-- Có. Cha được thơ của con hôm qua, nên cha mượn xe đi đây.

-- Con ở nhà-việc nên lười-thôi quá. Để con biểu bày trẻ sửa-soạn mua đồ dặng dọn cơm cho cha với cậu mợ ăn.

-- Không. Cha không ăn cơm đâu. Cha đi thẳng vô đây là vô dặng rước con ra ngoài làng Bình-Phú-Tây chơi. Để ra ngoài rồi sẽ ăn cơm.

-- Ra nhà ai ? Cha có quen với ai ở đó hay sao ?

Thị-Tỏ cười và rước mà đáp rằng :

-- Mợ có người em ruột ở ngoài.

-- Vậy hay sao ? Trời ơi ! Sao mà từ hồi nào cho tới bây giờ mợ không nói cho cháu biết.

-- Thằng em của mợ nó nghèo, nên nói cho cháu biết làm chi.

-- Bà con mà nghèo giàu lại sao.

-- Thôi cháu sửa-soạn dặng đi. Ra đó biểu nó làm gà làm vịt dọn cơm ăn. Ra ngoài chơi, chớ ở đây nói chuyện giống gì được.

-- Chiều nay ông Chủ trong làng mời cháu ăn cơm. Cháu rồ hện lở rồi ; vậy để cháu viết ba chữ mà từ rồi cháu đi mới được.

Ông Kinh-Lý vô phòng lấy giấy viết ít chữ rồi sai một tên dân canh nhà-việc cầm qua nhà mà đưa cho Hương-chủ-

Việc ấy xong rồi ông mới đội nón lên xe đi với cha và cậu mợ ra làng Bình-phú-Tây.

Ba Rạng có một miếng đất, lại vợ chồng biết chuyện và lo củi đục làm ăn nên bề gia tư tuy chưa được tiếng « nhà giàu », song cũng đã được tiếng « có ăn ». Nhà cũng còn ở tại chỗ cũ, cũng còn lợp lá, nhưng mà cất bằng cột giồng kê tán, cửa ván, vách bồ kho trong nhà có tủ áo, có ván gỗ hẫ-hời, coi thanh-thời hơn xưa nhiều lắm. Vì ba Rạng biết chữ quốc-ngữ khá, nên làng có cử làm Hương-chức, ban đầu làm Chánh-lục-bộ lần lần rồi lên tới chức Hương-giáo. Tuy năm nay đã nghỉ, không dự đến việc làng nữa, song người trong làng cũng còn do chức cũ mà kêu là Hương-giáo Rạng hoài.

Xe hơi ra tới Bình-phú-Tây, vừa mới ngừng, thì Thị-Tỏ bươn-bả chạy vô nhà. Vợ chồng Hương-giáo Rạng thấy chị thì mừng rỡ hết sức lật-đật bước ra sân mà tiếp khách. Vợ Hương-giáo Rạng ứa nước mắt mà nói rằng : « Dữ quá ! Đi hơn 20 năm mới về mà thăm ! Sắp nhỏ ở dưới manh giời hết há ? Sao cô tư không về chơi, vậy chị hai » ?

Hương-giáo Rạng thấy Kinh-Lý Hai y-phục đoan-trang, không biết là ai, nên ngó Cai-tuần Bưởi mà hỏi rằng :

— Thầy đây là ai ?

— Con của con tư đó đa.

— Té ra mông-xừ Hai đây sao ? Dữ hôn ! Bây giờ tới bây lớn lặn ?

— Nó đi học, bây giờ nó làm quan Kinh-Lý. Nó ở trong chợ Giồng nó đo đất xưa rày.

— Vậy hay sao ? Phải. Tôi nghe có quan Kinh-Lý xuống ở trong chợ Giồng đo đất, mà tôi có dè mông-xừ Hai đâu. Bất nhơn quá ! Sao anh không gởi thơ cho tôi hay ?

Cai-tuần Bưởi nheo mắt lắc đầu mà không chịu trả lời, rồi bà con dắt nhau vô nhà. Thị-Tỏ về được quê-quán thì trong lòng khấp-khởi, nói nói cười cười không ngọt, kêu ba đứa cháu ra mà coi đứa nào được bao lớn, hỏi thăm những người quen ở trong làng, trong xóm coi người nào mất người nào còn, hỏi Hương-giáo Rạng còn làm làng hay không, rồi lại khoe việc làm ăn của mình và của vợ chồng Hương-sư Cu ở dưới Vĩnh-Mỹ.

Vợ chồng Hương-giáo Rạng nghe bà con đi ra đều khá hết thì trong lòng mừng không kể xiết nên cứ theo hỏi việc này xóm thuật việc nợ hoài. Cai-tuần Bưởi phải chận mà hỏi rằng: « Này mợ ba, tụi này chưa ăn cơm đa. Mợ phải biểu bày trẽ nấu cơm ăn, rồi có sức sẽ nói chuyện ». Vợ Hương giáo Rạng cười ngất rồi bỏ chạy xuống nhà dưới mà hối con bắt nước làm vịt, nhúm lửa nấu cơm. Thị-Tỏ đi theo xuống nhà dưới nói chuyện om-sòm, mỗi người đều có sắc vui, duy Hương-sư Cu có hơi lo ra và Kinh-lý Hai có hơi hợ-ngợ.

Lúc ấy mặt trời đã chen lặn. Cai-tuần Bưởi bước ra đứng trước cửa rồi kêu Hương-sư Cu và chỉ và nói rằng: « Giương tư, hồi trước nhà tôi cất chỗ đó phải hôn giương? » Hương-sư Cu gác đầu mà thôi, chớ không nói chi hết.

Hương-giáo Rạng hỏi Bưởi rằng:

— Chú ba Cam bây giờ chú còn ở trên Saigon hay không, anh hai?

— Nó chết lâu rồi.

— Bất nhơn dữ hôn! Vậy mà tôi không hay chớ.

— Mấy bức thơ tôi gởi cho cậu, tôi không có nói chuyện đó hay sao?

--- Không.

--- Nếu vậy thì tại tôi quên.

--- Tôi ưa chú ba Cam quá Chú xữ sự thiệt là đúng. Mấy vít dao của chú từ hồi đó cho tới năm nay mà theo cũng còn hoài.

Hương-sư Cu liếc mắt khoát tay. Hương-giáo Rạng hiểu ý nên ngó Kinh-lý Hai rồi bắt nói qua chuyện khác.

Quá 8 giờ mới dọn cơm cho khách ăn. Bữa cơm duy có thịt vịt luộc nấu cháo với thịt gà, thứ xào mặn, thứ nấu ca-ri chớ chẳng có vật chi quý, nhưng mà phần thì đói bụng phần thì gặp nhau vui mừng, nên khách ăn coi ngon lắm.

Cơm nước xong rồi, Hương-sư Cu mới nói với Hương-giáo Rạng rằng :

--- Tôi về đây trước thăm anh chị, sau nói chuyện riêng với con tôi một chút.

— Được, được. Giương muốn nói chuyện với quan Kinh-lý thì cứ nói đi. Nhà tôi cũng như nhà giương, đừng ngại chi hết.

Hương-sư Cu châu mày mà nói với con rằng: «Nầy con, cha được thơ con hôm qua, cha sợ con trông, nên cha lạt-đặt mượn xe lên đây. Chuyện con nói đó, cha với má con liệu không được. Cưới vợ xa xuôi quá không tiện. Cha với má con đã có lựa con thầy Ban-biện ở dưới Cà-mau cho con rồi, đợi có dịp con về, cha dắt con đi coi cho giáp mặt, hễ con đành, thì cha nói má cưới liền.»

Kinh-Lý Hai ngó sừng cha, thấy cha và nói và day mặt chỗ khác, lại bộ coi buồn lắm, thì ông ngẩn-ngơ ngẫm-nghĩ một hồi rồi nói rằng :

— Con đã có thừa với cha má, việc cưới vợ cho con, cha má định nơi nào con cũng chịu hết, con không dám cãi. Cha chê trên này xa, cha tính để cưới dưới Cà-mau cho gần, cái đó cũng phải. Nhưng mà theo ý con nghĩ, đời này dưới sông thì tàu trên bờ thì xe hơi, không có chỗ nào mà xa hết. Chỗ này coi bộ người ta thương con lung lắm, mà con nhắm cô nọ cũng xứng với con, tại vậy đó nên con mới gửi thư cho cha và má.

— Không được đâu con. Con phải nghe lời cha mẹ.

— Thưa cha, con đâu dám cãi, cha với má biểu chết con cũng vâng lời nữa. Nhưng mà con không hiểu tại sao cha với má chưa biết nhà, chưa thấy mặt người ta, mà cha với má lại nói không được.

— Cha với má con muốn cưới con thầy Ban-Biện ở dưới Cà-mau cho gần, chớ có tại sao đâu.

— Dầu cưới con ai cũng vậy, hễ cưới rồi thì con dắt đi, chớ có ở nhà đâu mà cha với má lựa gần chê xa.

— Ý má của con muốn làm sui ở dưới mình cho dễ.

— Ở trên này người ta cũng dễ lắm. Họ nói hễ cha với má đành thì họ cho cưới một lễ, không đòi vật chi hết.

— Tại sao mà con muốn cưới vợ chỗ đó dữ vậy ?

— Con xin thưa thiệt với cha vì con thấy tánh ý vợ chồng thầy Hội-đồng con mến, mà con thấy cô nọ con cũng thương lắm rồi.

Hương-sư Cu nghe mấy lời ấy chẳng khác nào sét đánh bên tai. Ông giựt mình, ông la « ỳ », ông ngó con trân-trân, mặt ông biến sắc, nước mắt chảy rung-rung. Kinh-Lý thấy bộ cha như vậy thì lo sợ, nên đứng dậy thưa rằng: « Thưa cha, con không dè việc con làm đó mà đến nỗi phiền lòng cha. Vậy

con cúi xin cha tha lỗi cho con. » Hương-sur Cu lắc đầu, dầy mặt vô trong, không nói chi hết.

Kinh-Lý Hai lấy làm ái-ngại không biết liệu lẽ nào, nên bước trái ra ngoài sân rồi chấp tay sau đít đi lên đi xuống mà suy nghĩ.

Thị-Tổ ngồi nghe cha con Hương-sur nói chuyện nãy giờ chị ta ngửa họng lung lắm, ngặt vì Hương-sur đã có dặn trước nên chị ta không dám hở môi. Bây giờ chị ta thấy Kinh-Lý Hai bước ra ngoài sân, chị ta liền đi xuống nhà dưới rồi đi vòng ra sân, lên kêu Kinh-Lý Hai mà nói nhỏ rằng: « Cha cháu bày đặt chuyện, chớ không có con Ban-Biện nào hết. Cháu cứ đòi riết đi tự nhiên cha với má cháu phải cười chớ này cho cháu. Mợ biết vợ chồng thầy Hội-dồng Nghĩa nhiều lắm, người ta giàu có xứng đáng quá, còn chê nổi gì. »

Kinh-Lý Hai đương buồn, đương tức, mà nghe mấy lời của Thị-Tổ thì lấy làm kỳ. Tại sao cha mẹ mình không chịu, mà mợ dâu mình lại đốc vô? Tại sao cha mình lại dối với mình sự con Ban-Biện làm chi vậy? Ông suy nghĩ hết sức mà tìm không ra mối. Ông trở vô nhà, thấy cha ngồi buồn hiu, thì lấy làm bực-bội trong trí chịu không được, nên rón-rén thưa rằng: « Thưa cha, xưa nay con tưởng cưới vợ đặng làm cho vui lòng cha mẹ, chớ con không dè cưới vợ mà phải làm cho cha mẹ buồn như vậy. Nếu cha mẹ không muốn thì thôi, con cưới chớ này làm chi. Thà là con chịu buồn, chớ con không nờ đề cho cha mẹ vì con mà buồn. Nhưng mà con nghĩ chắc là có duyên cơ chi đây nên cha với má mới không chịu nói mà cưới con gái của thầy Hội-dồng Nghĩa cho con. Con đã nên người rồi, nếu có chuyện chi, xin cha tỏ thiệt cho con biết. Nãy giờ con thấy cha buồn, thì con buồn lắm. »

Nếu cha giấu con thì cha buồn hoài, rồi con làm sao mà vui được ».

Hương-sư Cu châu mày đáp rằng :

— Nếu cha có sự chi mà cha muốn giấu con, ấy là vì cha thương con, chớ thiệt cha không có ý chi khác.

— Cha nói như vậy thì cha càng thêm giục lòng con phải năn-nĩ mà xin cha tỏ thiệt sự cha giấu con đó cho con biết.

Hương-sư Cu bồn tâm đả muốn tỏ thiệt cội-rễ của con cho nó biết từ ngày con thi đậu, nhưng vì ông sợ phạm danh-giá của vợ, nên ông phải nin khe. Hôm nay gặp cái cảnh rất rắc-rối, mà con lại theo nài-nĩ hoài, ông lấy làm khó liệu. Một đằng là danh giá của vợ, một đằng là cốt nhục của con, ông không biết bên nào là nặng. Ông đương bối rối, ông sực nhớ lời vợ nói : « Thà là tôi chịu hồ-thẹn với con, chớ tôi không nỡ để cho con phạm tội loạn-luân ».

Ông bèn ngẫm-nghĩ một hồi lâu rồi đáp rằng :

— Sự cha giấu con đó nó cang-hệ đến danh-giá của nhiều người, nên cha không có phép nói.

— Con xin cha cho con biết coi người nào có phép nói, dặng con tìm đến mà hỏi, chớ để như vậy con chịu không được.

— Má con mới có phép nói.

— Má con ở dưới nhà, con làm sao đi về dưới nhà, mà hỏi cho được bây giờ ! Cậu hai đây cũng như mẹ. Vậy cậu biết việc gì xin cậu làm phước nói giùm lại cho cháu hiểu.

Thiệt Cai-tuần Bưởi muốn cho cháu cưới con Hôi-đồng Nghĩa dặng rửa hờn chơi, chớ không có ý muốn phan-phui

chuyện cũ, nhưng vì anh ta thấy cháu buồn-bực nản-nỉ quá, anh ta cảm lòng không đậu, nên nói rằng :

— Chuyện xưa nếu nói ra thì cháu thêm buồn, chớ nói mà làm giống gì.

— Cháu đã lớn rồi, dầu buồn hay vui cũng không hại gì. Thà buồn mà mình hiểu chuyện mình buồn, chớ buồn mà không hiểu thì chịu sao được.

— Đã hai mươi mấy năm nay cha mẹ cháu giấu cháu. Bây giờ cháu muốn biết, thôi để cậu nói phứt cho cháu nghe.

Cai-tuần Bưởi bèn ngồi thuật hết đầu đuôi việc trước lại cho Kinh-lý Hai nghe. Anh ta bắt đầu kể chuyện cậu hai Nghĩa ỷ quyền ỷ thế áp-bức lấy Lựu cho đến để Kinh-lý Hai ra rồi bỏ không thèm nhìn, mà lại còn để cha mẹ với vợ hún hiếp bắt Thị-Tổ đóng trắng, lấy ruộng lại và đuổi Bưởi phải dỡ nhà mà đi. Ba Cam rửa nhục cho em phải bị bắt giải Tòa, Cu là con nhà nghèo, mồ-côi cha mẹ, ra thân ở đợ mà có lương-tâm, thấy Lựu để mà đau thì giúp tiền uống thuốc, nghe Cam bị bắt thì rần sức chung lo, đến sau vì tình nặng nghĩa dày, không kể tiếng thị-phi, xường ra xin cưới Lựu làm vợ, chịu nhìn Hai làm con, cho Lựu khỏi tiếng hư, cho Hai có người nuôi dưỡng.

Cai-tuần Bưởi thuật thiệt là kỹ nhưng mà có sơ sót chút nào thì Thị-Tổ xen vô mà nhắc, rồi chỉ rõ ràng mấy chỗ đê tiện của Nghĩa và mấy chỗ tử-tế của Cu cho Kinh-lý Hai nghe.

Kinh-Lý Hai nghe rõ chuyện xưa rồi thì ngồi trơ trơ như người không hồn không trí, cứ chống tay trên trán mà gục mặt xuống đất, chớ không nói một tiếng chi hết. Trong nhà lạng-

trang, ai cũng có ý chờ coi Kinh-ly Hai biết gốc-gác rồi chàng liệu lẽ nào, Hương-sur Cu đợi không được, ông bèn nói rằng : « Tuy cha dốt-nát, song cha cũng biết phải quấy chớ chẳng không. Ngày cha nói mà cười má con thì má con vì con nên ái-ngại. Cha có hứa rằng : con không có cha, thì cha thế làm cha. Trót hai mươi mấy năm trường cha giấu mà nuôi con, một là vì cha thương con, hai là vì cha sợ má con buồn, nên cha không dám nói cho con biết. Ngày con thi đậu, cha nghĩ nếu cha giấu nữa thì cha quấy, nên cha tính tỏ căn-nguyên của con cho con biết. Má con khóc-lóc nói rằng nếu con biết việc xưa thì chắc con hết kính trọng má con nữa. Cha vì tình mẫu-tử của con, nên cha phải nghe lời mà nín luôn. Cha không dè trời không muốn cho nhà mình được thanh-thời yên-đón nữa, nên mới khiến cho có cái chuyện hôn như vậy. Cha được thơ con thì cha với má con hết hồn hết vía không biết liệu lẽ nào. Nếu nói thiệt cho con biết thì bõ rồi đạo nhà, còn nếu a ý theo con thì mang cái tội đại ác, là khiến cho con phải loạn luân. Má con không lên đây là tại sợ hổ mặt với con, chớ không có đau ốm chi hết. Tại con nài-nĩ hỏi hoài, cực chẳng đã cha phải để cho cậu hai con nói thiệt cho con biết, chớ cha cũng hiểu hễ con biết rõ chuyện xưa thì chắc con bớt kính trọng má con, mà con cũng bớt thương cha như xưa nay vậy nữa, cha có muốn nói ra làm chi ».

◉ Kinh-Ly Hai ngược mặt lên, nước mắt nước mũi chầm-ngòam, chàng ngó Hương-sur Cu mà nói rằng : « Thừa cha, con biết được căn-nguyên của con rồi thì con còn thương cha, còn trọng má con bằng mười hồi trước nữa. Người như cha với má mà con không thương yêu kính trọng thì con có

phải là loài người đâu. Chẳng nói tới công sanh-thành của má, công dưỡng-dục của cha làm chi, nội một sự cha với má cần hôn nhơn của con đây thì cũng đủ cho con thương yêu kính trọng đời-đời kiếp-kiếp ».

Hương-sư Cu động lòng nên ngồi khóc rấm-rút Kinh-Lý Hai cũng khóc hòa ! Hương-giáo Rạng này giờ không dám cang-dự đến việc nhà của người ta. chừng thấy cha con cảm tình như vậy, thì mới dám xen vô mà nói rằng: «Người ở như giương Hương-sư thiệt là đáng kính phục lắm. Nếu không có giương thì mông-xử Hai làm sao mà được làm quan Kinh-Lý.»

Kinh-Lý Hai sợ ngồi lâu nữa chẳng khỏi nghe người ta bình-phẩm tới cũ-chi của cha để mình, nên đứng dậy nói rằng : « Trời đã khuya rồi. Con xin mời cha trở về chợ Giồng mà nghỉ với con. Con không dám mời cậu hai mợ hai, là vì con ở tạm nơi nhà-việc nên không có giương hoặc ván xúng đáng mà tiếp khách. Mà cậu hai mợ hai lâu ngày mới gặp cậu Hương-giáo, có lẽ muốn ở ngoài này mà nói chuyện nên con không dám mời. »

Hương-sư Cu muốn để cho con thông-thả trí mà suy nghĩ việc riêng nên ông nói để cho ông ngủ ngoài này đặng đàm đạo chơi với Hương-giáo Rạng. Ông kêu sớp-phơ mà biểu đưa Kinh-Lý Hai về Vĩnh-Lợi ; ông hứa ở chơi vài bữa và ông dặn chiều mai sửa-soạn đặng ông vô rước đi xuống chợ Gò-công chơi.

Hương-chủ Khanh tiếp được cái thơ của Kinh-Lý Hai xin lỗi không qua ăn cơm được, vì có cha ở dưới Bạc-liêu lên, nên phải đi ra ngoài Bình-phú-Tây với cha. Ông kêu bà mà nói lại cho bà hay. Bà Chũ nghe nói thì mừng. Bà kêu chú dân canh đêm thơ mà hỏi thì chú nói chú thấy khách đi xe hơi,

một người đờn-bà với hai người đờn-ông. Bà lại hỏi vậy chớ có nghe ra Bình-phú-Tây mà ra nhà ai hay không. Chú dân canh lác đầu thừa không biết, rồi xá ông Chủ bà Chủ mà về.

Bà Chủ Khanh ngồi suy nghĩ một hồi rồi nói rằng : « Kỳ dư hôn ! Ở Bạc-liêu mà quen với ai ngoài Bình-phú-Tây kia ! Minh không hay thì thôi, chớ mình hay người ta lên mà mình không mời người ta qua nhà sao cho phải. Lên có đờn-ông đờn-bà đủ, chắc là người ta chịu rồi, nên lên đặng coi con Thực. Để sớm mai tôi đi với ông qua nhà việc mà mời hết qua đây, chớ để ở bên nhà-việc rồi cơm nước đầu mà ăn ».

Hương-chũ gác đầu. Bà thấy chồng hiệp ý với bà thì bà cười và nói tiếp rằng : « Ông già của quan Kinh-Lý có xe hơi đó hãy hôn. Tôi nói dưới Bạc-liêu họ giàu lắm, chớ không phải như trên mình đâu. »

Hai vợ chồng đều mừng, nên khách cáo từ không ăn cơm mà không phiền.

Sáng bữa sau vợ chồng Hương-chũ Khanh sửa-soạn rồi lối 7 giờ rưỡi dắt nhau đi qua nhà-việc. Trọn đêm ấy Kinh-Lý Hai nằm không nhắm mắt, cứ trăn trở mà suy xét việc đời hoài. Tuy vậy mà sáng ông lại thức dậy sớm, rửa mặt thay đồ cũng như ngày thường. Phần thì mệt, phần thì buồn nên ông nhứt hỉnh nghĩ do đất một bữa.

Hai vợ chồng Hương-chũ bước vô nhà-việc không thấy ai hết, duy có một mình quan Kinh-Lý ngồi dựa bàn, chống tay lên trán, mặt buồn hiu. Quan Kinh-Lý lật-đật đứng dậy chào hỏi, nhắc ghế mời ngồi, bộ coi không được vui-vẻ như trước.

Bà Chủ vừa ngồi xong thì bà hỏi rằng :

— Nghe nói có ông bà dưới nhà lên, nên vợ chồng tôi lật-đật qua thăm rồi mời qua bên nhà tôi mà nghỉ cho tiện. Ông bà đi đâu mà không thấy ở đây?

— Thưa, không có má tôi lên. Có cha tôi với cậu hai vợ hai tôi lên mà thôi. Chả tôi dắc đi ra ngoài Bình-phú-Tây.

— Ra nhà ai đó vậy quan Kinh-Lý?

— Thưa, nhà của Hương-giáo Rạng.

— Hương-giáo Rạng ở xóm nào kia?

Quan Kinh-Lý mắc đi kêu người ta đem nước trà mà đãi khách, Hương-chũ rước mà trả lời với vợ rằng: « Hương-giáo Rạng ở gần ngã ba ra chợ Dinh, xóm phía bên tay trái đó. »

Bà Chũ ngồi ngẫm-nghĩ, chùng thấy quan Kinh-Lý trở lại, bà bèn hỏi tiếp rằng:

— Ông dưới nhà lên, vậy mà quan Kinh-Lý có thừa việc đó lại cho ông hay rồi chưa?

— Thưa, có. Tôi thừa rồi.

— Ông định thế nào? Ông có tính bữa nào đi ra nhà anh Hội-đồng chơi đặng thấy con nhỏ hay không?

— Thưa, không được. Cha tôi không chịu.

— Ủa! Sao vậy?

— Thưa, cha tôi nói má tôi có hứa làm sui với thầy Ban-Biện ở phía dưới Cà-mau rồi.

* — Bất nhưn dủ hôn! Làm dở-lở công chuyện hết! Cha chả! Máy làng gần đây họ đã hay hết trọi rồi, nếu mà việc không thành, anh hai chị hai tôi mang tiếng biết chừng nào, mà vợ chồng tôi cũng mắc-cổ với họ nữa. Báo hại quá!

— Hai ông bà có lòng thương tôi, thiệt tôi cảm ơn nhiều lắm. Nhưng mà việc không thành là tại trời, chứ không phải tại tôi. Vậy xin hai ông bà miễn lỗi.

Hương-chủ nói rằng : « Vậy mới thấy căn duyên thiệt là trời định. Có người đến gần ngày cưới, mà không phải căn duyên, rồi ông trời khiến xa, tự nhiên phải xa nhau. »

Quan Kinh-Lý cười gượng mà đáp rằng : « Ông Chủ nói nghe phải lắm. Không biết chừng ông trời khiến xa như vậy đó mà ông cũng thương hết hai đàng. »

Bà Chủ ngồi buồn xo. Cách một hồi lâu bà thở ra mà than rằng : « Chà chã ! Con nhỏ nó hay đây chắc là nó rầu lắm. Bộ nó thương quan Kinh-Lý quá, biết nói làm sao với nó bây giờ ». Bà ngồi ngẫm nghĩ thế nào không biết mà bà lại hỏi quan Kinh-Lý rằng :

— Vậy chứ quan Kinh-Lý thưa với ông mà xin hỏi ở dưới rồi cưới trên này không được hay sao ?

— Sao cho được.

— Quan Kinh-Lý nói quan Kinh-Lý đã thương lỡ con nhỏ này rồi, sao lại không được ?

— Tôi đâu dám vậy. Làm con phải đề cho cha mẹ định đôi bạn cho chứ. Hồi ban sơ tôi đã có tỏ sự ấy với bà ; vậy bà quên hay sao ?

Bà Chủ không biết dùng kế nào mà ép cho được nữa, bà cứ ngồi đó hoài không chịu về. Bà hỏi chuyện dông-dài một hồi rồi bà nói rằng :

— Thôi, dầu việc thành hay là không thành cũng vậy, bề nào tôi cũng mời ông thân của quan Kinh-Lý với ông cậu bà mợ đến nhà tôi chơi cho biết, chừng nào ông trở vô đây ?

— Thưa, cha tôi không có nói. Tôi sợ không vô nữa.

Gần 10 giờ, hai vợ chồng Hương-chủ mới từ mà về.

Bà Chủ gã cháu không được, bà ngồi không yên. Đến trưa bà xuôi ông ra nhà Hương-giáo Rạng làm quen với khách Bạc-Liêu rồi mời vô nhà chơi. Ông là người ít ngôn-ngữ, ông không dám làm việc khó như vậy nên ông không chịu đi. Bà cùn thế rồi, bà không thêm kể lễ nghĩa chi nữa, nên bà kêu một cỗ xe ngựa bà đi với một con nhỏ ở.

Xe chạy tới ngã ba ra chợ Dinh, bà Chủ thấy có một cái xe hơi đậu dựa mé lộ, bà biết là xe của khách Bạc-Liêu. Bà ngừng xe dựa bên xe hơi mà hỏi thăm sớp-phơ, rồi bà leo xuống mà đi thẳng vô nhà Hương-giáo Rạng.

Buổi sớm mời Hương-sur Cu với vợ chồng Cai-tuần Bưởi đi xuống Đập-ông-Canh mà thăm mấy người quen cũ và viếng mồ mả ông bà cha mẹ. Về ăn cơm rồi, Thị-Tổ đội khăn đi dạo xóm chơi. Cai-tuần Bưởi nằm trên võng dưới nhà dưới mà ngủ. Hương-sur Cu với Hương-giáo Rạng thì nằm ngang trên bộ ván giữa mà đàm luận chuyện đời. Hai người thấy bà Chủ Khanh sập dù bước vô cửa, không biết là ai, nên lồm-cồm ngồi dậy tiếp chào, mà bộ coi bợ-ngợ lắm.

Bà Chủ hỏi : « Không biết phải nhà ông Hương-giáo ở đây hay không ? »

Hương-giáo Rạng gác đầu đáp rằng : « Thưa, phải. Nhà tôi. Xin lỗi bà, không biết bà ở đâu lạ ? »

Bà Chủ và cười và nói rằng : « Tôi là vợ Hương-chủ Khanh ở trong chợ Giồng. Tôi nghe quan Kinh-Lý nói có ông thân của ngài ở dưới Bạc-Liêu lên, nên tôi kiếm đặng thăm cho biết, không biết phải ông đây hay không ? »

Hương-sur Cu nghe xưng là vợ Hương-Chủ Khanh, ôn ngó kỹ lại thiệt quả là cô ba Nhơn, bây giờ tuy lớn tuổi hơn hồi trước, song gương mặt coi cũng không khác cho lắm. Ông liền cúi đầu đáp rằng : « Thưa, phải. Tôi là cha của Kinh-lý Hai. Té ra cô là cô ba, con của bà Cai mà. Vì tôi bỏ xứ mà đi đã hai mươi mấy năm rồi, tôi không có dịp gặp cô nữa nên gặp tình-linh quá tôi quên, vậy xin cô tha lỗi, mời cô ba ngồi. »

Bà Chủ chưng-hửng, không biết cha của quan Kinh-lý, ở dưới Bạc-Liêu, mà sao lại biết mình. Bà đứng nhìn ông trân trân rồi hỏi rằng :

— Ông biết tôi hay sao ?

— Thưa, tôi biết lắm. Cô cũng biết tôi nữa chứ, tại lâu quá nên cô quên.

— Ông nói kỳ dữ hôn !

— Thưa, tôi nói thiệt chứ. Hồi nhỏ tôi ở dưới Đập-ông-Canh chớ đâu, chừng tôi cưới vợ rồi tôi mới về ở chỗ này đây. Cô nhớ lại coi, cách hai mươi năm về trước, cô có ghé tại nhà này mà hỏi thăm vợ chồng tôi. Hồi đó tôi ở cái nhà lá nhỏ phía sau đây, Kinh-lý Hai mới được chín mười tháng. Tôi bồng nó tôi ngồi trước cửa, cô bước vô cô hỏi rồi cô bồng nó ; cô hỏi vợ chồng tôi dặng xin làm con nuôi, vợ chồng tôi không chịu cho, cô quên hay sao ?

— Húy ! Té ra quan Kinh-lý là con của....

— Thưa, con của tôi. Hồi đó cô biểu vợ chồng tôi để cho cô nuôi, cô sẽ cho vợ chồng tôi hai ba trăm đồng bạc gì đó, vợ chồng tôi không chịu. Cô nhớ hôn ?

— Té ra quan Kinh-lý đó là con của... Lự hay sao ?

— Thưa, phải. Con của tư Lự, ở dưới Đạp-ông-Canh, cháu kêu Cai-tuần Bưởi bằng cậu ruột.

Bà Chủ Khanh biến sắc, bả ngồi xề nơi góc ván bên tay mặt, ngó ra ngoài sân, thấy bộ bà thì biết bà bối-rối trong trí lung lăm. Hương-sư Cu cắc-cớ hỏi rằng :

— Tôi về đây mới nghe nói bà Cai đã mất rồi. Bà mất hồi nào, vậy cô ba ?

— Má tôi mất đã lâu rồi.

— Còn cậu hai với mợ hai mạnh giỏi, cô ba há ?

— Mạnh.

— Dữ quá ! Tôi đi gần 25 năm tôi mới trở về đây. Tôi nghe trong bà con ai còn mạnh giỏi, thiệt tôi mừng hết sức.

Bà Chủ Khanh liệu thế ngồi lâu người ta hỏi dần-lên càng thêm thẹn-thù chớ không ích gì, nên bà đứng dậy cáo từ mà về. Hương-sư Cu thấy bà bợ-ngợ thì tội nghiệp không dám cầm bà ở chơi, mà cũng không nỡ nói tiếng chi nữa hết.

Bà Chũ khi ra đi bà hăn-hái bao nhiêu, thì bây giờ trở về bà cũng ngờ-ngẩn bấy nhiêu. Khi mới về tới nhà, bà nói dối với chồng rằng : ông thân của quan Kinh-Lý mắc đi chơi dưới chợ Gò-công, nên bà không gặp được. Nhưng mà tối lại, bà tỏ thiệt gốc-tích của Kinh-Lý Hai cho chồng biết, rồi bà hỏi chồng vậy chớ có nên nói rõ lai-lich ấy cho vợ chồng thầy Hội-đồng Nghĩa hiệu, hay là phải giấu.

Hương-chũ Khanh là người vô sự, không muốn lo tính việc chi hết, mà ông nghe rõ đầu đuôi rồi thì ông chau mày nói rằng : « Việc này khó lắm, chớ không phải chơi đùa. Tưởng

là ai kia, té ra ông Kinh-Lý với con Thục là anh em một cha mà cưới gã sao được. Hồi trước tôi nói với bà hay hôn hũ? Tôi nói vợ chồng mình không có con, làm mai không có được. Bà cãi tôi, bây giờ bà thấy chưa? Còn bà tính nói thiệt với anh hai chị hai, cái đó tôi coi cũng không dễ đâu. Tánh chị hai khó lòng lắm. Bà nói lậu ra cho chỉ biết đây chỉ làm giặc với ảnh cho mà coi. Bà phải kiếm chuyện nói cha mẹ ông Kinh-Lý đã nói vợ lở dưới Bảcliêu cho ông rồi. Như anh hai có sách vấn lắm, thì nói thiệt cho một mình ảnh biết mà thôi, chớ đừng cho chị hai với con Thục hiểu ».

Bà Chũ khen chồng nói phải, nên bà tính bà sẽ làm y theo ý chồng.

Chiều bữa đó Hương-sư Cu đem xe vô chợ Giồng rước Kinh-Lý Hai đi Gò công chơi với Hương-giáo Rạng và Cai-tuần Bưởi. Đêm ấy Kinh-Lý Hai ở ngủ nhà Hương-giáo Rạng rồi sáng bữa sau Hương-sư Cu với vợ chồng Bưởi trở về Bảcliêu. Tánh Hương-sư Cu kỹ-lưỡng, ông không muốn khêu cái buồn của con nên ông chẳng hề nhắc tới chuyện cũ nữa, mà ông cũng không thuật chuyện bà Chủ Khanh ra Bình-phủ-Tây kiếm ông lại cho Kinh-Lý Hai nghe. Ông đưa Kinh-Lý Hai vô chợ Giồng rồi ông từ giả mà về. Kinh-Lý Hai nói rằng : « Cha với cậu mợ về dưới mạnh giỏi. Con kính gửi lời về thăm má con. Xin cha làm ơn nói với má con đừng có buồn. Ngày nay con rõ được gốc-tích của con rồi, thì con càng kính mến cha và con thương yêu má còn nhiều hơn hồi trước nữa. Thôi, cha về, để lâu lâu con sẽ xin phép về thăm cha với má ».

Sớp-phơ mở máy cho xe chạy. Kinh-Lý Hai đứng ngó theo, hai hàng nước mắt rưng-rưng. Từ ấy Kinh-Lý Hai ban ngày lo làm việc, ban đêm nằm coi sách, không thêm đi chơi với ai nữa hết.

Bà Hội-đồng muốn có rể làm quan Kinh-Lý quá, nên bà bôn-chôn vô chợ Giồng hoài. Hôm trước bà nghe bà Chủ nói quan Kinh-Lý đã gởi thơ về Bạc-liêu rồi, nên bữa nay bà dắt con Thục vô có ý lóng nghe coi cha mẹ quan Kinh-Lý trả lời hay chưa. Bà đã có tánh thị đời, mà bà lại không thạo cách giao-thiệp, bởi vậy bữa nay bà Chủ tiếp rước không được vui-vẻ như mỗi lần trước, nhưng mà bà không hiểu, vừa mới ngồi thì bà hỏi rằng: « Cô có nghe ông già bà già của quan Kinh-Lý trả lời hay chưa vậy cô ba? »

Bà Chủ già không nghe, kêu trẻ lấy trầu chế nước cho khối trả lời câu hỏi ấy. Bà Hội-đồng nói chuyện sơ-sịa ít lời rồi cũng hỏi qua sự đó nữa. Bà Chủ không thể không trả lời nữa được nên bà nói rằng:

— Dưới Bạc-Liêu họ có lên.

— Có lên hay sao? Cô có mời họ bữa nào ra ngoài nhà hay không? Lên đủ hai ông bà há?

— Không có. Lên có một mình cha của quan Kinh-Lý.

— Bộ đường xa quá bả đi không được chớ gì. Cô tính bữa nào mời ông ra nhà?

— Ông về mất rồi mà mời giống gì.

— Ủa! Sao vậy?

— Ông lên ông nói với quan Kinh-Lý rằng ông đã nói con Ban-Biện nào ở dưới Cà-mau cho quan Kinh-Lý rồi. . .

— Hừ! Bậy dủ hôn!

Bà Hội-đồng sững-sờ không nói tiếng chi nữa được. Lúc ấy cô tư Thục đương đứng gần đó, cô nghe rõ mấy lời của bà Chủ mới nói, thì cô cũng ngạc-nghĩ, nên đứng ngó bà Chủ trân-trân.

Bà Chủ liếc thấy chị có sắc giận, cháu có sắc buồn, thì bà giả vui mà nói rằng: « Minh thương ông, mà cha mẹ ông không hay, nên nói vợ khác cho ông thì thôi, có cần gì đâu. Thiếu gì chỗ khác còn tử-tế hơn nữa. Con Thục, cháu đừng lo, gả cho Kinh-Lý không được, thôi để gả cho Trường-Tiền, cho Thầy-thuốc, không biết chừng gả cho Huyện, Phủ nữa đã ! Đời này có tiền mà lo gì ế chồng. »

Cò tư Thục không trả lời, mà lại ngoe-ngoãy bỏ đi lại cái cửa hông, đứng dựa cửa mà ngó mông ra vườn.

Bà Hội-đồng vừa rọc trầu mà tèm vừa nói rằng : « Không phải mình sợ con mình ế chồng. Minh gả còn bằng mười nữa, chớ vậy mà sang gì đó hay sao. Nhưng mà họ làm như vậy thiệt họ bĩ mặt mình quá. Nếu họ không đành, thôi thì bữa cô khởi chuyện làm mai đó, họ nói phứt đi, chớ sao lại gạt người ta rồi bây giờ kiếm chuyện mà hỏi. »

Bà Chủ đáp rằng :

— Không phải tại quan Kinh-Lý đâu, chị hai. Tại ông già bà già của ông chớ.

— Nếu ông thương con Thục, ông không chịu chớ nào hết, thì cha mẹ ông ép ông sao được. Vợ chồng tôi thấy người tánh nết dễ thương, nên mới chịu gả, chớ phải ham giàu ham sang gì đó hay sao mà họ làm núng. Thiên-hạ đời này thấy dễ ghét quá. Chắc là người ta nghe Ban-Biện nào ở dưới đó giàu lắm người ta mê, nên người ta bỏ con Thục đây chớ gì ?

— Đó là tại cha mẹ, chớ ông là thấy ai đâu, nên mình dám chắc ông ham giàu.

— Thứ đồ đại nên mới chê con Thục. Tưởng đâu con Thục lười-thôi a. Phải, tôi có ít trăm mẫu điền, chớ tôi không có nhiều như họ ở dưới miệt Cà-mau. Mà ruộng của tôi năm sáu trăm đồng một mẫu, chớ phải ruộng đồ bỏ như họ vậy đâu. Họ chê con Thục, để họ cưới vợ khác coi bực nào.

— Ồi ! Mà gã con cháu đi xa quá, tôi nghĩ lại thiệt tôi cũng ngán. Ông chê đó mình cũng cầu. Mình ít con ít cháu, thôi để kiếm chỗ nào gần gần mà gã, đặng đi thăm-lom cho dễ.

Bà Hội-đồng nói ít lời mà xã hơi giận, rồi bà từ mà về. Cô tư Thục đợi khấn theo mẹ mà bước lên xe, cặp mắt cô đỏ chạch.

. . .

Con gái đến tuổi lấy chồng, vì mắc-cở nên không dám nói ra, chớ nằm đêm một mình trong phòng, tai nghe tiếng đẽ ngâm-nga, mắt ngó ngọn đèn leo-lét, thường hay nghĩ-nghi duyên phận, nhắm-nhĩa tiền-trình, tưởng-tượng trong trí người bạn chung thân của mình, thậm tính hễ có chồng rồi mình phải ăn ở với chồng cách nào, mình phải dọn-dẹp trong nhà làm sao, sắp đặt một cảnh gia-đình tương-lai vừa đầm-ấm, vừa vui-vẻ, không có một gia-đình nào sánh kịp.

Cô tư Thục là con gái nhà giàu, lại được cha mẹ cưng, nên cô ăn no rồi chơi, chớ không làm một việc chi hết. Hơn một năm nay trong nhà cha mẹ hay bàn bàn tính tính về sự gả cô lấy chồng, mà lại mai mối tới nói dồng giùm cho vài chỗ rồi nữa. Cái vấn đề « lấy chồng » nó đã chen vào trí cô, nhưng mà lúc ban đầu nó còn lu-lu lờ-lờ, chớ chưa được tỏ-rỏ cho lắm. Đến chừng cô đi với cha mẹ vô nhà Hương-chũ Khanh, cô lên trong cửa buồng mà coi Kinh-Lý Hai ăn cơm, nghe Kinh-Lý Hai nói chuyện, rồi chừng về nhà lại nghe cha mẹ bàn-

soạn gã cô cho Kinh-Lý Hai, bà khen Kinh-Lý Hai vui-vẻ dễ thương, ông khen Kinh-Lý Hai nhỏ tuổi mà làm lớn, thì sự «lấy chồng» nó hóa ra tỏ-rõ trong trí cô; cô thấy người chồng mặc đồ âu-phục bộ tướng gọn-gàn, nói chuyện lanh-lợi, mà lại người ta kêu « quan Kinh-Lý » Cô nghĩ cô sẽ được người ta kêu là « bà Kinh-Lý », còn chị hai của cô thì người ta kêu là « thím Thôn » thì cô mỉm cười, trong lòng hớn-hở vô cùng.

Cách ít ngày cô lại thấy cha mẹ dọn-dẹp nhà cửa, cô lại nghe cha mẹ nói quan Kinh-Lý Hai sẽ ra ăn cơm chơi. Cô mừng thầm trong lòng, mừng Kinh-Lý Hai sẽ biết nhà, cô mừng vì sẽ được thấy Kinh-Lý Hai nữa. Cô đương trông cho mau tới ngày rước khách, bỗng đâu bà Chũ Khanh ra, bà nói lảng-xảng, bà dặn cặn-kẽ, làm cho cô kể chắc rằng chẳng bao lâu nữa cô sẽ trở nên « bà Kinh-Lý »; bởi vậy chừng quan Kinh-Lý đến nhà, cô mừng rỡ, chớ cô không nhút-nhát bợ-ngợ chi hết. Từ trước đến đây, cô chỉ có tưởng tượng trong trí đến sự lấy chồng mà thôi. Tại quan Kinh-Lý đến nhà, cô bưng nước mời uống, cô sát đồ ăn, cô đứng gần một bên, cô ngó tận trong mặt, cô thấy chồng tỏ-rõ, thì lòng cô trở nên khoan-khoái bồi-hồi. Ngọn lửa ái-tình nhen-nhúm trong lòng cô kể từ ngày ấy, cô trông đến ngày đám cưới cho mau, cô tinh biểu chồng mượn nhà mà ở, chớ đừng có ở nhà-việc, ai nhắc tới chuyện chồng cưới thì cô vui mừng lắm, chớ cô không mắc-cở.

Cô đương say-sưa về sự lấy chồng, cô đương ái-mộ quan Kinh-Lý, cô đương sửa-soạn mà về nhà chồng, cô đương toan tính chỗ ăn chỗ ở, thình-lình cô lóng tai nghe bà Chũ nói với bà Hội-đồng rằng cha mẹ của ông Kinh-Lý Hai đã nói vợ khác cho ông rồi. Cô vừa nghe cái tin khốn-nạn ấy, thì ruột gan cô lạnh ngắt, cặp mắt của cô chóa-lòa, lỗ tai cô lũng-bùng, tay

chơn cô bũn-rũn. Còn gì là chõng! Những sự mơ ước, các điều toan tính, cái tin ấy nó làm tan như bọt, tiêu như khói! Cô rần bước lại đứng dựa cửa hông mà ngó ra vườn, cô không thấy vật chi hết, cô không nghe chuyện chi nữa, cô không khóc mà nước mắt tự nhiên chảy rờn-rờn, bởi vậy chừng mẹ kêu biểu về, cô lau nước mắt mà lên xe, song cặp con mắt còn đỏ chạch.

Đi về dọc đường, bà Hội-đồng thì giận thẳm, cô tư Thục thì buồn thẳm, bởi vậy hai mẹ con ngồi trên xe lặng thinh, mỗi người ngó một bên, không nói chuyện với nhau một tiếng chi hết.

Xe vô tới sân, cô tư Thục leo xuống rồi đi riết vô buồng mà nằm. Bà Hội-đồng quen tánh ó-ré, hễ có việc chi không vừa ý bà thì bà không dẫn được, bởi vậy bước vô nhà vừa thấy mặt chõng, thì bà quăng cây dù trên ván một cái xạch rồi bà noi ong-óng rằng: « Thứ đồ khốn-nạn! Ai mà màng gì nó hay sao nên nó làm phách. Để rồi ta gã con Thục coi có bằng mười nó hay không mà! »

Ông chõng không hiểu chuyện gì, thấy vợ tỏ sắc giận, nghe vợ nói xằng, thì ông hỏi rằng:

— Chuyện gì vậy?

— Chuyện Kinh-Lý đó chớ chuyện gì.

— Kinh-Lý làm sao?

— Nó ra nhà, mình đãi nó ăn no say, nó thấy con mình nó muốn nên nó tính cây nói dặng nó cưới. Miab chịu nên biểu nó gởi thơ mời cha mẹ nó lên đây. Thằng cha nó lên nói sao

với nó không biết, mà bây giờ nó nói cha mẹ nó đã nói vợ dưới Cà-mau cho nó rồi, nên nó hỏi con Thục. Coi có phải là đồ khốn-nạn quá hay không, hử?

— Người ta chê con mình thì thôi, la om-sòm làm chi vậy.

— Ai cầu mà gả cho nó hay sao, nên nó làm phách.

— Tại cha mẹ người ta đã nói vợ lẽ cho người ta rồi, bây giờ biết làm sao.

— Thời hồi đó nó đừng có nói bươn ! Ai xuôi đục hay sao nên nói lảng-xăng, làm cho thiên-hạ hay hết, rồi bây giờ lại nói như vậy.

— Lảng-xăng là tại mình, chớ ông có nói giống gì đâu. Ông nói để ông thừa lại cho cha mẹ hay ; như cha mẹ bằng lòng thì ông cậy cô ba nó nói. Tại mình bôn-chôn quá, bây giờ mình trách ông nỗi gì.

— Khéo binh dữ hôn ! Tôi không thêm nói chuyện với mình nữa đâu. Tôi biết mà : mình thấy tôi muốn gả con Thục cho ông này ông kia tử-tế, mình ghét lắm. Mình muốn để mình gả cho quân bài bạc rượu trà như chỒNG con Diệu đó mình mới vừa lòng.

— Khéo nói bậy hôn ! Gã cho ai thì gả, tôi có cản trở bao giờ, Gã không được, bây giờ trở lại rầy tôi hay sao ?

Bà Hội-dồng ngoe-ngoáy bỏ đi xuống nhà dưới, không thêm nói chuyện nữa. Thấy Hội-dồng ngó theo vợ, không hiểu tại có nào mà vợ gã con không được, lại trở oán mình.

Cô tư Thục nằm trong mùng, nước mắt tuông dầm-dề, lòng không còn muốn, trí không còn tính việc chi nữa hết. Số phận gì mà vô duyên đến thế, mới chắc có chồng đó, bây giờ lại hóa ra không, mình thương người, mà người lại nở phụ mình. Thôi cái kiếp vô duyên bạc phận này mà còn tiếc làm gì, thà là chết cho yên tâm thân, cho khỏi sầu não chớ sống mà thấy người mình thương đi cưới vợ khác, còn thân mình lửng-đứng lơ-đờ, nói ra không được, phiên trách cũng không được, thế thì sống làm sao cho kham !

Từ nhỏ chí lớn cô tư Thục chưa biết rầu việc chi hết, mà cô lại mới nếm mùi ái-tình lần này là lần đầu, bởi sự đau-đớn nó quặn trong lòng cô, sự bối-rối nó vượn trong não cô, cô chịu không nổi. Cô bần-thần dả-dượi, chiều bữa đó cô không ăn cơm. Đêm ấy cô nằm nhớ Kinh-Lý Hai hoài, cô nhớ gương mặt, cô nhớ tướng đi, cô nhớ giọng cười, cô nhớ tiếng nói. Cô nhớ rồi cô thương, cô thương rồi cô giận, cô giận rồi cô tiếc, cô nhớ quanh nhớ quất rồi nhớ tới Kinh-Lý Hai cưới vợ khác, thì cô nghẹn trong cổ, cô tức trong ngực, cô ôm gối mà khóc sáng đêm.

Người ta nói : « rầu chết », thiệt quả có như vậy. Cô tư Thục không có bệnh chi hết, mà cô rầu có một đêm đó, rồi sáng ngày cô dậy không nổi, chẳng khác nào như người đau. Cô cứ nằm liệt trong mùng hoài, chị hỏi cô không thêm nói, mà mẹ kêu cô cũng không chịu ra.

Cô hai Diệu là người biết ham tiền, chớ không biết hơn tình thế-thái. Bà Hội-đồng là người thô-tục biết nói ò-ào xõn-xãn, chớ không biết dịu-ngọt dò-về. Thầy Hội-đồng là người bơ-thờ, biết ve gái, chớ không hiểu ái-tình tâm-lý. Cô

tư Thục rúi sanh trong cái nhà như vậy đó, bởi vậy cô đau về phần trí, mà không có một người nào rõ biết chứng bệnh của cô. Mẹ với chị thấy cô nằm hoai trong mùng, đã không biết cô thất chí uất tinh, nên không có nói một lời chi để khuyên dút, mà lại theo rầy la biểu phải rán ăn cơm ăn cháo, rồi lại cứ mắng nhiết Kinh-Lý Hai, làm như tuôn nhắc nhở đặng cho cô tư Thục buồn thêm nữa.

Cô tư Thục tuy vóc lớn, nhưng mà cô bỏ ăn bỏ ngủ trong mấy ngày thì cô ốm teo như tàu lá, ngồi xóp-ve, đi ngã tó. Thầy Hội-đồng rước thầy thuốc chẩn mạch đặng hốt thuốc cho con uống. Thầy thuốc từng mạch, coi sắc diện, rồi lắc đầu nói cô tư Thục có đủ chứng bệnh, mà nhứt là có cái tâm bệnh khó điều trị được lắm. Chừng ấy vợ chồng thầy Hội-đồng mới lo sợ, xúm năn-nỉ với thầy thuốc rán mà cứu giùm con mình. Thầy thuốc thiệt cũng điều trị hết lòng, nhưng bệnh càng ngày coi càng liệt, chớ không thấy thuyên giảm. Vợ chồng thầy Hội-đồng bàn với nhau rằng thầy thuốc nói con mình bị tâm bệnh, chắc là tại Kinh-Lý Hai nói nó rồi hồi nên nó phiền mà phát đau. Nay bệnh nó thập phần tử nhứt phần sanh, vậy nên vô mượn bà Chủ cho Kinh-Lý Hai hay đặng ông liệu coi như ông chịu ra thăm nó một chút rồi tính cuộc hôn nơn, hoặc may nó có vui lòng mà hết bệnh.

Bà Hội-đồng cho cái kế đó là hay nhứt, đã cứu con bà được, mà lại cũng còn gã con bà được nữa, bởi vậy bà hối chồng thặng xe mà đi cho mau. Thầy Hội-đồng vô tới nhà Hương-chủ Khanh đã trưa rồi. Hương-chủ ăn cơm rồi mới đi qua bên nhà-việc mà nhóm hội-tề, có một mình bà Chủ ở nhà mà thôi.

Bà Chủ ra chào anh, mời anh ngồi và hỏi rằng :

— Anh vô có việc chi mà đi trưa nắng dử vậy ?

— Con Thục đau nhiều quá, sợ không xong.

— Ủy ! Nó đau sao đó ? Đau từ hôm nào tới bữa nay !

— Bữa hôm nó đi với má nó vô trong này rồi về nó đau liền. Nó nằm liệt hôm nay, có dậy được ở đâu.

-- Bất nhơn dử hôn ! Sao anh không hốt thuốc cho nó uống ?

— Có chớ. Uống thuốc hôm nay hộn rồi, mà thuốc uống cũng như không, bệnh coi càng thêm nặng. Bữa này thầy thuốc chạy, ông nói nó có tâm bệnh, nên cứu không nổi.

— Tâm bệnh là bệnh gì ?

— Tôi chắc tại Kinh-Lý Hai gạt rồi không chịu cưới nó nên nó phiền mà đau đó chớ gì, bởi vậy má nó biểu tôi vô nói cho cô nó hay, rồi cậy cô nó nói giùm lại với quan Kinh-Lý, xin ông nghĩ tình mà thương con Thục. Bây giờ ông chịu cưới nó thì có lẽ nó mới mạnh được.

Bà Chủ nghe rõ duyên cớ, thì bà biến sắc, không biết nói sao cho được. Thầy Hội-đồng nói tiếp rằng : « Cô nó làm ơn giùm cho cháu. Có cái phương đó thì cứu nó được, chớ không có phương nào khác nữa hết. » Bà Chủ bước lại đứng gần anh mà nói rằng :

— Không có được đâu.

— Sao vậy ? Nếu ông Kinh-Lý không chịu đi thì ông

ác lắm. Ông bảo hại cho con nhỏ đau như vậy mà ông không nghĩ lại, thì ông giết nó chớ gì.

— Anh biết Kinh-Lý đó là con ai hay không, mà anh biều tôi ép cưới con Thục ?

— Con ai dưới Bạc-liêu, ai biết đâu nà.

— Con của anh, chớ không phải là con của ai hết.

— Cô nó nói cái gì kỳ vậy ?

— Con của con Lự hồi trước ở dưới Đập-ông-Canh đó đã. Con Lự là em của Cai-tuần Bưởi, anh nhớ hay chưa !

Thầy Hội-đồng nghe nói thì biến sắc, ngồi ngó bà Chủ trần trần, không hiểu tại sao mà sanh chuyện kỳ-quái như vậy. Thầy ngẫm nghĩ một hồi rồi hỏi rằng :

— Tại sao mà cô biết ? Kinh-Lý Hai nói hay là ai ?

— Không. Kinh-Lý không có nói mà hôm nay ông không có qua bên này nữa, nên tôi chưa dọ được coi ông biết hay không.

— Vậy chớ ai nói ?

— Hương-sur Cu nói.

— Hương-sur Cu nào ?

— Thằng Cu hồi trước nó ở đợ với ông cả Tri đó. Chừng Cai-tuần Bưởi đem con Lự về ở trên Bình-phú-Tây, nó mới nói mà cưới con Lự. Hồi đó tôi hay anh có con mà anh bỏ rơi bỏ rớt, tôi mới tìm tới nhà tôi xin tôi nuôi. Tôi chịu cho

lời hai ba trăm đồng bạc mà vợ chồng Cu cũng không bằng lòng cho tôi bắt. Sau vợ chồng nó dắc xuống Bạc-liêu làm ruộng, ra công nuôi con cho ăn học, nên bây giờ mới được như vậy đó.

— Không biết chừng con của nó, rồi nó kiếm chuyện nói gạt mình thôi.

— Nói gạt chi vậy ? Chừng nó nói rồi tôi mới nhớ lại. Hồi tôi ra xin tôi nuôi đó, tôi có hỏi thằng nhỏ đặt tên gì. Vợ chồng nó nói đặt tên Hai. Mà anh không thấy gương mặt của Kinh-Lý giống gương mặt anh hay sao ?

— Có nó gặp Hương-sư Cu hồi nào ?

— Kinh-Lý gởi thơ về nhà, Hương-sư Cu tuốt lên đây. Cha con nói với nhau làm sao không biết, mà Kinh-Lý không chịu nói con Thục. Tôi giận tôi hỏi thăm rồi tôi tuốt ra Bình-phủ-Tây mà kiếm đặng hỏi coi tại sao chê con Thục. Tôi gặp tại nhà Hương-giáo Rạng là em vợ của Cai-tuần Bưởi. Tôi chưa kịp hỏi thì đảng kia họ xi ra. Tôi ngần-ngơ... Hôm nay tôi suy nghĩ, tôi khen thăm. Nếu họ cố oán, họ không thêm nói ra, họ để cho hai đứa nhỏ ở với nhau, thì khổ-nạn cho mình biết chừng nào mà kể.

Thầy Hội-dồng nghe rõ rồi thì thầy đồ mờ-hỏi hột. Không biết trong lúc ấy thầy râu về bệnh con trăm-trẻ, hay là thầy hồ về thói quấy ngày xưa, mà thầy ngồi im-lìm một hồi lâu rồi thầy thõ ra và đứng dậy từ bà Chủ Khanh mà về. Bà Chủ nghe cháu đau nặng bà cũng nóng nãy trong lòng, nên bà xin đi theo xe ra mà thăm cháu.

Xe của Hội-đồng Nghĩa về tới Bình-phú-Tây, tại chỗ thầy bị ba Cam đón ngựa mà chém hồi trước, thì gặp người nhà cỡi ngựa chạy vô. Hai đàng ngừng lại, rồi người nhà nói rằng cô tư Thục đã tắt hơi nên bà Hội-đồng sai đi báo tin. Thấy Hội-đồng với bà Chủ đều khóc hết thảy và hối thẳng đánh xe giục ngựa chạy cho mau.

Bà Chủ khóc một hồi rồi nói rằng : « Tại anh ở ác lắm, nên bây giờ mới khiến có chuyện như vậy. Chớ chi hồi trước anh nhìn con của con Lựu thì bây giờ anh có con trai nó phụng tự ông bà, mà con Thục lại cũng khỏi chết nữa. Thôi, gia-tài của anh thẳng Thôn-Kính nó sẽ phá hết, còn giống gì mà kể ».

Thầy Hội-đồng Nghĩa và khóc và đáp rằng :

— Không biết bây giờ tôi nhìn, Kinh-lý Hai chịu hay không?

— Bây giờ người ta như vậy, tôi sợ người ta không thêm chớ.

— Cô nó nói giùm thử coi.

— Anh nhìn, mà biết chị hai chỉ chịu hay không?

— Chịu hay là không chịu cũng mặc kệ, không cần gì. Tại con quỉ đó nên bây giờ trong nhà mới bị khốn-nạn như vậy đã.

Xe về tới, thầy Hội-đồng với bà Chủ chạy a vô buồng, tức cái khăn dây mặt cô tư Thục, rồi anh em đứng khóc muối. Bà Hội-đồng khóc đã nhiều rồi, mà bà cũng tiếp mà khóc thêm nữa, song bà khóc mà bà mắng nhiệt Kinh-lý Hai, bà kêu trời kêu đất, bà nói Kinh-lý Hai giết con bà.

Chiều lại Hương-chủ Khanh ra tới, vợ chồng ở luôn 4 bữa cho đến tống táng cô tư Thục xong rồi mới về. Tối lại bà Chủ sai đưa ở qua nhà-việc mời quan Kinh-lý qua nhà cho bà nói chuyện. Ông Chủ nghe sai đi mời quan Kinh-lý thì bà nói rằng : « Hôm tôi đi nhóm thì không có quan Kinh-lý ở bên, hai người phái-viên nói ông xin phép đi Saigon. Không biết bữa nay ông về hay chưa. » Cách một hồi đưa ở chạy về thưa rằng quan Kinh-lý đi Saigon hôm nay chưa về.

Bà Chủ Khanh tánh bãi-buôi vui-vẻ mà từ hôm bà gặp Hương-sur Cu đến nay, nhứt là từ hôm cô tư Thục chết thì bà dàu-dàu, ăn cơm rồi bà cứ nắm gát tay qua trán, nhắm mắt lim-dim, bà không đi đâu hết. Bà toan tính trong trí hoải, không biết phải nói thế nào cho Kinh-Lý Hai chịu để cho anh mình nhìn làm con mà phụng tự ông bà.

Một buổi chiều, lối 4 giờ, Hương-chủ Khanh mắc lum-khum cắt lá, uốn nhánh mấy cây kiếng ngoài sân, còn bà Chủ thì xăn-bắn coi cho trẻ ở nấu cơm trong bếp. Kinh-Lý Hai bước vô sân, rồi xam-xam đi lại chỗ Hương-chủ sửa kiếng. Quan Kinh-Lý đi giày cao-su, nên Hương-chủ không hay. Chừng lại tới một bên, quan Kinh-Lý cất tiếng hỏi rằng : « Ông làm giống gì đó ông Chủ ? » Hương-chủ giựt mình day lại, thấy ông Kinh-Lý thì mừng quỳnh, lật đật mời vô nhà rồi kêu trẻ ở mà biểu bưng trà lấy thuốc.

Bà Chủ nghe có quan Kinh-Lý, thì bà vội-vã bước lên mà chào, lần này trong lòng bà rất bợ-ngợ mà quan Kinh-Lý sắc mặt coi cũng không vui-vẻ chút nào. Chủ khách đều ái-ngại, nên ngồi lặng thinh một hồi rồi bà Chủ mới nói rằng :

« Con Thục là con của anh Hội-đồng chết rồi, có lẽ khi quan Kinh-Lý chưa hay ? »

Kinh-Lý Hai chưng-hững, ông hỏi :

— Chết hồi nào. Đau bệnh chi vậy ?

— Nó chết sáu bảy bữa rày. Đau sơ-sài, không có chi nặng, mà rồi nó chết.

— Tôi mắc đi Saigon trọn một tuần nay. Tôi mới về hồi trưa hôm qua. Bất nhơn quá ! Tôi có hay đâu.

— Anh Hội-đồng ãnh rầu quá.

Câu chuyện nói có bao nhiêu đó thì dứt, rồi chủ khách ngồi nín khe nữa. Không biết Hương-chủ Khanh nghĩ thế nào, mà ông ngồi một hồi rồi ông nói rằng : « Ở đời ai có phần số nấy. Chết nhỏ cũng chết, mà chết già cũng chết ; chết thì hết cực, rầu giống gì. »

Bà Chủ đương rợn trong trí, nên bà không cãi với chồng. Mà Kinh-lý Hai đương lo ra, nên ông cũng không nghe rõ mấy lời của Hương-chủ luận. Ông liệu không có chuyện chi nữa mà nói, ông bèn đứng dậy lấy nón cầm trong tay và nói rằng : « Có giấy quan trên rút tôi về Saigon mà làm việc. Bữa nay tôi qua đây là qua mà từ giã ông Chủ bà Chủ đặng sáng mai tôi đi. Ông Chủ bà Chủ ở lại mạnh giỏi. Bữa nào có ông Hội-đồng vô xin bà Chủ làm ơn nói giùm tôi kính gửi lời tạ ơn ông bà có lòng chiếu cố đến tôi ».

Vợ chồng Hương-chủ Khanh nghe mấy lời thì sững-sốt. Hương-chủ hỏi rằng : » Tại sao mới đòi ông xuống rồi lại rút ông đi ? Tại ông xin hay là tại quan trên định ? »

Kinh-lý Hai dụ-dự một chút rồi mới đáp rằng :

— Tại quan trên định.

— Ông nói như vậy, chớ tôi chắc tại ông xin đi. Ông đối với Hương-chức trong làng tử-tế quá, ai cũng yêu mến ông. Ông đi đây ai cũng tiếc.

— Tôi cũng tiếc lắm ; ngặt vì quan trên định như vậy, mình cãi sao được. Quan Kinh-lý mới đả xuống rồi. Ông cũng tử-tế lắm. Đề bữa nào ông Chủ qua nhà-việc thì sẽ gặp ông. Tôi về ở đờ trên Saigon ít ngày rồi tôi đi Bạc-liêu. Quan trên đã hứa cho tôi về đó dựng gán cha mẹ.

Bà Chủ ứa nước mắt mà nói rằng :

— Quan Kinh-lý đi thành-linh quá, thiệt không ai dè chút nào hết. Cha chã ! Anh Hội-đồng ảnh hay đây, ảnh rầu thêm nữa. Xin lỗi với quan Kinh-lý cho tôi hỏi : anh Hội-đồng ảnh nói ảnh thấy quan Kinh-lý ảnh thương cũng như là thương con ruột ảnh vậy. Hôm con Thục mất rồi, ảnh có nói với tôi ảnh muốn nhìn quan Kinh-lý làm con nuôi đặng ảnh để gia-tài lại cho quan Kinh-lý hưởng. Quan Kinh-lý nghĩ coi ảnh thương quan Kinh-lý là dường nào.

— Xin bà làm ơn tỏ giùm lại với ông Hội-đồng ; ông thương tôi thì tôi rất cảm ơn ông lắm. Nhưng mà ông tính như vậy sao được. Tôi có cha có mẹ, dẫu cha mẹ tôi nghèo-hèn cho mấy đi nữa, có lẽ nào tôi nỡ bỏ mà đi làm

con người khác. Còn gia-tài, tôi là người dung mà tôi ăn nổi gì, có lẽ nào tôi vô liêm-sĩ đến đòi bỏ cha, bỏ mẹ mà giựt gia-tài của con cháu người ta mà ăn hay sao ?

— Ông ngồi, ông ngồi nán lại đây đừng nói chuyện chơi. Mai ông đi, thôi vợ chồng tôi mời ông ở ăn cơm chiều với vợ chồng tôi một bữa nữa rồi sẽ đi.

— Cám ơn bà, xin bà cho phép tôi từ. Vì có quan Kinh-Lý mời nên không lẽ tôi ở bên này ăn cơm mà bỏ ông.

— Nội đây có một mình vợ chồng tôi với ông. Vậy tôi tỏ thiệt với ông, hôm trước tôi ra nhà Hương-giáo Rạng, tôi có gặp ông già của ông, tôi đã hiểu tại sao mà ông già của ông không chịu làm sui với anh Hội-đồng. Bây giờ tôi xin ông cũng lấy lòng thành thiệt mà nói cho tôi biết coi ông có hiểu cội-rễ của ông hay chưa ?

Kinh-Lý Hai ngược mặt ngó ngay bà Chủ, sắc tuy buồn hiu, song miệng chồm-chồm cười và đáp rằng :

— Bà hỏi thiệt khó cho tôi trả lời quá. Bà hỏi chi vậy ?

— Ấy, tôi muốn biết một chút. Quan Kinh-Lý trả lời rồi tôi sẽ nói chuyện cho mà nghe.

— Tôi không hiểu chi hết, mà tôi cũng xin bà đừng nói chuyện chi nữa hết. Tôi xin từ ông bà, tôi đi về.

— Khoan đã. Xin quan Kinh-Lý ngồi nán cho tôi nói một chút xiểu. Anh Hội-đồng ảnh cũng biết rồi, ảnh nghĩ lại . . .

— Xin bà tỏ giùm lại với ông Hội-đồng rằng tôi kính ông như cha tôi vậy, ngặt vì tôi thương má tôi, tôi trọng cha tôi

lắm, nên tôi không muốn nghe, không muốn hiểu chuyện gì hết. Nếu trách thì tôi cam chịu, nhưng mà tôi chắc tôi không có lỗi trong việc này. Gần nhau thì càng thêm hổ-thẹn, chớ không ích gì. Thôi, tôi xin kiếu ông bà, tôi đi về.

Kinh-Lý Hai cúi đầu mà chào rồi vội-vã bước ra cửa.

Bà Chủ ngó theo mà hai hàng nước mắt rung-rung. Chờng Kinh-Lý Hai ra khỏi cửa ngõ rồi, bà lau nước mắt mà nói rằng : « Anh đó ảnh ở bậy quá. Bây giờ nói làm sao được ! »

AN-TRƯỜNG Juillet - Septembre 1930.

CHUNG



Nhà xuất bản

ĐỨC - LƯU - PHƯƠNG

Sách đã xuất bản.

	HỒ-BIỂU-CHÁNH		
Nợ Đời	2	cuốn	mỗi cuốn 0\$30
Cười Gượng	2	»	» 0,25
Đóa Hoa Tàn	1	»	» 0,30
Thiệt-Giả Giả-Thiệt	1	»	» 0,25
Vi-Nghĩa Vi-Tình	2	»	» 0,30
Một Đời Tài Sắc	1	»	» 0,25
Ông Cũ	1	»	» 0,30
Từ-Hôn <i>tiểu-thuyết xuân</i>	1	»	» 0,40
Cha Con Nghĩa Nặng	1	»	» 0,30
Nặng Gánh Càng Thường	2	»	» 0,25
Con Nhà Nghèo	2	»	» 0,30
Tỉnh Mộng	2	»	» 0,30
Con Nhà Giàu	2	»	» 0,30
Dây Oan	1	»	» 0,35
Lạc Đường	2	»	» 0,30
Lời Thề Trước Miếu	1	»	» 0,45
Ở Theo Thời	1	»	» 0,45
Tân-phong Nữ-sĩ	1	»	» 0,45
Tại Tôi	1	»	» 0,60

PHẠM CÔNG-BÌNH

Già Kén Chẹn Hom 1 cuốn mỗi cuốn 0\$25

THIỆT-CAN

Dã-Tràng 1 cuốn mỗi cuốn 0\$70

Tân-Tiểu-Lâm (*trọn bộ 10 cuốn*) mỗi cuốn 0\$10

Giá nhất định, không được bán lên hay sụt giá.